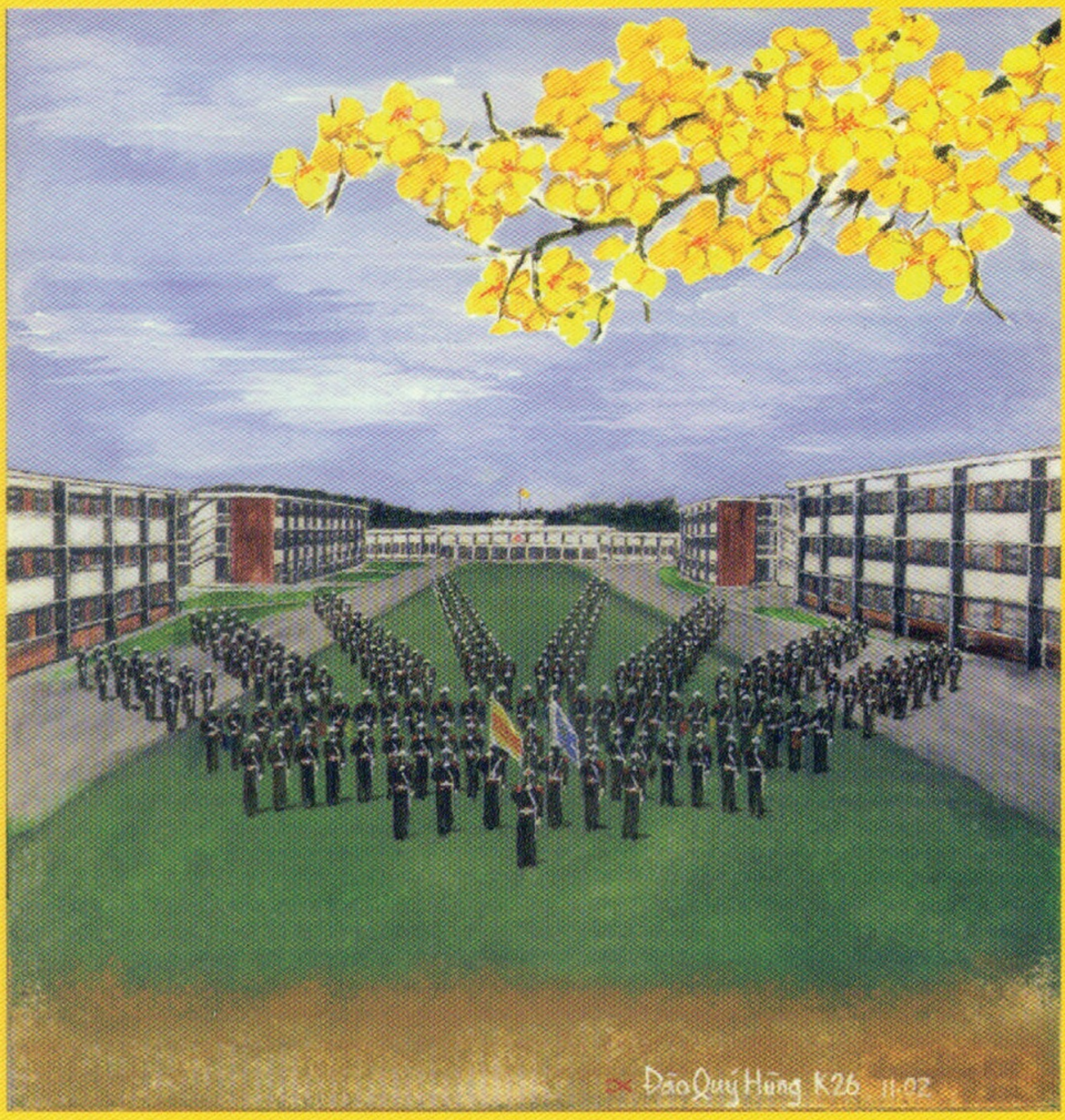
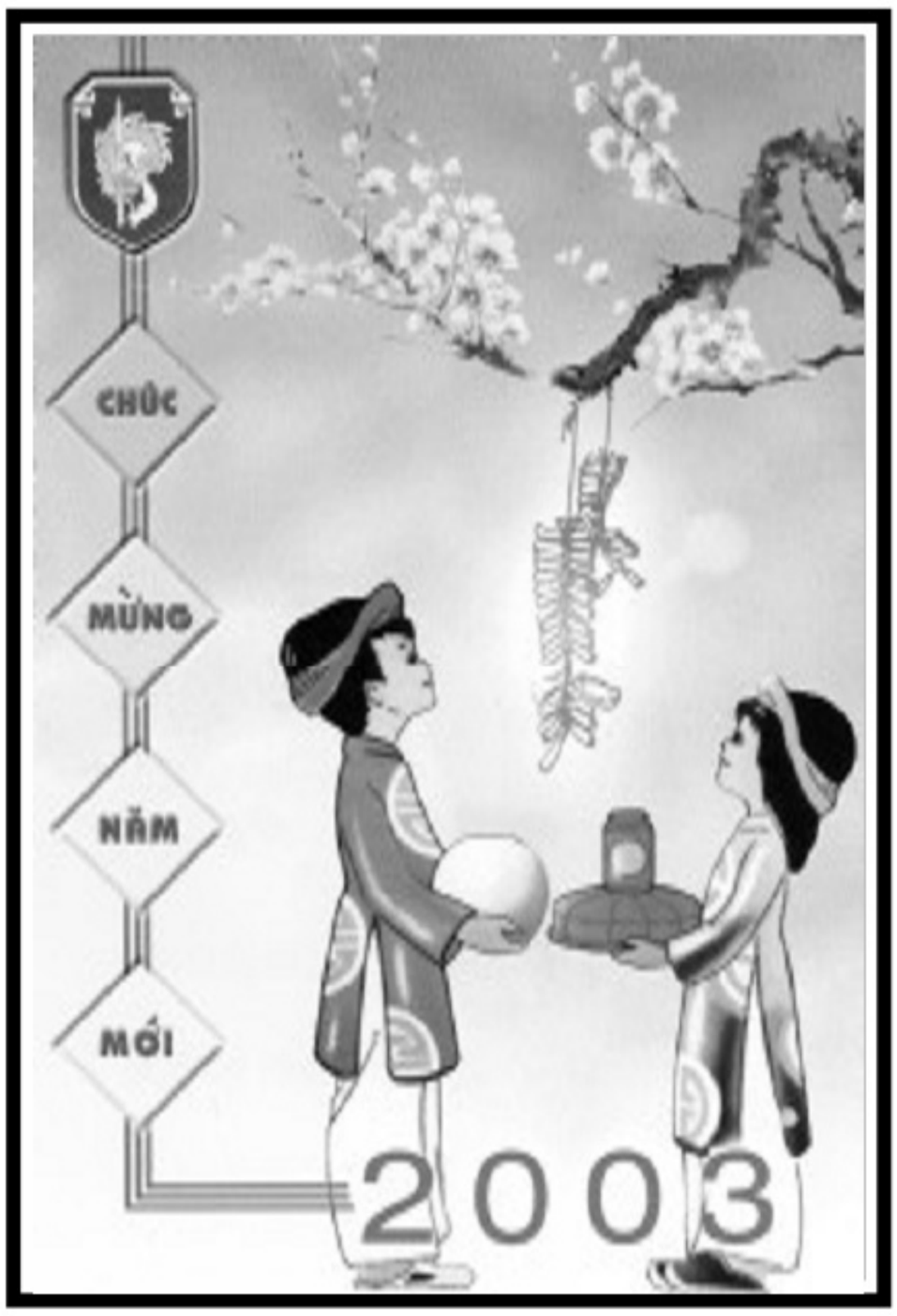
ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



66

Xuân Quý Mùi 2003



Kính Chúc Toàn Thể Gia Đình Võ Bị, Thân Hữu và Bảo Quyến Năm Quý Mùi An Khang, Hạnh Phúc và Thịnh Vượng

Ban Chấp Hành Tổng Hội
Hội Đồng Tư Vấn
Tòa Soạn Đa Hiệu

ĐA HIỆU

Số 66

Phát hành 1/2003

Cựu SVSQ NGUYỄN NHO K19
Chủ Nhiệm



Cựu SVSQ ĐOÀN PHƯƠNG HẢI K19
Chủ bút

Cựu SVSQ NGUYỄN XUÂN THẮNG K25

Trị Sự

Cựu SVSQ NGUYỄN THANH SANG K28
Tổng Phát hành



Hộp thư tòa soạn:
Đa Hiệu P.O.Box 360829
Milpitas , Ca 95036
Tel: (408) 476 1415

Email:
dahieu1515@yahoo.com
http://www.vobi-vietnam.org

MỤC LỤC

Lá thư Chủ Nhiệm 7

Lá thư Tòa soạn 10

Truyền Thông Tổng Hội Võ Bị 14

Một năm thời sự – Đa Hiệu 22

Thông báo của Hội đồng Tư vấn TVBQGVN 33

Cảm tác Xuân – Thơ - Hà Ly Mạc 34

Sớ táo quân – Ký Cô Nương 35

Xuân Quê ta – Thơ - Nguyễn Huy Hùng K1 42

Đông Tam Thanh và Núi Vọng Phu - Nguyễn Huy Hùng K1 43

Chợ Tết – Thơ – Đoàn Văn Cừ 54

Truyền thông và những khó khăn của người làm truyền thông – Trần Văn Thế K19 56

Đêm qua sân trước nở cành mai - Lê Hữu Cương K16 67

Mùa Xuân và Mẹ của tôi – Thơ – Nguyễn Đông Giang 79

Stock của các Ông nhà choang – Kathy Trần 81

Một quãng xuân thì – Ấu Tím 95

Hẹn đón mừng Xuân ở nước tôi –- Thơ - Phạm Kim Khôi 109

Năm Mùi tản mạn về Dê – Chuyện phiếm - Thành Văn 110

Tìm hiểu đầu tư thị trường chứng khoán Hoa Kỳ – Cao Chánh Cương K15 121

Đón Xuân Quý Mùi – Thơ – Vương Nguyên K9 125

Biết đến bao giờ - Thơ Hà Ly Mạc - Họa: Ngọc An 126

Mũ đỏ – Mũ nâu – Đoàn Phương Hải K19 128

Xuân gửi mẹ – Thơ – Đặng Kim Chi 140

Dầu hỏavà chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ –

Phùng Ngọc Sa K8 142

Những lối thoát khẩn cấp trên máy bay – Hà Mai Trường K-26 151

Cách tiêu diệt bọn khủng bố hiệu quả nhất –

Chuyện phiếm - Huỳnh Văn Phú K19 155

Đi giữa bốn mùa – Thơ - Đinh Mạnh Thu 164

Một thoáng kỷ niệm – Trần Xuân Hiền - Văn Hóa Vụ 165

Quan niệm về vai trò của tiểu thương – Mac Sum K26 170

Lời của Mẹ – Thơ – Ngọc Trâm 19B 178

Chuyện lạ đó đây – DzienHong sưu tầm 180

Ngày xuân đi lễ chùa – Thơ - Ngọc Thủy 194

Chuyện dài Xã hội chủ nghĩa – Trường Sơn 195

Người Việt trên đất Mỹ – Trọng Nhân 27 208

Hoa sóng Mũ Xanh - Thơ - T.C.V Doanh Doanh 212

Sinh hoạt Võ Bị 213

Thông báo của Tổng Hội 214

Picnic Hè Hội Võ Bị Bắc Cali - Trần Trung Tín K31 215

Nhạc Anh Em Trường Mẹ - Đặng Văn Thái K-15 221

Những tà áo xanh Võ Bị Bắc Cali – Đoàn Trưởng ĐPNLV 222

Họp mặt K12 – Mùa Hội Ngộ – Tịnh Như 225

Tường thuật Đại Hội Khóa 21 – Bùi Thượng Phong 231

Họp mặt K6 – Nửa thề kỷ trách nhiệm chưa tròn

– Nguyễn Đạt Thịnh K6 237

Tâm Sự – Thơ – Đôn Luân 19 242

Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu – 244

Chiếc báu gươm chính khách và đoàn TTNĐH – Võ Ý K17 245

Kỷ niệm 2 năm Sinh hoạt của Đoàn TTNĐH /WA -

Bảo Trinh K 19/2 258

Ngày vui qua mau - Hồi ký - Ngân Lê K22/2 - Bắc Cali 263

Thư ngỏ của TĐT/TTNĐH 269

Kỷ niệm ngày Cựu Chiến Binh 271

20 Năm kỷ niệm bức tường tử sĩ Việt Nam 275

Tin tức sinh hoạt TTNĐH – LAT 277

Thông Cáo Chung - ĐA HIỆU 67 290

Trả lời Thư tín – Xuân Hương 292

Quỹ yểm trợ chi phí điện thoại cho Tổng Hội Trưởng 308

Lời kêu gọi yểm trợ Thương Phế Binh Quân Lực VNCH 312

Tin Vui - Tin Buồn 319

Bảng Tổng Kết Chi thu Đại Hội Võ Bị 13 332

Danh sách ủng hộ Đa Hiệu 333

Tôn Chỉ ĐA HIỆU

Lá Thư Chủ Nhiệm

Kính thưa Quý Huynh Đệ

Quý Phu Nhân

Cùng Các Cháu

Vạn vật cỏ cây bừng sức sống khi Mùa Xuân đến, thì cũng là lúc Gia đình Võ Bị bước vào một giai đoạn mới của nhiệm kỳ 2002- 2004: Thế Hệ Cha Ông và Thế hệ Con Cháu đang xích lại gần nhau trong cùng một ý thức và trách nhiệm theo qui luật tre già măng mọc: Cha trao cho Con Cây Đuốc Truyền Sinh thắp sáng Tự Do – Dân Chủ và Nhân Quyền:

"Nhận đi con! Hãy tiếp nối ngọn đuốc đấu tranh cho Quê Hương – Dân Tộc Việt Nam của chúng ta"

Đó là ý nghĩa của khẩu hiệu *"Tất Cả Cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu"* được tuyên bố trong đêm Đại Hội lần thứ XIII tại California, Hoa Kỳ, ngày 6 tháng 7 năm 2002.

Kính thưa Quý Vị,

Khẩu hiệu này sẽ được thể hiện qua các việc làm của Tổng Hội trong nhiệm kỳ 2002- 2004.

Hiện nay Tổng Hội đang tiến vào giai đoạn củng cố và tái tổ chức, chuẩn bị cho sinh hoạt Tổng Hội thích ứng với tình thế.

Giai đoạn này nhằm vào các công tác chính yếu sau đây:

1. Thiết lập một hệ thống truyền thông cấp Tổng Hội kể từ ngày 1- 9- 2002, trong đó tất cả BCH/Liên Hội, Hội, Chi Hội, Ban Đại Diện Khóa, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên và Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu có thể trao đổi tin tức, ý kiến xây dựng qua diễn đàn Tổng Hội Vobivietnam.

2. Phân định Vùng và đề cử Vị THP (đặc trách Vùng)

3. Thành lập Ủy Ban Điều Hợp giữa Tổng Hội và Tổng Đoàn TTNĐH.

4. Nghiên cứu và thành lập Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên, một cơ cấu tổ chức mới của TH, có nhiệm vụ hổ trợ cho TTNĐH và sinh hoạt của Hội.

5. Đặc san Đa Hiệu và công cuộc đấu tranh bằng văn bút.

6. Khối Truyền Thông/Tổng Hội tạo mọi cơ hội và mọi phương tiện khoa học hiện đại để đưa sinh hoạt Tổng Hội vào quảng đại quần chúng.

Thực hiện được mục tiêu ngắn hạn này là thực sự chuẩn bị cho một tương lai lâu dài của Tổng Hội, trong đó Thế hệ Cha Ông và Thế hệ Con Cháu sẽ là hai nổ lực chính, hổ tương, kết hợp, cùng đẩy mạnh mọi sinh hoạt Tổng Hội. Thế hệ Cha Ông theo thời gian sẽ lùi dần vào dĩ vãng, Thế Hệ Trẻ sẽ được chuyển tiếp, vươn lên, tiếp nối sự nghiệp của Cha Ông và sẽ nắm lấy vận mệnh sinh hoạt TH.

Muốn đạt được mục tiêu tối hậu đó, Liên Hội, Hội và Khóa có trách nhiệm thực thi và phát triển Nghị Quyết Đại Hội XIII qua các kế hoạch mà Tổng Hội đề ra. Hội có tổ chức vững mạnh và phát triển đồng đều, thì Thế Hệ Trẻ mới có cơ hội vươn lên và mạnh dạn đứng ra nhận lãnh trách nhiệm; đồng thời Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên cũng sẽ xuất hiện và sẵn sàng dang đôi tay dịu hiền sát cánh cùng chồng hổ trợ cho con, cho cháu.

Chuẩn bị, nuôi dưỡng và hướng dẫn cho Thế Hệ Trẻ là con

đường mà mỗi người trong chúng ta đang ý thức, nhận lãnh, ưu tư và quyết tâm thực hiện cho bằng được. *Đây là con đường làm cho thanh danh Trường Mẹ được vĩnh cửu và cuộc đấu tranh được tiếp diễn liên tục cho đến khi nguyện ước biến thành sự thực.*

Nhân dịp Xuân về, BCH/TH xin gởi đến Quý Vị lời *Chúc Mừng Năm Mới.*

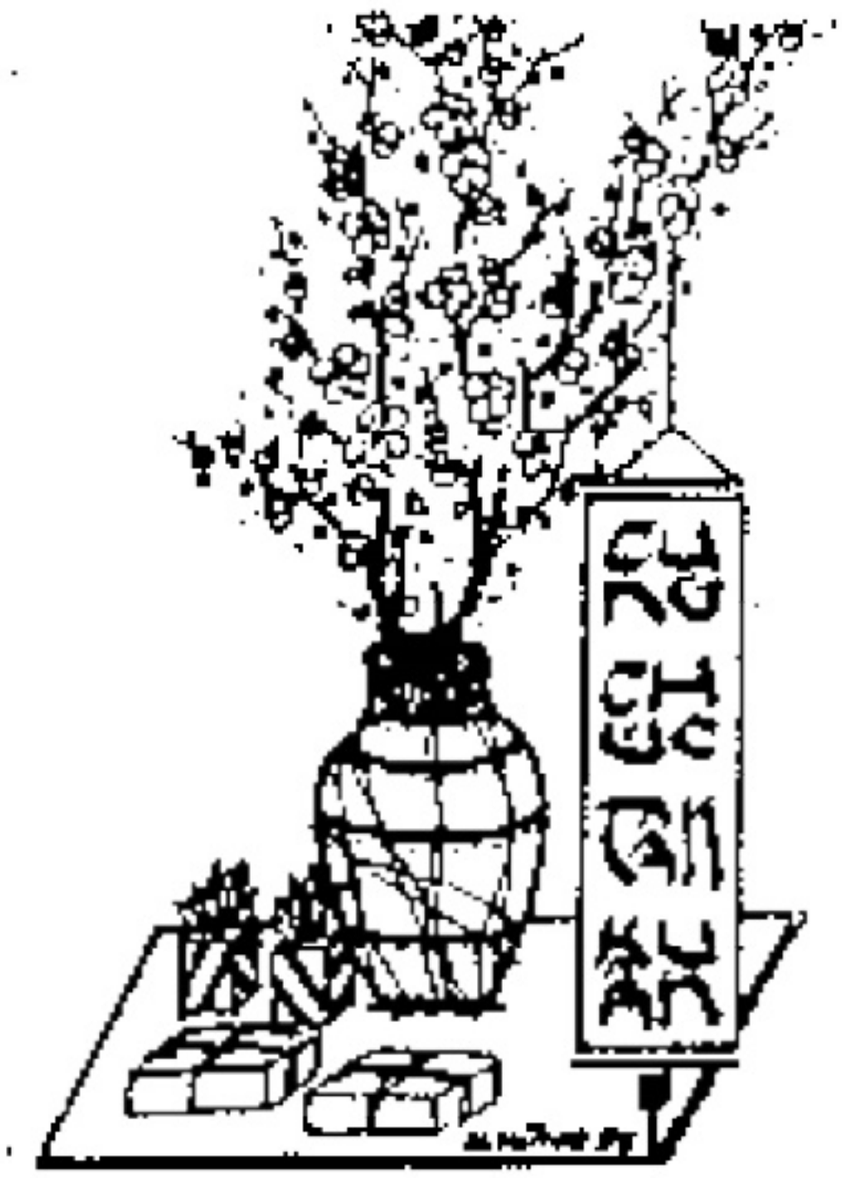
Kính chúc Quý Vị an khang thịnh vượng, vạn vự như ý, sức khỏe dồi dào để cùng nhau góp sức xây dựng Tổng Hội thành một khối vững mạnh xứng đáng là người con ưu tú của Tổ Quốc.

Các Bác các Chú cũng chúc cho các cháu học hành tấn tới, công thành danh toại, biết yêu thương đoàn kết với nhau trong mọi công cuộc đấu tranh cho Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền.

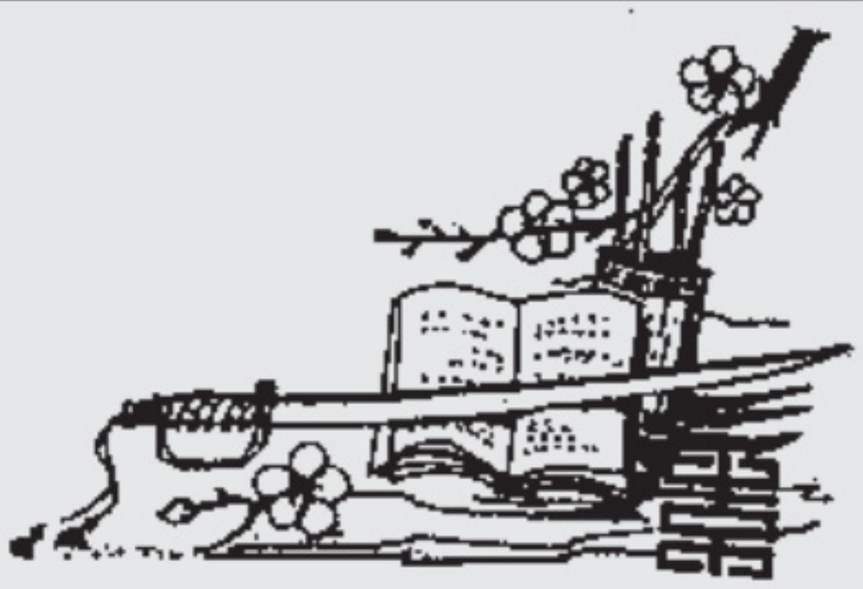
Trân trọng kính chào Quý Vị.

CSVSQ Nguyễn Nho K19

Tổng Hội Trưởng



Lá Thư Tòa Soạn



Kính Thưa: Quý Niên Trưởng, quý Niên Đệ, quý Bạn, Quý Phu Nhân và các cháu TTNĐH.

Trước thềm năm mới, toàn thể huynh đệ trong tòa soạn đặc san Đa Hiệu nhiệm kỳ 2002-2004, xin hân hoan gửi lời Chúc Tết, Mừng Xuân, đầy may mắn thành công, đoàn kết và xây dựng tới tất cả quý độc giả, quý thân hữu, quý huynh đệ trong đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới.

Trước huy hiệu gươm thiêng, rồng vàng uốn mình quanh tổ quốc Việt Nam, và phương châm "Tự thắng để chỉ huy" của trường mẹ. Anh em trong tòa soạn Đa Hiệu xin đem hết cố gắng, hết nhiệt tình để điều hành đặc san Võ Bị, tiếng nói chính thức của những CSVSQ có chung đồi Bắc, đỉnh Lâm Viên, và nhất là lời thề sắt son trên Vũ đình trường trong ngày mãn khóa kiếm cung xuống núi.

Kính thưa quý vị.

Chiến trận, súng đạn ngày xưa giờ đây chỉ còn là kỷ niệm, nhưng giấc mộng dở dang, cung kiếm tung hoành, giải thể chế độ Cộng Sản của các chàng trai Võ Bị thì chắc chắn vẫn còn âm ỉ, nung nấu mãi mãi trong tim.

Khởi đi từ vài trăm sô phát hành lúc ban đâu tại "Thung lũng hoa vàng" San Jose hơn 17 năm về trước. Theo dòng thời gian Đa Hiệu càng ngày càng phát triển song song với sự lớn mạnh của tập thể Võ Bị. Ngày nay với trên 2500 số phát hành mỗi tam cá nguyệt, đều đặn một năm 4 số. Đa Hiệu hiện là một đặc san giá trị, phong phú, lâu năm và có giá trị hàng đầu tại hải ngoại.

mổi tam cá nguyệt, đều đặn một năm 4 số. Đa Hiệu hiện là một đặc san giá trị, phong phú, lâu năm và có giá trị hàng đầu tại hải ngoại.

Kính thưa quý huynh đệ,

Đại gia đình Võ Bị, dù ở quê nhà hay hải ngoai, từ thế hệ cha anh đến thế hệ con cháu, từ xưa tới nay vẫn luôn luôn nổi tiếng là một tập thể thuần nhất, đa năng, đa hiệu, quy tụ rất nhiều thành phần trí thức, ưu tú trên khắp các lãnh vực. Với khối nhân lực và tài lực sẵn có, Đa Hiệu xin thiết tha, chân thành mời gọi quý giáo sư Văn Hóa Vụ, quý Cán Bộ Quân Sự Vụ, quý huynh đệ, quý bạn, quý phu nhân, cùng các cháu Thanh Thiếu niên Đa Hiệu, hãy dùng tài năng của mình đóng góp cho Đa Hiệu.

Đa Hiệu đang mong chờ quý vị chung sức đấu tranh bằng văn bút, phối hợp với những phương thức đấu tranh khác để cùng nhau chuyển lửa Tự do, góp bão Nhân quyền thổi về quê mẹ.

Song song với đặc san Đa Hiệu, "Website" Đa Hiệu cũng đã thành hình và trên đà kiện toàn phát triển. Với mạng lưới thông tin toàn cầu hữu hiệu như hiện nay, xin quý vị hãy tiếp tay với Tổng Hội đưa đặc san, Đa Hiệu điện tử vào hệ thống thư viện Hoa kỳ, vào các nơi làm việc. Phổ biến rộng rãi Đa Hiệu, Website Đa Hiệu tới thân hữu, bạn bè, và tất cả các cơ quan truyền thông báo chí bạn. Các bạn trẻ trong gia đình Võ Bị hãy đưa Đa Hiệu vào học đường, giới thiệu với các bạn đồng môn, và nhất là tranh thủ Nhân tâm, thảo luận về Tự do, Dân chủ, Nhân quyền với khối Sinh viên Cộng sản quốc nội; thành phần nồng cốt của Cộng Sản Việt Nam trong tương lai, đang du học tại các quốc gia Tự do.

Chắc chắn với những bài viết, những tài liệu có giá trị của các bậc thức giả, của quý vị giáo sư, của quý đệ huynh, của các bạn trẻ, phối hợp với muôn ngàn phương thức tranh đấu của chúng ta, của các tổ chức chống Cộng khác tại hải ngoại. Tập thể Võ Bị sẽ góp phần không nhỏ vào thế đấu tranh toàn cầu nhằm làm lung lay, suy yếu chế độ Cộng Sản tại quê nhà.

Ngày nay các tổ chức quốc tế đấu tranh cho Tự do, cho Tôn giáo, cho Nhân quyền trên thế giới, và cộng đồng người Việt tại hải ngoại đang áp dụng những phương tiện truyền thông tân tiến, hiện đại như Ethernet, E- mail, truyền hình, truyền thanh ... để đưa những diễn tiến về chính trị, kinh tế, xã hội. Tố cáo các vi phạm nhân quyền, đàn áp tôn giáo, tham nhũng bất công, nghèo đói, lạc hậu, thối nát tại Việt Nam trên mạng lưới truyền thông toàn cầu chuyển thẳng về quê mẹ.

Phương thức đấu tranh hữu hiệu này đang làm chính quyền Cộng sản tại Việt Nam phải run sợ. Chúng đang kiểm soát gắt gao, cấm đoán dân chúng sử dụng Ethernet, E-mail...,để ngăn cản sinh viên học sinh và các thành phần muốn đổi mới, muốn thay đổi chế độ, muốn tìm hiểu, học hỏi và theo dõi tin tức cùng những biến động hàng ngày trên thế giới.

Kính thưa quý đệ huynh,

Gần một phần tư thế kỷ tại hải ngoại, hễ nói tới Võ Bị là mọi người đều biết đến đặc san Đa Hiệu. Và hễ đã cầm trên tay đặc san Đa Hiệu là độc giả biết ngay đó là tiếng nói chính thức của tập thể Võ Bị. Vì vậy Đa Hiệu luôn luôn là đứa con tinh thần, và là tiếng nói thân thương, chính thức không thể thiếu của anh em chúng ta.

Mẹ Võ Bị đã cưu mang dạy dỗ chúng ta từ những bước đi chập chững vào đời. Đã dạy cho chúng ta biết thế nào là lý tưởng, là danh dự, là nhiệt tình và lòng kiêu hãnh. Mẹ đã đem cả hồn thiêng sông núi, hun đúc, đào tạo chúng ta thành những Sỹ Quan ưu tú để phục vụ cho Tổ quốc. Vì thế, không thể vì một lý do gì mà chúng ta quên Mẹ, quên Trường!

Anh em chúng ta có thể không đồng ý kiến, có thể bất đồng về đường lối sinh hoạt. Bất đồng, tranh luận để cùng nhau học hỏi, phê bình, xây dựng, là một điều không thể thiếu trong thể chế dân chủ, tự do. Nhưng tập thể Võ Bị không thể bất hòa để đưa đến rạn nứt, suy yếu. Nghĩa đệ huynh, tình chiến hữu đã ăn sâu, đã thể hiện từ ngày trên trường, từ thuở kiếm cung tung hoành trong quân ngũ. Ngày nay, dù có thương hải tang điền, xa

quê bỏ nước, thì ý chí sắt son, tình tự Võ Bị cũng không hề thay đổi.

Một ngày Võ Bị là một đời Võ Bị.

Hàng trăm đệ huynh đã chung tay đóng góp tài lực, vật lực để nuôi dưỡng Đa Hiệu gần 20 năm nay. Đa Hiệu xin tha thiết kêu gọi con cái của Mẹ, những ai lâu ngày chưa đóng góp, xin hãy nới rộng vòng tay để nuôi dưỡng tiếng nói của Mẹ Võ Bị.

Đồi Bắc, Lâm viên, 1515, Quang Trung, Chi Lăng ... tuy đã xa vạn dậm nhưng tiếng nói của Mẹ Võ Bị, tiếng nói Đa Hiệu thì vẫn quanh quẩn, gần thật là gần!

Xin vì thanh danh Trường Mẹ, hãy cầm bút, đóng góp bài vở, tài chánh, ý kiến, để cùng nhau nuôi dưỡng, kiện toàn, giữ gìn, trân quý Đa Hiệu, tiếng nói chính thức của những chàng trai xuất thân từ :

TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM.

Đa Hiệu đang chờ món quà đầu Xuân của tất cả quý vị.

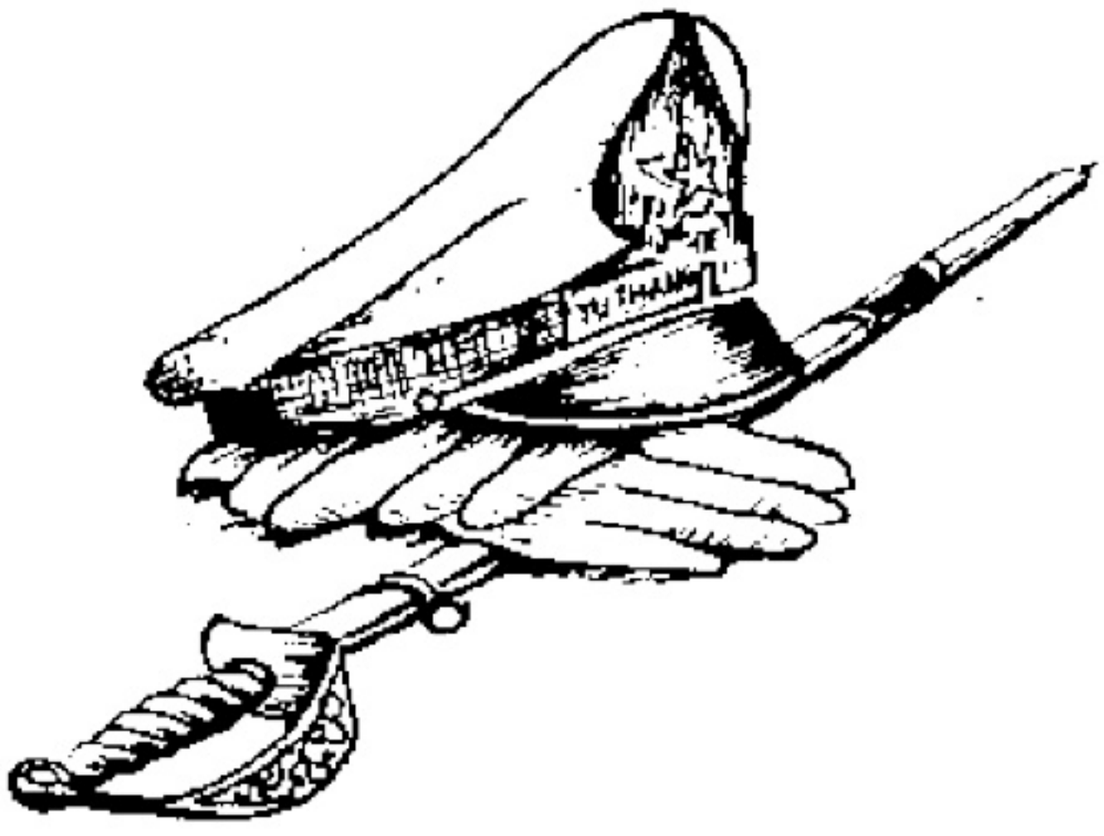
Trước thềm năm mới, tòa soạn Đa Hiệu xin kính chúc toàn thể quý thân hữu, quý độc giả và đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới năm Quý Mùi an khang, thịnh vượng và tràn đầy hạnh phúc.

Xin gửi về quý huynh đệ và quý quyến tại quê nhà lới cầu chúc muôn vàn may mắn.

Xin hãy cùng nhau thắp sáng ngọn lửa đấu tranh để quê mẹ sớm có đổi thay, để người người, rạng rỡ nụ cười, vui hưởng một mùa Xuân hạnh phúc an lành, tràn đầy Tự do, Hạnh phúc, Nhân quyền trên đất mẹ.

Trân trọng kính chào Tự thắng và đoàn kết.
Thân kính
Thay mặt huynh đệ trong tòa soạn Đa Hiệu
Chủ bút
CSVSQ/K19: Đoàn Phương Hải

Truyền Thông Tổng Hội Võ Bị nhiệm kỳ 2002-2004



Trong chiều hướng phát triển Truyền thông Tổng Hội Võ Bị, Khối truyền thông TH với sự phối hợp của các Ban Internet và Ban email vobivietnam, trân trọng giới thiệu đến bạn đọc Đa hiệu vài nét chính về các sinh hoạt Khối Truyền Thông THVB.

Kính chào quí vị NT,

Các bạn Cựu SVSQ/TVBQGVN

Quí vị GSVHV/HLVQSV

Quí Gia đình VB và các cháu TTNDH

Truyền Thông THVB bao gồm:

1. Ban Truyền Thông Điện tử - Email group, Email: vobivietnam@yahoogroups.com.

Web site- vobivietnam:

http://groups.yahoo.com/group/vobivietnam

2. Ban Truyền Thông Web Information Technologies,

Web site: http://www.vobi-vietnam.org

Địa chỉ Email: nguyetm@cox.net

Hiện tại Khối Truyền Thông đang vận động nhân sự và chuẩn bị để nới rộng diễn đàn truyền thông TH VB qua egroup vobivietnam địa chỉ:

http://groups.yahoo.com/group/vobivietnam/

Ban Truyền thông Điện tử đã hoàn tất giai đọan đầu, mở rộng egroup vào ngày 1 tháng 9 năm 2002. Hiện egroup có sự hiện diện của khoảng 400 cựu SVSQ và gia đình tham dự sinh hoạt.

Kính mong quí NT và quí vị tiếp nhận lời kính chào mừng của Khối truyền Thông TH VB.

Trân trọng thông báo và kính chào,

Tổng Hội Phó Truyền Thông THVB

Cựu SVSQ/Nguyễn văn Tạo K26

Lời Chào Mừng của Khối Truyền Thông Võ Bị

Ban Truyền thông Điện tử

Kính thưa:

Quý Niên Trưởng

Quý Vị Cựu GS/VHV

Quý Vị Cựu CB/QSV

Quý Bạn,

Quý Niên Đệ

Quý Phu Nhân

Cùng Các Cháu và TTNDH thân mến,

Trước tiên, thay mặt Khối Truyền Thông Võ Bị, chúng tôi xin chân thành được gởi lời chào mừng nồng nhiệt đến toàn thể qúy thành viên trong diễn đàn “vobivietnam”.

Nhân dịp này, cho phép chúng tôi được trình bày lý do diễn đàn "vobivietnam" được thành lập trong trường hợp nào và hoàn cảnh ra sao. Trong bối cảnh sinh hoạt trên diễn đàn email của chúng ta trong thời gian qua đã có những khuynh hướng cá nhân đối nghịch nhau.

Trong thực tế, những quan điểm bất đồng này đã đưa đến việc tuy cùng một tập thể nhưng đã có đến hai diễn đàn độc lập là KBC4027 và KBC4027TVBQGVN. Vì thế, có những vấn đề liên quan đến sinh hoạt tập thể đã không được thảo luận, cũng như cùng nhau xem xét một cách đúng mức.

Nhìn thấy được tình trạng có tính cách tiêu cực trên, BCH/TH đã quyết định mở cuộc thăm dò ý kiến để đáp ứng tâm tư và nguyện vọng của đại đa số thành viên có quan tâm đến vấn đề này. Kết quả là đa số đã tán thành việc "nới rộng vobivietnam" thành diễn đàn chính thức chung cho mọi thành viên thuộc sự điều hành của BCH/TH nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho tập thể mà các diễn đàn không chính thức của chúng ta trong thời gian qua đã không hoàn thành được chức năng đó.

Từ những điểm vừa trình bày trên, BCH/TH cũng như ban điều hợp (Moderators) của diễn đàn "vobivietnam" rất mong ước tất cả qúy thành viên hăng say tham gia vào những công việc chung của tập thể bằng cách nhiệt thành đóng góp ý kiến, mạnh dạn đưa ra những cách nhìn, những suy tư của mình, ngõ hầu giúp BCH/TH tìm ra một giải pháp tương đối tốt nhất cho sinh hoạt của chúng ta.

Trong niềm tin tưởng vào sự ý thức và nhiệt tình của tất cả thành viên, chúng tôi hy vọng diễn đàn "vobivietnam" sẽ là nơi hội tụ những tấm lòng yêu mến Võ Bị để sinh hoạt tập thể chúng ta mỗi ngày một thêm năng động và tốt đẹp hơn.

Trân trọng kính chào,

Khối Truyền Thông Tổng Hội

Giới thiệu Ban Truyền thông Điện tử

Ban Truyền thông Điện tử - Email group:

DIỄN ĐÀN TỔNG HỘI "VOBIVIETNAM"

URL (địa chỉ Internet): http://groups.yahoo.com/group/vobivietnam/

A.- <u>Mục đích của diễn đàn Tổng Hội "vobivietnam"</u> :

1. Phổ biến tài liệu và sinh hoạt của Hội CSVSQ/TVBQGVN

2. Tạo cơ hội cho các BCH/LH, Hội, Chi Hội, Ban Đại Diện Khóa, Đoàn PNLV, TTNĐH, hội viên và gia đình thuộc Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN có điều kiện tham gia sinh hoạt chung của Hội .

B.- <u>Điều kiện gia nhập:</u>

Tất cả các CSVSQ/, cựu GS/VHV, cựu SQCB/QSV, Đoàn PNLV , TTNĐH, và Quí Phu Nhân, con, cháu liên hệ đều có quyền gia nhập Diễn Đàn Tổng Hội Vobivietnam. Hội viên mới xin gia nhập hoặc được giới thiệu sẽ được xác nhận và kiểm chứng trên vobivietnam.

C. <u>Thể thức điều hành:</u>

1.Thành viên có thể post trực tiếp điện thư của mình (message), mà không cần phải qua trung gian của Ban Moderators.

2.Thành viên có thể xem (view) và trả lời (reply).

D. <u>Qui định (guidelines) của diễn đàn:</u>

1. Chỉ có những điện thư (emails) chứa đựng đề tài, nội dung và hình thức thực sự liên quan đến sinh hoạt của Hội Võ Bị mới được post trên diễn đàn. Người viết hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài viết và tài liệu của mình đã phổ biến .

2. Mỗi bài viết phải ghi rõ tên thật và khóa của mình. Email(s) nặc danh sẽ không được post trên diễn đàn.

3. Ngôn từ và nội dung tài liệu (materials) phổ biến không

được nói xấu, bêu riếu, bôi lọ (libelous), vu khống, phỉ báng (slanderous, defamatory), đe dọa, bới móc đời tư cá nhân, văng tục, chửi thề, thô bỉ (profane & vulgar), hay bất cứ tin tức, tài liệu vi phạm luật dâm ô (obscene), khiêu dâm (pornographic) của tiểu bang và liên bang.

4. Email vi phạm điều #1 và #2 sẽ được remove khỏi diễn đàn trong vòng 24 giờ kể từ lúc được post. Riêng email vi phạm điều #3 sẽ được remove tức khắc với lời cảnh cáo. Thành viên vi phạm điều #3 lần thứ hai sẽ được đặt dưới tình trạng kiểm duyệt—"moderated" và nếu đương sự vi phạm lần thứ ba sẽ bị remove khỏi diễn đàn.

5. Tất cả email và tài liệu trên diễn đàn vobivietnam không được phổ biến ra ngoài nếu không có sự đồng ý của người viết.

6. Tất cả emails và tài liệu đã được phổ biến trên diễn đàn sẽ được lưu trữ trong hồ sơ (archives) của Tổng Hội với mục đích dùng làm tài liệu tham khảo và nghiên cứu.

E. <u>Hướng dẫn kỹ thuật căn bản :</u>

Gia nhập, rút tên, set up "NO EMAIL", "INDIVIDUAL EMAILS":

1. Trên nguyên tắc, tình trạng (status) của tất cả các thành viên đã có tên trên diễn đàn vobivietnam sẽ được điều chỉnh để post email trực tiếp không cần phải qua Ban Moderators.

2. Thơ mời gia nhập vobivietnam đã được gởi tới tất cả thành viên ở ba egroup vobivietnam, KBC4027, KBC4027TVBQGVN trong tuần lễ cuối tháng 8 năm 2002.

3. Trong thời gian thử nghiệm (testing), các email sẽ được set up "INDIVIDUAL EMAIL." riêng cá nhân nào muốn set up "NO EMAIL" thì liên lạc với Ban Moderators. Để tránh bị virus, mail box không bị đầy (full) và có thể đọc email(s) trực tiếp trên bất cứ computer nào, set up email account với Yahoo .Group (groups.yahoo .com) là cách tốt nhất.

Ban Moderators sẽ post một bài chỉ dẫn chi tiết cách gia

nhập vobivietnam qua Yahoo Group và sẽ post liên tục mỗi ngày hai lần để giúp đỡ những thành viên chưa thông thạo cách gia nhập egroup.

4. Đối với những thành viên mới chưa quen hoạt động với egroups, emails của đương sự sẽ được set up "INDIVIDUAL EMAIL" và tạm thời đặt trong tình trạng "MODERATED" một thời gian thật ngắn trước khi được set up lại để post trực tiếp.

5. Thành viên có thể rút tên khỏi diễn đàn bằng cách "UNSUBSCRIBE" trực tiếp qua Yahoo Group hay yêu cầu bằng email qua Ban Moderators.

F.-<u>Thành phần Ban Moderators gồm các cựu SVSQ sau đây:</u>

CSVSQ Trần Thanh Quang K20, Trưởng ban

CSVSQ Đinh Thiện Liêm K29

CSVSQ Nguyễn Phước Cường K30

Giới thiệu Ban Truyền thông Web Information Technologies (IT)

Nhận thức rằng trong thời đại điện toán, Information Technologies là phương tiện hữu dụng và thích nghi để phát triển thông tin liên lạc nội bộ, cũng như để truyền bá tin tức, sinh hoạt và phổ biến các dử kiện lịch sử liên quan đến Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đến đồng bào trong và ngoài nước, đặt biệt tầng lớp thanh thiếu niên sau 1975. Khối truyền thông đã chú trọng nhiều trong lảnh vực IT.

Trang web chính của THVB được thành lập khoảng tháng 8 năm 1997 gần tròn năm năm tại địa chỉ web: http://www.vobi-vietnam.org

Sau đây là một vài dự án đầu tiên cuả Ban Truyền Thông Web Information Technology (Ban Web Design):

A) Cập nhật (updated) web vobi-vietnam.org:

-Convert các bài viết trên trang web THVB sang dạng Unicode (6 tháng đầu)

-Updated links to Web Khoá, Thanh thiếu niên ĐH (Web do Đại Diện Khoá cung cấp hay do Ban Internet design)

-Upload Dahieu điện tử (sau khi ĐH bản in chính (hard copy) đã phát hành).

Hiện tại đã thiết kế - design và upload Dahieu số 64, 65 trên web THVB.

-Thiết kế hay trợ giúp về kỷ thuật để các Khóa hay hội địa phương thành lập trang Web Khóa, Hội, LH...

-Thiết kế trang Hình ảnh Quân trường, bao gồm:

1) Trường VBQGVB: Quân trường, Nhà thí nghiệm nặng, Thư viện....

2) Tám Tuần sơ khởi, Chinh phục Lâm Viên & Gắn Alpha

3) Sinh hoạt Cựu SVSQ/Trường Võ Bị QGVN:

a) Muà văn hóa:

b) Muà Quân sự:

-Thăm Liên quân chủng

-Huấn luyện TKS

-Quân sự: Hải, Lục, Không Quân

-Nhảy Dù

-Rừng núi sình lầy BDQ + Viễn thám

c) Lễ đeo nhẫn

d) Mãn Khoá

B) Song Ngữ

Hiện tại trong mục đích lưu giữ tài liệu liên quan đến TVBQG/VN trên hệ thống web toàn cầu, nhằm giới thiệu đến đồng bào trong cũng như ngoài nước, đặc biệt là các thế hệ sau 1975, cũng như đến người ngoại quốc hằng quan tâm về lịch sử chiến tranh Vietnam; Khối truyền thông TH/VBVN cũng dự tính phiên dịch sang Anh và Pháp ngữ một số tài liệu chính nhằm

phổ biến trên trang web THVB.

C) Radio 4027:

Với kỷ thuật hiện tại, KTT/THVB có tham vọng thành lập lại chương trình phát thanh trên web nếu có nhu cầu và điều kiện cho phép.

Hiện KTT/THVB đang thử nghiệm chương trình phát thanh và phát hình tại địa chỉ web sau:

http://68.5.151.251:4027/dahieu/radio4027/09-02/

(Cần Realplayer, xin bấm vào các files)

Trên đây là những dự án sơ khởi của KTT/THVB về việc tái thiết kế và cập nhật hóa trang Web THVB.

Kính thức Quý Vị, trong chiều hướng xây dựng và đóng góp, KTT/THVB xin thành thật cám ơn Quý Vị đã gửi lời chia sẻ và nâng đở Ban Web trong giai đoạn đầu. ***Hiện nay chúng tôi đang chuẩn bị việc tái tổ chức Khối Truyền Thông cho giai đoạn kế tiếp hầu đáp ứng nhu cầu về kỹ thuật và nhân sự.***

Mọi thắc mắc hay góp ý xin quý vị email về TT/THVB:

truyenthongvb@ampact.net

hoặc nguyentm@cox.net

Trân trọng kính chào Quý vị

Khối Truyền Thông Tổng Hội

Ghi chú:

-Hiện Ban Web củng đang cần một số tài liệu cũ liên quan đến TVBQG/VN, nếu NT hay vị nào có, xin liên lạc về KTT/THVB.

-Cáo lổi: chúng tôi đã phải xử dụng một số danh từ chuyên môn chưa chỉnh sang tiếng Việt.



MỘT NĂM THỜI SỰ...

Năm 2002 dương lịch và cũng là năm Nhâm Ngọ theo âm lịch vừa qua đã có nhiều biến chuyển hệ trọng khác hẳn mấy năm trước. Có thể nói đây là một năm sôi động gồm nhiều biến cố không thể liệt kê hết trong một vài trang giấy. Vì vậy nhân dịp cuối năm, chỉ xin thử kiểm điểm lại một số ít biến động quan trọng và tiêu biểu nhất trong năm 2002.

Trên thế giới, tác động mạnh mẽ của vụ khủng bố 11 tháng 9 năm 2001 ở Nữu Ước vẫn còn kéo dài sang năm 2002. Hoa Kỳ trút giận dữ lên đầu những nhóm khủng bố xưa nay vẫn ẩn náu tại A Phú Hãn. Cơn phẫn nộ của Hoa Kỳ quyết tiễu trừ bọn khủng bố đã làm cả bạn trong phe Mỹ lẫn các nước không mấy thân thiện với Mỹ phải tỏ thái độ hòa dịu, ủng hộ lập trường tấn công tiêu diệt bọn khủng bố của Mỹ. Kể cả khi Tổng Thống Bush chỉ tay day mặt "trục xấu xa Iraq-Iran-Bắc Hàn" cũng không thấy có phản ứng mạnh nào bênh vực ba chế độ này.

Cuộc tấn công ồ ạt vào A Phú Hãn đạt được mục tiêu nổi là đánh đuổi chính quyền Taliban cai trị A Phú Hãn, phá hủy được sào huyệt ẩn náu và các kho vũ khí, các trung tâm huấn luyện của các nhóm khủng bố dưới quyền lãnh tụ bin-Laden cũng như các nhóm lẻ tẻ khác trong đó có nhóm Al-Qaeda.

Nhưng các mục tiêu lâu dài như lập chính phủ A Phú Hãn thân Mỹ chống khủng bố lại không được hoàn toàn xuông xẻ. Chính phủ liên hiệp các nhóm sắc tộc thuộc các khuynh hướng Hồi Giáo khác nhau không hoàn toàn đoàn kết để xây dựng đất nước như dân chúng mong muốn mặc dù các nhóm này đều bị phe Taliban đàn áp và tìm cách tiêu diệt trước đây.

Thực tế chiến trường vùng Nam Á với địa thế hiểm trở, thời tiết rất khắc nghiệt đã hạn chế sức mạnh của Mỹ. Dù quân lực Mỹ và đồng minh Hồi Quốc đã tiêu diệt được nhiều phần tử khủng bố và các cơ sở vật chất của các nhóm khủng bố, nhưng lực lượng lẻ tẻ của các nhóm này vẫn còn lẩn lút len lỏi trong vùng rừng núi biên giới chung với các nước láng giềng nhất là với Hồi Quốc.

Cuộc chiến chống khủng bố đã hứa hẹn nhiều khó khăn và có tính chất chiến tranh du kích. Các đại đơn vị Mỹ và đồng minh không thể đánh du kích, mà chỉ có thể dùng sức mạnh hỏa lực để làm hao mòn đối phương. Công cuộc diệt địch phải trông cậy vào các toán biệt kích của Lực Lượng Đặc Biệt, của CIA và cả Hải Quân nữa.

Hiện nay, du kích của các nhóm Hồi Giáo quá khích vẫn còn bắn lén và pháo kích chớp nhoáng ở A Phú Hãn. Làm sao cho quân lực A Phú Hãn đứng vững để Mỹ rút quân là vấn đề còn nhiều khó khăn. Nếu trong năm tới cuộc chiến tiêu diệt nạn khủng bố không có những thành quả đáng kể và có dấu hiệu Mỹ bị vướng mắc thì chính phủ của Tổng Thống Bush sẽ phải đương đầu với phong trào phản chiến lúc nào cũng đợi dịp nổ ra để chống đối.

Sang năm 2003, Hoa Kỳ còn phải lo lắng về những âm mưu khủng bố lẻ tẻ ngay trên đất Mỹ, mộ hiểm họa mà sức mạnh quân sư đơn thuần không đủ để giải quyết. Tổ chức và sinh hoạt của xã hội Mỹ không hề dự liệu sẽ phải đối phó với nạn khủng bố quy mô nên có nhiều sơ hở không thể tránh khỏi những vụ tấn công cảm tử lẻ tẻ.

Cuộc chiến chống khủng bố nay đang hướng vào Iraq. Ông

Bush tỏ vẻ quyết liệt với Iraq vừa vận động dư luận quốc nội và quốc tế, vừa chuẩn bị lực lượng cũng như phương tiện quân sự mới nhất để tấn công Iraq.

Sau nhiều tuần lễ vận động ráo riết của Mỹ, Hội Đồng Bảo An LHQ đã ra nghị quyết buộc Iraq phải tuân hành lệnh thanh sát vũ khí và cảnh cáo sẽ có biện pháp trừng phạt. Khí thế của hành pháp và lập pháp Mỹ đã khiến HĐBA phải phần nào ngả theo đường hướng của Mỹ sau khi Mỹ nhượng bộ không đòi quyền tấn công mà không phải đợi HĐBA cho phép. Dầu sao một nghị quyết cứng rắn như vậy mà được 15/15 thành viên HĐBA chấp thuận cũng là thắng lợi đáng kể của Mỹ.

Có lẽ Mỹ dư biết rằng đánh Iraq sẽ gây ra nhiều khó khăn về thương vong khủng khiếp của thường dân Iraq vì Saddam không ngần ngại đem dân làm bia đỡ đạn. Theo một số đông các nhà nghiên cứu, khó khăn lâu dài và quan trọng nhất là, giống như ở A Phú Hãn, Mỹ sẽ làm gì ở Baghdad sau khi hạ bệ Saddam Hussein.

Chắc hẳn trong vấn đề Iraq, chính phủ Mỹ cũng lo ngại Iraq và khối Hồi Giáo như lo ngại phong trào phản chiến trong nước. Một trong những lập luận của các phần tử phản chiến dùng để chống đối chính phủ Mỹ cho rằng Mỹ dọa đánh Iraq là nhằm duy trì và bảo vệ nguồn cung cấp dầu hỏa. Điều đó có thể đúng, cũng như một nhận định cho rằng Mỹ phải hành động để duy trì vị trí và uy tín của một siêu cường duy nhất trên địa cầu.

Nói tóm lại, chính phủ Bush hiện được tín nhiệm ở mức độ cao và đảng Cộng Hòa được ăn theo trong kỳ bầu cử 5/11/02 vừa qua vì đa số cử tri Mỹ vẫn không muốn nước Mỹ yếu hèn khi bị tấn công trực diện và khinh thường. Nhiều người cho rằng ông Bush sẽ phải duy trì mức độ lòng yêu nước và tự ái của dân chúng Mỹ bằng cách tạo những tác động mạnh đối với tâm lý quần chúng. Nếu thành công trong cuộc chiến diệt khủng bố, G.W. Bush sẽ nhờ thời thế mà thành anh hùng.

Vì thế có thể thấy nếu trong năm 2003 ông Bush có tạo được thành công hay chiến thắng vẻ vang, cụ thể trong cuộc

chiến diệt khủng bố thì ông mới nắm được ưu thế trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2004. Ngược lại có thể nạn khủng bố sẽ không giảm đến mức tạm chấp nhận được khi chiến dịch quân sự không đạt được một thành quả nào đáng kể, hoặc tệ hơn nữa là phải rút quân ỏ Somalia như dưới thời ông Clinton trước đây 9 năm. Trong trường hợp này, ông Bush sẽ có thể thất cử nhiệm kỳ 2 và thậm chí đảng Cộng Hòa còn mất luôn đa số tại hai viện quốc hội.

Quay sang Trung Đông, cuộc chiến tranh giữa Palestine và Do Thái không biết đến bao giờ mới tạm lắng đọng. Dường như cả hai bên đều coi tình hình thế giới sau biến cố 11 tháng 9 ở Nữu Ước là cơ hội thuận lợi để lấn át đối phương. Cuộc nổi dậy của phe Palestine lần này dữ dội hơn những năm trước và Do Thái cũng thẳng tay đàn áp bằng phương tiện quân sự cứng rắn hơn, khiến những thỏa hiệp đã đạt được trong những năm trước đây bị đổ vỡ.

Hoa Kỳ không thể bỏ rơi Do Thái nhưng cũng không thể có hành vi quá đáng gây bất bình cho các nước Hồi Giáo đang làm bạn với mình. Một chính sách hoàn hảo để giải quyết vấn đề Trung Đông tận gốc rễ là điều khó xảy ra khi nguyên nhân là thù hận chủng tộc và những mâu thuẫn có tính chất tôn giáo. Vì vậy Hoa Kỳ chỉ có thể can thiệp ngoại giao để giới hạn tác dụng của lò lửa Trung Đông ở mức độ có lợi nhất cho nước Mỹ.

Những người quan tâm đến hòa bình thế giới chỉ mong sang năm 2003, thực tế chính trị và quân sự sẽ khiến hai bên hưu chiến hoặc ít nhất cũng tự chế hết sức mình để giới hạn tối đa các thiệt hại nhân mạng vô ích. Việc hòa giải từ gốc rễ chủng tộc và tín ngưỡng là việc của lịch sử, chỉ có thể thực hiện được khi loài người hết còn đói rách và thất học, là những ước vọng hiện chỉ có trong mộng tưởng.

Ở vùng Đông Á cũng bằng phương thức ngoại giao thường áp dụng, Chủ Tịch Bắc Hàn Kim Chính Nhật bất ngờ có hành động tử tế bằng cách thú nhận đã bắt cóc một số người Nhật trong 3 thập niên gần đây khi Thủ Tướng Nhật đến thăm Bình

Nhưỡng giữa năm 2002. Đồng thời ông ta cũng cho những người này được về Nhật thăm thân quyến.

Mỹ tỏ ý đón nhận các đề nghị hòa hoãn một cách dè dặt tuy rằng trong thông điệp của Tổng Thống Mỹ tuyên chiến với bọn khủng bố quốc tế, Cộng Sản Bắc Hàn bị coi là một trong ba chế độ tán trợ nạn khủng bố cùng với Iraq và Iran hay là "Trục Xấu Xa."

Nhưng sau đó không lâu, họ Kim lại theo thói mè nheo, khoe khoang khả năng chế phi đạn hạt nhân, không tuân hành thỏa ước 1994 về việc ngưng dự tính chế vũ khí hạt nhân để đòi Mỹ-Nhật-Nam Hàn nhượng bộ. Mỹ đáp ứng bằng cách ngưng cung cấp nhiên liệu dầu mỏ theo thỏa hiệp trước đây không lâu và Nhật cũng tỏ ý cứng rắn. Có thể Kim Chính Nhật cũng lợi dụng lúc Mỹ đang bận tâm về Iraq và Palestine để nài nỉ Mỹ Nhật nhân nhượng thêm. Nhưng không lâu sau đó, Bình Nhưỡng đã rút lại lời khoe khoang ấy nại cớ sai sót về ngôn ngữ.

Tuy nhiên nhiều người tin rằng rồi ra trong năm 2003 và sau đó, Bình Nhưỡng sẽ phải trông cậy vào Mỹ và Nhật khá nhiều. Bắc Hàn không thể tự túc thực phẩm, không thể tự cô lập mãi trong một thế giới ngày càng mở rộng cửa. Trong lúc ấy Bắc Hàn chỉ là mối đe dọa bằng sự liều lĩnh với nhiều nhất là hai trái bom hạt nhân thô sơ.

So với Iraq, Bắc Hàn ít gây khó khăn và đe dọa cho Hoa Kỳ hơn mà một lý do dễ nhận thấy là Bắc Hàn không có một khối các nước chung quanh bênh vực ở một mức độ nào đó như Iraq. Bắc Hàn không có nguồn tài nguyên nào quan trọng như dầu hỏa của vùng Trung Đông. Vì thế Hoa Kỳ chưa thể tính chuyện phải trái với Bình Nhưỡng, mà có vẻ tạm phó mặc cho Nhật và Nam Hàn tính toán.

Trước đây Bình Nhưỡng vẫn chơi trèo, nằng nặc chỉ chịu nói chuyện ngang hàng với Mỹ không có Hán Thành tham dự với vai trò chính. Nhưng nay thì Kim Chính Nhất đã phải xuống nước vì Hán Thành có thể trợ giúp đáng kể cho Bình Nhưỡng về

kinh tế và khoa học kỹ thuật. Chính vì vậy mà Kim Chính Nhất mới vui vẻ trao đổi thăm viếng với tổng thống Nam Hàn.

Nhưng đáng chú ý hơn hết trong vùng Á Châu vẫn là anh khổng lồ Trung Cộng. Mặc dù vẫn bám cứng những nguyên tắc và đường lối chủ nghĩa Cộng Sản, nhưng chế độ Cộng Sản ở Hoa Lục đã áp dụng những chính sách kinh tế tài chánh và thương mại kiểu tư bản và kinh tế thị trường nhất là từ thời Đặng Tiểu Bình. Nội bộ nước này còn nhiều khó khăn mà đáng quan ngại nhất là tình trạng nghèo khó của miền Tây Hoa Lục và tình trạng cách biệt giầu nghèo quá nhiều. Trung Cộng còn phải đối phó với những tai họa về môi sinh trầm trọng vì mở rộng kỹ nghệ bừa bãi.

Tháng 11 vừa qua, đại hội thứ 16 đảng Cộng Sản Trung Hoa đã bầu Hồ Cẩm Đào lên chức vụ tối cao của Đảng thay Giang Trạch Dân, giữ đúng lời hứa trao quyền cho lớp tuổi thấp hơn. Với chủ trương "Ba Đại Diện," đảng CSTH hy vọng sẽ củng cố tổ chức và quyền lực bằng cách mở rộng phạm vi đảng đến tầng lớp tư sản tư doanh. Tuy nhiên không mấy ai tin rằng CSTH sẽ chấp nhận dân chủ hóa để trở thành một nước thực sự tự do về chính trị.

Một số nhà quan sát còn lo ngại rằng vì nhu cầu nuôi sống một cách no đủ số dân khổng lồ trong thế kỷ này, Trung Cộng sẽ là mối đe dọa đối với toàn vùng Á Châu. Điều đó có nghĩa là đe dọa cả quyền lợi của Mỹ và Tây Âu.

Trong phiên họp tháng 11 với khối các nước Đông Nam Á (ASEAN) Bắc Kinh tỏ dấu hòa dịu nhưng không cam kết gì chắc chắn về an ninh vùng Tây Thái Bình Dương trong đó có tranh chấp giữa Bắc Kinh với các nước khác trong vùng về quần đảo Trường Sa. Một mặt khác trong năm qua Bắc Kinh vẫn lâu lâu vài ba tháng lại đe nẹt Đài Loan, cảnh cáo đảo quốc này đừng tuyên bố độc lập và hù dọa sẽ dùng võ lực sát nhập Đài Loan trở lại thành một tỉnh của Trung Cộng.

Tuy thế có lẽ Trung Cộng chưa thể đánh Đài Loan trong

lúc này vì sẽ đụng độ với Mỹ. Vả lại đánh chiếm được Đài Loan không phải là chuyện dễ dàng.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng trong những năm tới đây, Trung Cộng sẽ tiếp tục xây dựng sức mạnh quân sự. Bắc Kinh sẽ mua thêm các chiến hạm nhất là mẫu hạm và tầu ngầm. Chuyến hải hành lần đầu tiên quanh thế giới giữa năm 2002 của một đoàn tầu Hải Quân Trung Cộng được coi là một dấu hiệu của tham vọng này.

Về không lực, ngoài số phi cơ chiến đấu và oanh tạc mua của Nga, Bắc Kinh mới trình làng một loại khu trục cơ tối tân do chính họ chế tạo. Họ dành nhiều nỗ lực phát triển kỹ nghệ không gian cũng như tăng cường kho phi đạn tầm trung.

Trong năm 2003, chắc hẳn Bắc Kinh sẽ tiếp tục tăng cường phát triển kinh tế và ngoại thương với ưu thế nhân công và nguyên liệu rẻ. Người ta tiên đoán nỗ lực chính của Bắc Kinh trong năm tới sẽ vẫn là sử dụng sức mạnh kinh tế để gây ảnh hưởng chính trị và quân sự trong vùng Đông Á, cùng với các nước ASEAN cạnh tranh, hạn chế vùng ảnh hưởng của Nhật trên bờ Tây Thái Bình Dương.

Vấn đề thiết yếu trước mắt là tình hình nước Mỹ nơi đa số người Việt tị nạn chúng ta đang sinh sống. Đáng chú ý hơn cả là nguy cơ bị bọn khủng bố chống Mỹ tấn công ngay tại đất Mỹ. Trong lúc kinh tế khó khăn, bất cứ một biến cố nào do bọn khủng bố gây ra cũng làm xáo trộn đời sống hiền hòa nhưng vội vã xô bồ ở lục địa Bắc Mỹ.

Đất nước này rộng và xưa nay không có nhu cầu phòng thủ chống phá hoại và khủng bố. Hầu như mọi cơ sở sinh hoạt như điện nước, đường cầu, phi cảng, bến tầu, hệ thống điện thoại, điện toán, nhà máy, phòng thí nghiệm đều có thể là mục tiêu của bọn khủng bố nhất là những kẻ quá khích ôm bom tấn công tự sát. Các viên chức an ninh quốc phòng vẫn lo ngại khả năng bọn khủng bố dùng bom gieo rắc phóng xạ và vi trùng.

Đáng lo ngại không phải chỉ là bọn cuồng tín ở Trung Đông

mà còn là những cá nhân điên dại trong xã hội Mỹ. Những vụ phá hoại chết hàng trăm người vô tội như ở Oklahoma City là điển hình. Mới đây nhất là vụ chỉ có hai tên bắn sẻ mà cây súng của chúng đã gây kinh hoàng khắp vùng quanh thủ đô Hoa Thịnh Đốn.

Tuy nhiên, người dân trong xã hội Mỹ có ưu điểm tôn trọng kỷ luật, trọng của công, đoàn kết lúc nguy biến. Nhờ thế, nạn khủng bố bị ngăn chặn phần nào nhất là khả năng truy tầm và điều tra của các cơ quan an ninh rất đáng tin tưởng. Ngoài ra xã hội này cũng dễ tự thích ứng với hoàn cảnh, dự trữ tài nguyên sinh hoạt dồi dào nên sự xáo trộn có thể được giảm thiểu phần nào.

Cuối cùng là về Việt Nam.

Trong năm 2002, đảng và chính quyền CSVN gặp một ít thuận lợi cùng với nhiều khó khăn. Đối với nước ngoài, trong năm qua Hà Nội đã mở rộng liên hệ ngoại giao với các quốc gia nhỏ trong các vùng từ Phi Châu đến các nước thuộc Liên Xô cũ. Chắc chắn rằng Hà Nội đã phải nhượng bộ một số quyền lợi kinh tế và chính trị sau các chuyến công du trao đổi, nhất là tại các nước như Pháp, Nhật, Nam Hàn, Nga, Cuba và Mỹ La Tinh.

Mức độ đầu tư từ nước ngoài có phần sút giảm, nhưng các món viện trợ phát triển trực tiếp vẫn được duy trì. Cùng lúc, các quốc gia và tổ chức quốc tế cấp viện tỏ ra thất rất thất vọng vì trong năm qua Hà Nội vẫn chậm chạp trong việc cải cách kinh tế, nhất là cố tìm cách đình hoãn kế hoạch cổ phần hóa khu vực quốc doanh. Lý do đơn giản là CSVN chưa dám đụng chạm đến địa vị và quyền lợi của các công thần đang nắm giữ các xí nghiệp quốc doanh kể cả các xí nghiệp của các ngành quân đội.

Tình trạng thiếu trật tự xã hội tiếp tục nuôi dưỡng nạn buôn lậu và sản xuất hàng lậu lên cao trong năm qua. Hàng lậu rẻ và tốt từ Trung Hoa và Thái Lan tràn lan không thể ngăn chận đang đánh gục nhiều ngành sản xuất trong nước kể cả máy móc gia dụng, hàng điện tử, nhu liệu điện toán, thịt tươi, trứng, đường, xe

hơi và xe gắn máy... thậm chí cả gạo thơm. Tình trạng này càng khơi rộng thêm hố ngăn cách giầu nghèo và mức sống cách biệt giữa thành thị với nông thôn.

Các lãnh tụ CSVN có vẻ không hiểu nổi tính liên kết chặt chẽ giữa nền trật tự pháp lý và hành chánh với phát triển kinh tế nhất là sự tai hại của tập quán hành chánh hủ bại, coi quyền lợi đảng là cao hơn hết. Thủ tục hành chánh, pháp lý chậm chạp và đầy rẫy tham nhũng, ăn cắp, vô trách nhiệm làm trì trệ mức phát triển kinh tế. Trong năm qua, các lãnh tụ ở Hà Nội nhiều lần kêu gọi bài trừ các tệ nạn xã hội và tham nhũng, cải cách hành chánh pháp lý, nhưng không thành công. Để che mắt thế gian, Hà Nội đã mời một công ty Thụy Điển ký khế ước điều tra tham nhũng. Thật là trò đùa.

Vụ tai tiếng Năm Cam liên can đến mọi ngành mọi cấp làm tiêu tùng chút uy tín cuối cùng của chế độ CVSN. Dù cố hạn chế những đầu dây mối nhợ của vụ này dính líu tới các lãnh tụ cao cấp, dân chúng cũng dư biết rằng số cán bộ bị đem ra làm dê tế thần chỉ là một số nhỏ trong toàn bộ thủ phạm và tòng phạm.

Năm 2002 còn ghi nhận những vụ phản kháng gay gắt của phong trào đòi dân chủ tự do nhất là tự do tôn giáo. Hầu hết các cường quốc dân chủ đều đòi hỏi Hà Nội tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do dân sự. Suốt năm 2002, nhiều tổ chức tranh đấu cho nhân quyền, tự do, bảo vệ ký giả và tù chính trị đã chỉ trích kịch liệt những hành vi đàn áp tôn giáo và những người có tư tưởng đối kháng của chế độ CSVN. Những vụ biểu tình của nông dân chống trưng thu đất một cách bất công xảy ra ngày càng nhiều trong khi phong trào phản kháng của đồng bào thiểu số vẫn âm ỉ.

Tuy nhiên CSVN vẫn ngang ngược bắt bớ những nhân vật tranh đấu ôn hòa, tiếp tục bỏ tù và quản thúc các nhà tu đáng kính như Cha Nguyễn Văn Lý, các Thầy Huyền Quang, Quảng Độ và nhiều chức sắc Hòa Hảo, Cao Đài, không ngưng dùng võ lực và tù đầy chống các tín đồ Tin Lành ở các vùng cao nguyên Việt Bắc và Trung Việt. Các phái đoàn của Hà Nội đi "giải độc"

ở Mỹ và Âu Châu không thuyết phục được dư luận thế giới về tội ác của chế độ CSVN.

CSVN tỏ ra lúng túng khi phản ứng đối với phong trào đòi dân chủ, mà hành động ti tiện nhất có thể nhận thấy trong cách cư xử tại đám tang tướng Cộng Sản Trần Độ. Không dám truất cấp bậc và cấm tang lễ của ông Độ mà chỉ dám cho tay chân lột bỏ những hàng chữ vinh danh hay có ghi cấp bậc của người quá cố, điều đó đã chứng tỏ tư cách hèn hạ của bọn lãnh tụ đảng CSVN.

Cũng nhỏ mọn tương tự là việc xét xử Cha Lý và trí thức trẻ Lê Chí Quang. Đường đường là một chính quyền mà không dám công khai xét xử các phần tử đối lập này. Họ chỉ đủ can đảm tổ chức phiên tòa kệch cỡm và xét xử chớp nhoáng kiểu những băng đảng ăn cướp thời Trung Cổ. Âu đó cũng là bản chất cướp cạn, một thứ Mafia hạng ba hạng tư chi đó.

Ở một mặt khác, đáng kể nhất là dư luận và các hành động phản kháng chống lại các tbỏa hiệp nhường nhiều đất đai và vùng biển của Việt Nam cho Trung Cộng. Hà Nội ra sức cải chính, nhưng lập luận quá yếu ớt với những dẫn chứng gian dối, giấu đầu hở đuôi đã lộ rõ tội bán nước và phản bội tổ quốc của CSVN.

Vụ hỏa hoạn tại Trung Tâm Thương Mại Quốc Tế ở Sài Gòn cuối tháng 10 năm 2002 gây xúc động lớn khắp nước, là một bằng chứng cho thấy chế độ CSVN không đủ khả năng quản trị một đất nước 80 triệu dân như Việt Nam, bây giờ cũng như mai sau chừng nào chế độ này còn tồn tại.

Trong năm tới, CSVN hẳn sẽ tăng cường cuộc vận động ngoại giao với Mỹ, Nhật, Châu Âu, các nước Tây Phương khác và các nước nhỏ hơn với sự hỗ trợ của các tên nội tuyến nằm trong quốc hội Mỹ. Ngoài ra, một trong các nỗ lực quan trọng của Hà Nội nhắm vào người Việt ở nước ngoài với các mánh khóe vuốt ve ru ngủ và dụ dỗ kẻ nhẹ dạ đã được chính thức hóa với ưu tiên yểm trợ cao.

Sau hết, điều bận tâm lớn nhất trong lòng mỗi người Việt ở hải ngoại là sự phân hóa cùng cực của cộng đồng. Đáng lẽ giữa lúc chế độ CSVN đang ở vào thế bối rối nhất, chúng ta phải dồn nỗ lực xung kích đẩy cho nó đến gần bờ vực thẳm diệt vong mau lẹ hơn nữa. Nhưng ngược lại, dường như có một số người chỉ quan tâm đến lợi ích riêng, tự ái, cố níu kéo, bám cứng lấy quan điểm riêng mà không chịu cùng nhau xây dựng lập trường cũng như đường lối chung trong cuộc tranh đấu cam go chống lại bọn Mafia Hà Nội.

Cộng đồng gười Việt ở nước ngoài có đạt được một số thành công trong các cuộc tranh đấu khẳng định lập trường của mình và các cuộc phản kháng chống âm mưu tuyên vận của Hà Nội trong năm qua. Nhưng nói chung vì cộng đồng người Việt hải ngoại còn chia rẽ trầm trọng khiến các nỗ lực này còn lẻ tẻ, thiếu phối hợp nên bị phân tán và có tính chất cục bộ.

Người Việt chống Cộng, nhất là giới sĩ phu trong quân lực VNCH ai mà không tin tưởng rằng trước sau gì rồi chế độ CSVN sẽ sụp đổ. Nhưng Tổ Quốc đòi hỏi chúng ta phải làm sao cho nó sụp đổ mau lẹ hơn để nhân dân bớt khốn khổ và tài nguyên nhân lực quốc gia hết bị bán rẻ cho ngoại bang sớm ngày nào hay ngày ấy.

Đa Hiệu.



TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

THÔNG BÁO

Kính gửi:

Các Niên Trưởng, Niên Đệ
Các Phu Nhân Võ Bị và các Cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Tham Chiếu: 1. Nội Qui THCSVSQ/TVBQGVN ban hành ngày 4 tháng 7 năm 1998 tại Đại Hội Võ Bị kỳ thứ 11 , San Jose, Califonia, Hoa Kỳ.

2. Biên bản tổng kết Đại hội Võ Bị Toàn Cầu kỳ thứ 13 tại Nam Califomia ngày 5 và 6 tháng 7, năm 2002.

Trích yếu: Thành phần Ban Thường Vụ Hội Đồng Tư Vấn Tổng Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, Niên Khóa 2002-2004.

Thi hành các văn kiện dẫn chiếu. Trân trọng thông báo đến toàn thể các Niên trưởng , các bạn đồng khóa, các Niên đệ cùng toàn thể quí Phu nhân Võ bị và các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu thành phần của các cựu SVSQ/ TVBQGVN đã nhận lời mời tham dự vào Ban Thường Vụ Hội Đồng Tư Vấn Tổng Hội Cựu SVSQ trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam như sau:

Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn: CSVSQ Nguyễn Văn Chẩn Khóa 9 (Do Đại hội bầu)
Phó Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn CSVSQ Võ Phi Hổ Khóa 17
Tổng Thư Ký: CSVSQ Lê văn Cửu Khóa 17
Cố Vấn 1. CSVSQ Lâm Quang Thi Khóa 3 (Cựu Chỉ Huy Trưởng Trường VBQGVN)
Cố Vấn 2. CSVSQ Bùi Đình Đạm Khóa 1 (Cựu THT/THCSVSQ/TVBQGVN)
Uỷ Viên CSVSQ Đỗ Ngọc Nhận Khóa 3 (Cựu CHT/ TVBQGVN, Cựu CT HDTV/TH)
Và một số các uỷ viên khác sẽ được điền khuyết sau.

Santa Clara Ngày 30 tháng 8 năm 2002.

CSVSQ Nguyễn Văn Chẩn K9
Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn TH/CSVSQ/TVBQGVN

Thơ



CẢM TÁC XUÂN

Nghe như thấp thoáng ở đâu đây
Gót ngọc nàng Xuân dạo lối nầy
Loang tỏa hương bay mùi nắng mới
Xua tàn sương đọng tiết heo may
Chồi non mơn mởn tươi màu lá
Lộc trổi sum sê mướt cỏ cây
Nhâm Ngọ hí hì ... Chào tạm biệt
Quí Mùi bè bẹ... Ngựa từ đây.

Hà Ly Mạc
2002

Sớ Táo Quân...

Ký Cô Nương



Lùng tùng xèng . . . cắc cắc . . .

Dạ dạ dạ dạ . . . . Thần là . . .

Ủa sao sân rồng vắng lặng

Ủa sao không thấy Thiên Lôi

Ủa sao không thấy Ngọc Hoàng

Mà có mình Táo ta đây đến chầu dâng sớ

Tùng tùng tùng cắc cắc . . . .

Tùng tùng cắc tùng cắc . . . .

(Thiên Lôi vác búa tầm sét chạy ra)

"Ai đó ai đó
dám lên Thiên đình
đại náo đại náo"

Ký Cô Nương
"Dạ thưa dạ thưa
thần dâu Võ Bị
dâng sớ cuối năm
Chẳng hiểu cớ sao
sân rồng vắng ngắt"

Thiên Lôi
"Thiện thay thiện thay
Để ta vào trình
Thánh Hoàngngự giá
khăn áo xiêm y

cho táo bẩm thưa
chuyện nơi trần thế
Từ ngày hiện đại
thiên hạ quên ngày
tháng Chạp hăm ba
về chầu Thiên giới
Sân rồng vắng ngắt
Như chùa Bà Đanh
Nam Tào ngủ gục
Bắc Đẩu chèo queo
Không có chuyện làm
Buồn hiu buồn hắt
Đợi chút ta lo
Sân chầu hực hở
Tùng xèng tùng xèng"
Ui chao cảnh giới
Chấp chới nguy nga
Tiên bay phất phới
Đúng là Hằng Nga
Cái rồi Nam Tào
Cùng là Bắc Đẩu
Nhè nhẹ bay ra
Xe vàng Hoàng Thượng
Đậu trước bệ rồng
Ông Thiên Lôi theo
Đứng ngay bên cạnh .

Cô nương khép nép
Sung sướng ngay đơ
Mải ngắm quên lời
Tấu chào lịch sự
Ngọc Hoàng phán hỏi
"Táo đó tên gì
Sao chẳng nói chi
Nhìn ta chăm bẳm ?"

(Hết hồn Ký Cô Nương lắp bắp)
"Khải tấu Ngọc Hoàng
Thần Ký Cô Nương
Dâu con Võ Bị
Đường xa vạn dậm
Bay vút lên đây
Kể chuyện nhân trần
Cho ngài hay biết"
(lấy laptop ra tìm ổ cắm điện)

Ngọc Hòang sợ hãi
"Thiên Lôi bảo gía
Coi chừng vũ khí
Của Táo mang ra"

Ký cô nương

"Ấy ấy Ngọc Hòang
Đừng có vội la
Cuộn sớ xưa rồi
Thần dùng láp tóp
Ghi chép lung tung
Giữ lại trong này
Không cần tốn mực
Hễ Ngài muốn đọc
Thần sẽ in ra
Tặng ngài mười bản"
(Thiên Lôi cất búa
Cười mỉm cầu tài)
"Nhớ cho ta xin
một bản kỷ niệm"

Ngọc Hòang an tâm
Vuốt râu cười phán
"Táo mau tấu đi
Ta nghe đấy nhé"
"Dạ dạ Kính tâu
chuyện trong năm Ngọ
thật là bó rọ
chẳng đâu vào đâu
ai cũng bắt rầu
vì kinh tế tuột
vùn vụt không cương

Sau vụ "quăn quăn"
Tháng "nai" năm ngóai
Người ta "lay óp"
Mình cũng buồn lây
Người ta không vui
Ta sao vui được
Chuyện đòan chuyện hội
Bỗng xẹp thảm sầu
Tính chuyện chi chi
Đầu tiên phải có
Đa Hiệu đặc san
Đổi chỗ thay ngôi
Giao cho chủ bút
Mũ đỏ nhà văn
Đa hiệu đa năng
Chủ trì chủ bút
Kế tiếp là anh
Chuyên trách ấn hành
Lo toan tiền bạc
Anh Thắng, Anh Sang
Không biết kỳ này
Tính sao cho phải
Danh sách trên tay
Bốn thiên gần đủ
Nhưng báo gởi đi
Đâu chừng hơn nửa

Tiền thu nhỏ giọt
Khỏang độ phần tư
Tính tới tính lui
Khổ ơi là khổ
Thần ham tính tóan
Thích nói hơn làm
Thấy chuyện hay hay
Kể Hoàng thượng rõ
Còn chuyện này nữa
Không kể không xong
Thầy tấu luôn nhá

Từ ngày vi tính
Bùng nổ rùm beng
Vi tính mọi nhà
Vi tính mọi nơi
"I meo" tung tóe
Chia ra thành "rúp"
Viết lách cùng nhau
Viết phải không tiền
Viết sai không tốn
Nghĩa là thỏai mái
Ngôn cãi cùng nhau
Cho đến một ngày
Chia hai bờ bến
Bên này cũng phải

Bên nọ cũng hay
Nhưng . . . thần thấy buồn
Đôi "meo" ngăn cách
Cũng từ một mẹ
Sao phụ rẫy nhau
Hay tại tuổi già
Ham hờn ham lẫy

Ngọc Hòang đập bàn
"Nè táo cẩn thận
uốn lưỡi bảy lần
trước khi tấu nhé
già là làm sao ?
già là thế nào
Ai già hơn ta
Chứ hả chứ hả"

Ký Cô Nương giật mình
"Dạ dạ dạ dạ
Táo đâu dám hỗn
Chê Ngọc Hoàng già
Mà là kể lể
Chuyện dưới trần gian
Các ông sinh viên
Võ Bị Việt Nam
Cách đây . . .

1 – 2 – 3 – 4

. . . . . .

qúa trời năm luôn

trẻ nhất cũng chừng

Năm mươi đâu ít

Làm sui lên chức

Ngọai nội tùm lum

Chưa kể phân ưu

Bắt đầu tăng vọt

Đầu hai thứ tóc

Trắng nhiều hơn đen

Khéo dấu là nhờ

Thuốc nhuộm "lô ri eo"

Không là trắng bóc

Cái mà trắng bóc .

Tóc trắng dấu được

Cái tật thì không

Thành ra lắm trò

Ấm a ấm ớ

Như vợ chồng già

Thương nhau không hết

Thành làm khó nhau

Bắc Đẩu vuốt râu

"Muôn tâu Ngọc Hòang

Cho thần hỏi táo"

Ngọc hòang gật đầu

Bắc Đẩu nói ngay

"Chuyện thuốc nhuộm tóc

Táo nói thật không ?

Cho ta một lo

Nhuộm hết râu mày

Tóc trắng thế này

Khổ lắm táo ơi"

Ký cô nương :

"Bắc Đẩu đừng lo

Táo sẽ gởi ngay

Khi về trần thế

Một lọ nhằm gì

Hai ba cho bõ

Gặp dịp "on seo"

Táo mua hàng lọat

Để táo tấu nốt

Chuyện "rúp" chuyện "meo"

Có "rúp" "quép xai"

Là vui như tết

Viện trưởng viện phó

Trò trẻ trò già

Học hỏi cùng nhau

Vui như pháo nổ

Giáo sư ráo nạo

Trong cái "rúp" này
Chẳng ai cãi ai
Răm rắp nghe lời
Thầy cô ráo trọi
Có anh trưởng lớp
Tốt nghiệp thủ khoa
Vừa mới ra trường
Được ngay việc lớn
Anh là Chủ nhiệm
Đa hiệu kỳ này
Không uổng công học
"quép" ghiếc bao đêm
mắt sâu má lõm
Đa hiệu điện tử
Sừng sững ra đời
Với sự góp công
Học trò trường "quép"
Thần đây trình tấu
Linh tinh lang tang
Chuyện báo chuyện đời
Cho Thánh Hoàng rõ
Để mong Thánh Hoàng
Ban phước gia ân
Xuống ban truyền thông
Thẳng đường hãnh tiến
Đuổi hết khó khăn

Theo con Ngựa cũ
Mang luồng gió mới
Theo gío Xuân sang
Đến khắp muôn nhà
Hoan ca tở mở
Thôi thần xin kiếu
Hết chuyện kể rồi
Kể nữa thành dai
Thành dài thành dở"

Ngọc Hòang ngơ ngác
"Chỉ thế thôi à
Xin thế thôi à
Ta cho tất tật
Táo nhắn chủ nhiệm
Chủ bút, chủ biên
Cúng nải chuối già
Cho ông thổ địa
Phần táo ta cho
Trái đào trường thọ"

Ký cô nương hết vía
"dạ dạ thần nhận
nhưng không dám dùng
Trường thọ làm chi
Khổ lắm khổ lắm

Chỉ xin một điều
Thần đây hay nói
Đừng để chúng la
Là điều thần ước
Còn đây "laptop"
Hiệu trái táo vàng
Thần tặng Ngọc Hòang
Giữ làm kỷ vật
Sang năm thần sẽ
Gõ "fax" gởi lên
Khỏi phải tốn tiền
Mua con cá chép ."

Ngọc Hòang hớn hở
Gõ gõ "ki bo"
Hàng chữ thật to

Chúc mừng năm mới

Xong bấm "sất đao"
Lấy làm hả dạ
Truyền lịnh bãi trào
Bãi trào bãi trào . . .

Tỉnh giấc mơ vàng
Nồi cơm chưa chín

Xực nhớ nguồn cơn
Tìm ra phương cách
Kinh tài cho quỹ
Võ Bị Tổng hội
Đề nghị sang năm
Chúng ta quảng cáo
Nhận chuyển sớ táo
Lên cho Ngọc Hoàng
Ngọc Hoàng
"Laptop" sẵn rồI
cứ đánh fax lên
là ngài nhận hết
thời buổi hiện đại
cứ thế mà làm
cứ thế mà làm . . .
Hẳn qũy giàu to
Cái mà giàu to . . .

Ký Cô Nương





XUÂN QUÊ TA
QÚY MÙI 2003

Hăm tám năm rồi như thoáng qua,
Xuân sang tràn ngập bóng gian tà.
Quê hương chìm đắm trong hồng thủy,
Việt Cộng tung hoành phá Quốc gia.
Hăm tám năm rồi như thoáng qua,
Đói nghèo bệnh tật khắp quê nhà.
Nhân dân quằn quại trong kìm kẹp,
Biết đến bao giờ thoát được ra?
Hăm tám năm rồi như thoáng qua,
Lưu vong tỵ nạn hưởng an hoà.
Nào ai khắc khoải tình dân tộc?
Đoàn kết vùng lên diệt qủy ma.

Quận Orange, Nam California.
Khiết Châu Nguyễn-Huy Hùng (K1)

ĐỘNG TAM THANH VÀ NÚI VỌNG PHU TẠI THỊ XÃ LẠNG SƠN.

Suốt trong năm 2002, đồng bào Việt Nam lưu vong tỵ nạn Cộng sản trên toàn Thế giới, cũng như đồng bào còn đang phải sống dưới chính quyền Xã hội Chủ nghĩa độc tài Đảng trị dã man vô nhân đạo ở trong nước, đều sôi động biểu tình lên án, vạch mặt bán nước hại dân của Đảng Cộng sản Việt Nam, khi biết được bọn chúng đã lén lút ký với đảng Cộng sản Trung quốc các Hiệp ước ngày 30 tháng 12 năm 1999 cắt nhượng khoảng 789 cây số vuông lãnh thổ dọc các tỉnh biên giới Bắc phần, và Hiệp ước ngày 25 tháng 12 năm 2000 cắt nhượng thêm 9% lãnh hải trong vịnh Bắc kỳ (Golf du Tonkin) của Việt Nam cho quan thầy Trung Cộng.

Theo Công ước Thiên Tân do Pháp Bảo hộ ký với nhà Mãn Thanh ngày 26 tháng 6 năm 1887 và Công ước bổ túc ngày 20 tháng 6 năm 1895 thì việc phân định lãnh hải trong vịnh Bắc kỳ là : Việt Nam 62%, Trung quốc 38%, đường biên giới trên đất liền giữa Bắc kỳ Việt Nam và Trung Hoa dài 1350 cây số. Nay theo Hiệp ước ngày 25 tháng 12 năm 2000 ký kết giữa Việt Cộng và Trung Cộng về lãnh hải là : Việt Nam 53%, Trung Cộng 47%, như vậy tức là Việt Nam mất thêm 9% (38%+9%=47%), và Hiệp ước ngày 30 tháng 12 năm 1999 thì đường biên giới bị rút ngắn đi chỉ còn khoảng 1200 cây số. Các cột mốc ấn định ranh giới giữa Việt Nam và Trung Hoa trước kia là hơn 300 cột, nay theo quy định mới là 1500 cột.

Trong các cuộc biểu tình cũng như hội luận lên án Cộng sản Việt Nam tại hải ngoại, có nhiều người chưa bao giờ có



ĐỘNG TAM THANH

dịp thăm tại chỗ, mà chỉ được nghe câu ca dao nói về Đồng Đăng, Kỳ Lừa, Nàng Tô Thị, chùa Tam Thanh, và xứ Lạng, đã thắc mắc đặt câu hỏi : -Ải Nam Quan ở Đồng Đăng mất cho Tầu Cộng, thì núi Nàng Tô Thị cũng mất hay sao?

Là người được sinh ra và lớn lên tại Thị xã Lạng Sơn trong suốt 2 thập niên 1930 và 1940, biết rõ về cảnh trạng địa dư tỉnh Lạng Sơn, nên Tôi muốn nhân dịp Xuân Quý Mùi 2003, trình bầy hầu quý vị về Động Tam Thanh và núi Nàng Tô Thị tại thị xã Lạng Sơn thay cho câu chuyện vui đầu năm.

Bài Ca dao dân gian dưới đây, Tôi thường được nghe thấy các bà mẹ, bà chị gốc người Kinh, từ miền xuôi lên làm ăn tại Lạng Sơn, hát ru con ru em ngủ hàng ngày, và trong năm 2002 cũng thường được nghe qúy vị thức giả nhắc đến, trong các cuộc hội luận tố cáo tội ác Cộng sản Việt Nam, đã lén lút ký các Hiệp định dâng đất dâng biển của Tổ Tiên dòng giống Tiên Rồng chúng ta cho quan Thầy Trung Cộng :

“Con cò bay lả bay la,
“Bay ra ruộng lúa, bay vào Đồng Đăng.
“Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa*,

“Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.
“Ai lên xứ Lạng cùng anh,
“Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em.
“Tay cầm bầu rượu nắm nem,
“Mải vui quên hết lời em dặn dò.
“Gánh vàng đi đổ sông Ngô, *(sông Ngô ở bên Tầu)*
“Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương.
(sông Thương ở tỉnh Bắc Giang,
“Vào chùa thắp một tuần hương,
(phía Nam tỉnh Lạng Sơn.
“Miệng khấn tay vái bốn phương chùa này .
“Chùa này có một ông thầy,
“Có hòn đá tảng, có cây Ngô đồng.
“Cây Ngô đồng không trồng mà mọc .
“Rễ Ngô đồng cái dọc cái ngang .
“Ngoài chùa có quả dưa gang,
“Để anh đi hái tặng nàng làm duyên .

Ghi chú: *,- Có điều quan trọng cần lưu ý là địa danh **Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa*** ghi trong câu thứ ba, không đúng với hiện trạng thực tế vào thời gian Tôi được sinh ra và lớn lên tại Lạng Sơn trong các thập niên 1930 và 1940. Lúc đó, **Phố Kỳ Lừa** là khu phố chợ thuộc nửa phần phía Bắc của tỉnh lỵ Lạng Sơn, **Chùa Tam Thanh ở bên Động Tam Thanh là nơi có núi Nàng Tô Thị** cách phố Kỳ Lừa một cây số về hướng Tây Nam, còn **chợ Đồng Đăng** là một thị trấn nhỏ cách xa tỉnh lỵ Lạng Sơn cả 12 cây số ngàn về hướng Bắc, **từ chợ Đồng Đăng đến Ải Nam Quan** còn phải đi thêm chừng 5 cây số đường, theo các sườn núi vòng vèo nữa mới lên tới nơi.

Có thể câu ca dao này được sáng tác ra, từ thuở chợ Đồng Đăng còn ở phố Kỳ Lừa, ngay tại tỉnh lỵ Lạng Sơn.

Sau này người Pháp Bảo hộ rời chợ Đồng Đăng ra khỏi phố Kỳ Lừa, đưa lên phía Bắc gần cửa Ải Nam Quan khoảng 5 cây số, và cách xa tỉnh lỵ Lạng Sơn 12 cây số, để lập trại lính tiền đồn trấn giữ bảo vệ vùng Ải Nam Quan tại biên giới Việt Nam Trung Hoa.

Dẫy núi Tam Thanh thường được người ta gọi là **Động Tam Thanh**, là một dẫy gồm 3 trái núi đá vôi nổi lên sát bên nhau theo hướng Tây Bắc, Đông Nam, và có đường hầm đi thông suốt trong lòng núi. Được gọi là Động Tam Thanh, vì đứng trước cửa động trái núi phía cực Nam của dẫy, hô lên một tiếng thật lớn là ta sẽ nghe được ba tiếng vọng lại tiếp theo nhau.

Trái núi ở phía Bắc của dẫy được gọi là **Tam Thanh.** Nơi sát chân phía Đông của núi có hồ bơi rất lớn xây bằng gạch men đem từ bên Pháp qua, dành cho gia đình quan chức người Pháp đô hộ, và người Việt có bề thế trong thị xã ghi danh nhập hội đóng tiền hàng tháng mới được lui tới. Dòng nước nguồn từ sườn núi chẩy ra cung cấp thẳng vào hồ bơi, lúc nào cũng trong vắt và mát rượi. Từ khi Nhật đóng quân tại Lạng Sơn, cuối tháng 9 năm 1940 trở đi, người Pháp không dám lui tới giải trí tại khu hồ bơi này nữa, vì sợ bị quân Phục Quốc hoạt động bí mật bắt cóc giết, hoặc quân lính Nhật tấn công phụ nữ mà không làm gì được. Nhờ thế quảng đại quần chúng Việt Nam tha hồ tới lui bơi lội tự do, nên những ngày Thứ Năm nghỉ học giữa tuần lễ, Tôi và các bạn trong Đoàn Hướng Đạo Sinh Mẫu Sơn, đến đây tập dượt bơi và học cách cứu vớt người không biết bơi ngã xuống nước...

Trái núi đứng giữa là **Nhị Thanh,** Trên đỉnh có một tảng đá nhô lên cao, ở xa trông như hình dáng một người đàn bà đứng bồng con, mặt ngóng trông về hướng Bắc đợi

chồng, người ta gọi là **Hòn Vọng Phu,** tức là **núi Nàng Tô Thị.** Câu truyện tục truyền về Nàng Tô Thị, được nghe các cụ già cư ngụ tại địa phương lâu năm kể lại như sau :


TƯỢNG NÀNG TÔ THỊ
(ĐÀ NẴNG)

"Tại làng Tam Thanh có một đôi Nam Nữ, không biết từ đâu đến làm ăn buôn bán. Hai người cùng mồ côi, gặp nhau tâm đầu ý hiệp kết duyên vợ chồng, chung sống rất mực thương yêu. Vừa có với nhau một con, thì một hôm trời nắng đẹp, chồng tiếp tay gội đầu tóc cho vợ, bất ngờ người chồng trông thấy một vết xẹo dài phía sau đầu của vợ, mới hỏi duyên cớ của vết thẹo. Vợ cứ thực tình kể lại hồi còn nhỏ, 2 anh em chơi với nhau bị té mới xẩy ra nông nỗi. Người chồng hỏi tới về thân thế gia cảnh Cha Mẹ Anh Em. Sau khi được nghe kể đầu đuôi, mới giật mình, không ngờ người này lại chính là em gái của mình thất lạc từ 2 chục năm qua.

Số là, vào thời Tiền Ngô Vương có một vị quan từ đất Nam Sách lên trấn giữ mặt đất Bắc, sinh được 2 người con (1 trai 1 gái). Chiến tranh tới 2 vợ chồng bị chết, các con còn rất nhỏ, thất lạc mỗi người một phương, không ai biết sống chết ra sao.

Nghe xong tình tiết câu truyện, người anh biết là đã kết hôn nhầm phải em ruột của mình, nên ngày hôm sau nói với vợ là chuyến này đi buôn xa và lâu hơn thường lệ,

rồi đi luôn không trở lại. Nàng Tô Thị kiên nhẫn ở nhà, đợi mãi không thấy chồng về. Ngày ngày bế con leo lên đỉnh núi đứng ngóng trông hoài không chịu xuống, đến nỗi chết biến thành đá.”

Sau đây là đoạn trích bài viết với tựa đề “*Bao nhiêu tấc đất tấc vàng bấy nhiêu*” của Trần Lam Giang, đăng trong đặc san Khởi Hành số 65 ra tháng 3 năm 2002, trang 24, nói về núi Vọng Phu tại Lạng Sơn :

“ LẠNG SƠN TRONG SỬ SÁCH TA.

Nhưng theo DƯ ĐỊA CHÍ, sách do Nguyễn Trãi tham khảo và biên soạn, được các triều đại Lê, Tây Sơn và Nguyễn coi là “quốc thư bảo huấn đại toàn”, có ghi: “*Sông Khưu Lư, tức Kỳ Lừa, ở phía Bắc Quế Thành, xưa là Ôn Khưu Thông Lĩnh Giang, Vọng Phu là tên núi ở phía Tây thành Lạng. Trên núi đứng sừng sững một tảng đá, xa trông như hình người, lưng tựa phía Nam, mặt hướng phía Bắc. Tục truyền, xưa có truyền lại rằng: người đất Nam Sách tên là Đậu Thao, một vị tướng quân của Tiền Ngô Vương, dẫn quân chống giữ mặt Bắc. Vợ họ Tô tên là Thị, thủ tiết mười năm, dệt gấm hồi văn gửi cho chồng. Sau, cùng người nhà lên núi Lạng Sơn ngóng trông chồng không thấy. Chết, thân xác hoá đá, nhân đó đặt tên là núi Vọng Phu.*

Lạng Sơn xưa là lộ Lục Hải, tây nam giáp Thái Nguyên, đông bắc giáp Lưỡng Quảng. Lộ này có 1 phủ, gồm 7 châu, 227 xã. Lộ Lạng Sơn là phên giậu thứ ba ở phía Bắc nước ta.

Nguyễn Thiên Tích, (bậc đại khoa danh Nho đồng thời Nguyễn Trãi), kính cẩn xét: “*Phủ Trường Khánh có*

7 châu, 193 xã. Châu Lộc Bình có 39 xã, 21 thôn, tiếp giáp với huyện Tư Minh, tỉnh Quảng Tây. Châu Thoát Lãng, xưa chính là Thoát Lạc, có 20 xã. An Châu có 30 xã, 100 trại, 10 bãi sông. Châu Văn Uyên (xưa tên là Văn Châu) có 41 xã. Châu An Lan có 31 xã, 1 thôn, 1 trang. Châu Thất Nguyên (nhà Mạc đổi thành Thất Tuyên) có 34 xã. Châu An Bác có 38 xã.

Phụ lục: Họ Hồ cướp ngôi nhà Trần. Người nhà Minh nhân cơ hội tràn đến châu Lộc Bình đạo Lạng Sơn. Triều đình nhà Hồ sai Hoàng Hối Khanh làm Cát địa sứ (sứ thần cắt đất) lấy Lộc Bình, Cổ Lâu, gồm 38 xã, 59 thôn cho giặc Minh. Đất bị mất rộng đến 5 ngày đường. ”

Trái núi ở phía Nam của dẫy là **Tam Thanh**, có một hang rất rộng và sâu, cửa hang mở rộng ngay tại chân núi, trông như miệng con cá voi khổng lồ đang há ra để nuốt mồi. Dân chúng hạng thượng lưu và trung lưu trong thành phố, vào những dịp nghỉ lễ và Chủ nhật, thường mang thức ăn nguội và thức uống như đi picnic, đến thăm và ở lại vui chơi mát cả ngày. Hang này mới chính là **Động Tam Thanh**, vì đứng trước cửa hang hô to một tiếng dài, ta sẽ nghe được tiếng đó vọng lại 3 lần tiếp theo nhau. Đi sâu vào trong hang, ta có thể xem các thạch nhũ (stalactite) từ nóc hang thòng xuống, có nhiều cột dài tận mặt nền hang, phản chiếu ánh ngũ sắc long lanh như kim cương rất đẹp mắt. Trong lòng núi này có một con suối ngầm chẩy ra cửa hang để đổ vào sông Kỳ Cùng. Người ta có thể đốt đuốc đi dọc men bên dòng suối trong lòng núi, suốt từ cửa hang bên này sang tận sườn núi bên kia để qua núi Nhị Thanh. Có đoạn đi lài lài sâu xuống lòng đất, gọi là **lối xuống Âm phủ**. Đoạn sau cùng dẫn ngược lên cao ra triền núi, gọi là **đường thang lên Trời**.

Chùa Tam Thanh được xây dựng trên một khu đất, ở phía bên kia đường gần phía trước động Tam Thanh. Bên chùa có một cây rất to cao, cành lá xum xuê um tùm, gọi là **cây ngô đồng**.



Sau đây là bài thơ, viết theo thể thơ Đường (thất ngôn bát cú = bẩy câu tám chữ) bằng chữ Nho, của cụ Nguyễn Du nói về Hòn Vọng Phu tức là tượng Nàng Tô Thị, và 2 bài dịch ra chữ Quốc ngữ Việt Nam, do nhà thơ Mai Thạch Lý Thái Vượng (một chiến hữu nguyên thuộc Binh chủng Truyền Tin với Tôi) ghi lại, và gửi cho Tôi vào đầu năm 2002-Nhâm Ngọ tại quận Orange Nam California.

"VỌNG PHU THẠCH.

"Thạch da ? Nhân da ? Bỉ hà nhân ?
"Độc lập sơn đầu thiên bách xuân.
"Vạn kiếp diểu vô (1) vân vũ mộng,
"Nhất trinh lưu đắc cổ kim thân.
"Lệ ngân (2) bất tuyệt tam thu vũ,
"Đài triệu (3) trường minh nhất đoạn văn.
"Tứ vọng liên sơn diểu vô tế (4),
"Độc giao nhi nữ thiện di luân(5).

(1) diểu = mênh mang, diểu vô = có gì đâu.
(2) lệ ngân = dấu nước mắt.
(3) đài = rêu, đài triệu = dấu rêu.
(4) tế = bờ, vô tế = không bờ bến.
(5) thiện = hoàn thành, di luân = đạo làm người.

Thi sĩ Trần Gia Linh dịch ra chữ quốc ngữ Việt Nam,

nhưng viết theo thể thơ "*song thất lục bát*" (2 câu bẩy chữ, 1 câu 6 chữ, và 1 câu 8 chữ) :

"Đá hay người ? Ấy ai người ấy,
"Đầu non cao trải mấy nghìn xuân.
"Giấc không vẹn mộng Vu thần,
"Tấm thân kim cổ trong ngần gương trinh.
"Mưa ba thu lệ tình lai láng,
"Ngấn rêu in một áng sầu văn.
"Non xanh tít mắt xa gần,
"Gánh luân thường để riêng phần thuyền quyên.

Thi sĩ Mai Thạch Lý Thái Vượng cũng có bài dịch ra quốc ngữ Việt Nam, nhưng vẫn giữ theo thể thơ Đường (bẩy câu tám chữ) như sau :

"Đá ư ? Người hả ? Ấy là ai ?
"Trơ trọi đầu non một bóng người.
"Muôn kiếp mây mưa cơn mộng loãng,
"Một lòng kim cổ tấm thân phơi.
"Ba thu dấu khắc chan chan lệ,
"Vạn cổ rêu ghi nghẹn nghẹn lời.
"Này, bốn phương trời sao vắng lặng,
"Chỉ Nàng vì đạo đứng soi đời.

Dưới đây là một bài ca dao khác nói về Lạng Sơn, và bài này chắc hẳn là làm sau bài Ca dao thứ nhất kể trên, có thể coi là một chứng minh rằng phố Kỳ Lừa và chùa Tam Thanh, núi Nàng Tô Thị không thuộc địa phận Đồng Đăng. Vì khúc sông Kỳ Cùng chẩy ngang thị xã Lạng Sơn, cắt thành phố ra 2 phần, giống như sông Hương cắt đôi thành phố Huế tại miền Trung Việt Nam. Nửa bên Hữu Ngạn dòng

sông gọi là Bên Tỉnh có Thành Lạng Sơn (tường thành xây giống như kiến trúc của Thành Huế, chỉ khác là không có Cổng Ngọ Môn), và các cơ sở Hành chánh Tỉnh. Nửa phần bên Tả Ngạn dòng sông gọi là Bên Kỳ Lừa có khu Văn Miếu, trường Trung học, doanh trại lính Khố Xanh, cơ sở Hành chánh Châu Cao Lộc, phố chợ Kỳ Lừa, Động Tam Thanh, núi Nàng Tô Thị (Hòn Vọng Phu), và Chùa Tam Thanh. Còn Đồng Đăng ở cách xa thị xã Lạng Sơn những 12 cây số ngàn về hướng Bắc.

Sông Kỳ Cùng bắt nguồn từ vùng địa phận châu Đình Lập, phía Đông Nam lãnh thổ tỉnh Lạng Sơn, nơi sát biên giới Việt Nam Trung Hoa, chẩy theo hướng Tây Bắc qua địa phận các châu Na Dương, Lộc Bình, Cao Lộc tức là thị xã Lạng Sơn, Điềm He, rồi tiếp tục lên hướng Bắc phía Na Sầm, Thất Khê để rẽ qua hướng Đông chẩy sang đất tỉnh Quảng Tây bên Tầu, nhập vào sông Tây Giang trong tỉnh Quảng Châu, và đổ ra Biển Đông của Trung Hoa lục địa.

Mặt Nam và Tây Nam Thành Lạng Sơn được bao bọc bởi dẫy núi Văn Vỉ, trùng điệp dài xuống đến tận Ải Chi Lăng, gần bên ga Đồng Mỏ cách thị xã Lạng Sơn khoảng 37 cây số về phía Nam (tức là hướng đi xuống Hà Nội).

"Đường lên xứ Lạng bao xa,
"Cách một dẫy núi với ba quãng đồng.
"Ai ơi đứng lại mà trông,
"Kìa Tam Thanh động, nọ sông Kỳ Cùng.

Trích lời trình bầy có kèm ảnh trong bản điều trần của giáo sư Trần Đại Sĩ, phổ biến trong cuốn Bạch thư Tố cáo Việt Cộng hiến đất dâng biển cho Trung Cộng, do Phong trào 'Nô Hồ" phát hành năm 2002 tại San Jose, Bắc



California, trang 102 thì ***"Hồi Tổng Bí thư*** (Đảng Cộng sản Việt Nam) ***Lê Duẩn cầm quyền, để xoá bỏ văn hoá dân tộc Việt, phát huy văn hoá Mác-xít, tượng Nàng Tô Thị bị đem nung làm vôi. Hình chụp tượng mới tạc lại."*** , và trang 103 ***"Hồi 1978, Hồng-quân*** (Trung Cộng) ***sang "dạy" Việt Nam bài học, đã san bằng Lạng Sơn. Chưa hả giận, họ còn dùng đại pháo bắn phá động Tam Thanh. Cửa động trước ở chỗ cột cờ, với hàng trăm bài thơ lưu niệm của danh sĩ Việt. Nay cửa động bị phá, mới tụt lùi vào trong."***

Hy vọng những gì Tôi kể trên đây đã giải toả được thắc mắc của qúy vị, về hiện trạng địa dư thực tại với những gì ghi nhận trong bài ca dao dân gian Việt Nam lưu truyền nói về "*...Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa, Có Nàng Tô Thị, có Chùa Tam Thanh, Ai lên Xứ Lạng cùng anh, Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em...*".

Kính chúc qúy vị và bảo quyến năm mới dồi dào sức khoẻ, may mắn phát tài sai lộc, hạnh phúc, có cơ hội thu xếp được thời gian rảnh để tham gia cùng đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước, tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh giải trừ nạn Cộng sản Việt Nam độc tài độc đảng cai trị đàn áp bóc lột nhân dân Việt Nam./.

Xuân Qúy Mùi, 2003
KHIẾT CHÂU NGUYỄN-HUY HÙNG

Chợ Tết



Thơ: Đoàn Văn Cừ

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh.
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh,
Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết.
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc,
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon.
Vài cụ già chống gậy bước lom khom,
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ.
Thằng em bé nép đầu bên vú mẹ,
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu.
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau,
Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa.
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa,
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh,
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh.
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.
Con trâu đứng vờ dim hai mắt ngủ,

Để lắng nghe người khác nói bô bô.
Anh hàng tranh kĩu kịt quẩy đôi bồ,
Tìm đến chỗ đông người ngồi dở bán.
Một thầy khóa gò lưng trên cánh phản,
Tay mài nghiên hí hoáy viết thơ xuân.
Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm,
Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ.
Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ,
Nước thời gian gội tóc trắng phau phau.
Chú hoa man đầu chít chiếc khăn nâu,
Ngồi xếp lại đống vàng trên mặt chiếu.
Áo cụ Lý bị người chen sấn kéo,
Khăn trên đầu đương chít cũng tung ra.
Lũ trẻ con mải ngắm bức tranh gà,
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi.
Mấy cô gái ôm nhau cười rũ rượi,
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa.
Những mẹt cam đỏ chót tựa son pha,
Thúng gạo nếp đong đầy như núi tuyết,
Con gà sống mào thâm như củ tiết,
Một người mua cầm cẳng dốc lên xem.
Chợ tưng bừng như thế đến gần đêm.
Khi chuông tối bên chùa văng vẳng đánh,
Trên con đường đi các làng hẻo lánh,
Những người quê lũ lượt trở ra về,
Lá đa rụng tơi bời quanh quán chợ.

TRUYỀN THÔNG VÀ NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA NGƯỜI LÀM TRUYỀN THÔNG



Trần Văn Thế K19

Từ khởi thủy khi con người biết hợp quần trên trái đất, không có sự khác biệt nào giữa các quốc gia, các bộ lạc hoặc chủng tộc, nhu cầu truyền thông đã nghiễm nhiên mà có và trở thành một thiết yếu. Do sáng kiến của con người hoặc nhu cầu bộc phát từ bẩm sinh. Bởi vì hễ có con người hợp quần thì phải có những liên lạc cần thiết, nhu cầu liên lạc để cảm thông hai chiều, từ người phát ra đi đến người thu nhận và ngược lại từ người thu nhận phản ứng ngược chiều đến người phát ra. Con người liên lạc với nhau bằng dấu hiệu khi chưa có chữ viết, miễn là hai bên hiểu được nhau, ví như những dòng điện tự cảm, nhận và phát, phát rồi nhận.

Theo trình tự tiến bộ của con người, nhu cầu truyền thông càng ngày càng tăng cao và óc sáng tạo con người càng ngày càng cải tiến để tạo ra những kỹ thuật cao siêu về truyền thông, và cứ như thế cho đến hiện tại thì các phương tiện truyền thông đã đi đến mức độ siêu việt. Một chớp nhoáng là con người đã liên lạc với nhau một các dễ dàng, để tạo ra những thông cảm hoặc tạo ra những thù nghịch.

Truyền thông là một từ ngữ tổng quát để chỉ mọi phương tiện liên lạc giữa cá nhân với cá nhân, giữa đoàn thể với đoàn thể, giữa quốc gia với quốc gia. Nếu chia ra một cách cục bộ thì truyền thông gồm có các phương tiện về báo chí, truyền thanh, truyền hình, điện thư, điện thoại, v.v...

Đối với các quốc gia chậm tiến thì báo chí và truyền thanh truyền hình đóng vai trò rất quan trọng, đối với các quốc gia tiến bộ thì ngoài báo chí, truyền thanh truyền hình, các phương tiện phát tin khác cũng không thua kém gì báo chí truyền thanh truyền hình.

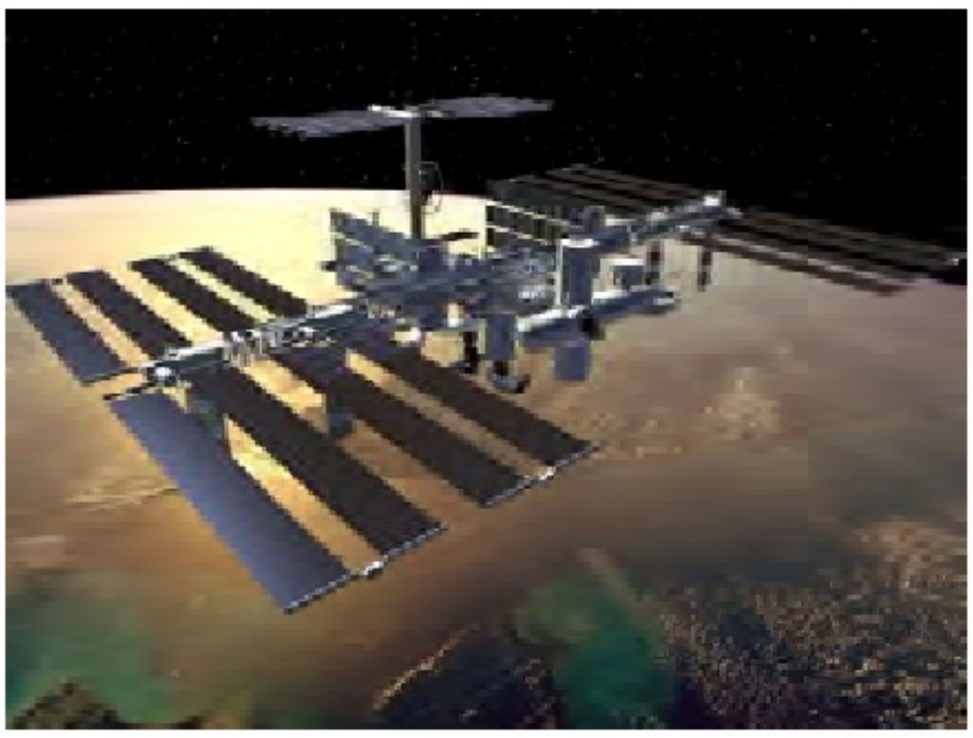
Vai Trò Của Truyền Thông

Chúng ta thử nhắm mắt tưởng tượng, hoặc thử làm một cuộc trắc nghiệm bản thân bằng cách thử một ngày không đọc báo, không coi truyền hình, không nghe phát thanh, không xử dụng phương tiện điện toán, điện thoại thì phản ứng chính của con người chúng ta sẽ ra sao? Hoặc giả rộng hơn nữa nếu chỉ một ngày, toàn thể phương tiện truyền thông tại một quốc gia bị ngưng hẳn, thì đời sống con người sẽ như thế nào? Sở dĩ chúng ta không có những cảm giác lạ thường và thiếu thốn vì hàng ngày những phương tiện truyền thông phục vụ chúng ta một cách quá đầy đủ và bình thường nên con người không bao giờ nghĩ rằng sự thiếu thốn này là một điều quan trọng. Nói như vậy chứng tỏ rằng vai trò và nhu cầu của truyền thông đã nghiễm nhiên trở thành một cấp thiết cho đời sống con người, thiếu nó, chúng ta sẽ thấy như bị câm điếc và đơn độc.

Những thí dụ khác như trong bất cứ một cuộc đảo chánh, cách mạng, chỉnh lý nào tại mỗi quốc gia, thì mục tiêu tiên khởi của lực lượng chống đối là phải chiếm được các cơ quan truyền thông trước tiên, phần vì dùng các phương tiện này để phản tuyên truyền, phần thì tránh được lực lượng chính phủ xử dụng truyền thông để điều quân khiển tướng. Ngay tại Việt Nam trước 75, có những cuộc chỉnh lý chỉ có vài ba tiểu đoàn quân chống đối, nhưng khi chiếm được đài phát thanh, họ đã đọc tuyên cáo, thông báo rất hùng mạnh, làm quần chúng tưởng như cách mạng đã thành công vậy. Tại các quốc gia tân tiến thì phương tiện truyền thông còn đi sâu vào các khía cách khác như bầu cử, khuynh đảo đường hướng sinh hoạt của chính phủ, ủng hộ hoặc chống đối chính sách đối ngoại của chính phủ hiện hữu, bởi vì đa số quần

chúng đều chú trọng vào các phương tiện truyền thông như một hướng dẫn chính trong cách suy nghĩ của họ. Chúng ta hiện đang sống tị nạn tại Hoa Kỳ, các phương tiện truyền thông thật quảng bá và vĩ đại, chúng ta càng nhận thấy truyền thông quả đóng một vài trò hết sức hệ trọng đối với công tác hướng dẫn quần chúng.

Báo Chí Và Các Phương Tiện Truyền Thông Khác



Có người đặt câu hỏi về tương quan giữa báo chí và các phương tiện truyền thông khác, cái nào quan trọng hơn. Câu hỏi này gần giống như một cầu hỏi mà năm 1983, lúc chúng tôi học năm cuối cùng ở RIT (Rochester Institution of Technology, tại New York về Ngành Quản Trị Báo Chí), lúc đó trào lưu tiến bộ của ngành viễn liên đang phát triển rất mạnh, mạnh đến độ người ta đã nói đến việc mai một đi của ngành báo chí, thì một sinh viên đã thẳng thắn đặt vấn đề: Ngành viễn liên và điện toán viễn liên trong một tương lai gần, sẽ chấm dứt sự thượng phong của ngành báo chí? Tiến sĩ Robert Hacker, Trưởng ngành Truyền Thông của trường, đã rất nhanh nhẹn trả lời: Dù ngành viễn liên và điện toán viễn liên có tiến bộ đến thế nào chăng nữa cũng không bao giờ làm mất ảnh hưởng của ngành báo chí, tôi bảo đảm như vậy! Ông giải thích thêm rằng nhu cầu của con người về báo chí khác hẳn với các phương tiện truyền thông khác, về thói quen cũng có, về nhu cầu cũng có. Các ngành truyền thông khác dù có tiến bộ thế nào đi chăng nữa cũng không thể nào khiến con người mang truyền hình vào trong phòng vệ sinh, trên xe bus hoặc xe điện được. Người đọc có thể mang theo tờ báo đi khắp nơi, có thể chọn trang báo họ thích một cách nhanh chóng và có thể gấp tờ báo làm ba, làm tư để đọc trên xe và bất cứ một chỗ nào trên trái đất mà không cồng kềnh, làm phiền người chung quanh.

Chúng tôi nghiệm lại những lời giải thích cho đến nay gần 19 năm vẫn thấy là đúng, và những quý vị nào từng đi làm bằng phương tiện xe bus, xe điện lại càng thấy đứng hơn. Điều này chứng tỏ rằng các phương tiện truyền thông tại các quốc gia tân tiến đều rất quan trọng, đặc biệt hơn là báo chí. Còn tại các quốc gia chậm tiến thì báo chí quả thực là một thực tế quan trọng nhất để hướng dẫn quần chúng.

Phương Tiện Truyền Thông Đối Với Các Cộng Đồng Hải Ngoại, Hội Và Đoàn Thể

Đối với các thực thể này thì phải nhận là báo chí coi như là phương tiện duy nhất để thông đạt truyền thông. Các thực thể trên đều không có đài truyền hình riêng và độc lập. Một vài đài phát thanh, tại một vài tiểu bang có đa số người Việt sinh sống thì cũng chưa đạt được mức độc lập hoặc trung lập tối đa để phục vụ cộng đồng. Vậy chỉ còn phương tiện báo chí mà thôi. Báo chí là bề mặt nổi của mỗi một đoàn thể, mọi người đều nhận thức như vậy, do đó, mà dù hội, đoàn lớn hay nhỏ, thiếu phương tiện, cũng cố gắng mỗi năm ra một tờ báo xuân để chuyển đạt đường lối sinh hoạt, báo cáo hoạt động với các hội viên và cộng đồng, và cũng phô trương sự hiện hữu của hội đoàn mình với quần chúng! Những hội có phương tiện và tinh thần đóng góp mạnh mẽ thì cho in các đặc san 3 tháng một lần, 6 tháng một lần cũng không ngoài mục đích trên.

Riêng về nội dung thì tùy theo người đọc lượng giá, mỗi đặc san mang một sắc thái riêng tư của đoàn thể mình, miễn là tiếng nói của đoàn thể mình có mặt trong quần chúng hải ngoại. Riêng những nguyệt san thương mại thì cũng mỗi tờ báo đi theo một đường lối riêng, miễn là số bán được nhiều! Tinh thần thương mại nặng hơn tinh thần phục vụ nên thường xảy ra những khích bác, bút chiến giữa tờ báo này và tờ báo khác. Và cho đến nay chúng ta vẫn chưa có được một tờ báo lớn, thống nhất tư tưởng để trung thực phục vụ nhu cầu truyền thông cho người Việt hải ngoại.

Những Khó Khăn Của Người Làm Truyền Thông

Nói chung, truyền thông là phương tiện cảm thông hai chiều. Tuy nhiên, mục tiêu của người làm truyền thông nhiều khi trở thành một chiều. Đó là dưới các chính thể độc tài như Cộng-sản Việt Nam hiện tại, thì truyền thông chắc phải là một chiều, chiều duy nhất từ chính quyền đi tới quần chúng, mang đầy tính cách tuyên truyền và ra lệnh. Vì rất dễ hiểu, tại các quốc gia độc tài, các cơ quan truyền thông đều do nhà nước quản đốc để giải thích đường lối của nhà nước và bắt buộc người dân phải tuân theo. Quyền tự do báo chí đã không có và sự đe dọa thường trực đè nặng lên những người làm truyền thông. Người làm truyền thông trung thực chỉ còn hai lực chọn chính yếu: tuân theo nhà nước hoặc chấm dứt lương tâm chức nghiệp để ra khỏi ngành truyền thông.

Còn tại các nước tân tiến, có quyền tự do báo chí và truyền thông thì người làm truyền thông được bảo vệ bởi luật pháp. Tuy nhiên, những ngoại lệ vẫn thường xảy ra bởi những áp lực đến từ các chính quyền, các nhóm ảnh hưởng và các thân chủ bảo trợ cho cơ quan truyền thông của mình, các đồng nghiệp, và nhất là áp lực của quần chúng đối với quyền lợi quốc gia.

So sánh giữa hai hệ thống truyền thông giữa độc tài và tự do, cả hai đều mang đến cho người làm truyền thông những khó khăn đáng kể, dĩ nhiên trong hệ thống độc tài người làm truyền thông mất hẳn những sự lựa chọn theo lương tâm nghề nghiệp của mình, còn hệ thống tự do thì cũng vẫn bị giới hạn, tuy nhiên ít hơn do những lý do kể trên. Cái khó khăn nhất là làm sao phục vụ được quần chúng một cách thiết thực để truyền thông ngoài chức nghiệp thông tin còn trở thành phương tiện hướng dẫn và giáo dục quần chúng trong những vấn đề hệ trọng của quốc gia và cộng đồng họ đang sống.

Khó Khăn Của Người Làm Truyền Thông Đa Hiệu (Võ Bị)

Trở về vấn đề cục bộ hơn là tờ Đa Hiệu của Tổng Hội Võ Bị,

chúng ta nhận thấy từ ngày khởi lập tờ Đa Hiệu, từ khổ lớn đến khổ nhỏ, từ ít trang đến nhiều trang, từ đen trắng đến màu sắc rực rỡ, từ thiểu số phát hành đến đa số phát hành, từ phổ biến it đến phổ biến rộng rãi, thì mục đích chính vẫn là duy trì tinh thần đoàn kết Võ Bị bằng phương tiện liên lạc duy nhất này, nhất là những năm mà hệ thống Internet còn chưa phát triển và phổ cập mạnh mẽ. Tất cả các Cựu Sinh Viên Sĩ Quan đều đồng ý tờ Đa Hiệu là phương tiện "nổi" duy nhất để kết tình đoàn kết thắm thiết giữa anh em mà khẩu hiệu là "Tự Thắng Để Chỉ Huy", "Tình Tự Võ Bị", "Xuất Thân Cùng Trường Mẹ". "Đa Năng Đa Hiệu", v.v...

Những khẩu hiệu đó đã ăn sâu vào trong tâm tưởng của mỗi người Cựu Sinh Viên Võ Bị, Do đó, tất cả đều đồng ý rằng Đa Hiệu phải được duy trì và phát triển để phục vụ lý tưởng của Trường Mẹ. Điều này quả đúng! Tuy nhiên, đúng không có nghĩa là hoàn hảo về cả hình thức lẫn nội dung, về tư tưởng và phẩm chất chuyên trở đến toàn thể người đọc, kể cả cộng đồng hải ngoại. Tại sao vậy? Câu trả lời rất đơn giản là chúng ta chưa có một Đường Lối Thống Nhất cho tờ báo của chúng ta. Nội quy đã sẵn có, nhưng trong bản Nội Quy không hề đề cập đến đường lối của tờ Đa Hiệu.

Có bạn lý luận rằng tờ Đa Hiệu là tờ báo của anh em, tự do viết lách và tự do phổ biến. Nếu chúng ta có đường lối hướng dẫn thì vô hình chung chúng ta đã biến cơ quan ngôn luận của chúng thành độc tài, có hướng dẫn như các tờ báo của Cộng-sản.

Lại có bạn lý luận rằng nếu chúng ta để tờ Đa Hiệu tự do viết lách, tự do phổ biến chúng ta cũng vô hình chung biến tờ báo của chúng ta thành tờ báo "lá cải", "thượng vàng hạ cám", "vô lập trường" đi ngược với những bản Tuyên Cáo của đại hội Võ Bị.

Cả hai lý luận trên đều có những điểm đúng và những điểm thiếu sót. Việc trước tiên để dung hòa hai lý luận kể trên, chúng ta phải xát về Mục Tiêu của tờ Đa Hiệu hiện diện để nhằm mục

đích gì, phổ biến tới ai và xây dựng trên căn bản nào?

Qua những lần đại hội, mỗi hai năm một lần, chúng ta đã qua đến 13 đại hội. Trong mỗi đại hội đều phổ biến những bản Tuyên Cáo rất hùng hồn về lý tưởng và lập trường sắt đá của toàn thể Cựu Sinh Viên Sĩ Quan về những vấn đề có tính cách chính trị, văn hóa, kinh tế, đặc biệt là đối với chủ nghĩa Cộng-sản Việt Nam. Vậy thì Đa Hiệu phải làm gì để những chữ viết trong bản Tuyên Cáo được thực sự phát huy. Qua kinh nghiệm thì tất cả chúng ta nhận thấy một điều rất thực đã xảy ra cho tờ Đa Hiệu thường thì mỗi vị chủ-bút làm Đa Hiệu 4 năm (hai nhiệm kỳ) đi kèm với chức vụ Tổng-hội-trưởng cũng 4 năm. Và cứ mỗi lần thay đổi vị chủ-bút thì chúng ta lại có những bàn tán, thì thầm, tranh luận về đường lối của tờ báo, người đồng ý, kẻ bất mãn, và cứ như thế trên diễn đàn võ bị đã trở thành một bãi chiến trường. Kết quả, mỗi lần như thế, chúng ta lại được anh em này, mất anh em kia. Tội nghiệp cho vị chủ-bút bị áp lực trăm chiều, không biết phải làm sao, làm thế nào cho đúng để hả hê mọi người hoặc ít nhất là đại đa số anh em cùng trường. Người nào viết trên Internet hoặc điện thoại tới cùng đều có lý do chính đáng của họ.

Từ những kinh nghiệm trên, chúng ta đổ lỗi cho ai? Cho vị chủ-bút và nhóm thực hiện hay cho vị Tổng-hội-trưởng hay ai đây? Và trở về với thực trạng của cơ quan ngôn luận của chúng ta, quả thực chúng ta cần một cái gì đó có tính cách thống nhất, đồng tâm dẫn để tránh những tệ trạng nêu trên. Chúng tôi muốn nói đến việc thảo luận một Đường Lối hay Tôn Chỉ cho tờ Đa Hiệu có tính cách lâu dài và thống hợp. Vì chỉ có như thế, chúng ta mới phát triển được cơ quan ngôn luận của chúng ta trong dài hạn và phục vụ được đoàn thể, cộng động, và phát huy lý tưởng quốc gia sẵn có của toàn thể anh em.

Chúng ta đã có Nội Quy, nay chúng ta cần một Phụ Bản của nội quy về mục tiêu, đường lối của cơ quan ngôn luận Võ Bị (gồm Đa Hiệu và Internet, Điện thư, v.v..). Đó là sự cần thiết

phải có trong một ương lai gần. Làm cách nào là đúng, làm cách nào là chính, đó là quyền nhiệm của Đại Hội 14 tại Thủ-đô Hoa Thịnh Đốn vào tháng 7 năm 2004, hoặc sớm hơn nữa tùy theo hoàn cảnh, nhân sự và phương tiện.

Chắc toàn thể anh em đều nhận thức rằng, Tổng-hội Võ Bị là một thực thể chính trị, dù chúng ta không muốn xác nhận chúng ta là một đoàn thể chính trị. Những sinh hoạt của chúng ta với cộng đồng và các công cuộc chống cộng đã xác nhận phần nào chúng ta đã và đang đóng góp vào những sinh hoạt chính trị chung, mặc dù có tính cách tổng quát. Thống nhất đường lối và mục tiêu không có nghĩa là cơ quan ngôn luận của chúng ta được chỉ đạo theo nghĩa chỉ đạo độc tài, nhưng là thống nhất đường lối để xây dựng trong tinh thần tự do dân chủ là những ý hướng cần thiết phải có cho bất cứ một tập thể nào. Ngay tại các quốc gia tiền tiến, một ký giả viết cho một tờ báo đều được ông chủ bút đưa cho một bản hướng dẫn về đường lối của tờ báo, người ký giả có quyền nhận hay không nhận việc làm của mình. Đường lối của tờ The Washington Post và Newsweek chẳng hạn có khuynh hướng của đảng Dân Chủ Hoa Kỳ, tờ Times ủng hộ đảng Cộng Hòa, tờ Playboy có đường lối riêng của họ, tờ Family Circle cũng có những hướng dẫn riêng của họ, v.v.. Vậy thì những hướng dẫn đó không có tính cách chỉ đạo theo kiểu cộng sản mà có tính cách hướng dẫn về lập trường, cách viết, khuynh hướng của tờ báo. Cơ quan truyền thông của Võ Bị cũng vậy, theo thiển ý của người viết, sau khi đã duyệt xét về mục tiêu và đường lối của chúng ta rồi, ta phải xét đến một Tôn Chỉ nào đó để những người viết sẽ viết theo đúng mục tiêu mà chúng ta mong muốn, trong dài hạn và ngắn hạn.

Cái hại của một cơ quan truyền thông buông thả là trong lâu dài sẽ không chuyên trở được lý tưởng mà mình mong ước phục vụ.

Cái lợi của cơ quan truyền thông có hướng đi trong cả ngắn hạn và dài hạn chúng ta sẽ biết đâu là con đường phải đi tới, đâu

là mục tiêu phải đạt tới. Có hướng đi ở đây không mang ý nghĩa chỉ đạo theo kiểu độc tài hay cộng sản chỉ nhận chỉ thị của nhà nước rồi phải làm theo đúng những chỉ thị đó.

Đa Hiệu phải có hướng di theo một thể thức rất tự do dân chủ qua những quyết định hay quyết nghị của đại hội, tức của toàn thể các Cựu sinh Viên Sĩ Quan biểu quyết. Và cứ như thế, người phụ trách Đa Hiệu có hướng đi một cách rõ ràng để phục vụ tập thể. Cứ mỗi hai năm, chúng ta có đại hội, nếu có những khuyết điểm hoặc những bổ sung nào cần thiết thì phải được ra trước đại hội khoáng đại để thảo luận và lấy quyết định chung để việc thi hành được tôn trọng và thống nhất.

Người chủ bút Đa Hiệu mỗi lần nhận lãnh phiên trực của mình hiện nay, đều có cảm giác hoang mang. Tinh thần phục vụ thì quá cao, nhưng phải phục vụ thế nào để vừa lòng mọi người, để phục vụ đúng mức chức vụ được giao phó. Giữa những chọn lựa này và những chọn lựa khác, không biết phải làm sao? Nhóm này đề nghi một đằng, nhóm khác đề nghi một nẻo khác. Nhóm nào đưa ra lý luận cũng hợp lý theo luận lý của nhóm mình. Đấy là chưa kể có những khác biệt giữa vị Tổng-hội-trưởng và vị Chủ-bút Đa Hiệu.

Để tránh những khó khăn cho những vị chụ-bút tương lai lên phiên trực, nếu chúng ta có một đường lối hoặc tôn chỉ cho tờ báo thì vị chủ bút dù là ai, dù không có kinh nghiệm về báo chí cũng có thể hành xử đúng ý hướng của tập thể.

Qua kinh nghiệm bản thân, chúng tôi đã gặp những khó khăn trong nghề làm báo, nói chung, và làm báo Đa Hiệu nói riêng:

- Khó khăn thứ nhất là việc chọn lựa bài vở. Làm thế nào để hài lòng mọi người khi tờ báo có tôn chỉ mà bài viết đi ra ngoài tôn chỉ đó. Dĩ nhiên, người viết luôn luôn tự cho mình là viết hay viết đúng, không hàm chứa một thâm ý nào hết. Đứng trước những quyết định đó, người chủ-bút một bên sợ mất lòng

đồng môn, bạn bè, một bên sợ tổn thương cho tờ báo của anh em. Và những tranh luận có thể xảy ra, một đằng cho rằng Đa Hiệu là báo của anh em Võ Bị thì anh em được quyền viết và phải được đăng lên báo; một đằng tôn trọng chủ trương của tờ báo nên từ chối. Sự dằng co đó liên tiếp xảy ra và có thể đi đến việc buông thả, nghĩa là đăng hết mọi bài của anh em cho "trăm họ đều vui", còn chuyện lý tưởng và đường lối sẽ tính sau, cùng lắm là chủ bút chi "ăn cơm nhà vác ngà voi", nhiệm kỳ rồi cũng chấm dứt mà thôi.

- Khó khăn thứ hai là việc mời các thân hữu ngoài Võ Bị viết bài. Khi mời tức là Đa Hiệu đặt niềm tin tưởng và sự kính trọng vào người viết. Hơn nữa vì không có tôn chỉ nào đó thì lời mời viết là một lời mời có tính cách tự do, viết gì cũng được, thể loại nào cũng được, chỉ cần cái tên tuổi nổi tiếng của người viết là được. Việc làm này như con dao hai lưỡi, nếu ta không biết rõ lập trường nguồn gốc quá khứ và hiện tại của người đó. Đến khi nhận bài, người chủ bút lại nằm trên ngã ba đường, vì bài viết không hợp với ý hướng của tờ báo. Vậy thì cái tên tuổi đó cũng chẳng làm ích lợi gì cho tờ báo, mà chỉ có thể có lợi cho những người ham danh mà thôi.

- Khó khăn thứ ba là kẻ thù chung của chúng ta là cộng sản. Những người viết có lập trường thù nghịch với tập thể chúng ta, họ có khả năng lớn và nổi tiếng về nghề viết, nhưng lập trường của họ đã thay đổi. Họ viết bài với những tiêu đề nghe rất lớn, rất hợp thời hợp cảnh, mới đọc nghe rất được, rất kêu, rất cần thiết cho lập trường và lý tưởng của chúng ta. Nhưng có biết đâu, qua những bài viết, họ đã gài chữ, gài tư tưởng phá hoại chúng ta. Nếu người làm báo không thận trọng, chúng ta sẽ bị mắc bẩy bằng cách họ gửi bài rồi gài chữ, gài câu phá hoại. Đến khi bài được đăng và báo phát hành thì chính họ lại là những người viết bài đăng trên các báo khác, với bút hiệu khác để phân tích và chỉ trích, phê bình chúng ta một cách nặng nề về lý tưởng lẫn lập trường. Lúc đó, chúng ta trở tay thì cũng chẳng khác gì như "gái ngồi phải cọc" mất rồi!

- Khó khăn thứ tư là thiếu bài vở do anh chị em Võ Bị viết. Trong tập thể Võ Bị có rất nhiều những anh chị em là nhà văn, nhà thơ, những người viết khảo cứu, tham luận, v.v... Tất cả các thể tài đều có dư người viết, nhưng tại sao Đa Hiệu vẫn thiếu bài của nội bộ Võ Bị. Có những câu hỏi được đặt ra và đã tạo nhiều tranh luận: Phải chăng Đa Hiệu không đủ phẩm chất để các cây viết có tên tuổi Võ Bị đóng góp hay là Đa Hiệu nặng mầu sắc chính trị thái quá? Phải chăng Đa Hiệu không đủ phẩm lượng để được toàn thể anh em gởi bài? Như một số anh em đã nêu lên một thí dụ là Đa Hiệu ví như một vườn có trăm hóa ngàn tía, nếu vườn hoa đó được chăm sóc mỹ thuật và có phẩm chất thì sẽ được nhiều người đến thưởng lãm và mang hoa thơm cỏ lạ đến đến đóng góp thêm vào vườn hoa đó; còn nếu vườn hoa đó đầy hoa rừng cỏ dại thì chẳng ai muốn đến ngắm cũng như không tha thiết mang hoa của mình đến góp mặt. Thí dụ này có phần quá đáng, tuy nhiên, suy cho kỹ cũng đúng được đôi phần.

Tóm lại, thực khổ tâm cho người làm truyền thông, cho người nhận lãnh trách nhiệm với anh em. Nếu quả thực anh em cùng hiểu được tấm lòng và thiện chí của những người đã và đang hy sinh cho tập thể thì những khó khăn trên đây đã không còn là một vấn nạn. Như trên đã nói, làm truyền thông và đóng góp vào truyền thông là một sự cảm thông hai chiều: một chiều từ tờ báo đến người viết và độc giả, trái lại phải có một chiều từ người viết và độc giả trở ngược lại cơ quan truyền thông. Sự cảm thông này muốn được thông suốt hai chiều thì cả hai phía đều phải biết đâu là mục tiêu chính yếu của tập thể, đâu là chỗ đứng của chính mình và đâu là chỗ đứng của cơ quan truyền thông. Có như vậy mới mong thông suốt vấn đề từ mọi phía, mọi mặt và tập thể Võ Bi sẽ tránh được nhiều mâu thuẫn và sự đoàn kết và cảm thông lẫn nhau càng ngày càng gắn bó. Từ đó, những khẩu hiệu như Trường Mẹ, Tự Thắng Để Chỉ Huy, Đa Năng Đa Hiệu, v.v... mới không bị tổn thương và đúng ý nghĩa thực của nó./.

Đêm Qua Sân Trước Nở Cành Mai

LEÂHÖÕUCÖÔNG
(K.16)



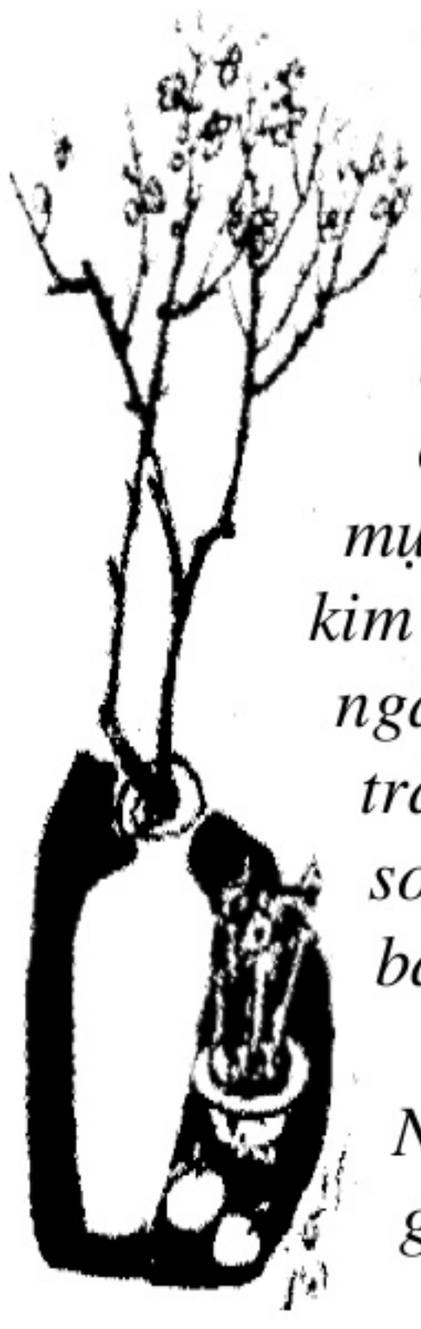
Cuối đông. Gió bạt ngàn, nắng lõa thể. Phố có hồn, đào mai vũ hội. Trang báo Xuân mùi mực giấy thơm, nhất tự thiên kim, càng đọc hồn cứ lâng lâng như sương như khói. Ngẩng đầu nhìn về phố thị. Chợ Tết hải ngoại muôn màu muôn vẻ. Chợt thấy người hoa nhấc nhẹ cành đào ngắm nghía. Một mỹ ý thoáng qua, hình ảnh của những tâm hồn tiếp cận. Phải chăng mỹ nhân đang giao hưởng với hồn hoa nguyên thủy cho muôn đời hoài niệm thiết tha. Đặt tờ báo xuống, chiêm ngưỡng nàng. Lòng dạ bàng hoàng về mẫu hình hài

biểu tượng thuần khiết, về chân dung sáng đẹp tựa Bài Thơ bỏng lửa đam mê. Vu hồi dĩ vãng qua cơn phiêu bồng trầm cảm, qua giác quan linh loạn của chàng lãng tử, rồi bàng hoàng nhung nhớ quá đỗi về một thời phiêu bạc thác lũ trên quê hương mình!

Năm nay đào lại nở
Nàng mười ngón tay ngà
Nâng cành Xuân muôn thuở
Duyên dáng má kề hoa.

Ghi vội mấy vần thơ kỷ niệm trong một sát na cảm xúc vô thường về sự hòa phối tuyệt mỹ giữa đất trời với nàng giáng hương. Thời-không như dừng lại trước ngõ ngỡ ngàng, trước thềm xao xuyến, trước bức tranh toàn cảnh sinh động đầy mỹ cảm tuyệt vời của cuộc sống tha hương vào ngày giáp Tết. Thế mới biết tâm hồn mình còn đầy nhựa Xuân, chưa đành lão hóa!

Lúc tuổi vào hạ, sống ở Sài Gòn. Ngồi thưởng thức ly cà phê trên vỉa hè khu chợ hoa Nguyễn Huệ, chẳng khác gì hôm nay, nơi đây là mấy. Ngày cuối đông nơi nào cũng thế. Trời Sài Gòn thêu gấm. Nắng chan hòa, hoa khoe sắc. Phố phường nhộn nhịp hẳn lên. Các nàng Xuân vờn vờn như bướm lượn hoa. Báo Xuân rộn ràng những dòng chữ mới, có bài thơ bất hủ của Vũ Đình Liên. Thi sĩ hồi ức về bóng dáng của ông đồ già, chòm râu bạc, khăn đóng, áo the thâm, quần chúc bâu, trải chiếu hoa trên vỉa hè, còng lưng rạp người mài mực, phóng bút rồng bay phượng múa. Nhất tự thiên kim như Tài, như Phúc, như Lộc, như Thọ, như Thần ngày xưa êm ả thái hòa, tâm hồn các cụ cảm xúc tràn dâng, sáng tác những tuyệt phẩm lịch lãm vô song, chẳng kém nét bút của bậc trí thức bác học bảng nhãn, thám hoa các thời đại trước là mấy.



Ngày nay, cuộc đời viễn phương vô định. Nhớ Sài Gòn như bút nhớ nghiên, như mực nhớ giấy, như thuyền nhớ sông! Quên sao đành những

khuôn hoa da phấn, tóc bay bay chờn vờn theo gió, như rối bời tình ái tuôn xõa tuổi Xuân. Chẳng sao quên những mùa Tết quê hương mưa thuận gió hòa. Quên sao được mùi trầm hương lan tỏa khắp nơi vào ngày lạp tế. Đành quên sao hương vị đậm đà của ly cà phê Jean Martin hòa lẫn mùi thuốc pipe 79 sau lần hành quân trở về phố thị. Và vẫn nhớ hoài những vần thơ như đã trở thành lời ca dao Việt Nam của **Vũ Đình Liên** *viết về "Ông Đồ":*

Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực Tàu giấy đỏ
Trên phố đông người qua
Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?

Ngày trước Vũ Đình Liên ở đâu chẳng rõ. Hà Nội ba mươi sáu phố phường chăng? Kẻ hậu bối thiết nghĩ Hà Nội là điểm hội tụ thiên nhiên của mọi mạch núi sơn-văn, mọi dòng chảy thủy-văn để nuôi dưỡng hào khí dân tộc. Ở đấy sĩ phu Bắc Hà nhiều vô số kể, văn nhân nghệ sĩ tài hoa vượt bực cũng xuất thân từ đó mà ra. Nên có thể Vũ Đình Liên sống quanh quất ở Hàng Lọng, Hàng Bồ, Hàng Gai, Hàng Giấy, cũng có thể ở phố Sinh Từ, phố Khâm Thiên hay phố Tràng Tiền Dù là ở đâu đi nữa, nhưng Vũ Đình Liên đã nhìn thấy phố phường ngày Tết Kẻ Chợ muôn màu muôn sắc, rực rỡ giấy lụa giấy điều, hoa đào hoa mai, hoa lan hoa cúc kẻ mua người sắm, độc đáo nhất là quan sát ông đồ già nằm rạp trên chiếu hoa, bên vỉa hè mà tô thắm hồn Xuân bằng những câu đối, chữ lệ, chữ lạc-mại, là nét văn hoa cổ kính trong nền văn học dân gian ngày trước, mà kết thành bài thơ bất tử lưu truyền hậu thế.

Thế rồi qua suốt mấy mùa chinh chiến điêu linh, qua nếp sống Tây học. Có mới nới cũ, hè phố Tết giờ đây chỉ còn lại dư

ảnh vang bóng một thời. Vũ Đình Liên ngậm ngùi hồn phách của bóng thời gian mà lòng xót xa vô hạn, khi ông chẳng còn tìm đâu ra cảnh cũ người xưa. Ông đồ già nay đã xếp bút nghiên yên lòng đất lạnh!

Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?

Tâm sự Hà Nội ngày xưa là thế đó! Văn nghệ sĩ hít khí thái hòa, kết hoa văn học, tạo nét văn chương mượt mà lộng lẫy. Sau những đợt di cư từ năm 54, văn nghệ sĩ Hà Thành, đất Bắc đau đớn xót xa khôn cùng. Những người bị kẹt lại như Trần Dần, Lê Đạt, Phùng Quán, Quang Dũng, Hữu Loan, Hoàng Cầm không ước lượng nổi cái tàn nhẫn của chính trị, đã trở thành nạn nhân bị đày đoạ hay chết thảm trong hỏa lò Cộng Sản, rũ liệt trong cùm sắt ngục tối, đổ mồ hôi sôi nước mắt, đói khát trầm luân trên công trường, nông trường lao động khổ sai. Vì thế có người không chịu đựng nổi sự trù giập, đã biến chất biến dạng, biến tướng điên loạn, u trầm trí não; kẻ khác xác thân bầm dập, thân tàn ma dại, nhẫn nhục im hơi lặng tiếng , giữ gìn nhân cách, nhân phẩm suốt hơn nửa thế kỷ thương khó, trong mảnh đời tẻ lạnh còn lại. **Trần Dần** *kẹt lại ngoài Bắc sau ngày di cư, đầm đìa nước mắt, vắt máu làm thơ:*

Những ngày ấy bao nhiêu thương xót
Tôi bước chân đi
không thấy phố
không thấy nhà
chỉ thấy mưa sa
trên màu cờ đỏ

Vâng, đúng như thế, mắt các anh đã mờ đi, bước chân các anh lảo đảo vì đói rét cùng quẫn. Lúc nầy phố phường Hà Nội lên cơn rẩy chết, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, Tết giỗ chỉ

là Tết mơ giỗ tưởng, là dằn vặt trong hy vọng khát khao hão huyền mà thôi! Đất Bắc, Xuân về hoa đào vẫn nở, thế mà hoa đời héo úa tàn phai từ khi mưa sa trên màu cờ đỏ nhớp nháp. Lời thơ của Trần Dần đúng như tâm sự của đa số văn nghệ sĩ không kịp xa rời phần đất quỉ ám.

Những văn nghệ sĩ khác như Nguyễn Mạnh Côn, Doãn Quốc Sỹ, Tạ Tỵ, Nguyễn Sỹ Tế, Lưu Đức Sinh, Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng, Trần Bích Lan, Mai Thảo, Vũ Thành, Nguyễn Hiền, Cung Trầm Tưởng đã kịp thời di chuyển vào Nam. Tuy sau khi thoát hiểm, tất cả đều dư thừa cái ăn cái mặc, có cuộc sống được tự do vỗ về, nhưng lúc nào lòng dạ họ cũng bồn chồn nuối tiếc Hà Nội. Bởi đất Kẻ Chợ thật quyến rũ, vừa thanh thoát vừa hào hùng, vừa trầm mặc vừa lãng mạn, mà nay dưới chế độ Cộng Sản, Hà Nội đã hoàn toàn thay đổi trong chu kỳ biến dịch hoại thể vô thường.

Ôi! Đâu nữa Hà Nội đa tình của thuở nào trên bến nước mộng mơ :

Nước sông Tô vừa trong vừa mát,
Em ghé thuyền em lại sát thuyền anh.

Còn đâu Hà Nội sầm uất, người mua kẻ bán tấp nập ở chốn phồn hoa đô hội:

Phồn hoa thứ nhất Long Thành,
Phố giăng mắc cửi đường quanh bàn cờ.

Những văn nghệ sĩ được sinh ra, lớn lên nơi đây, gắn bó ân tình chặt chẽ với phố xá, đền miếu, học đường, sông hồ, trời mây mỹ lệ như thế, trách sao không dao động tấc lòng khi phải lìa xa cảnh quang đã in sâu, tô đậm vào tâm thức, vào đời sống thường hằng của họ. Họ khóc than sầu tủi, ngấn lệ lưng tròng, ngoảnh nhìn quê cũ dấu yêu qua ký ức, qua tiềm thức, qua hồi tưởng, vơi đầy cảm nhận tâm lý bàng hoàng ray rứt trong suốt quá trình biến thiên lịch sử.

Chế độ Cộng Sản đã làm băng hoại toàn dân và toàn

diện bằng con đường thiêu huỷ, đập phá tan tành những công trình văn hóa, văn học cổ kim của dân tộc, nô lệ tư tưởng con người trong ý-thức-hệ Cộng Sản Liên Xô-Tàu Cộng. Nhất là đã giết dần giết mòn những văn nghệ sĩ thiết tha sáng tạo văn nghệ theo khuynh hướng tạo hình văn chương nghệ thuật tự do. Hà Nội trước đây thanh lịch chừng nào thì nay lố bịch dị ứng chừng nấy. Bởi thế cho nên những văn nghệ sĩ di cư, hằng nuối tiếc đến đứt ruột về nơi chôn nhau cắt rốn thiêng liêng đầy sức quyến rũ của họ, là lẽ dĩ nhiên cũng là tất nhiên vậy.

Các tác phẩm của văn nghệ sĩ di cư đa phần biểu lộ tâm tư, tình cảm thiết tha nuối tiếc Hà Nội. Họ khóc trên phím đàn, trên trang sách, qua câu hò điệu hát, trong mạch văn lời thơ kể sao cho xiết. Họ càng nhứt nhối khổ tâm hơn vào mỗi độ Xuân về Tết đến, dẫu cho miền Nam có chào Xuân đón Tết nhộn nhịp, đầm ấm, tưng bừng, vui tươi cách mấy đi nữa. Ôi! cảnh hoài hương sao ủ rủ thảm sầu làm vậy.

Nhà thơ **Phan Minh Hồng** *từ Bắc di cư vào Nam ngậm ngùi sướt mướt trên mấy dòng ủ dột:*

Ngoài ấy (nghe như xa cách lắm !)
Mà thành xa cách cố hương ôi !
Mỗi chiều ánh điện loang đầu phố,
Trông chuyến tàu ra lại ngậm ngùi !
(Trích từ "Quê Hương ")

Nhà thơ **Hoàng Ngọc Liên** *diễn đạt tâm tư của ông một cách bộc trực, phê phán hành vi vô lại của đám vong nô phá nước hại dân:*

Chúng tôi vẫn đi vì núi sông còn đó,
Chỉ bọn nô vong phá hoại đến tan hoang.
Thành cũ, miếu xưa, biển bạc, núi vàng,
Những hình ảnh một khung trời tưởng nhớ.
(Trích từ "Tiếng Vọng ")

Tưởng nhớ rồi ước mơ bắc lại nhịp cầu nối liền Nam Bắc,

nối kết tình thương cốt nhục chia lìa, Hoàng Ngọc Liên tiếp:

Anh đã về đây nối lại những con đường,
Quốc lộ 1 dài mãi về quê Bắc.
Dựng những cây cầu trên khung đường sắt,
Đợi con tầu chạy ngược ải Nam Quan.
(Trích từ "Tên anh, phiên khúc số 9
và đoạn đường số 1")

*Suốt hai mươi năm, tâm tư văn nghệ sĩ di cư trải dài niềm u uất, mỏi mòn, nhớ nhung, thương cảm, hy vọng được trở về miền Bắc, mà họ đã viết trong thơ văn dầy đặc như sao ngân hà. Nhưng than ôi! Họa phúc vinh nhục biết đâu mà lường. Mọi ước vọng thiêng liêng cao cả ấy đã tan loãng như sương như khói vào "***mùa Xuân năm 75***", là tiêu mốc thời gian phơi bày tang tóc khắp miền Nam. Đất ăn thịt người, hoa lá tàn tạ ủ rủ, thây ma cô thảm bên góc rừng xó núi, trên bến sông bãi biển. Đoạn đường cốt nhục ngập máu cùng xương. Thật là kinh hoàng, thật là thảm não!*

Cuộc bể dâu tạo sinh những biến tướng vô thường, như cơn sóng dữ nhận chìm nguyện ước; là cơn bão đời vùi giập mộng mơ. Rồi nào đi tù, đi biển, đi "bán muối"! Cơn hồng thuỷ định mệnh lại đưa người, đưa ta trôi dạt đến bến bờ xa lạ chưa hề dự tưởng. Buồn hiu hắt khi nghe gió Xuân trở mình tràn qua hải đảo. Man mác trầm tư khi hương Xuân lan tỏa khắp nơi trên xứ lạ quê người. Chiều cuối năm, kẻ tha hương nghe tiếng quạ-kêu-sương buồn thương thảm thiết. Nữ sĩ **Lãm Thúy** *chạnh lòng cúi đầu nhìn kẽ nứt đường tim, máu rịn trang giấy viết thành dòng thơ cảm thán u hoài:*

Trời xa một góc, rưng rưng nhớ
Mà tím phương này. Mây hắt hiu
Tìm Xuân, lạc bước trong trời giá
Chiều cuối năm. Buồn tiếng quạ kêu.
(Trích từ "Chiều cuối năm")



Sống kiếp lạc loài lưu vong xa xứ, ai mà chẳng nặng tình hoài hương. Ai mà chẳng muốn quay về sống với cảnh cũ người xưa. Nhưng cảnh cũ nay cũng chẳng còn, mà người xưa bặt vô âm tín biết đâu mà tìm! Quê hương vẫn là quê hương ngàn đời, nhưng mồ mả tổ-tiên ông-bà đã bị đào xới san bằng. Văn hóa, tập tục cũng đã đổi thay. Về mà sống chung với người Cộng Sản, thà rằng đừng về thì hơn.

Và ngày nay, nơi xứ lạ quê người, Xuân về Tết đến khiến lòng người se lại, có thế mới cảm thông được nỗi dằn vặt tận cùng xót xa của những người di cư năm 54. Cuốn phim lịch sử đầy thương khó này cứ quay đi chiếu lại những trạng huống ly tán trên quê hương Việt Nam đầy bi thống khôn nguôi. Năm 1975 lại càng bội phần phiền não khi người người phải bỏ nước đi lánh nạn Cộng Sản thêm lần nữa. Tâm sự thương đau của nhà thơ **Hà Ly Mạc** *cũng là tâm sự chung của hàng triệu người bất đắc dĩ đành đoạn xa lìa đất tổ. Nhà thơ sau bao năm bị đày đọa trong lao tù Cộng Sản, nay tạm dung trên vùng đất tự do mà lòng vẫn hoài hương quay quắt:*

Tuổi đời nhuốm mái chiều sương,
Phong trần còn ruổi, đoạn trường còn theo.
Xa núm ruột, biệt quê nghèo,
Đâu vì cơm áo mà xiêu đất trời.
Bởi tôi không được là tôi,
Đành ôm thân phận xa rời cố hương.
Dẫu đi muôn vạn dặm đường,
Việt Nam còn mãi vấn vương bên lòng.
(Trích từ "Trường Ca Ngàn Trùng ")

Tết tha hương nay lại về, lòng người hải ngoại chùng xuống, biết bao hồi ức, kỷ niệm một thời đã qua hiện về trong

tâm khảm. Kỷ niệm tuổi học trò như lời thơ **Nguyên Sa** *viết:*

Áo nàng vàng anh về thương hoa cúc,
Áo nàng xanh anh mến lá sân trường

Kỷ niệm người lính trẻ đóng đồn biên giới, nhìn rừng mai nở rộ hoa vàng mà biết mùa Xuân trên cao nguyên lại về. Kỷ niệm của chàng sinh viên khoác áo văn nhân, sánh vai người tình rảo bước dưới rừng hoa anh đào Đà Lạt mà cảm nhận được ngày Tết cổ truyền sắp đến Thà cứ như thế mà sống với những kỷ niệm hào hùng, những hồi ức dịu dàng đầy hương sắc ngập hồn để nuôi dưỡng hào khí, nâng cao tâm hồn lên đại sự.

Thật vậy, bất cứ ai muốn trở về sống trọn vẹn thoải mái trên quê hương mình thì phải biết gột sạch bóng quân thù. Đừng xảo trá, quỉ quyệt, vô lương tâm, phi văn hóa như người Cộng Sản. Hãy giữ lấy cá tính, giữ gìn bản sắc văn hóa của mình. Vì văn hóa luôn luôn gắn liền với xã hội như hương hoa, như trái ngọt cây lành. Văn hóa giáo dưỡng con người hiểu biết, tôn trọng và yêu thương nhau hơn.

Ngày nay, người Việt hải ngoại biết sống hợp quần, biết che chở giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau gìn giữ truyền thống văn hóa, phát huy đạo lý Việt để tô bồi nhân cách nhân phẩm, để yêu thương đồng bào và tổ quốc hết lòng. Sau hơn một phần tư thế kỷ ly hương, người Việt hải ngoại đã làm việc cật lực, thành công khắp mặt. Con cái họ thành tài thành danh, biết duy trì căn tính Việt Nam. Thế là quý hóa lắm rồi! Nhờ đó, người Việt không còn cảm thấy cô đơn tẻ lạnh như những năm đầu xa xứ nữa. Họ an lòng ấm dạ hơn, chia vui sẻ buồn trong quan hôn tang tế, quây quần sinh hoạt trong những ngày lễ tiết trọng đại.

Hằng năm vào những ngày giáp Tết Nguyên Đán, chợ Tết hải ngoại tưng bừng nhộn nhịp, tấp nập khác thường, lắm kẻ mua nhiều người bán. Thức nào món đó vừa sạch vừa ngon. Nào dưa hấu, cam quít, bưởi bòng. Nào trà rượu, bánh mứt, giò chả. Nào thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ. Nào cây nêu, tràng

pháo, bánh chưng xanh. Nào chợ hoa muôn sắc muôn màu như mai, đào, hồng, cúc, thược dược, vạn thọ, phong lạn Nào các ông các bà, trai thanh gái lịch chen chúc mua sắm, ngắm người ngắm hoa, tay bắt mặt mừng, nói cười vui vẻ.

Người Việt hải ngoại còn tổ chức hội chợ Tết, bên trong có nhiều gian hàng ăn uống giải trí, có sân khấu lộ thiên trình diễn văn nghệ, biểu diễn võ thuật, thi trẻ em mặc quốc phục đẹp và trao tiền lì xì, thi hoa hậu áo dài bảo lưu vẻ đẹp quốc hồn quốc tuý của phụ nữ Việt, thi triển múa lân, đốt pháo, phát thưởng

.

Vào đêm giao thừa, người người đưa nhau đi lễ chùa, nhà thờ, thánh thất cầu cho quốc thái dân an, hái lộc đầu Xuân, xông đất đầu năm. Gia chủ đốt nén trầm hương tưởng nhớ tổ tiên. Gia đình quây quần bên nhau dùng mứt, nhấp trà, đọc báo Xuân, xem truyền hình. Thật là an bình hạnh phúc hơn bao giờ hết!

Tất cả những điều nói trên, tự nó đã làm sống lại mọi nếp sinh hoạt ngày Tết cổ truyền của dân ta đang tạm dung nơi đất khách quê người. Cầu mong sao cộng đồng người Việt tha hương ngày càng thăng tiến, giàu có thịnh vượng thêm lên. Ước mong sao lớp trẻ Việt Nam hải ngoại ngày càng phát huy tinh thần đạo sống Việt, giữ gìn di sản văn hóa, văn học nước nhà. Hãy tin tưởng vào tài sức của mình để tái tạo tự do, dân chủ, phú cường cho Việt Nam.

Ngày Xuân, ngày Tết, chúng ta cũng không thể nào quên được những nhà làm văn hóa, văn học từ xưa tới nay, đang có đời sống tự do thoải mái ở hải ngoại hay đang bị trù giập ở quốc nội. Chiêm đi nghiệm lại vụ án Nhân Văn / Giai Phẩm ở miền Bắc Việt Nam để cảm thương những nhà làm văn học khốn cùng dưới thời Cộng Sản. Như nhà văn Nguyễn Hữu Đang bị giam cầm suốt cả cuộc đời trong ngục tối, rồi bị đưa về quản chế nơi thôn vắng làng xa khi tuổi đời đã gần 80. Cuối đời ông chỉ ước sao còn chút sức tàn lực tận, bò lết đến được chỗ trũng dưới bụi tre gai đầy lá, phía sau chái nhà rệu rã, để được an giấc ngàn thu. Nhà thơ **Phùng Cung** *biết được tin này, đắng cay chua xót,*

viết bài thơ an ủi người bạn già đồng cảnh như sau:

Mắt gìa rộng chớ
Rắc mãi phong lưu
Góp nhặt đem về thúng củ
Quỳ dưới chân quê
Trăm sự cúi đầu
Xin quê hương rộng lượng
Chút thổ phần
bò xéo
cuối thôn!

Thương thay những văn nghệ sĩ đang sống trong một đất nước hoàn toàn thiếu vắng nhân quyền, dân quyền, tự do và công lý!

Nói về những văn nghệ sĩ trước và sau năm 54, đang tạm dung nơi xứ người, phần đã về tắm mát suối vàng như Vũ Khắc Khoan, Mai Thảo, Nguyên Sa, Việt Hùng, Ngọc Bích, Mặc Thụ Phần khác tang-du vãn-cảnh, gác bút từ giả sự nghiệp văn chương, văn nghệ. Họ chỉ còn biết trông cậy vào lớp vãn sinh hậu bối tiếp tục dấn thân tái tạo nền nếp văn hóa, văn học, nghệ thuật chính dòng mà người Cộng Sản đã làm băng hoại hơn nửa thế kỷ qua. Tất nhiên sau thời kỳ thoái hóa là thời kỳ tiến hóa của dân tộc vậy.

Xuân qua hoa nở, là quy luật bất luân sinh của đất trời mầm sống sẽ vươn trời, và dĩ nhiên tuổi ngoại sẽ tiến thủ đạt định mục đích cao Xuân, mạch Xuân,



tàn, Xuân về hoa biến trong chu kỳ vạn vật. Những lên dưới ánh mặt trẻ Việt Nam hải không ngừng để thượng. Ôi! Hồn tuổi Xuân thật tuyệt vời. Đẹp thắm như cành mai chớm nở vào giờ Đông – Xuân giao tiết, khiến ta chạnh lòng nuối tiếc tuổi Xuân hao mòn trong các nhà tù Cộng Sản từ Nam chí Bắc vào thời mạt vận của

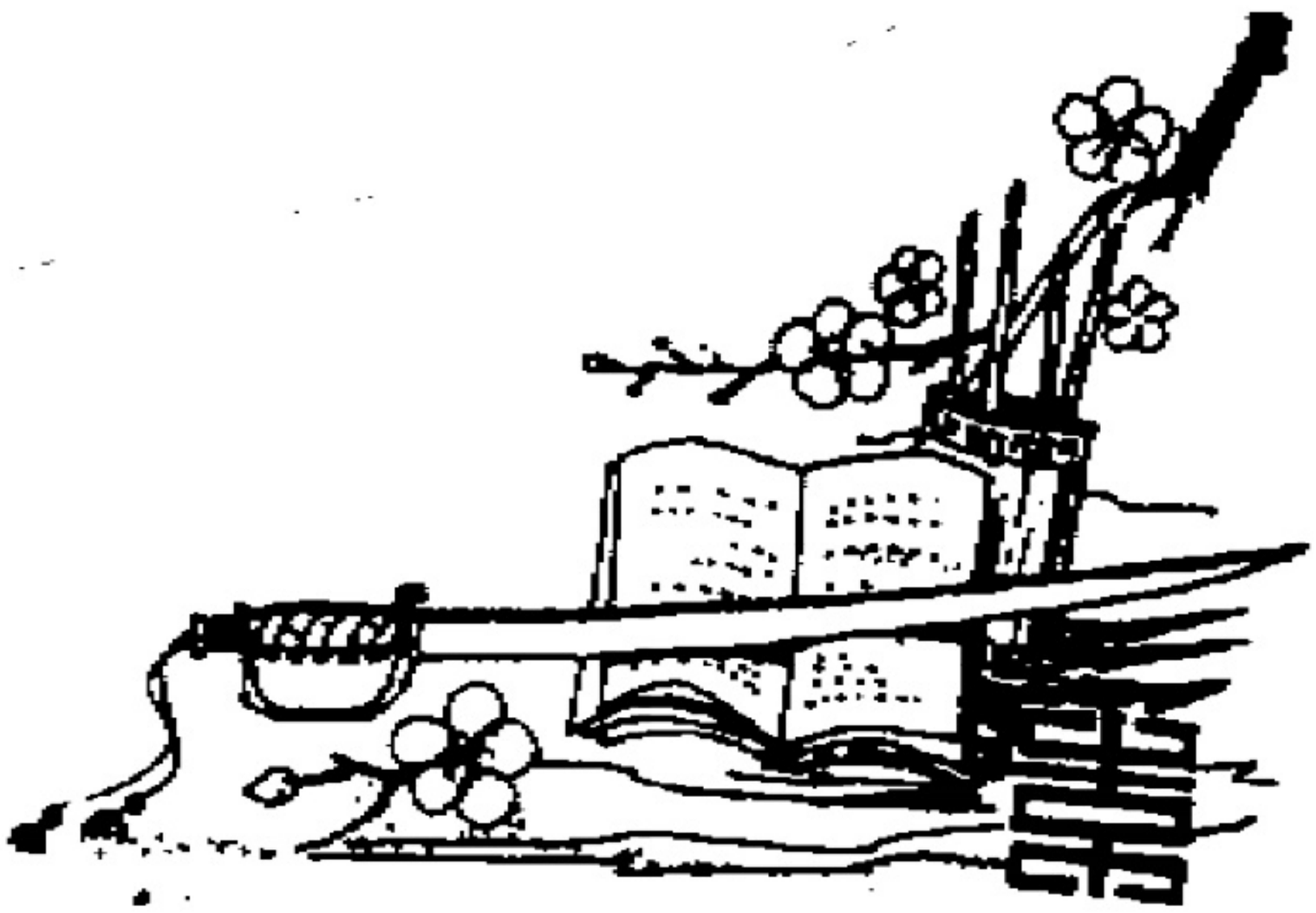
đất nước sau năm 75! Vòng truân chuyên của toàn dân, văn nghệ sĩ Việt Nam trong thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21 là như thế đấy. Thảm thương thay!!!

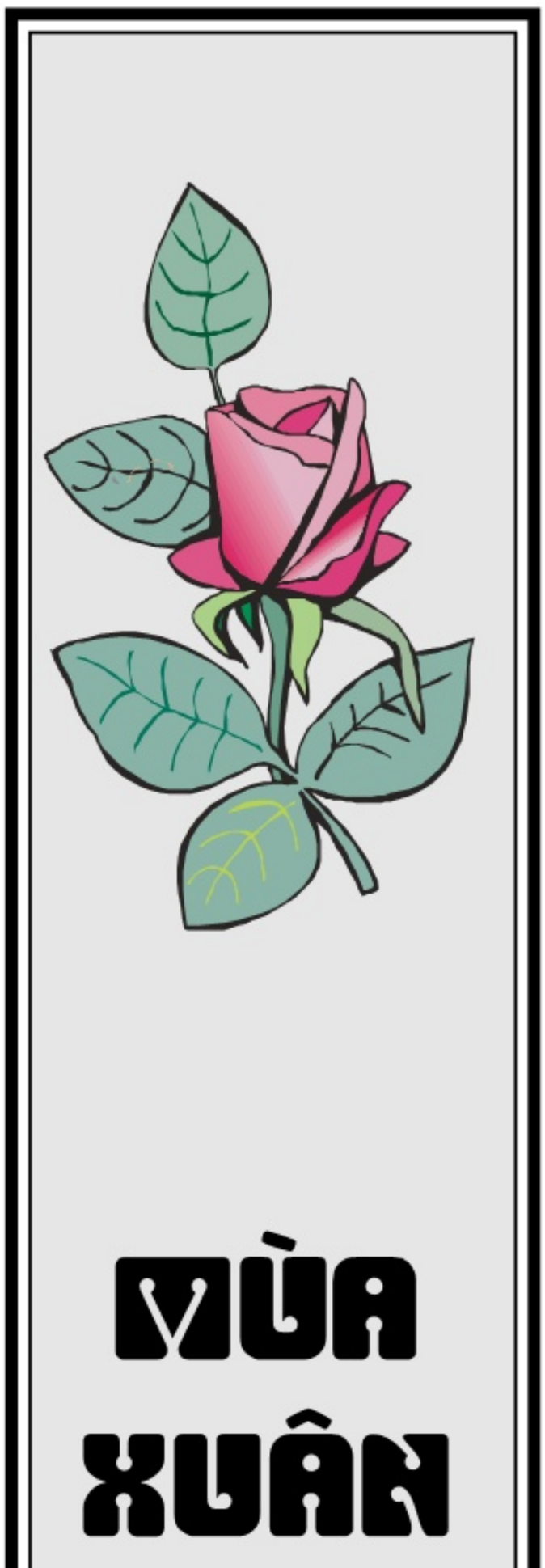
Để kết thúc bài viết này, chúng tôi trích dẫn hai câu kệ nổi tiếng trong viên đình văn học cổ Việt Nam của thiền sư Mãn Giác đời Lý, như món quà thưởng Xuân thâm trầm ý nhị để cống hiến quý bạn đọc:

Mạc vị Xuân tàn hoa lạc tận,
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.

Diễn nghĩa:
Chớ bảo Xuân tàn hoa rụng hết,
Đêm qua sân trước nở cành mai.

Lê Hữu Cương
California, Xuân Quí Mùi (2003)
(Tháng ngày lưu lạc)





MÙA XUÂN VÀ MẸ CỦA TÔI

Mùa Xuân của tôi không có ở đây, mùa Xuân của tôi ở bên kia Thái Bình Dương đất nước.

Tháng chạp về heo may báo trước, mai nở báo tin mừng, pháo chuột đì đùng xa.

Mùa Xuân vẫn không chịu theo tôi, mùa Xuân vẫn ờ lỳ bên ấy. Tháng chạp bên này, mặt trời không thấy. Sương mù che lấp những mảnh non sông.

Quê hương tôi nằm cạnh bên dòng sông, nên mặt trời về tắm sông buổi sáng. Bên nầy thức dậy chờ vầng dương ló dạng, nhìn mặt trời muốn khóc chẳng hiểu vì sao!

Năm nay Tết đến ngày nào, mà sao tôi nhớ quê hương ray rứt, gối mền náo nức, nhớ ngủ không yên. Hay tôi bị phân tâm? – Lòng những muộn phiền.

Buổi sáng quê hương hiện lên theo mặt trời phương đông. Mẹ hiện về theo ánh trăng đêm vời vợi. Mặt trời thì ấm áp – bao la – vun xới, trăng thì dịu hiền – vỗ về- xoa dịu vết thương đau. Mặt trời mọc phương đông buổi sáng, trăng hiện về đêm sau sau buổi trời tàn. Nên

hỏi sao tôi không nhớ Mẹ và quê hương cho được.

Nhớ xưa nghèo đói ở quê nhà, con Mẹ có nhau. Nay quê người đầy đủ, Mẹ lại không còn để con được đền đáp ơn sâu nghĩa nặng.

Ngày nào Mẹ gùi cơm mắm muối đi thăm nuôi con ở trại tù cao sơn nước độc. Thân mẹ già đường xa, núi rừng đèo dốc, khấp khểnh bước leo.

Bây giờ ở quê hương mẹ nằm yên trong mộ một mình, không ai hương khói. Vậy mà con không về được, ra mộ thắp mẹ nén hương lòng.

Năm nay Xuân lại về trên đất khách, con bước ra sân, con nhìn trời nhìn đất, con hướng về phương đông của mình và:

Con nhớ mẹ – Nước mắt chảy
Con nhớ quê – Trằn trọc giấc đêm ...

Có quê như mất – Không về được
Xuân đến rồi đi biết bao lần
Con vẫn bên trời - xa quê Mẹ
Quê người – Tết đến – Những bâng khuâng

Mồng một mộ người hương khói tỏa
Mẹ ta mồ nấm lạnh bên đường
Con vẫn không ngờ - con bất hiếu
Bên trời khóc Mẹ – Ngóng cố hương.

Nguyễn Đông Giang

Stock các ông nhà choang (1)

Kathy Trần

Ông chủ... tịch Võ Bị bắc Cali kiêm chủ...bút Đa hiệu, kiêm luôn chủ... nhà cuả bà xã kiêm luôn nhà văn Đoàn Phương Hải réo:

- Cô viết bài báo xuân Đa Hiệu đi nhá.

- Sao sớm vậy anh? (2)

- Thiên hạ in báo Xuân nhiều lắm, mình phải sửa soạn bài vở trước không lại bị kẹt.

- Anh ơi, năm nay là năm con gì nhỉ?

- Con dê. À, hay cô tiểu muội viết về... dê đi. Tiểu muội mà viết phiếm về... dê là nhất!

Tiểu muội cười cười, không trả lời, sợ phiền lòng người lớn... hơn nhưng trong lòng tức hanh hách, cãi thầm rất hăng:

- Các ông nhà binh ơi, tiểu muội làm sao mà viết về dê hay được? Bài vở về ...dê phải dành độc quyền cho các ông "anh là lính đa tình" mới đúng, giao cho một mợ cù lần, nhà quê, nhà mùa như tiểu muội viết về một con vật danh tiếng lừng lẫy như vậy sao cho đặng mà giao?

Nghĩ gì thì nghĩ, cứ phải có bài cho báo xuân đã.

***

Nghĩ lại cuộc đời các ông lính nước ta thật ba chìm, bẩy nổi, chín cái lênh đênh.

Cuối năm, tiểu muội xin kiểm điểm lại giá cả các ông xem lên xuống, được muà, mất muà ra sao.

Stock Anh là lính đa tình.

Ngày xưa, có những chàng tuổi trẻ luôn nghĩ mình:

Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt

Xếp bút nghiên theo nghiệp đao cung.

Dù chàng hiên ngang xách ...va-ly, hùng dũng khai... gian tuổi để được vào Đà Lạt hay bị chận giữa đường hớt tóc cái vù rồi mời vào Quang Trung, chàng vẫn được hưởng những lột xác cuả 8 tuần huấn nhục rùng rợn, nhớ đời trong nắng gió quân trường. Chàng vẫn được ngất ngư với những vất vả nhọc nhằn, hành hạ ê chề cuả các huynh trưởng ưu ái thân tặng.

Ra trường với mầu da đen sì, sậm sịt vì sương gió, chàng hãnh diện khoác bộ quân phục hiên ngang, dây biểu chương rực rỡ, quần áo thẳng tưng nếp ủi. Người yêu phất phới dạo phố cùng chàng, dại dột sờ vào nếp áo, nếp quần chàng bị đứt tay như chơi.



Lòng chàng phơi phới niềm kiêu hãnh về danh dự người quân nhân, người chàng khoẻ mạnh, ngang tàng, tướng chàng đi đứng hiên ngang, rắn rỏi và chàng... đẹp trai hẳn ra.

*

Đó là lúc chàng bắt đầu cuộc đời binh nghiệp hào hùng, gian khổ và cũng là lúc stock các chàng lên giá.

Các chàng đắt hàng như tôm tươi, được chiếu cố ào ào, rất tận tình.

Các cô hàng xóm, các cô bạn học ngày xưa, các cô em gái hậu phương bé bỏng, các cô được giới thiệu sơ sơ, thậm chí những cô chưa hề quen biết cũng e ấp hay hăng hái đưa bàn tay ra để chàng trao nhẫn cưới nhanh như chớp nếu chàng chịu trao thiệt.



Có chàng còn ăn gian, trao vài ba cái nhẫn một lượt nữa cơ, bởi vì chàng biết mình là lính, hiểu cuộc đời mình tuy ngang dọc tunh hoành nhưng lại thường dễ bị kẹt vì những thứ rất ngán ngẩm:

"- Một trăm em ơi, chiều nay một trăm phần trăm.

Một trăm em ơi, chiều nay lại cắm trại rồi... "

Tệ hơn nữa, cuộc đời binh nghiệp đang sáng choang cuả chàng dám... rất phù du, sớm nở, tối tàn lắm ạ nên chàng nhất định đòi đốt giai đoạn. Chàng hăm he, thủ thỉ với người yêu:

"- Tình lính, cho anh... tính liền đi, em ơi!"

Chàng làm gì có nhiều thì giờ tán tỉnh!

Nàng đã chịu tình lính rồi thì chàng tính liền một khi, để lâu e bom nổ... đại thì phiền.

Nhiều cô chậm tay, chậm chân, lúc sực tỉnh ra thì lỡ muộn màng, đành ngồi tiếc ngẩn, tiếc ngơ:

- Ôi chao! Sao mà cuộc đời oái oăm đến thế? Gươm mới đó mà có chủ từ lúc nào rồi!

*

Cô hàng xóm lúc trước thấy chàng thư sinh yếu ớt, trói gà không chặt, xiù xiù, ển ển, xem chàng như đồ bỏ chợt giật nẩy mình khi chàng lon lá sáng choang, đi đứng oai phong, hùng dũng về thăm nhà.

Cô thấy trái tim đang ngủ yên chợt đập thổn thức, ầm ĩ vì bị... nở hoa bất ngờ:

Từ khi anh là lính chiến

Hoa lòng em nở tình yêu...

Quả thật cô nàng dở quá.

Đầu tư khôn ngoan là phải đúng thời cơ. Y hệt như ta mua stock vậy.

Mua lúc hãng chưa ra thị trường, lúc giastocḱ còn rẻ, stock chưa xẻ làm năm, làm bẩy vv... kiên nhẫn ôm cây đợi thỏ mới... hơi hơi chắc ăn.

Đợi hãng ra thị trường, đợi stock lên giá, đợi stock split rồi... mua thêm nữa, lại chờ nữa, đợi bao giờ lời gấp chừng 500% (trước khi ông Bush lên làm Tổng Thống là thời điểm lý tưởng) bán ra là vừa.

Nếu đợi stock cao vọt rồi thì mua vô sao nổi hoặc cố gắng lắm, người ta ăn hết ốc, dọn dẹp vỏ vào góc phố chờ xe hốt rác rồi mình mới đem rổ tới hốt lại, đem về nhà chờ đến ngày đổ rác dùm thiên hạ thì chỉ có từ chết tới bị thương.

Chuyện cô em hậu phương chờ cho anh trở thành lính chiến đẹp trai, lon lá, biểu chương, huy chương đeo cùng mình rồi mới đòi "vớt" anh về để sửa túi áo nhà binh thì đã trễ mất tiêu.

Stock cuối muà và đang xuống dốc không phanh thì không biết cái dốc còn dài tới thế nào nữa! Kinh hoàng hơn nữa, như dân ở Virginia hồi hộp chờ những phát súng ám sát bất ngờ của tên xạ thủ bí mật, mỗi mạng người chỉ một viên đạn. Hắn đang tiả dần sự yên ổn của người dân, uy tín cuả chính quyền và tiền bạc cuả tất cả giới đầu tư, thương mại, không những chỉ cuả Virginia hay nước Mỹ mà cuả toàn thế giới nưã. Stock nào sống sót cho nổi trong không khí sặc mùi tử khí như vậy?

Còn nếu Stock đang được muà thì ...cô em để "hoa lòng em nở tình yêu" hơi muộn, bởi vì chàng đã lên giá rồi, cô không với tới được nữa nên cô than thở:

Trông hoài không thấy người em yêu

Chờ mãi xuân về chiều!!!

Cô chờ "người em yêu" nhưng lại chẳng chịu "yêu em" nên đành chịu cảnh "xuân về chiều!"

Tội nghiệp quá trời!

Cô "ống chề" vì không có thời thế, địa lợi hoặc nhân hoà.

Chàng đã lên giá, đã có đủ ván đóng thuyền rồi, không cách chi trở lại thành ván... mới toanh được!

Con cá *chàng trót dại buông câu đã cắn câu cuả chàng.*

Nó cắn câu rồi cắn... đứt dây câu và nuốt luôn lưỡi câu cuả chàng!

Chàng muốn gỡ ra cũng không xong, muốn câu cá khác thì không còn... lưỡi!

Chàng đã nhốt được một **con chim** *nhanh chân chui vào lồng chàng trước rồi.*

Những con chim này ghê gớm lắm, vào lồng rồi, nó "làm chủ tập thể", hót véo von suốt ngày đêm. Chủ lồng mà loạng quạng, nó cào nát mặt mày, nó còn xài những thứ bí kíp võ công thần sầu làm chàng tẩu hoả nhập ma như chơi, đừng hòng chờ nó ra khỏi lồng để rước... chim khác vô! Còn lâu!

Chàng là **gươm có chủ.**

Bà hiệp sĩ giữ kè kè thanh gươm tối ngày, không sơ hở phút giây chỉ trừ những lúc chàng bị "một trăm phần trăm" hay đi hành quân lùng địch. Những lúc đó, dù chàng có tự do nhưng cũng "tự do trong khuôn khổ", chẳng nhúc nhích, cục cựa chi được. Cô hàng xóm ngày xưa có than thở cách mấy cũng chẳng thay đổi được gì.

Đó là thời Stock "chàng tuổi trẻ" lên giá.

Nếu chàng can đảm coi đời như pha, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, coi sư tử Hà Đông không ra ký-lô gì để "tình cho không, biếu không" thì chàng sẽ có thêm... vài ba người yêu đẹp như mơ, mỗi nàng trấn thủ một khu chiến thuật, nơi chàng dừng bước quân hành và cứ tà tà đem đàn gẩy mãi bài "Mầu tím hoa sim"

Chiều hành quân qua những đồi sim,

Ôi những đồi hoa sim tím cả chiều hoang biền biệt

Nhìn áo rách vai tôi hát theo mầu hoa

À ơi, áo anh sứt chỉ đường tà,

Vợ anh chết sớm, mẹ già chưa khâu!

(Hữu Loan)

Vợ anh không chết sớm, hoặc "vợ anh chưa có" trong khi anh đang vất vả gần chết hay anh đang vui bước quân hành hay anh đang bay bướm mà thật ra, vợ anh đang tử thủ ở nhà, nuôi con, y hệt bà chinh phụ ngày nào:

Ngọt bùi thiếp đã hiếu nan

Dậy con đèn sách thiếp làm phụ thân.

(Chinh phụ ngâm – Đoàn thị Điểm dịch)

Những lúc xa xôi cách trở thì thiếp đành... hiền như ma-sơ vì không hiền cũng chẳng làm gì được chàng!

Chàng đi quanh năm, suốt tháng, chẳng hành quân rừng sâu, núi thẳm thì cũng ứng chiến trăm phần trăm!

Một năm, may ra, chàng có hai tuần phép thường niên phù du, không thương yêu chàng thì tội quá.

Giận dỗi, ghen tương, không mùi mẫm cùng chàng thì... uổng quá, tiếc quá cho những đêm làm sương phụ chờ mong người đi ngoài sương gió.

Mỗi lần gặp lại, để vuốt giận nàng, chàng đem lá bài tẩy ra ca mãi bài con cá:

- Lính mà em, anh sống nay, chết mai, em cấm cản anh làm gì? Nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ đó em?

Chàng xuống giọng mùi rệu:

- Trái tim thì anh đã gửi trọn cho em nắm cứng ngắc rồi, em còn lo gì? Lương lính nghèo chết bỏ anh chỉ giữ lại chút đỉnh cà phê, thuốc lá, bia rượu với bạn bè, còn lại, em giữ hết nuôi con. Còn gì mà không thông cảm cho anh?

Rồi thở ra, thở vô dài thậm thượt, ngậm ngùi:

- Đời lính, đâu ai biết ngày mai? Mai mốt lỡ anh rửa chân leo lên bàn thờ, lúc đó, em có thương anh, có đốt cho anh năm bẩy cô đẹp như ...BB anh cũng chịu. Thông cảm cho anh, thương anh bây giờ đi em ơi. Đừng giận anh, đừng để lỡ có gì lại ân hận rằng: "Sao không âu yếm khi anh còn sống?"

Thế là mắt vợ chàng long lanh lệ.

Tội ơi là tội, thương ơi là thương cho chàng!

"Từ lúc giặc ruồng vô xóm đạo
Anh làm lính chiến giữ quê hương
Giữ mầu áo tím, cành hoa trắng
Giữ cả hồi chuông nóc giáo đường
Giặc chiếm lầu chuông, xây ổ súng
Súng gầm rung đổ gạch nhà thờ
Anh gom gạch nát, xây tường luỹ
Chiếm lại lầu chuông, giết kẻ thù..."

(Kiên Giang, Hà Huy Hà)

Chàng đa tình lãng mạn thế, đáng yêu thế, chàng lại hy sinh, vất vả, hiểm nguy đến thế. Thôi, đã lỡ làm vợ lính rồi, ráng thông cảm với chàng, mặc kệ cho chàng... ăn vụng chút chút cho vui đời lính chiến.

Thế là cuộc tình chàng với vợ lại đậm đà, tha thiết ngay.

Chàng lính chiến tuy chiến đấu gian khổ, hiểm nguy nhưng chàng có những niềm vui tinh thần. Chàng được người đời kính trọng, vợ con yêu thương và quan trọng hơn nữa, chàng được các em gái hậu phương tương tư lên, thất tình xuống tối ngày.

Sướng bắt chết!

*

Stock tù cải tạo.

"Có biết đâu niềm vui đã nằm trong thiên tai"

Ông nhạc sĩ Vũ Thành An đã bảo thế.

Có lên thì phải có xuống, đó là chu kỳ vô tận cuả con người, cuả tạo hoá.



Chàng tuổi trẻ lên giá thì phải có lúc chàng tuổi già xuống giá, có khi chưa già cũng đã xuống giá nữa mới phiền!

Thời điểm đi xuống rất bất ngờ, đó là 30/4, y hệt 9/11/01 bên Mỹ bây giờ.

Chàng lính đa tình, tuổi trẻ trở thành "thằng tù" chính trị cô đơn không ngày tháng.

Lúc này chỉ còn các bà vợ tay xách, nách mang lén lút đi thăm chồng, chẳng mấy ai có bồ tới thăm.

Phải chi lúc này mà các cô lên các trại tù cải tạo để "bỏ thầu", các cô chịu mua stock tù cải tạo, thì dù xấu, đẹp, già trẻ, trả giá nào mà chàng không chịu?

Phiền là trông xa xa thấy tương lại mờ mịt.

Đầu đường Đại uý vá xe

Cuối đường Thiếu tá bán chè đậu đen!

Buồn ơi là buồn, không cách chi các chàng lên giá cho nổi nên rất ít cô thấy "tình em nở hoa" với chàng tù học tập, và cũng chẳng mấy cô chịu "đăng ký quản lý đời chàng".

Hơn nữa, có những bà vì rất nhiều hoàn cảnh và lý do đã bỏ người hùng ngày xa xưa, người tù te tua rách rưới, đang lắc lư con tầu đi trong trại cải tạo mà ôm cầm thuyền khác!

Chàng, stock tù cải tạo xuống giá thê thảm!

*

Stock Hát-ô.

Nhưng đã bảo, chu kỳ con người cũng như vận nước, vận

đời, có xui, có hên, tuy có những người hết xui tới... chết luôn không chừng.

Một số các chàng "Tái ông thất mã" may mắn vớt được chiếc vé độc đắc cuối đời, ung dung, hợp pháp leo lên máy bay ngay trước mũi các "đồng chí" nhà nước qua chương trình Hát-ô.

A! Ta không còn được làm "anh là lính đa tình", không bị làm "thằng tù cải tạo" thì ta được Mỹ "nâng cấp", cho lên chức ông... Hát-ô!

Lúc này **Stock Hát-ô** *lên giá quá trời.*

Các bà trót dại bỏ chàng lúc trước, nay trở về đòi "Châu về hiệp phố ...Mỹ".

Các cô, các bà khác "nhất trí" đòi theo "sửa túi, nâng khăn... cow boy"cho chàng rần rần.

Thêm giấc mộng tiền hưu bổng, xe cộ, nhà cửa tặng không bên Mỹ vì "nó nợ mình mà".

Các chàng tù trở nên sáng choang trước mắt các bà, các cô.

Thôi thì trước yêu đương, sau làm việc nghĩa. Mai mốt xa xôi, lạ lẫm nơi xứ người, tắt lửa, tối đèn còn có người an ủi, đỡ đần. Có người hủ hỉ sáng đêm cho tới cuối cuộc đời, cũng được quá chứ!

Sang đến đây nhiều người té ngửa.

Vào sở xã hội xin trợ cấp thì gặp "Mấy mụ worker dữ như bà chằng, giấy tờ gì mà đòi hỏi lắm thế?"

Hỏi:

- Diện tỵ nạn, chính phủ cho "ăn" được bao lâu?

- Có tám tháng kể cả tháng bước chân vào đất Mỹ.

- Trả ít thế thì sống làm sao đủ? Tiền nhà? Tiền điện? Tiền điện thoại? Tiền xe cộ, xăng nhớt?

- Dạ, chúng tôi không biết.

Ăn xong mấy tháng phù du là thấy vất vả cuộc đời.

Úi cha, thế là lại "có vấn đề".

Các bà "Châu về hiệp phố ", các bà "ghép hộ khẩu" bắt đầu thấy nản lòng.

Thà em lại "ôm cầm thuyền khác" mà đỡ khổ cho em. Em sẽ có con để theo diện con nhỏ, ăn theo con, vừa tự do, vừa khỏi lo lắng, săn sóc cho ai cả.

Xứ tự do mà, vui thì ở, buồn thì đi. Nhiều chàng hơi lỡ thời rồi, nửả thầy, nửa thợ, khó quá!

Rất nhiều Stock Hát-ô trở thành mất giá!

Nhiều ông Hát-ô buồn tình lắm nhưng mà...

" Thôi, tình đời đen bạc, giữ người ở chứ giữ sao được người đi?"

Ta chấp nhận chứ làm gì được nhau.

Đánh người ta chăng?

Ai lại làm thế? Người lịch sự, "Không ai đánh đàn bà dù bằng một cành hoa" mà!

Hơn nữa, ở cái xứ Mỹ kỳ cục này, đàn bà xếp hạng nhất rồi tới trăm thứ bà chằn, chả thấy ta đứng chỗ nào trong những bậc thang đầu xã hội cả.

"Giết người trong mộng đã bội thề" chăng?

Ấy chết, chớ dại, vào tù gỡ lịch ở đây đâu được.

Đời tù Cộng Sản ta nếm vậy là đủ rồi, dù ngon lành cách mấy, ta đâu cần thử mùi tù Tư bản chi cho mệt.

Ta ráng làm việc, kiếm sống bậy bạ qua ngày: Hãng xưởng, buôn bán, lao động, bỏ báo, làm vườn... Việc gì kiếm được, ta làm đại đi rồi cũng xong.

Tình đau rồi cũng phôi phai. Mà thiệt ra cũng chẳng đau gì cho lắm, có yêu thương chi bao nhiêu đâu mà đau?

Chỉ hơi hơi buồn và... cô đơn gần chết vì thiếu em những lúc đêm về!

Bữa cơm gia đình ở đây dễ ợt. Hai ba đồng, mươi, mười lăm đồng, cơm tay cầm, cơm thường hay cơm ngon lành, tuỳ ngày, tuỳ túi tiền, chả tội gì quỵ luỵ các bà cho mệt.

Ăn xong, vứt tọt cái hộp vào thùng rác, khỏi bị vợ cằn nhằn, cử nhử lôi thôi. Khoẻ ru.

Nhưng mà cái... sự cô đơn về đêm, nhất là muà đông nơi xứ người càng lúc càng lạnh lẽo.

Mỹ là xứ cuả cơ hội mà, rất nhiều ông Hát-Ô tuổi không còn trẻ nhưng không đến nỗi già, ông còn sức đi học, đi cầy thì bên xứ Mỹ này cuộc đời vẫn đẹp như mơ.

Cơ hội biết bao nhiêu mà kể, rất nhiều ông thành công, thành danh, vợ đẹp, con khôn còn ngon lành hơn Mỹ thiệt.

*

Stock Việt Kiều.

"Sau cơn mưa, trời lại sáng!"

Thời thế thay đổi hoài.

Dưới tài lãnh đạo của các "đỉnh cao trí tuệ", phần "đất nước ta giầu đẹp" dành riêng cho cán bộ, đảng viên, "đầy tớ nhân dân" quản lý bằng "móc ngoặc, tham nhũng".

Phần còn lại là nhân dân hay những thành phần thấp cổ bé họng đều nghèo gần chết.

Nhà nước mặc kệ dân nghèo xoay xở, sống chết mặc bay, tiền nhà nước bỏ túi. Dân bán máu, bán trôn, lao động gần hết vẫn đói, vẫn khổ quá mà.

Túng thì phải tính, con gái Việt Nam sang bán thân tới tận... Cambodia, Lào và Tầu!

Phong trào "Lao động xuất khẩu" qua ở mướn hay bán thân hay bị bán thân tuỳ trường hợp còn nhiều hơn.

Chưa kể các chàng nông dân cũng tự nguyện bán thân cho các bà Tầu già mập ú, trả tiền cho chàng theo giá trọng lượng tấm thân bồ liễu bự như cái bồ cuả bà.

Khổ thế thì tại sao không "Ta về tắm ao ta" nhỉ?

Ít ra cũng dễ dàng hiểu được nhau.

Một số các ông "Xa quê hương, nhớ mẹ hiền" nên trở về quê nhà dù lá cờ đỏ sao vàng còn phất phới.

Các ông có giá quá trời vì dù sao ông cũng là Việt kiều, thơm tho, lịch sự, đô-la rủng rỉnh bằng mấy lần mấy anh Đài Loan, Trung Cộng sứt gọng, gẫy càng, man mát, lẩn thẩn kiếm vợ không ra bên xứ họ.

Hơn nữa, đồng bào ta, kể cả các "đồng chí" đều muốn bỏ "Bác" ra đi.

Cán bộ cho con cháu ra đi qua diện buôn bán, du học, theo chồng.

Các cô muốn xuất ngoại cũng theo chồng, du học.

Sinh viên muốn đi ra ngoài cũng du học, theo chồng.



Stock Việt Kiều lên giá ghê hồn.

Các ông sáu mấy về nước được giới thiệu các em mới hăm mấy, ba chục, bốn chục như điên!

- Yêu thiệt nhiều thì ta chấp nhận cưới em qua. Em còn trẻ, em đi làm, em đẻ con, gia đình hạnh phúc mấy hồi. Ta có thể yên tâm hưởng chút xuân vàng. Ta già rồi, tương lai con cái thì có ông Bush lo, hơi đâu mà lo?

- Yêu vừa vừa thì ta chấp nhận chuyện vay trả, mua bán của đời.

Giá vé máy bay có thể được trả bằng vài ba năm hạnh phúc, sau đó nếu em có đòi bứt néo, lộn nài thì ta ráng thông cảm, chấp nhận, đừng tiếc hận thêm tổn thọ.

Cái gì cũng có giá cuả nó.

- Không yêu đương, chênh lệch quá nhiều, em không được

đẹp, em giầu có, em lại muốn "xuất ngoại" thì em ráng "kê" thêm cho bằng. Hai ba chục ngàn bỏ ra, em có vé máy bay sang đây. Ta được một món tiền dằn túi rồi tính sau.

Cho tới bây giờ thì Stock Việt kiều, nói chung, vẫn còn đứng giá, chưa lên, chưa xuống.

- Tiểu muội đang canh chừng giá cả stock cuả các ông đấy.

Ông Việt Kiều quắc mắt lên:

- Stock chúng tôi lên hay xuống thì mặc kệ tụi tôi. Cô là "gái có chồng như gông đeo cổ", canh chừng làm gì? Bộ muốn mua thêm stock hả?

Tiểu muội lắc đầu:

- Không, tiểu muội chỉ có mỗi cái stock... đồ cổ, chờ mãi chưa thấy lên giá để bán đi, mà hình như càng chờ lại càng xuống giá, y hệt stock cuả Cisco hay cuảIntel, các hãng high tech về điện tử ấy. Giá không lên nên cứ phải ôm luôn, án binh bất động mãi.

Ông băn khoăn:

- Thế cô canh cái gì?

Tiểu muội cười khì:

- Thì... chỉ tò mò nhòm ngó xem chuyện đời lên xuống ra sao để báo cáo cho quý vị và bàn dân thiên hạ hay cho vui, vậy thôi. Chả có "ý đồ" gì cả. Ai ham gì đổ vỏ ốc?

Ghi chú:

1. Hồi trước, tiểu muội nhớ có nhà báo mở mục "Tự điển nhà ...choang". Lúc đó, tiểu muội còn ngu hơn bây giờ nhiều nên cứ thắc mắc mãi không biết "nhà choang" là nhà gì. Nghĩ mãi mới hiểu là các ông nhà binh chơi chữ!

2 Trong đại hội Võ Bị hay trên sân khấu, trước đám đông, tiểu muội xin thưathốt các bác, các chú cẩn thận nhưng trong gia đình văn nghệ, văn gừng, xin phép quý vị cho tiểu muội gọi mấy

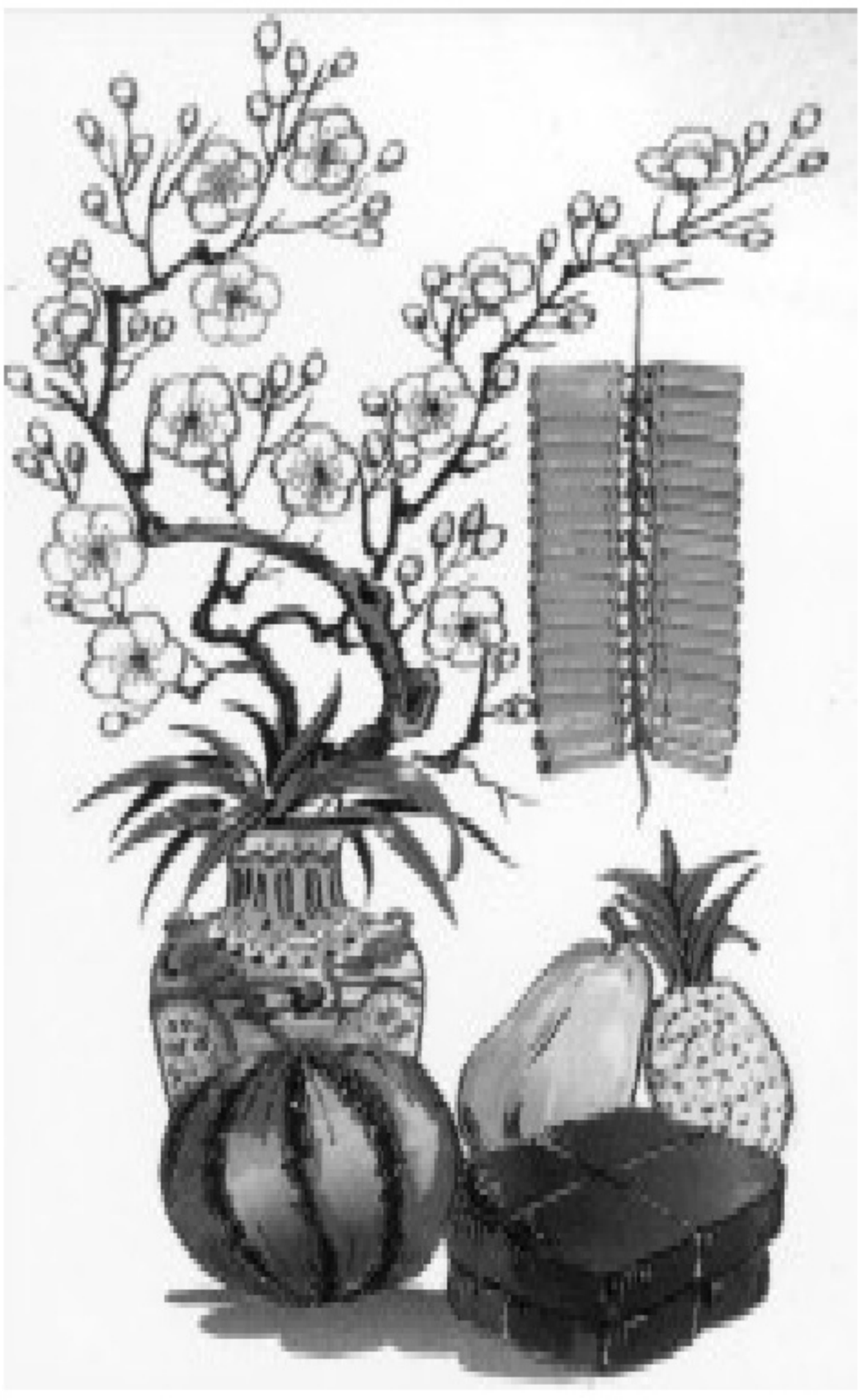
ông "Chú trẻ" bằng anh chứ gọi bằng chú, tiểu muội lỗ vốn quá.

Hơn nữa, không những các ông mà các bà cũng than phiền là khó ăn, khó nói,

làm các bà thấy già quá trời bởi vì "K. cũng đã ...gần già rồi còn gì?"!!!

2. Những chữ trong ngoặc kép là nguyên văn thơ, nhạc, ca dao hay lối nói cuả ... "nhà

nước ta".





Một Quãng Xuân Thì

Mùa xuân năm ấy hoa xác pháo rụng đầy sân. Năm ấy trời bỗng trở rét hơn mọi năm, buốt vào xương thấm vào tận tủy.

Tôi lên Bảo Lộc vì gia đình bị bắt hồi hương lập nghiệp, không đi cũng chẳng xong. Thì đi. Sẵn có mảnh đất trồng sẵn trà, café, chúng tôi hân hoan về vườn cuốc đất.

Đang ở Sài Gòn, nóng thì hừng hực, mưa thì chĩnh đổ, được lên sống miền đất đỏ cao nguyên còn gì bằng. Trời lúc nào cũng hây hây gío mát, ngay cả giữa trưa, cây cỏ xanh ngăn ngắt, đến cả hoa dại cũng đẹp. Con gái ai cũng xinh, làn da trắng mịn màng, má đỏ, môi hồng đôi mắt đen nhanh nhánh. Thêm các cô gái Thượng lạ lùng "xấu đem dấu, đẹp mang khoe", nghĩ là các cô còn trẻ chưa có chồng không cần mặc áo, các cô đã có chồng phải mặc áo vào.

Mấy tháng đầu còn vui đời sống mới, đi lang thang thăm nhà nọ nhà kia, nhìn những ánh mắt thán phục "người SàiGòn lên chơi" của các cô hàng xóm, vài tháng sau biết rõ buồn vui. Khí hậu có mát mẻ thật nhưng buồn không tưởng nổi, nhà này cách nhà kia cả mấy phút đi bộ, không nghe tiếng gì ngòai tiếng lá xào xạc, tiếng chó sủa khi có ai đi ngang. Đã thế trời lại mau tối, đèn đóm khi có khi không. Điện được phát từ máy

phát điện của nhà thờ chính. Khi có dầu máy chạy, mua dầu không được máy đi ngủ ngon lành. Máy thì ngủ, người còn thao thức với đèn dầu, đèn khí đá. Con người có chân chất, củ mỉ cù mì thật, nhưng soi mói phải biết. Người trẻ soi mói kiểu người trẻ : "thằng đó khóai con nhỏ đó" – "Con nhà bà X đã có người bỏ chè" — "Con ông Y trả của không thèm lấy chồng, ế cho mà biết" – "Anh A bị bồ đá, phải bỏ Đà -Lạt về nhà ôm hận". Người già soi mói kiểu người già : "Khiếp, chẳng biết thân rơm rạ cứ hão sự chòi cao, cái nhà bà B bưng trầu xin con dâu bị chúng hắt ra cửa, chiều con cho lắm vào" – "Ông T vừa cho con vào học Sài Gòn đấy, nay mai là cậy được rồi" v.v. Tất cả chỉ quanh quẩn chuyện lấy vợ gả chồng cho con, con gái quá hai mươi tuổi chưa có ai sang nhà dạm ngõ là khổ sở lắm. Những gia đình có con trai lo cho con đi học, không vào Sài Gòn cũng lên ĐàLạt, lại thêm chiến chinh, người vào lính kẻ vương vất công danh, nên chuyện trai thiếu gái thừa trên vùng cao nguyên đất đỏ rất khủng hỏang.

Sau hiệp định Geneve người Bắc di cư vào Nam, một số cha xứ mang con chiên lên vùng cao nguyên lập nghiệp.Mỗi giáo xứ có một ngôi thánh đường riêng, Tân Hà, Tân Bùi, Thánh Tâm. Tiếng chuông nhà thờ mỗi sáng, mỗi trưa, mỗi chiều mỗi tối điểm xuyết thêm vào nỗi buồn của miền cao nguyên đất đỏ, mưa mù.

Ở Sài Gòn nhà cửa san sát, chòm xóm người Nam có sao nói vậy không khách sáo như người miền Bắc, nhất là trong xứ đạo, ngòai tình họ hàng ruột thịt, còn thêm tình người làng. Tôi mất gần hai tháng để nhớ phải gọi ai là ông, ai là bác, ai là chị ai là cô. Có người râu dài thật dài, đi đứng run rẩy nhưng chỉ là vai anh của tôi, có người trẻ cỡ tuổi mình lại phải gọi ông xưng cháu. Tôi chỉ gần gũi với gia đình bác M. anh con cô con cậu với ba tôi. Xa Sài Gòn mới biết, đời sống vùng cao nguyên khác hẳn. Muốn đi chợ,nhà thương, bưu điện, hay mua vé xe đi đâu, đều phải ra huyện Bảo Lộc. Huyện cách khỏang hai đến ba cây số, người dân thường dùng phương tiện "đi bộ", sang hơn chút

nữa dùng xe lambretta. Cần thiết lắm người ta mới ra ngòai ấy, còn thì quẩn quanh với mấy cái chợ xép trong làng.

Buổi sáng sau hồi chuông nhất, khí trời lành lạnh, mây xam xám buồn buồn, đi bộ ra chợ Tân Bùi cùng chị N. con của bác họ tôi là thú vị nhất, vừa đi vừa nói chuyện cười đùa. Lâu lâu người Thượng đi ngược chiều, hai chị em phải ngừng lại cho họ đi qua. Người Thượng đôi, cứ người này không bao giờ đi sánh tiếp bước người kia. Họ địu con đằng sau lưng, đầu con bé, thằng bé lắc lư theo nhịp bước. Màu da họ xậm hơn người Kinh tiếng nói líu lo như chim hót, tôi cứ thắc mắc, trời lạnh sao các cô gái không mặc áo. Chị N nói tôi nghe : "Sanh em bé xong, họ nhúng xuống nước suối nên lớn lên sức chịu đựng của người Thượng dẻo dai hơn mình". Đi với chị tôi học được nhiều điều mới lạ, chị dạy cho tôi tên hoa, tên cỏ, nhìn mây thế nào để biết mưa giông đang đến, ngửi mùi gío thế nào biết trời sẽ lạnh hay không. Dọc hai bên đường đi, những bụi hoa qùi vàng rực rỡ, thoang thỏang hương ngai ngái, cùng những bụi phù dung cao hơn người, xếp hàng chào đón. Hoa qùi giống hoa hướng dương, tôi đã thấy ở Sài Gòn, nên không để ý nhiều bằng hoa phù dung, có người còn gọi là hoa bại hoại, cái tên nghe cứ sờ sợ là. Hoa phù dung lá xanh không ngăn ngắt, mà như vương bụi trắng, lại gần, trên mặt lá có lớp lông tơ mịn, điểm vài lá úa vàng khô gần gốc, tăng thêm vẻ cô độc lạ lùng. Nụ tròn to bằng trái cà pháo, he hé màu ngà pha hồng phơn phớt. Buổi trưa trên đường từ chợ về nhà, hoa đã nở to lắm rồi, nhiều lớp cánh mong mỏng đu đưa đùa gío. Qúa trưa những đoá hoa đậm dần, đậm dần, sắc trắng ngà làn da con gái buổi sáng, thành màu hồng xỉn héo tàn, càng về chiều những đóa hoa càng nhợt nhạt và cụp hẳn xuống dưới bóng chiều tím âm u. Lúc ấy nếu ngắm bụi hoa sè thấy lòng



chùng xuống, buồn hơn mưa bụi bay.

Phù Dung đẹp mong manh vậy đó. Trong nhà có con gái, không ai dám trồng trong vườn hay làm hàng rào vì sợ không may mắn cho con. Thế mà chị N. của tôi, len lén chăm sóc một cây trong góc vườn, khuất sau dậu trà tiên. Chị học xong trung học, ở nhà giúp bác tôi làm chè, nuôi tằm, hái cà phê. Cuộc đời chị quẩn quanh trong xứ Thánh Tâm, từ ngày bác tôi bỏ Sài Gòn về làm cho Ty Canh Nông tỉnh Lâm Đồng. Tôi thân với chị lắm, những lần họa hoằn về Sài Gòn cùng bác, hai chị em có vài tối thủ thỉ chuyện trò. Tôi hiểu chị có trái tim mẫn cảm, dấu diếm chút tự ti con gái "nhà quê". Chị không đẹp, nhưng duyên dáng dịu hiền, gần chị tôi hít lấy hít để mùi hương lạ tóat ra từ chị. Về Bảo Lộc tôi mới biết hương cỏ, hương chè, hương hoa cà phê đã tẩm vào thân thể chị hương thiên nhiên huyền hoặc đó.

Những tờ thơ chị viết, tôi giữ kỹ lắm :

"***Bảo Lộc ngày..., tháng... năm***

Em ơi,

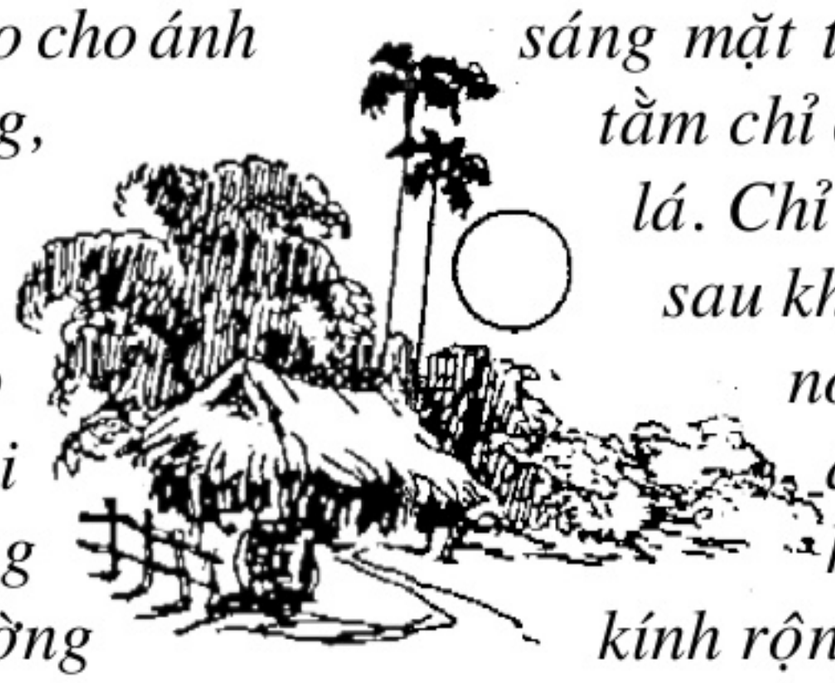
Đọc thơ em viết cho chị xong, lòng chị mướt như vườn trà sau cơn mưa phùn buổi sáng. Những sườn đồi xanh biên biếc , buổi sáng rực rỡ ánh dương hồng, buổi chiều ngậm ngùi chân mây tím. Trời đất thật gần .Chị thấy những đám mây mang mưa đến dần từ ngọn đồi bên cạnh . Nhìn những người hái chè vội vàng chạy trú mưa, chị thản nhiên cho mưa vương tóc, gội đầu đã có cỏ ngãi hương .

Trên đồi chè luôn có vài cái chòi để người ta trốn mưa trốn nắng, vào đó để mở gói cơm, gói xôi ra ăn bữa trưa. Em ở SàiGòn khó tưởng tượng ra miền Đông đất đỏ phải không ? Khí hậu lạ lắm em ạ, trời có nắng thì nóng ơi là nóng, chỉ cần cơn gío nhẹ em đã cảm ra ngay cái rét cóng vào xương. Vì khí hậu như thế nên ai cũng biết đan. Mua được len mới để đan rất khó, người ta dùng áo len cũ tháo ra, giặt, phơi rồi đan thành áo kiểu mới.

Hình ảnh những sợi len cũ hong ngòai sân nắng cứ lâng lâng thế nào, cũ gột rửa thay đổi thành mới, những mắc sợi len đan vào nhau từ hai que đan, được gọt bằng cật tre, đan lâu ngày mồ hôi tay thấm vào lên nước bóng lưỡng.

Khác hẳn với hình ảnh hong tơ. Tơ chị nhắc đây là tơ tằm em ạ, bên cạnh những đồi chè là những ruộng dâu được trồng để nuôi tằm. Con tằm mới lần đầu nhìn thấy ghê lắm, kinh lắm y như con sâu, nhưng khi biết nó rồi em sẽ rất thích, giữ nó trong tay man mát là. Từ khi mua trứng về phải để đèn ấp cho tằm nở, trứng tằm bé lắm chỉ bằng đầu tăm, khi nở ra chỉ thấy hằng hà những cái đầu tăm nhúc nhích, lúc ấy lá dâu hái về chỉ được dùng lá non, đã phơi khô nước, thái thật nhuyễn cho vào cái đĩa trẹt (dẹp) chỉ một đêm thôi cái đầu tăm phồng lên gấp ba, "Eo ơi con sâu !" chị đã la lên như thế lần đầu .

Nuôi tằm vất vả lắm, không khéo giữ gìn là tụi nó lăn ra chết. Khéo có nghĩa là phải giữ nhiệt độ vừa đủ ấm, trời Bảo Lộc lành lạnh, nên phải để đèn trong phòng nuôi tằm, phải có màn cửa vừa vặn thế nào cho ánh sáng mặt trời không suồng sã rọi vào phòng, tằm chỉ cần ánh sáng dịu nhẹ xuyên qua kẽ lá. Chỉ cần hai tuần đầu lau, thái lá dâu, sau khi tằm lớn vừa đủ chỉ việc cho lá vào nong tằm, chị quên kể thêm là từ cái dĩa trẹt sâu lúc nhúc sau khỏang hai tuần đã thay bằng cái nong đường kính rộng gần một thước, khỏang một tháng thành ba cái nong cho đến khi tằm ăn rỗi đã thành hơn mười nong. Tằm ăn rỗi là khi tằm ăn nhiều thật nhiều, vào phòng nuôi tằm em nghe tiếng rào rào như mưa, tụi nó ăn nhanh lắm, ăn đến nỗi cả thân mình dài khỏang ngón tay đeo nhẫn của chị căng tròn lên da mỏng dính trong suốt, chú nào màu vàng cho tơ vàng, chàng nào màu trắng cho tơ trắng. Lúc này khổ lắm vì phải tìm đủ dâu cho các anh chàng ấy ăn, ăn không đủ no là tơ không đủ đẹp.



Khi tằm đủ chín, là khi những cái né được mang ra. Né là cái giàn được kết bằng cành khô cao khoảng hơn một thước, làm thành từng bậc cách nhau cỡ một gang tay. Tằm được rải đều đặn lên né và chúng tự tìm chỗ chui vào nhả tơ. Khi kén vàng, kén trắng kết hình xinh xinh như qủa trứng chim là khi mình phải mang tất cả những giàn kén ra phơi nắng. Nắng càng to tơ càng óng mượt. Mùa phơi kén, đi dọc đường làng đẹp lắm, không khí mát lành lạnh, màu nắng vàng hực hỡ, nhảy múa trên đám dây tơ hông, mọc quấn quýt trên dậu trà tiên, ẩn hiện những né kén tằm tạo nên bức tranh góc cạnh đẹp lạ lùng.

Mùa kén chín là khi mình phải ươm tơ ngày đêm, không lấy tơ ra ngay, chú tằm cắn kén chui ra, hóa bướm bay đi mất em ạ. Tằm bay đi, có nghĩa là người nuôi tằm lấy tơ mất trắng cả vốn lẫn lời . Ươm tơ tại nhà rất thô sơ. Chỉ cần một cái motor để kéo guồng tơ đóng bằng gỗ dạng hình tròn, nằm bắt ngang trên một thau nước nóng sôi (hình dung cái ròng rọc kéo nước từ giếng lên), đủ làm chết con nhộng trong kén, ngay khi thả vào . Sợi tơ từ trong kén được những con suốt hình dạng giống như lõi chỉ bằng gỗ, xếp thẳng đứng, giàn hàng ngang xoay tít , nuốt vào bụng kéo lên guồng tơ. Ngày xưa chắc chắn người ta phải dùng chân đạp cho guồng và suốt chuyển động.

Ươm tơ không dễ dàng như vũ khúc chị đã xem và có thể em cũng đã được xem. Hình ảnh các cô gái mặc áo tứ thân, hai tay cầm hai đôi đũa, gõ vào nhau tạo nên thanh âm lóc cóc, theo tiếng nhạc :" Ươm tơ tằm ta kéo tơ dệt áo...".

Nhà neo người có lúc không dám bỏ đi ăn, chỉ một tích tắc thôi là những ngày hái dâu nuôi tằm đổ sông đổ biển.

Chị có đọc trong sách viết về tơ tằm, người ta bảo tơ phụ thuộc vào dâu. Lá dâu cho tằm ăn dày dặn tươi tăn thế nào, thì tơ dệt lụa chắc bền mềm mại thế ấy. Ngồi ươm tơ nhớ câu "Kiếp tằm phải nhả tơ" " Kiếp tằm phải vương tơ" mà thương. Có ai khóac lên người vuông lụa mà nhớ đến thân tằm ?

Chị N.”

Đọc thơ của chị nhẹ nhàng thanh thản, nhưng khi có mặt bên guồng xa, nhìn chị ươm tơ, nhìn giọt mồ hôi đổ xuống từ chân tóc, tôi cảm thấy lồng ngực mình nặng trĩu. Đúng như chị viết, ươm tơ thật, hòan tòan không giống như trên sân khấu, diễn viên múa tươi cười chúm chím. Trước mắt tôi, trước thau nước bốc hơi nóng nghi ngút. Hai tay của chị, bị hơi nóng làm cho ửng đỏ, phải thoăn thoắt gắp tơ, hướng tơ vào suốt chỉ ngay khi vừa thấy mối đầu, nếu không làm thế, tơ sẽ bị rối bán không được giá cao. Ngòai trời dù có lạnh , nhưng những giọt mồ hôi cứ tuôn dài xuống mặt chị, mái tóc nghiêng nghiêng vài sợi miết vào da. Đêm thinh lặng, tiếng guồng xa đều đều róc rách, có lần trái sầu riêng rụng trên nóc nhà,làm hai chị em giật mình, nhìn nhau cười chia xẻ. Chị hay thủ thỉ kể lể mọi chuyện cho tôi nghe nhưng không bao giờ kể gì về bạn trai hay những điều tâm tình bạn gái. Có lần đánh bạo tôi hỏi :Chị có bồ chưa ? hai má chị đã đỏ, lại đỏ au thêm, rồi trả lời : “Chị nhà quê ma nó thèm.”

Nhìn hai bàn tay của chị tôi thương qúa đỗi, màu vàng của nhựa chè thấm vào những vết da nứt không sao xóa hết, dù đã dùng chanh để rửa. Tôi hay cầm tay chị, thoa nhẹ lên chỗ da ram ráp, ước gì nó biến mất đi, để chị không bị đau khi lạnh. Nhiều lần chị súyt xoa : “tay em mềm quá”, tôi xấu hổ khi chị nói thế, tôi cảm thấy có tội khi chị nói thế. Chị hay dành làm giúp tôi, những việc tôi chưa quen làm, những khi đi ra rẫy cùng nhau. Bác trai tôi lang bạt kỳ hồ, vài tháng ở nhà, vài tháng biến mất không biết bác đi đâu. Có lẽ từ điều này khiến bác gái tôi giận chồng, không muốn chị tôi có bạn trai, không muốn chị tôi lấy chồng, ngay cả cấm chị không được làm dáng hay chau chuốt cho mái tóc làn da. Bác cứ bảo : “Ở vậy mà sướng con ạ, đi tu đi cho có phước. Lập gia đình chỉ vướng nợ vào thân” Tôi biết chị tôi không thể nào đi tu được, tôi biết tâm hồn chị luôn mong chờ ấp ủ một tình cảm êm đềm, làm sao một ngườI như chị có thể đi tu, đọc lại lá thơ :

"Bảo Lộc ngày... tháng... năm

Những đồi dâu đồi chè đầy ấp mộng tưởng thiếu nữ mộng mơ của chị, lá chè nõn xanh, hương cỏ ngãi hương dìu dịu màu mây trời thanh thanh, ướp mật hoa café thơm ngát. Chung quanh nhà chị ở, tòan là cây cà phê, hương hoa cà phê nồng đến nỗi sau một đêm quên đóng cửa sổ, buổi sáng chị bị say không thức dậy được, ai nào biết trong hương hoa cũng có chất làm mình say em nhỉ.

Những cây cà phê lá xanh ngăn ngắt, lá xanh hơn chuỗi ngọc bích xưa bà ngọai chị đeo trên cổ. Bà là người Hà Nội, giọng bà nhỏ nhẹ ngọt ngào, bà thích mặc áo dài lụa, quấn khăn nhung. Chuỗi ngọc bà đeo chị rất thích, trước khi mất, bà tháo ngọc rời ra từng hạt, cho các con, các cháu giữ làm kỷ niệm. Hạt ngọc ấy là chiếc nhẫn chị đeo trên ngón tay áp út. Hạt ngọc có lúc lẫn vào với trái cà phê chưa chín. Lẫn vào những cành cà phê nặng chĩu hạt trong vườn.

Hoa cà phê trắng, trắng ngọc trắng ngà, trắng lung linh nắng, trắng xóa ngút ngàn, trắng thẹn thùng e ấp, trắng như trăng vời vợi đêm trong. Chị thích ngắm vườn cà phê mùa hoa nở, mỗi ngọn gío thổi ngang làm hoa xôn xao chao đảo, làm hoa cuống qúit tỏa hương. Hương ngọt như chén thạch ngày hè, hương làm đớ lưỡi không thốt nên lời ca ngợi. Cảm giác của chị khi đứng một mình giăng tay nhắm mắt hít hương hoa trong khu vườn cà phê bát ngát.

Cây cà phê to thật to như cây mít cũng có, cây lùn vừa vừa như cây trứng cá cũng có, tụi nó giống nhau ở chỗ những tàng lá vươn dài, những nhành mong manh nhưng sức chịu đựng dẻo dai. Không dẻo dai làm sao cưu mang nổi bao nhiêu là hoa là trái. Đến mùa cây cà phê đơm hoa, trên cành chi chít nụ là nụ, những nụ nhỏ dài thanh thanh như nụ hoa dạ lý, đơm từng chùm dọc theo kẽ lá, những con bướm bay lượn tung tăng đua cùng ong hút mật. Khi hoa kết hạt, cánh hoa héo dần tàn tạ, hạt nhô ra đẹp

nõn nường, và kiến bắt đầu gầy tổ . Chị ghét những con kiến đi từng bày rồng rắn, có khi nó rớt lên tóc, bò xuống gáy cắn đau lắm cơ, kiến vàng vườn cà phê nổi tiếng là dữ . Có vườn cà phê, sợ nhất là mấy con chồn, tụi nó làm hang dưới đất cắn nát rễ cây, làm cây yếu dần rồi chết. Mỗi lần đi dọn cỏ trong vườn nếu thấy cái hang tròn tròn là phải hun khói đuổi chồn cho bằng được mới thôi, những lần ấy vui lắm, cả một góc vườn xôn xao. Chồn có lọai chồn hương có lọai chồn hôi, gặp con chồn đèn là tim chị nhảy thót, nó cứ thấy đèn là mò tới, có đêm mang đèn dầu đi sang nhà hàng xóm về, gặp chồn đèn chị ném cả đèn mà chạy. Con chồn có đôi mắt ma qúai thấy ghê lắm , cái màu đỏ đỏ vàng vàng kỳ cục. Thế mà nhiều người lại thích cà phê cứt chồn, họ trả gía cao hơn gấp ba lần cà phê thường .Người ta bảo hạt cà phê lấy được từ phân chồn ngon hơn cà phê hái trên cây ! theo chị thì mấy con chồn ma mãnh đợi ban đêm leo lên cây, lựa tìm những trái chín ngon lành ăn thỏa thích sau khi đã tiêu hóa hết phần ngọt ngào của trái, chúng thải ra hạt. Dĩ nhiên hạt từ trái ngon, phải ngon là đúng rồi. Cái lợi từ những hạt cà phê cứt chồn không bù lại được cái hại từ sự phá phách của chúng.

Hái cà phê có cái thú của leo trèo. Ai cũng có thể hái cà phê, thấp thì hái nhánh thấp, cao thì với nhánh cao, đàn ông con trai leo lên thang, đàn bà con gái tìm nhánh vừa tay mà hái. Cái túi vải bên hông, lựa cành nào trái đỏ thật nhiều vin xuống thấp tha hồ lảy trái. Cả nhóm người, vừa là gia đình vừa là họ hàng đến giúp công, nói cười rôm rả. Dĩ nhiên lâu lâu phải một mẻ nhảy choi choi vì đụng tổ kiến vàng.

Có trái cà phê rồi, mang phơi thật khô, xàng, xấy, xẩy vỏ đi chỉ còn lại hạt, những hạt cà phê có màu vàng thật nhạt pha chút nâu đất xỉn, mùi ngai ngái chua chua. Lúc trái còn tươi màu đỏ, nhấm nháp phần thịt mỏng tanh của trái, có vị ngòn ngọt pha chút chan chát ở đầu lưỡi, phần hạt cà phê chả có vị gì, chỉ nhàn nhạt chán ngắt. Thế mà rang xong, xay nhuyễn, dùng nước nóng lấy những tinh túy trong tâm cà phê ra nó lại cho vị đắng lạ

lùng. Đắng quyến rũ, đắng nghiện ngập, ai đã uống cà phê mà không nhung nhớ, ai đã không từng một lần bước vào quán cà phê.

Vị cà phê trong sách vở, khi các bộ lạc châu Phi tìm ra, đã được xem là linh dược, với chị nó là vị tưởng nhớ, vị nhớ nhung. Pha cà phê có đôi lúc là một nghi thức

Nước phải thật sôi tráng cái tách.

Cho cafe vào phin, cho tí nước sôi vào vừa đủ thấm cà phê. Đậy phin lại đếm thật chậm đến hai mươi, hay nghêu ngao hát :

NgườI đâu gặp gỡ làm chi. Trăm năm biết có duyên gì hay không ?

Mở nắp phin, cho nước sôi vào, đặt phin lên cái tách vẫn còn ấm. Đặt cái tách vào cái chén đựng nước sôi để giữ độ nóng.

Chị ngắm từng giọt cafe rơi nhẹ.

Tình yêu không tí tách
Tình hổ phách long lanh
nhẹ nhàng nhấc phin ra khi chưa rời giọt cuối
Đong ngọt ngào óng ánh
Vào vị đắng cuộc đời
nâng tách lên môi để biết
Còn đậm đà tình cũ
Dù tháng ngày tàn phai.
Chừng như chút gió rét
Rừng thông xưa lùa về
Chừng như tiếng giày gõ
Ngoài cổng cũ rêu khô...

Chị tưởng tượng có một mối tình để ấp ủ nhớ nhung khi ngồi uống café một mình thú vị ghê em nhỉ.

Chị N.”

Và mùa Xuân năm ấy, mùa Xuân hoa xác pháo rụng đầy sân, mùa Xuân chấm dứt quãng xuân thì đời chị.

Sáng hai mươi tám Tết tôi hí hửng sang nhà bác chuẩn bị gói bánh chưng, xộc vào bếp, bác gái đang dang tay tát chị, bác rít lên : "Con khốn nạn, mày làm nhục tao, làm nhục tổ tiên ông bà, ai thằng nào hả con mất nết"

Chị ngồi xệp dưới đất, bên cái bồ xấy chè, hai tay che trước mặt, tóc xổ tung. Biết tôi vào, chị ngước lên nhìn,nước mắt nhòe nhọet, thẫn thờ lắp bắp : "con xin mẹ"

Bác gái tôi tiếp tục tru tréo, dù tôi đã chạy đến bên chị : "Mày đi ngay với tao lên cha, tao đuổi mày ra khỏi cửa, nhà tao bao đời nay có ai đốn mạt như mày, có ai bôi tro trát trấu lên mặt như mày, có ai không chồng mà chửa như mày, đồ..."

Tôi không nghe thêm gì hơn, ôm chị vào lòng hứng đỡ dùm chị cơn phẫn nộ từ bác đổ xuống. Bác như nổi điên lên, quấn tóc chị vào tay, ghì đầu chị vào cột, đánh, đấm, phang, làm bất kỳ động tác nào bác có thể làm được, để trút hết cơn giận dữ vì sợ tai tiếng thị phi, vì sợ miệng đời mai mỉa, sợ... gì gì nữa tôi không biết hết, nhưng rõ ràng những nỗi sợ hãi ấy che hẳn tình mẹ con của bác. Nhìn mặt bác, tôi sợ bác giết chị mất. Tôi kéo chị đứng lên, lôi chị ra khỏi nhà, dùng lối sau chạy lên đồi chè, vào trong chòi ngồi khóc. Mặc chị khóc nức nở, tôi vuốt tóc chị, dòng tóc mây dài chưa cột được chân ai, đã siết vòng oan trái.

Nhìn đồi chè vắng lặng, xanh biên biếc một màu, lung linh hình ảnh chị. Chị đội nón lá, chiếc gùi đeo sau lưng, tay thoăn thoắt hái, chùm lá chè trong tay chị hất ra sau, xóay thành đóa hoa êm ái rớt vào gùi vừa tuần trước, nay chị thảm, chị sầu rũ rượi. Trong gió, vừa hôm trước, thóang tiếng chị cười rộn rã pha lê, giọng chị nói róc rách suối reo, hôm nay tiếng nức nở nghẹn ngào. Chị yêu thiên nhiên, trân trọng mầm sống ngọn cỏ, nhành hoa, nay chị đang đau đớn vì mầm sống nẩy sinh ngay trong

lòng chị, phi lý. Tôi nghĩ chị có quyền chọn lựa một điều gì đó cho riêng chị, chỉ riêng mình chị biết.

Tôi không nói gì, chị đã thôi khóc

: “Em không khinh chị sao ?”

Tôi lắc đầu.

Chị nắm tay tôi nhìn vào mắt tôi nhẹ giọng

: “Chị muốn có con”

Tôi gật.

Tôi theo chị đi cùng bác đến nhà xứ, bác tôi bắt chị xưng tội với cha. Nét mặt chị trắng bệch bạch lạp trả lời : “ *thưa cha con không biết*” khi cha hỏi người ấy là ai. Bác tôi đỏ mặt xấn đến định đánh chị. Cha ngăn lại, bảo bác và tôi ra ngòai hiên đợi. Tôi đợi lâu lắm khi cha cho gọi bác vào, biết chị cần có tôi, tôi lặng lẽ vào theo. Cha khuyên nhủ bác thương lấy chị, cha sẽ gởi chị đến ở với các sơ đang làm công tác truyền giáo cho đồng bào Thượng. Nơi ấy chị sẽ được chăm sóc khi đến ngày khai hoa nở nhụy.

Tinh mơ hai mươi chín Tết, tôi đưa chị đi, bác tôi không nói một lời, không thèm nhìn mặt chị. Những đóa phù dung chưa nở. Tôi nghĩ không nở sẽ không tàn.

Mùa xuân năm ấy hoa xác pháo rụng đầy sân. Năm ấy trời bỗng trở rét hơn mọi năm, buốt vào xương thấm vào tận tủy. Năm ấy cách nay đã 26 năm, tờ thơ chị viết cho tôi cách nửa địa cầu vừa nhận được

Bảo Lộc ngày... tháng... năm

Em khỏe không, lại sắp đến Tết, chị gởi em gói chè hoa sói vườn nhà, gói cà phê chị hái từ cái cây già nhất trong góc vườn,

gần cái hang con chồn có lần chị cùng em hun khói, và nhất là tấm lụa tơ tằm cho em may áo dài mặc Tết. Em đừng cười chị viết lan man như ngày nào từ cây dâu nuôi tằm sang cây cà phê rồI sang đồi chè em nhé. B'Lao vẫn như thế, vẫn chè, cà phê và tằm

Đồi chè vẫn là nơi chị tìm đến, vào căn chòi nhỏ ngày xưa nơi hai chị em khóc cười tâm sự, nhớ em. Chị thôi không ươm tơ nữa, bán thẳng kén cho người ta em ạ, lớn tuổi rồi không còn nhanh nhẹn như xưa. Cây sầu riêng chị cũng bảo cháu Tuấn chặt đi rồi, "sầu riêng chi mà nặng đến thủng cả nóc nhà" – chị vẫn nhớ câu em nói đó thấy chưa.

Em có nhớ những đêm làm trà, nhớ những củ khoai mật, những trái bắp vừa bẻ trong vườn vùi tro, ngon không thể nào tả được không em ?Xa quê hương thế nào em chẳng nhớ em nhỉ.

Quanh nhà chị bây giờ trồng hoa sói, hoa ngâu. Những chùm hoa màu vàng, hạt nhỏ li ti, hương không nồng nhưng khi ướp vào trà, trà tỏa hương ngào ngạt. Cháu Tuấn của chị bây giờ làm hết mọi chuyện chè cháo thay chị. Em còn nhớ cái nồi luộc chè ngày xưa hai chị em cứ bảo to như cái lò luyện tội, Tuấn nó nhấc lên nhẹ nhàng, anh chàng ra vẻ xốc vác lắm, thương mẹ lắm, cứ bảo : "mẹ đừng làm gì cho mệt, con chỉ đụng một cái là xong". Ngay cả khi dần chè, chị có leo vào dẫm cháu cũng bảo : "Mẹ nhúng vào làm gì, con cuộn chè lại đập vài cái còn hơn mẹ dẫm cả giờ"

Cháu nó thế đấy em ạ, niềm hạnh phúc vô biên của chị. Chị cứ áy náy nợ em cái ngày em đưa chị ra khỏi làng đi trốn, em khốn khổ vì chị, em đau lòng vì chị, mà chị chẳng biết nói sao cho em hiểu, chị không đau khổ gì cả, không sợ hãi gì cả, chị chấp nhận cái điều chị chọn lựa cho cuộc đời của chị. Không may mắn có chồng, ít ra chị có quyền được làm mẹ phải không em ? Chị nhớ ơn em đã không khinh rẻ chị dại dột một giờ, chị tạ ơn em đã giúp góc đời thiếu phụ của chị nhẹ nhàng hơn. Chị phải kể em nghe nguồn hạnh phúc chị có bây giờ, em vui với chị em nhé.

Em còn nhớ bài Nhã Ca thứ nhất của Nhã Ca không ? bài thơ từ thời con gái chị thuộc lòng, đến bây giờ vẫn trong lòng chị.

Tôi làm con gái
Buồn như lá cây
Chút hồn thơ dại
Xanh xao tháng ngày
Một lần qua đây
Rồi không trở lại
Ôi mùa xuân này
Tôi làm con gái
Đời như heo may
Tình bằng cỏ dại
Giận hờn không khuây
Tôi làm con gái
Một lần yêu người
Một lần mãi mãi
Bao giờ cho nguôi
Bao nhiêu tuổi đời
Bấy lần thơ dại
Buồn không ai hay



Vẫn bấy lần thơ dại, vẫn ngậm ngùi không hay. Và chị vẫn bần thần lắng nghe âm điệu giao hưởng của từng mùa, mỗi tiết.Nếu được trở lại, chị vẫn lập lại y như thế.

Chị N.”

Chị của tôi vẫn thế, vẫn mẫn cảm nhẹ nhàng, vẫn yêu thương mê đắm trời đất chung quanh. Tôi bây giờ đã biết thưởng thức hương vị chè như chị, ngậm vào đắng chát đầu lưỡi, nuốt vào ngọt lịm tâm hồn. Tôi sẽ viết thơ hỏi chị còn trồng hoa phù dung nữa không ? bên đây muốn trồng lÍai hoa này, phải đặt mua với giá rất đắt.

Ấu Tím – Thu 2002

Hẹn đón mừng Xuân ở nước tôi

Xuân đến ngoài kia đất nước người
Một căn phòng trọ một mình tôi
Nhìn khung cờ nhỏ treo trên vách
Sông núi Xuân xưa lại nhớ thời

Tôi nhớ Xuân Việt Nam Cộng Hòa
Tuyến đầu được tổ quốc trao cho
Ngăn quân giặc Cộng đang nhòm ngó
Để đón Xuân vui khắp mọi nhà

Tôi nhớ Xuân đơn vị núi rừng
Đêm Giao Thừa tiếng súng không ngưng
Chống quân xâm lược từ phương Bắc
Đốn ngã thù Xuân ghi chiến công

Tôi nhớ Xuân đô thị xóm làng
Đào mai tươi thắm nở bình an
Có anh lính trẻ nơi đồn vắng
Cười với hoa Xuân rực nắng vàng

Sông núi Xuân xưa vẫn nhớ đời
Vẫn mong tái ngộ trong ngày vui
Dừng đây giây phút rồi qua nhé
Hẹn đón mừng Xuân ở nước tôi

Phạm Kim Khôi

Năm Mùi
Tản Mạn
Về Dê



Phiếm của Thành-Văn

Năm nay là năm Quý-Mùi. Theo Tử Vi, cũng là một năm tốt, vì trong dân gian có câu :

Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi

Còn tôi thì vẫn ngậm ngùi tuổi Thân.

Sách cũng có chữ : Nam Đinh Nhâm, nữ Quý Giáp; nam có chữ Nhâm như Nhâm Ngọ, năm ngoái thì tốt. Còn nữ, có chữ Quý chữ Giáp thì tốt. Cho nên, năm Quý-Mùi này, nói chung tốt cho các cháu gái ra đời trong năm. Nhưng đó là nói về đại thể. Đi sâu vào việc nghiên cứu Tử-Vi; bàn về vận số con người, còn nhiều yếu tố khác ảnh hưởng đến chuyện giầu nghèo, sang hèn, sướng khổ, thọ yểu của một con người. Đó thật không phải chỗ kẻ viết phiếm này dám lạm bàn.

Tử vi Tây phương cũng có 12 con giáp. Nhưng Tây phương họ không tính con giáp theo năm, mà theo tháng sinh. Tuổi con dê trong Tử-vi Tây là Capricorn (Nam Dương), tuổi của những người sinh từ 22 tháng 12 đến 19 tháng 1. Vẫn theo Tử-vi Tây, người tuổi này có tính tình đàng hoàng (?!!) nhiều tham vọng, cẩn trọng, kiên nhẫn, bền chí, và thực tế.

Bài viết ngắn này cũng không có tham vọng nghiên cứu sâu về dê trên căn bản khoa học, hay dưới một khía cạnh nhất định nào khác. Người viết chỉ có chủ đích nhân năm con dê cầm tinh,

bàn phiếm chơi về nó, cốt là để mua vui cùng độc giả trong những ngày Xuân tha hương.

Sơ yếu lý-lịch họ hàng nhà dê.-

Trước tiên, tưởng cũng nên sưu tra một ít lý-lịch của họ hàng nhà Dê. Nếu không lục tung gia phả, thì cũng một tí lý-lịch "trích ngang" của hắn.

Dê có tên khoa học là Capra prisca, thuộc họ sừng rỗng (Bovidae).

Loài dê được con người thuần hoá từ khá lâu, khoảng chín ngàn năm trước. Đầu tiên ở vùng châu Á, và phía Đông Địa-trung-hải. Ngày nay hầu hết các giống dê hoang dã sinh sống ở châu Á. Ước tính có khoảng trên 300 (ba trăm) giống dê nhà.

Dê được nuôi để ăn thịt, lấy sữa và lấy len. Điều này có thể làm một số người ngạc nhiên. Vì ở Việt nam mình, thường chỉ nghe nói đến sữa dê và thịt dê. Ít khi nghe nói đến chuyện nuôi dê để lấy lông dệt len. Thực ra, trên thế giới có nhiều giống dê, như trên đã viết. Có những giống dê, nhất là ở các xứ lạnh, có bộ lông rất dầy, nên dê cũng là một nguồn cung cấp len rất quan trọng. Chẳng hạn, giống dê Angora cho một loại len mịn (silky wool), dệt thành một loại vải có tên là mohair may quần tây, áo vét như chúng ta đã từng biết.

Thịt dê chỉ hảo đối với các sắc dân châu Á, các nước quanh khu vực Địa-trung-hải như Hy-lạp, Ý-đại-lợi, Thổ-nhĩ-kỳvà các nước châu Phi. Người Tây Âu và Bắc Mỹ không có tập quán ăn thịt dê. Chẳng hạn như ở Mỹ, người ta nuôi dê chủ yếu là để lấy sữa, và len, hơn là để ăn thịt. Trên toàn thế-giới hiện nay có khoảng gần 400 triệu con dê. Các nước nuôi nhiều dê nhất phải kể Ấn-độ với 65 triệu con. Trung-hoa có 55 triệu con. Mỹ chỉ có 4 triệu con . Ở Hoa-kỳ và Canada, giống dê nuôi để lấy sữa thường thấy nhất là giống Anglo-Nubian, còn gọi là dê Nubian. Thành phần trong sữa dê khác với sữa bò hay trâu, hơi béo hơn và nhiều protein hơn, nhưng lại dễ tiêu hơn sữa bò, nên rất tốt cho người già, trẻ em, và những người có bệnh bao tử. Những

người dị ứng với Protéin trong sữa bò có thể lại không sao cả khi uống sữa dê.

Ở Việt-nam, thịt dê không phải là loại thịt phổ biến. Thường chỉ để chế biến các món nhậu. Dân làng ve chai là chuộng nhất. Dân nhậu mỗi khi có dịp, thường khoái tụ tập nhau quanh chiếc lẫu dê. Có được chai gò đen pha huyết dê nữa thì khỏi nói. Bảo đảm ông nhậu, chẳng những bà không rầy mà còn khen. Các xì thẩu ở Chợ-lớn rất chuộng món dê hà nàm (dê còn trong bào thai) hầm thuốc bắc. Nghe nói bổ thì có bổ thật, nhưng ác quá. Ăn vô có khi lại tổn thọ.

Trong Đông-y, hầu như tất cả các bộ phận của dê đều làm thuốc được (thịt, tiết, gan, dạ dầy, tinh hoàn). Đặc biệt tinh hoàn dê được nam giới chiếu cố tận tình. Theo Tiến-sĩ Dược-khoa Đỗ-tất-Lợi, thịt dê vị ngọt, tánh rất nóng. Vào các kinh tỳ, vị, can. Bổ huyết, chữa chứng dương hư. Trẻ con bị chứng thích ăn đất, thịt dê nấu nước cho uống sẽ hết.

Thực phẩm của dê có thể là rau, trái cây, lá cây. Trong các thứ lá, dê rất thích lá dâu, lá cây so đũa, lá xoan (sầu đâu). Dê là loài ăn rất tạp. Thậm chí ở những nơi khan hiếm thực phẩm, người ta thấy dê đớp cả những sợi dây thừng lẫn giấy lộn. Có người còn nói đã từng chứng kiến dê ăn cả những lon thiếc đồ hộp người ta vất đi. Thực tế, dê không đến nỗi ăn tạp đến thế. Nó chỉ ráng gặm cái nhãn trên lon đồ hộp để liếm láp chất keo ở mặt sau cái nhãn dán trên lon, mà thôi. Thiên hạ nhìn ba chớp ba nháng, tưởng dê xơi cả lon thiếc. Có lẽ chính do đặc tính dễ ăn như vậy, dê sống được ở những vùng đất bạc, nghèo nguồn lương thực, như các vùng bán sa mạc, các vùng núi đá cheo leo.



Ăn uống "đạm bạc" như thế, nhưng trời sinh, dê lại nổi tiếng về sức mạnh tình dục. Dê đực " nứt mắt" ra đã có thể " làm ăn" được rồi. Nhưng tuổi nhẩy cái tốt nhất là từ hai đến ba tuổi. Dê cái 4-5 tháng đã có khả năng sinh sản. Nhưng nên đợi cho dê cái

trên một tuổi hãy cho phối. Tốt nhất từ hai đến bốn tuổi. Một anh dê đực có thể " phục vụ" từ ba chục (30) cho đến năm chục (50) chị dê cái. Các nhà chăn nuôi dê cần để ý đến tỷ lệ này. Nếu ít đực quá, sức sinh sản kém, các chàng dê sẽ chóng hết "xíu quách". Ngược lại, nhiều đực quá, sẽ hại cái, các nàng dê sẽ khổ. Bởi các chàng dê không biết tự chế như con người, và pháp luật cũng không có khoản nào để bảo vệ " phụ nữ dê", khi các anh chàng cứ xáp vô làm ẩu. Kiện ai ?

Tuy vậy, trong xã hội loài dê không phải là không có hiện tượng có những anh chàng dê đực bị chứng đồng tính luyến ái (gay), y như con người vậy. Phát hiện này có thể làm nhiều người ngạc nhiên và khó tin. Nhưng đấy lại là sự thật. Trong thiên nhiên, tỷ lệ những anh chàng dê pê-đê khá cao, đến 7.5% lận. Theo như những nghiên cứu do nhóm của Tiến-sĩ Kay Larkin thuộc trường Đại-học Y-khoa Oregon trình bầy trước hội nghị Khoa-học thần kinh Mỹ họp ở Orlando mới đây, thì trong một đàn dê đực, cứ 13 trự thì có một trự bị chứng đồng tính; chúng chỉ động hớn khi ngửi mùi của các con đực khác. Còn đối với các chị dê, các anh chàng này " chê". Cũng theo phát hiện này, nguyên nhân là do Thuỳ Hypothalamus (vùng dưới đồi) trong não bộ. Ở những anh chàng dê pê-đê, thuỳ Hypothalamus có kích cỡ lớn hơn nhiều lần so với những chú dê bình thường. Tiết lộ này khiến cho các chị chàng " ghê" nhà ta rất khoái. Từ nay trở đi các " em chàng" tha hồ vin vào đó mà phân bua : " Đó, thấy chưa ? Pê-đê có gì đâu. Trời sinh ra thế mà. Cứ nhìn lũ dê đực xem. Chúng nó " dê" thế, còn có con pê-đê, huống hồ chi tụi này. Thôi nhé! Từ nay đừng có kỳ thị tụi này nữa nhe."

Dê cái "động hớn" mười tám đến hai mươi ngày một lần, và mỗi lần kéo dài 2-3 ngày. Thời gian mang bầu của dê cái trung bình từ 147 đến 150 ngày. Tuỳ giống, như dê Việt- nam đẻ mỗi lần hai con, có khi ba. Ít khi chỉ đẻ một con. Năm đẻ hai lứa.

Giống dê núi đến mùa sinh sản trở nên rất hung dữ. Giành cái, hai con đực có thể húc nhau suốt ngày, cho đến khi một con bỏ mạng mới thôi.

Hình ảnh con dê trong đời sống dân Việt ta.-

Không biết trong ngôn ngữ và đời sống các dân tộc khác ra sao, riêng trong ngôn ngữ và đời sống dân Việt ta, dê có những liên hệ khá đậm nét. Nói về dê, không thể bỏ qua cái tánh hảo ngọt của cánh đàn ông. Và tất nhiên khi đã đề cập đến dê, không thể không có những câu chuyện nghe " dê" không chịu được.

Trước hết, nói về một anh liền ông, cứ nhác trông thấy bóng dáng đàn bà con gái đâu là mắt sáng trưng lên như đèn pha. Trẻ không tha già không bỏ, xà vào tán tỉnh con người ta. Bám thì dai như đỉa, rứt không ra. Nhìn ai thì cứ như là muốn lột cả quần áo người ta. Cục xương yết hầu lên xuống liên tục như pít-tông xe đang làm việc, hối hả nuốt nước miếng ừng ực. Thiên hạ bảo " cha đó dê". Già rồi mà còn ham bóng sắc là loại " già dê", già mất nết. Già nữa mà vẫn còn tiếp tục dê thì người ta bảo là " dê cụ". Hồi cộng sản mới nổi, họ bắt dân gọi Hồ-chí-Minh là cụ, cụ Hồ, mặc dù họ Hồ lúc đó mới khoảng ngoài năm chục tuổi. Sau thấy những khi nhẩy hoà bình với các mợ xồn xồn, các " cháu gái" hơ hớ, tác phong "cụ" coi bộ trông cũng còn dê quá, nên họ sợ có ngày dân lại liên tưởng bậy bạ, gọi "cụ" là dê cụ, thì hỏng. Nên đảng bèn đổi lại, bắt dân kêu "cụ" bằng "bác", cho an toàn.

Đặc biệt tính cách " dê" này chỉ áp dụng cho nam giới. Ở nữ giới, nếu có tình trạng " ham hố" kiểu này, người ta lại gọi là " ngựa" kia.

Dê cũng được dùng như một động từ, như dê gái, có nghĩa là đi theo phụ nữ để tò vè, tán tỉnh. Đi thả dê là đi tán gái. Dê nếu đem so sánh với heo, dê có vẻ " cao cấp, trí tuệ" hơn. Công việc chinh phục phái nữ, ở giai đoạn này còn mang tính khuyến dụ, thuyết phục. Chuyện dê gái không phải đơn giản. Có khi phải vận dụng cả văn hoá văn nghệ vào nữa. Chàng trai đi " dê" đôi lúc còn phải biết ca vọng cổ mùi rệu, hay hát tân cổ giao duyên. Tán xùi bọt mép, nhưng có khi vẫn chẳng xơ múi gì. Nhưng nếu thành công, đạt đến giai đoạn cuối cùng, chiếm mục tiêu thì người ta gọi là làm trò con heo. Hành động này kém "trí tuệ"

hơn nhiều.

Những anh đàn ông có máu dê (Không phải loại máu D. Làm quỷ gì có loại máu này.), thường tôn dê là sư phụ. Nguyên do bắt nguồn từ câu chuyện khôi hài sau đây:

Có một anh chàng một hôm cứ tò tò đi theo một em bé xinh như mộng để tán tỉnh. Nhưng nàng luôn luôn giữ vẻ nghiêm trang, mặt lạnh như tiền. Mặc cho chàng nói hươu nói vượn. Nàng không thèm trả lời. Và dứt khoát chỉ phát cho anh chàng những cái nhíu mày, nhăn mặt. Kinh nghiệm đi dê gái dạy chàng ta rằng : tán đến khi nào nàng " viện trợ không hoàn lại" cho một nụ cười là kể như " hội nghị đã bắt đầu khai thông". Theo mãi cả nửa tiếng đồng hồ. Nói văng cả nước miếng nước mồm, nàng vẫn tỉnh queo. Tình thế tưởng như tuyệt vọng. May thay, vừa lúc đó có một anh chà và dắt một chú dê đi tới. Nhanh trí, anh chàng bước ngay đến trước mặt con dê và vòng tay thi lễ, vừa kính cẩn chào : " Xin kính chào sư phụ". Người đẹp, giống như nàng Bao-Tự xưa, nhịn hết nổi, bật lên cười thành tiếng. Thế là dính. Từ đó, giới hảo ngọt mặc nhiên công nhận truyền thuyết kể trên, tôn dê là sư phụ.

Dê trong ngôn ngữ, ca dao và văn học.-

Nói cho công bằng, trong đời sống dân ta, dê không chiếm một chỗ quan trọng như những con vật khác như trâu, bò, gà, heọNên trong ngôn ngữ dân gian , người ta có đề cập đến dê thường thường cũng chỉ là vì dê có khả năng hiếm có về cái " khoản nọ" mà thôi. Chẳng hạn :

- Rượu nồng dê béo. (Sao không là heo béo hay bò béo, mà lại phải là dê). Dễ hiểu thôi. Rượu mà đưa cay với thịt dê thì " bốc" phải biết. Bảo đảm nàng khen là cái chắc. Này nhé, xin chứng minh :

Thế gian ba sự khó chừa:

Rượu nồng, dê béo, gái vừa đương tơ.

Hay trong thành ngữ " Dê tế thần". Sao không tế thần bằng heo, bò, gà mà lại cứ phải bằng dê ? Phải chăng thần cũng

biết ăn thịt dê thì nữ thần hài lòng hơn chăng (?). Dê tế thần là một thủ đoạn mà các chế độ độc tài rất ưa dùng. Như ngày xưa, Tào Tháo, trong truyện Tam quốc, chém người giữ kho lương, trong khi chính y ra lệnh bớt khẩu phần của binh sĩ. Như ngày nay, trong nước người ta đang triệt để khai thác trong vấn đề diệt tham nhũng.

Bọn làm ăn gian dối lươn lẹo có thủ đoạn " treo đầu dê bán thịt chó", treo hàng xịn, bán đồ dổm. Treo thì treo la liệt nào là độc lập, dân chủ, tự do, hạnh phúc. Bán thì bán rặt những món độc tài, nô lệ, đói rách.

Bọn thân dê lốt hổ, thấy cỏ thì ham, thấy hùm thì run như cầy sấy. Bọn này ở đâu cũng đầy rẫy. Miệng nói thì hăng lắm, nhưng trong bụng chỉ biết có lợi. Trước gian nan nguy biến, mắt trước mắt sau chỉ chờ động cái là vọt. Để mặc dân tình lầm than khổ ải, tù tội chết chóc. Ở chốn an toàn, có cơ hội lại vén mồm nói phét. Chán là chán chỗ đó.

Cà dái dê, còn gọi là cà tím (egg-plant) là một loại rau quả, rất tốt cho những ai bị bệnh cao cholesterol trong máu., vì có nhiều chất xơ, cuốn cholesterol thừa thải ra qua đường ruột. Mỗi tuần ăn một hai bữa cà dái dê um thêm lá tía tô, rất tốt trong việc giảm cholesterol trong máu.

Từ ngày ra hải ngoại, nếu có dịp đi dự hội hè đình đám ở đâu, chúng ta cũng thường bị nghe những bài diễn văn dài lê thê khoe tài khoe giỏi, khoe vợ khoe con của những ông diễn giả mắc tật " cà kê dê ngỗng".

Nói về con đực, như trên đã viết, dê quả là một giống rất khoẻ. Nhưng các anh dê nhà ta chỉ khoẻ ở cái khoản nọ mà thôi. Còn các việc khác, thì phải " xem lại", như qua bài hát ru em sau đây:

Buồn ngủ buồn nghê,
Bán bò tậu ruộng, mua dê về cầy
Đồn rằng dê đực khoẻ thay.
Bắt ách lên cầy nó lại phá ngang.

Trong văn học, dê cũng xuất hiện rải rác trong một số tác phẩm.

Trước hết, nhiều người biết hai câu thơ của nữ sĩ Hồ-Xuân-Hương :

Ong non ngứa nọc châm hoa rữa,
Dê cỏn buồn sừng húc dậu thưa.

Trong Cung oán ngâm khúc của Nguyễn Gia Thiều có hai câu :

Phải duyên hương lửa cùng nhau
Xe dê lọ rắc lá dâu mới vào

Của nàng cung nữ ai oán trách vua. Xe dê, tiếng Hán là dương xa, bắt nguồn từ sự tích sau đây :

Thủa xưa, vua chúa thường lắm vợ, (nhưng chưa chắc đã nhiều con). Ngoài hai hay bốn bà vợ cả, gọi là hoàng hậu, ở trong bốn cung : Đông, Tây, Nam, Bắc, còn có các cung các viện chứa các bà phi, cung tần mỹ nữ vô số, sẵn sàng để dành cho vua xài. Coʹ những ông vua như Tần-Thuỷ Hoàng có đến những ba ngàn cung phi mỹ nữ. Trên danh nghĩa, những người đẹp tuyển trong khắp nước này ở các vị trí, thứ bậc khác nhau; vợ cả, vợ bé, nàng hầu. Nhưng trên thực tế phải coi như họ đều là vợ vua cả. " Vợ cả, vợ hai, vợ ba, vợ thứ ba nghìn đều là vợ cả". Bất cứ ai có con với vua; nhất là con trai thì đều được "thăng cấp". Và nếu có nhan sắc, có tài chăn gối đặc biệt, khiến cho vua mê tơi lú lẫn, hoặc giỏi mồm mép ton hót nỉ non lấy điểm, cũng dễ dàng thăng tiến. Lên phi lên hậu mấy hồi.



Nhưng sức voi mà nhà vua xài hết cả một stock dự trữ khổng lồ như thế. Cho nên đại đa số các người đẹp được tuyển vào cung thường chịu cảnh chết già trong cung cấm mà chưa hề bao giờ được hưởng một lần ơn mưa móc của nhà vua.

Nhiều vợ như thế, mà bà nào, cô nào cũng xinh như mộng, thơm như múi mít cả, vua biết chọn ai. Cho nên triều đình phong kiến mới nghĩ ra cái trò tương tự như bốc thăm để chọn ra người ngủ với vua. Mỗi tối, vua ngồi trên một chiếc xe nhỏ nạm ngọc ngà châu báu, do một con dê kéo. Đi ngang qua cung nào dê dừng lại không chịu đi nữa, nhà vua sẽ ở lại qua đêm với nàng cung nữ đó. Vì thế, chú dê kéo xe ngẫu nhiên trở thành "có thế lực". Trong số các cung nữ, có nàng nghĩ ra cách "hối lộ" dê. Biết dê thích ăn lá dâu, nàng bèn cho rải lá dâu trước cửa cung. Khi dê kéo xe đi ngang, thấy lá dâu, ham ăn, dừng lại, không chịu đi nữa. Nàng cung nữ được toại nguyện. May mắn dính cái bầu lại còn ngon nữa. Nếu đẻ được hoàng nam thì kể như vô mánh đậm. Từ đó có thểbắt đầu cuộc đấu tranh giành ngôi mẫu nghi thiên hạ với các bà khác.

Nhưng cái mánh đó không được lâu. Vì sau đó các nàng đua nhau bắt chước. Trước cửa cung nào cũng rải lá dâu. Dê lại rơi vào tình trạng hoang mang, không biết dừng lại chỗ nào. Hai câu thơ trong cung oán ngâm khúc bắt nguồn từ đó.

Trong binh gia, binh thư có đề ra " Tam thập lục kế" (Ba mươi sáu chước), như kế " Điệu hổ ly sơn", " Mỹ nhân kế", " Kế không thành" v.ymà nhiều người dẫu không phải là nhà binh, nhưng nếu ghiền truyện tầu cũng đều biết. Tuy nhiên, không phải người " trong nghề", ít ai biết còn có một kế gọi là " Thuận thủ khiến dương" (Tiện tay giắt luôn con dê). Chữ dê ở đây ám chỉ mục tiêu dễ ăn; tướng không dũng mãnh, quân không thiện chiến, thành trì không kiên cố v.y Cũng như tướng giỏi được ví như hổ; hổ tướng.

Đây là một mưu kế mà quý vị huấn luyện viên chiến thuật khi giảng cho anh em binh sĩ, phải cẩn thận. Không khéo bị hiểu lầm, quân ta đi hành quân cứ nhè mấy con dê của đồng bào, nhất là đồng bào Thượng ở Lê-cu, Kon-tum mà tiện tay giắt đi thì không ổn. Đó là nói về chiến trường. Trong tình trường, những anh họ Sở khi cua đào. Mục tiêu vốn là cô chị, nhưng nếu cô em cứ ngây thơ, quấn quýt. Thấy dễ ăn, tiện tay " giắt" luôn , " bỏ

qua rất uổng", kiểu " Hoa thơm đánh cả cụm" cũng là kế " Thuận thủ khiến dương" vậy.

Thủa chưa mất nước, nền đệ nhị cộng hoà, có thời một ông tướng cải lương lên làm quốc trưởng. Ông này vốn tính dị đoan, nghe lời thầy tướng số nói bộ mặt ông hơi tròn, hạ đình quá ngắn, hậu vận khó khá. Cần phải làm sao để nối dài cái cằm ra thêm một đoạn nữa thì mới tốt. Thế là ông để bộ râu dê, trông chẳng giống ai. Chỉ được cái giới chị em ngứa nghề cứ nhìn bộ râu của ngài là cảm thấy nhột nhạt như có con sâu nó bò khắp người vậy.

Nhưng đã gọi là số mạng, thì một anh thầy bói làm sao xoay chuyển được vận mạng của một ông vua. Cho nên rốt cuộc, mèo lại hoàn mèo.

Sau cùng, chúng ta hiện nay đang sống trên đất Mỹ. Dù có người gọi đây là đất tạm dung. Nhưng cũng có người xem đây là quê hương mới, quê hương thứ hai. Quê hương xưa là mẹ ruột, quê hương mới là mẹ nuôi. Tiếng Mỹ dẫu không phải tiếng mẹ đẻ, nhưng cũng là tiếng mẹ nuôi, tiếng của con cháu mình chúng nó đang nói. Vì thế nên kẻ viết phiếm này cũng xin giới thiệu một số từ lóng trong Anh-ngữ có dính dáng đến dê (Goat).

An old goat : Lão già dịch. Let go, you randy old goat ! (Thôi nha, đồ dê cụ).

Skin a goat : (Slang).- Cho chó ăn chè. Khi nghe nói : Ralph went out to skin a goat. Chẳng có nghĩa là thằng cha Ralph xỉn hết biết này ra ngoài để lột da một con dê nào cả. Gã chỉ ra ngoài để mửa thốc mửa tháo đó thôi.

Hay, nghe bọn choai choai bảo nhau :- Don't let Mary get your goat. She's just irri- table today. (Đừng để con Mary nó phá mày nghe. Con nhỏ hôm nay sao quậy dữ).

So sánh giữa dê và cừu, thì dê coi bộ bị xem như một thứ " bad guy", như trong câu thành ngữ : " Separate the sheep from the goats". (Phân biệt người tốt kẻ xấu).



Viết về dê thực ra còn khối chuyện để viết. Nào là truyện ông Tô-Vũ chăn dê. Truyện Bá-Lý-Hề và ba bộ da dê. Truyện dê đực có chửa v.vTrong Cổ học tinh hoa có chép truyện Dương Chu và người hàng xóm mất dê. Những truyện đó toàn là những truyện đàng hoàng, mang tính " dậy đời", nên mất cả " tính dê" đi. Bàn về dê mà không có chất dê trong đó thì chán ngắt. Nên xin không thuật lại.

Ngày Xuân bàn tếu cho vui. May ra đem lại cho quý vị độc giả được dăm ba giây phút thoải mái đã là quý rồi. Người viết chẳng mong gì hơn. Kính chúc quý bạn đọc một năm mới an khang, hạnh phúc, và thịnh vượng. Happy New Year, Bonne Année, Cống hỷ phát xồi, Tân Xuân Vạn Phước. Bye quý vị nghe!!!

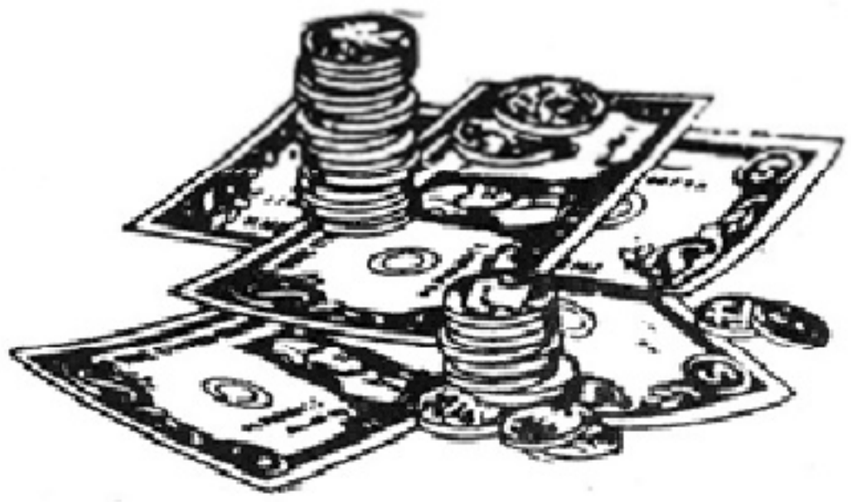
Thành-Văn

Mùa Xuân Năm Dê

Tìm hiểu đầu tư thị trường chứng khoán Hoa Kỳ: Chiến lược đầu tư cổ phần Dow Jones (Dow Dividend Strategy)

Cao Chánh Cương, K15

Trong hơn 30 tháng qua, thị trường chứng khoán Hoa Kỳ bị sụp đổ quá nặng nề, nhiều người đầu tư sạt nghiệp khốn đốn ê chề. Một số người khác bị xóa sổ đầu tư vì mua cổ phiếu của các công ty bị phá sản bất ngờ (bankrupcy companies), một cổ phần (share) khi mua đến hơn $100:00 nay chỉ còn vài chục cents, chẳng còn giá trị gì cả. Vấn đề đầu tư vào thị trường chứng khoán rất phức tạp, không ai tự hào là mình tài giỏi biết hết tất cả, vì như vậy mọi người ai nấy đều trở thành triệu phú. Tuy nhiên nếu có được một kiến thức hiểu biết về thị trường, kinh nghiệm đầu tư trong quá khứ và nghiên cứu sâu rộng một vài nguyên tắc căn bản, thì đầu tư vào thị trường chứng khoán, theo các thống kê là một thị trường đầu tư có lời (rate of return) nhiều hơn các loại đầu tư khác.



Đo lường thị trường chứng khoán

Thị trường chứng khoán Hoa Kỳ hiện nay được đo lường qua một thống kê chỉ số trung bình gọi là Dow Jones Industrial Average (DJIA). Thống kê trung bình này được xem như một mốc điểm để đo lường thị trường chứng khoán Hoa Kỳ (market

barometer). Chỉ số nầy khởi thủy được thiết lập từ năm 1884 do ông Charles Henry Dow, nhà xuất bản tờ báo gọi là "Customer Afternoon Letter" sau này trở thành tờ báo kinh tế nổi tiếng là Wall Street Journal, nhằm mục đích phục vị độc giả của tờ báo theo dõi thị trường chứng khoán. Vào năm 1896 chỉ số được cải tổ chỉ thâu nhận 12 công ty kỹ nghệ mà thôi (industrial company) nên mới có tên là Dow Jones Industrial Average (DJIA). Sau đó số lượng công ty chọn lựa vào chỉ số DJIA tăng lên là 30 công ty lẫn lộn đủ các loại thương mãi khác nhau (composite companies), thay vì 12 công ty chuyên về kỹ nghệ như từ ngày mới thành lập. Các công ty được chọn lựa này là những công ty làm ăn khá giả nổi tiếng và được tin tưởng ngoài thị trường (a long record of steady earning as well as recongnition/ confidence) mà người Mỹ gọi là "Blue chip". Tổng lượng những công ty nầy chiếm vào khoảng 20% tổng lượng của thị trường chứng khoán (market value).

Phương cách đầu tư cổ phần DJIA (Dow Dividend Stategy)

Đây là một phương cách đầu tư thị trường chứng khoán mà theo kinh nghiệm và thống kê trong quá khứ đã có kết quả khả quan. Chiến lược đầu tư gọi là "Dow devidend Strategy (DDS)": Top-10&Low-5, tạm dịch là :" Chiến lược 10 cao 5 thấp". Phương thức đầu tư lựa chọn cổ phần dựa trên sự chia lời cổ phần (stock devidend) của 30 công ty "blue chip" của chỉ số DJIA.

1. Chiến lược 10 cao (DDS Top-10): *Người đầu tư sẽ chọn mua cổ phần (share) của 10 trong 30 công ty (blue chip) của DJIA có phân lời chia cổ phần lời cao nhất (highest devidend) và giữ nguyên đầu tư trong thời gian một năm.*

2. Chiến lược 5 thấp (DDS Low-5: *Tương tự như chiến lược 10 cao, người đầu tư sẽ chọn mua cổ phần (share) của 5 trong 30 công ty (blue chip) của DJIA có phân lời chia cổ phần thấp nhất (low devidend) và giữ nguyên đầu tư trong thời gian một năm.*

3. Tiếp tục đầu tư: *Áp dụng hai chiến lược nói trên trong hạn chu kỳ thị trường (complete market cycle) vào khoảng từ 3*

đến 5 năm, nhưng sau một năm người đầu tư phải hiệu chỉnh mua lại cổ phần các công ty liên hệ căn cứ trên DDS Top-10 và Low-5 của thị trường chứng khoán hiện hữu. Ngoài ra người đầu tư phải tiếp tục đầu tư cả vốn lẫn lời (reinvesting capital and devidend).

4. Thống kê 21 năm: *Để chứng minh chiến lược đầu tư 'DDS Top-10 & Low-5" có kết quả hữu hiệu, sau đây là thống kê chiến lược nầy trong vòng 21 năm (1975-1995) của thị trường chứng khoán Hoa Kỳ.*

Năm DJIA Total return Top-10 Total return Low-5 Total return

1975 44.40% 55.67% 68.09%

1976 22.72% 34.94% 40.80%

1977 –12.71% -1.75% 5.4%

1978 2.69% 0.12% 1.25%

1979 10.52% 12.99% 9.91%

1980 21.41% 27.23% 40.52%

1981 –3.40% 7.52% 3.63%

1982 25.79% 26.04% 41.88%

1983 25.79% 38.91% 36.11%

1984 1.06% 6.43% 10.88%

1985 32.78% 29.44% 37.84%

1986 26.91% 34.79% 30.32%

1987 6.02% 6.07% 11.06%

1988 15.59% 24.54% 21.64%

1989 31.71% 26.45% 10.49%

1990 –0.57% -7.5% -15.27%

1991 23.93% 35.09% 61.80%

1992 7.35% 7.85% 23.01%

1993 16.71% 26.92% 33.85%

1994 4.93% 4.15% 8.56%

1995 36.20% 36.48% 30.25%

———————————————————

21 năm 16.19% 20.59% 24.39%

Kiểm chứng chiến lược

Theo bảng thống kê trên, chiến lược đầu tư "Dow Dividend Strategy" : Top-10&Low-5" được kiểm chứng lợi tức (rate of return) trong vòng 21 năm như sau: Nếu đầu tư vào các cổ phần của 30 công ty "Blue chip" DJIA lợi tức là: 16.19%, Top-10 là 20.59% và Low-5 là 24.39%. Tính theo con số Mỹ kim, nếu người đầu tư bỏ ra $10,000:00 đem đầu tư vào ngày 1 tháng 1 năm 1975 và tiếp tục đầu tư cả vốn lẫn lời cho đến ngày 31 tháng 12 năm 1995 thì $10,000:00 đầu tư trong vòng 21 năm sẽ có một số tiền là :$742,435 nếu dùng chiến lược DDS Low-5, $421,390:00 nếu dùng chiến lược DDS Top-10, và $190,027:00 nếu đầu tư thông thường vào các cổ phần của các công ty DJIA. Như vậy chiến luôc đầu tư "10 cao 5 thấp" đã có kết quả cao hơn và được chứng minh thành công hơn theo dòng thời gian.

Lời kết

Thị trường chứng khoán không phải là loại đầu tư có tính cách tài xỉu hay tùy hứng mà người Mỹ thường gọi là "Emotional investment". Đây là một loại thị trường đầu tư thuộc loại dài hạn (longterm investment) cần sự nhẫn nại và nhiều hiểu biết căn bản về thị trường và các môi trường khác nhau, kể cả bối cảnh chính trị thời cuộc. Qua các dữ kiện đã được chứng minh trong quá khứ, thì đầu tư vào thị trường chứng khoán dài hạn sẽ có nhiều lợi tức (rate of return) cao hơn các loại đầu tư khác trên thị trường. Ăn xổi ở thì, thì đừng nghĩ đến chuyện đầu tư vào thị trường chứng khoán.

Cao Chánh Cương

Đón Xuân Quý Mùi



Tôi gửi tới anh vạn ý nồng
Quý Mùi Xuân đến vạn hanh thông
Nhà tôi tháng chạp vừa hăm mấy
Trước cửa cây đào đã chớm bông

New York vừa qua, ôi hãi hùng
Dã man, quân khủng bố vô cùng
Một bầy ác quỷ ghen đời sống
Muốn dẫn con người đến cái "Không"

Nhắc tới, lòng tôi rực lửa hồng!
Những ngày xưa sống chết như không!
Bút hoa tôi viết người yêu nước
Tổ Quốc, Giang Sơn, một tấm lòng

Hoa Xuân đua sắc, ánh dương lồng
Vạn vật đua cười với núi sông
Xuân đến trời mây vương khói mộng
Biết rằng quê Việt có Xuân không?

Vương Nguyên / K9

Biết đến bao giờ

Từ ta lưu lạc ở phương này
Nhấp đoạn trường ca với rượu cay
Những tưởng đã quên đời gió bụi
Nào hay lại gặp tuyết sương này !

Tuyết sương, sương tuyết ôi sương tuyết
Núi cũng bạch đầu bởi tuyết sương
Há lẽ tóc râu mình nhuốm bạc
Mà không trăn trở với quê hương ...

Ta mang thân phận người vong quốc
Như cánh chim trời dạt bốn phương
Vách núi, đầu non xây tổ ấm
Gió mưa, mưa gió...lẽ vô thường !

Quê hương ờ nhỉ ! Chừ xa lắc
Biết đến bao giờ ...trở lại thăm
Thắp nén hương lòng trên mộ mẹ
Đắp bồi nắm đất chỗ cha nằm ...

Con thơ ai nỡ lòng xa cách
Phụ tử sao mà đành đoạn chia
Lối cũ đường xưa về xóm nhỏ
Còn chăng gió sớm...với mưa khuya ?

Nơi đây vàng vọt trăng đất khách
Ao bụi phai màu mấy nắng mưa
Thơ thẫn đường chiều ôm nỗi nhớ
Cuối đời sầu nặng, thảm thương chưa !

Cay cay khói thuốc hay men rượu
Thức trắng canh rồi...lệ chửa khô
Tâm sự cùng ai ? ai hiểu được !
Quê hương nỗi nhớ...mỏi mong chờ ...

Hà Ly Mạc 2002

Họa:

Mùa đông tuyết lạnh ở phương này
Nhớ nước thương nhà mắt lệ cay
Nghĩ đến song thân nơi cát bụi...
Có ai hiểu thấu nỗi đau này...

Cũng đành lạnh lẽo như sương tuyết
Mười một Xuân người đẫm gió sương
Mái tóc xanh xưa giờ điểm bạc
Xứ người lau lệ khóc quê hương!

Chúng ta, tất cả người vong quốc
Thảm họa cơ trời ... lạc bốn phương
Từng mảnh hồn đau lìa tổ ấm
Gian nan phiêu bạt lẽ vô thường...

Bạn bè thân quyến giờ xa lắc
Biết đến bao giờ... trở lại thăm
Từ buổi chia tay lìa đất Mẹ
Tuyết sương phủ mộ ...mẹ cha nằm

Ngân giang thăm thẳm nghìn xa cách
Mẫu tử tình thâm phải cách chia
Nhớ mãi nhà xưa qua lối nhỏ
Khói lam bàng bạc giữa sương khuya...

Bây giờ lặng lẽ thân ly khách
Xuân đến nghe lòng đẫm gió mưa
Bao kẻ trắng đêm tràn nỗi nhớ
Đau lòng dân Việt thảm thương chưa?

Hãy pha nỗi nhớ vào men rượu
Cố nén trong tim giọt lệ khô
Thầm ước như là ta đã được
Chào Xuân quê Mẹ...thỏa mong chờ...

Ngọc An Xuân Quý Mùi 2003



Mũ Đỏ
Mũ Nâu



Viết cho ...
Nâu, Đỏ nằm lại Trị Thiên
Đỏ, Nâu ngủ yên An Lộc ...
Đoàn Phương Hải / 19

Đang ngả lưng trên ghế khoan khoái đọc bài "Mũ nâu Mũ xanh" của Tô văn Cấp, và trận đụng độ khốc liệt tại Ia Drang, để nhớ những ngày bốc lửa ở Pleime, Đức Cơ trong tập san Biệt Động Quân số 5, thì chuông điện thoại reo vang. Chắc là lại mấy ông bạn giang hồ rủ nhau tụm năm, tụm ba đấu hót, đi "xoa" hay "đi khách" cuối tuần! Nhưng khi nhận ra giọng nói của ông bạn cùng khóa 19 Trần Tiễn San tự phong "San đẹp trai", Tổng Hội Trưởng Tổng Hội Biệt Đông quân ở Nam Cali, thì Mũ đỏ tôi hãi quá vội vàng lấy tay ôm đầu để sẵn sàng chờ ông nổ pháo.

Từ đầu giây ông Mũ nâu không thèm vấn an lấy một câu, mà lại còn oang oang ra lệnh viết bài. Viết gì cũng được nhưng phải có Mũ nâu, Mũ đỏ thì "Bà" mới tiếp tục gửi Tập San Biệt Động Quân lên cho mà đọc!

Nghĩ tới lúc ông quắc mắt, nhăn vết hằn trên má, Mũ đỏ tôi lo ngay ngáy, sợ ông "SS" ... cúp báo, không nhận tiền ủng hộ, nên vội vò tóc, bứt tai, tu thêm lon "Bud", leo lên "Time machine" bấm niên lịch 1964 - 1975, nhấn ga bay về quá khứ, để nhớ lại những ngày hành quân chung với Cọp Mũ nâu.

Thoáng thời gian đã về tới quê hương, núi đỏ rừng xanh thấp thoáng dưới cánh bay. Cửu Long, Đồng Nai, Mỹ Chánh vẫn

cuồn cuộn xuôi dòng trôi ra biển. Pleiku, Kontum, Ái Tử, Đông Hà, U minh , Chương Thiện, núi rừng, ruộng lúa vẫn đậm một mầu xanh. Văng vẳng đâu đây nghe như có tiếng quân hò quân reo, đại pháo liên thanh, chiến xa gầm thét, khói lửa ngang trời. Đất đá cỏ cây như xôn xao đứng dậy đón người về, để cùng nhau sống lại những ngày binh đao, lửa đạn nơi chiến trường xưa cũ, mà một thời Đỏ, Nâu đã tung hoành ngang giọc.

..... Mùa đông năm 1964, trước khi ra trường, Mũ đỏ tôi, theo chân các hảo hán khóa 19 Võ Bị súng sắc ba lô hạ san tìm thầy học đạo. Cả khóa kéo về Dục Mỹ, Lam Sơn để tu luyện thêm bí kíp danh trấn giang hồ, tuyệt kỹ võ lâm "Rừng Núi Sình lầy" tại Trung tâm tàn phá sắc đẹp Biệt Động Quân nằm ngay chân Trường Sơn đỉnh trùng trùng điệp điệp.

Vẫy tay chào Nha Trang đầy thơ mộng, đoàn xe theo Quốc lộ 19 để về Dục Mỹ. Đà Lạt núi rừng thông xanh hùng vĩ mát mẻ bao nhiêu, thì Ninh Hòa, Dục Mỹ khô khan, cằn cỗi, nóng bức và khó chịu bấy nhiêu!

Nắng, gió khô cằn lung linh bốc khói, nhưng hàng chữ lớn "Lò luyện thép" trên tấm bảng bên đường vẫn đập vào mắt, như cảnh báo những chàng lính trẻ biết là sắp tới "Lò"! Hãy chuẩn bị tâm tư nếm mùi "Rừng, Núi, Sình, Lầy" để biết thế nào là lính chiến Mũ Nâu!

Nhìn tượng người lính Biệt động đúc bằng đồng đen, dãi dầu mưa nắng xây trên bệ cao ngay trước Trung Tâm, đang tấn mình theo thế cận chiến, với cây Garant M1 có gắn lưỡi lê, đâm thẳng về phía trước khiến mũ Đỏ tôi ngài ngại trong lòng. Vốn có máu tà tà lại thuộc dòng họ "Lăng ba vi bộ" né tránh thần tình, nên lại càng ớn hơn khi nghe các Huấn luyện Viên Cọp rằn, Chúa tể sơn lâm mở màn chào đón.

" Sau thời gian trui hấp tại đây quý vị sẽ đen, đen ... hơn pho tượng, cứng rắn dẻo dai hơn đồng, hơn thép. Và bảo đảm sau 6 tuần tôi luyện đúng mức, khi ra khỏi Lò luyện thép Dục Mỹ, quý vị sẽ là những thỏi vàng ròng, những thỏi thép tinh chất, những người lính đầy đủ kích thước, thiện chiến, thích nghi với

đủ mọi hình thái chiến trường. Chắc chắn quý vị sẽ là những cán bộ tài ba, mưu lược, dẻo dai vào bậc nhất so với các quân đội thiện chiến, dũng mãnh hàng đầu trên thế giới.

Và để bắt đầu, ngay từ bây giờ, dù quý vị đang đeo cấp bậc nào, binh chủng nào, hay quân trường nào, tất cả đều phải tháo lon bỏ mũ, quên tên, quên mình, để lại đằng sau. Ngay từ khi bước chân qua cổng Trung Tâm, quý vị đã là những khóa sinh, những Biệt động quân với danh số đi kèm. Hãy quên đi tất cả để biết rằng mình đang là Biệt động quân số 105, BĐQ số 301, BĐQ số 297 ... Và luôn luôn phải nhớ một điều là mỗi khi thi hành lệnh xong, dù là lệnh phạt, cũng phải hô to, xưng danh trình diện Trung sỹ, Thượng sỹ hay Thiếu Úy Huấn luyện viên.

Ở Lò luyện thép này không có những khóa sinh biết đi, tất cả đều là những khóa sinh biết chạy. Trong suốt thời gian thụ huấn, quý vị lúc nào cũng phải súng cầm tay, vai đeo ba lô nặng trên 20 ký, ra khỏi phòng là phải tự động so hàng, chạy đều bước, đếm số, hô to theo Huấn luyện viên:



"Ta là Biệt Động! không thích đi xe! chỉ thích chạy bộ! không ngại gian khổ! chỉ thích hiểm nguy!...Biệt động! Biệt động! Sát.t.t.t !"

Và điều cuối cùng quý vị nên nhớ là chỉ có thi hành và không có ý kiến khi Huấn luyện viên ra lệnh. Nếu thắc mắc, buồn phiền hay không hài lòng thì có thể xin về lại đơn vị, và chắc chắn khóa sau chúng ta sẽ lại gặp nhau tại Lò Luyện Thép!"

Lời nói quả đúng với việc làm, sau hơn một tháng nát người không có thời gian để ăn, để thở, để mơ mộng, để nhớ nhà. Suốt ngày quần quật, tập luyện, chạy nhảy trên thao trường, đêm về, nếu có ngủ cũng chỉ là vật vờ nhắm mắt vài ba tiếng qua đêm.

Theo đúng phương châm " Không thích an nhàn, chỉ thích hiểm nguy" nên những chàng Alpha đỏ đã nếm đủ mùi trần ai gian khổ tại Trung Tâm, căn cứ Rừng, căn cứ Núi và căn cứ Sình, với những cơn gió Lào, nắng cháy da đổ lửa tại Núi Đeo.

Những tuần lễ mưa lũ mưa rừng, địa bàn phương giác, hít nước, chèo xuồng xâm nhập hải đảo ở bải biển Ngọc Diêm. Những buổi sáng mờ sương tung mình tuột núi dưới chân đỉnh Chư Dung. Phục kích di hành từ suối nước nóng Trường Sinh tới chân đèo M'Drack. Toát mồ hôi, buông tay khỏi dây tử thần khi thấy cờ đỏ phất lên, để cảm thấy thân thể nhẹ tưng, cuộn mình trên không rồi lao mình trên dòng suối. Ba lô, súng cầm tay chạy bộ không ngưng nghỉ trên quãng đường dài 15 cây số dưới nắng Hạ chói chang từ Ninh Hòa về Dục Mỹ.

Sau sáu tuần thao luyện như người máy, đủ 42 ngày lột xác, hơn bốn trăm chàng trai Võ Bị K19 đã biến thành những pho tượng đồng đen bước ra từ lò luyện thép. Hãnh diện, hiên ngang với bằng "Rừng Núi Sình Lầy" trở về trường, mang theo một kỷ niệm muôn đời khó quên với cái tang đau đớn tiễn đưa 6 người bạn cùng khóa trúng mìn tử thương trong thời gian huấn luyện.



Ngày mãn khóa ra trường, 65 bạn cùng khóa reo hò khi được lựa về phục vụ binh chủng Mũ Nâu. Riêng người viết và 24 bạn khác về Nhảy Dù với chiếc Mũ đỏ trên đầu.

Một lần nữa theo truyền thống binh chủng thì tất cả các Sĩ Quan khi về Nhảy Dù đều phải khăn gói lên đường ra Trung Tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ để "Hấp" lại bí kíp "Rừng Núi Sình Lầy"! Và thế là Mũ đỏ nhí tôi lại tóa hỏa tam tinh, mặt tươi như hoa kéo dù về Dục Mỹ! Xem thế thì Mũ Đỏ, Mũ Nâu quả là đã có duyên với nhau ngay từ những ngày đầu binh lửa.

Mà không có duyên sao được khi vừa đáo nhiệm Tiểu đoàn 7 Nhảy Dù tại Biên Hòa, thì ngay đêm đó Mũ đỏ tôi đã đem quân vào rừng cao su Tân Phong, sát phi trường để bàn giao trách nhiệm với Mũ nâu.

Đêm Giáng Sinh đầu tiên về đơn vị, nhìn hỏa châu rơi, nghe tiếng đại bác từ Tân Uyên vọng về, chia nhau chiếc bánh, san sẻ

hớp rượu nồng, để nghe âm ba rạo rực theo từng mạch máu, bên gốc cây cao su với Hồng Khắc Trân bạn cùng khóa, và "Tay tổ" Đào Văn Năng ở Tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân đóng tại thị xã Biên Hòa.

Thế là như Cọp thêm nanh, hùm thêm vuốt, phe ta chia nhau hàng phượng đỏ ven sông, bùng binh Biên Hùng, cà phê hủ tíu cây trứng cá. Đi đâu ta cũng gặp ta, Mũ đỏ, Mũ nâu mặc sức tung hoành suốt từ Hố nai, qua Lò than, Dốc Sỏi, xuôi theo quốc lộ 1 ra tới quán Đầu Cá Hấp bên bờ sông, hay Quán Thịt Rừng ngoài Tân Vạn khi đơn vị không bận hành quân.

Đầu Xuân năm 1965, chiến trường Quân Khu III bỗng trở nên cực kỳ sôi động khi Cộng Quân tung hàng Trung đoàn của Công Trường 7 tấn công Tiểu đoàn 4 Thủy Quân Lục Chiến tại khu dinh điền Bình Giả tỉnh Phước Tuy. Những người lính Mũ Xanh đã chiến đấu một trận để đời, anh dũng đốn ngã không biết bao nhiêu đợt xung phong của địch. Nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ, mấy trăm Cọp biển làm sao đương đầu nổi với 2 Trung đoàn giặc Cộng! TD4TQLC bị thiệt hại rất nặng, phải mở đường máu rút khỏi trận địa.

7 Dù đang hành quân ven đô được trực thăng vận xuống rừng cao su Bình Ba, mở mũi dùi, khai triển trận địa đánh vào Bình Giả để giải vây cho đơn vị bạn Mũ Xanh. Vừa qua đồi 30, ngay khu vườn tiêu gần đồn điền cao su Bình Ba thì đụng địch. Bằng mọi giá tấn công vào Ấp Chiền Lược Bình Ba để tiếp tay với Cọp rằn 33 Biệt động và Thiết vận xa M113 đang quần thảo với cả Trung đoàn Cộng quân trong đồn điền.

Trong đánh ra, ngoài đánh vào, hai mặt giáp công, không đầy một ngày sau Mũ nâu, Mũ đỏ bắt tay nhau làm chủ chiến trường, bên hàng trăm xác giặc và hàng đống vũ khí đại liên, súng cối, AK ngổn ngang trên chiến địa.

Giữa lúc đang say men chiến thắng thì cũng là lúc Mũ đỏ nhí tôi bàng hoàng khi thấy chiếc nhẫn bạc của khóa 19 Võ Bị trên ngón tay một chiến hữu Mũ nâu tử thương nằm vắt ngang trên thành Thiết vận xa M113 trúng đạn. Lịm người xúc động khi nhận ra Nguyễn Thái Quang, bạn cùng khóa với tấm bảng

tên bê bết máu, bên chiếc mũ nâu thêu huy hiệu Biệt Động Quân còn thơm mùi nỉ mới. Mới như hoài bão vào đời chưa kịp thấy vinh quang thì đã ra đi!

Chia tay Biệt động tại mặt trận Bình Ba, đoàn quân Mũ đỏ tiến vào đồn điền cao su Bình Giả để kịp thời giải cứu được một số chiến hữu Mũ xanh. Lại thêm một lần tâm cang đau nhói khi thấy hai người bạn cùng khóa Thủ khoa Mũ xanh Võ Thành Kháng, và Nguyễn văn Hùng, hy sinh hai ngày trước bên gốc cây cao su, chỉ mới hơn 3 tháng ra trường!

Tháng 6 năm 1965, Cộng Quân phát động chiến dịch mùa khô, tung hàng Trung đoàn tấn công, chiếm gọn quận lỵ Đồng Xoài. Tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân trực thăng vận tái chiếm Đồng Xoài.

Để tiếp tục truy kích địch và giải vây cho các đơn vị bạn thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Sáng ngày 10 tháng 6/ 1965, hợp đoàn trực thăng như bầy chim xoải cánh trên những ruộng mạ xanh rì, qua những cánh rừng cao su xanh đậm thẳng cánh cò bay, đưa Tiểu đoàn 7 Nhảy Dù xuống sân vận động quận Đồng Xoài, rồi theo hướng Bắc tiến vào đồn điền Thuận Lợi.

Hai Trung đoàn Cộng Quân Q762 và Q763 thuộc Công Trường 7 của địch đã dàn sẵn trận địa, bôn tập, bao vây tấn công khi những khinh binh Mũ đỏ vào sát sân bay trong đồn điền.

Sau hai ngày tử chiến, không pháo binh yểm trợ, không bom đạn phi cơ, mặc dù đã kêu cứu nhiều lần với Trung Tâm Hành quân !!! Những người lính Mũ đỏ đã dựa trên nỗi chết, chiến đấu kiêu hùng, một mất một còn, đốn ngã nhiều đợt xung phong biển người của địch. Nhưng rồi cũng như những chiến hữu Mũ Xanh ở chiến trường Bình Giả, Đại Bàng gẫy cánh, hoa Dù tan tác, nát tan trong đồn điền Thuận Lợi.

Hai ngày sau những người bạn Mũ nâu 52 Biệt Động cùng quê quán Biên Hòa, vượt mọi hiểm nguy, lao vào trận địa để tìm kiếm những Mũ đỏ bị thương, hay thất lạc trên chiến trường. Một lần nữa xin được cám ơn những người bạn Mũ nâu đã giải cứu kịp thời khi Mũ đỏ tôi đang kiệt sức bên gốc cao su với vết thương ra gần hết máu ở đầu gối, trên mặt, trên tay!

Mậu Thân 68, giữa đêm Giao Thừa nghi ngút khói hương. Khi mẹ già em dại chưa kịp thấy niềm vui thì đã nghe khắp nơi, súng nổ thay pháo hồng, nước mắt thay mưa Xuân khi giặc Cộng đồng loạt tung quân đánh chiếm tất cả các tỉnh lỵ trên khắp bốn Quân Khu.

Mẹ Việt Nam quằn quại đớn đau vì pháo chụp trên tháp chuông, đạn nổ trên bàn thờ, khói lửa ngập trời thiêu đốt thủ đô, khi những đứa con sát nhân, theo chủ nghĩa vô thần kéo quân về giết hại cha mẹ, anh em trong ngày Tết cổ truyền thiêng liêng của dân tộc!

Bỏ lại pháo đỏ bánh chưng xanh, Mũ nâu phản công tiêu diệt địch tại vùng Trường đua Phú Thọ, khu Nhị Tỳ Quảng đông, và toàn vùng Chợ Lớn.

Mũ đỏ được tăng phái thêm TĐ31BĐQ, sát vai đuổi giặc ở kho đạn, kho săng, Tổng Tham Mưu , Gò Vấp, vào tận Nhị Bình, tiêu diệt trọn hai Tiểu đoàn đặc công của địch. Chiến trận vừa tàn là đàn anh Cọp rằn Đào Trọng Vượng, và một số huynh đệ Đỏ, Nâu, chia nhau nắp rượu nồng ngay trên chiến trường chia vui chiến thắng, ngậm ngùi đón Xuân sang!

Trong lúc đó đoàn quân Cọp Biển, Thần Ưng, Quái điểu Mũ xanh chặn địch ngay tai Cầu Xalộ, Thị Nghè, Hàng Sanh. Tiêu diệt Trung đoàn Thủ đô của địch tại Đồng Ông Cộ, Cây Quéo và các ngả chính dẫn vào Gia Định.

Đỏ, Nâu, Xanh, và những đơn vị địa phương, vai tựa vai, lưng đâu lưng, nhà qua nhà, phố qua phố, tựa lưng nỗi chết, theo phương châm " Vì dân quyết chiến, Vì nước hy sinh" của Biệt Động, quét sạch giặc thù ra khỏi Saigon, Chợ Lớn, Gia Định, mang yên vui về cho dân chúng.

Để bẻ gẫy chiến dịch mùa khô của địch, đầu năm 1970, Thập lục huynh Lê Minh Ngọc TĐT/TĐ7 Nhảy Dù đồn trú tại Phi Trường Biên Hòa, tùng thiết với Thiết đoàn 5 Kỵ Binh, làm

mũi dùi xung kích cho Chiến đoàn 333, dưới quyền Chỉ Huy của Mũ Nâu Phạm Văn Phúc đánh qua Soài Riêng. Sau đó bắt tay với hai Tiểu đoàn 30 và 38 BĐQ giải tỏa Kompongcham, đánh vào tận mật khu Damber phá nát hậu cần và Bộ Chỉ Huy Công Trường 7 của địch.

Sau những trận đụng độ đẫm máu kinh hoàng, với hàng chục chiến xa trăm xác địch, vũ bốc cháy và hàng trên chiến địa. khí ngổn ngang các bạn Mũ nâu Mũ đỏ nhí tôi cùng đàn anh K17 Võ cúi đầu thương tiếc Hổ xám đầu đàn của TĐ30BĐQ hy sinh bên ngôi chùa cổ tại Dambe. Bị Phan Văn Sành,

Đầu năm 1971, lại một lần nữa Mũ đỏ nhí tôi thuyên chuyển về TĐ11 Nhảy Dù theo Anh Năm Nguyễn Đình Bảo K14 tùng thiết Thiết Đoàn 17 Kỵ Binh của Thập tam huynh Bùi Văn Lộc, từ quốc lộ 7 theo liên tỉnh lộ 75 trên xứ Chùa Tháp vào lại Dambe.

Dừng quân bên hàng cây thốt nốt nở đầy hoa trắng ngay "Miếu ông Sành", đệ huynh chào tay, đốt thuốc thay nhang, nhớ đàn anh Cọp Xám 30BĐ và các chiến hữu đã nằm yên nghỉ, bên mũ sắt, chiến xa mục nát, hoen rỉ rong rêu trên chiến địa. Sau đó lại cùng Mũ nâu bắt tay nhau dẫm nát hậu cần Mỏ Vẹt, Lưỡi Câu, Sương, Chup.. của địch trên đất Cao Miên.

Chiến tranh như một con quái vật khổng lồ, mỗi ngày mỗi hung hãn, ác độc, mỗi ngày mới lớn mạnh vì được nuôi dưỡng, tiếp sức dư thừa bởi súng đạn của Cộng Sản Nga,Tầu.

Để tiêu diệt và phá vỡ hệ thống tiếp liệu của địch ngay tại đầu não trên đất Hạ Lào. Mũ đỏ, Mũ nâu, Mũ Xanh, những người lính Tổng Trừ Bị cho Quân đoàn, cho Tổng Tham Mưu cùng các Sư đoàn vùng hỏa tuyến và Thiết giáp xua quân Làng Vey, Lao Bảo, theo quốc lộ 9, tấn công qua biên giới Lào Việt trong cuộc hành quân Lam Sơn 719.

Vì đứng mũi chịu sào, trấn giữ ải địa đầu phía Bắc trận địa và nằm ngay trục tiến quân của địch, nên hai Tiểu đoàn 39 và 21

Biệt Động, bị cả Sư đoàn Cộng Quân, ngày đêm mưa pháo, tấn kích ngay phòng tuyến Mũ Nâu.

Sau nhiều trận giao tranh đẫm máu, địch bị thiệt hại nặng nề nên tăng cường thêm quân số, tập trung tối đa đại pháo 130 ly, sau đó mưa pháo và tấn công, nhất định phải đánh bằng được hai Hổ xám cản đường. Vì tương quan lực lượng quá chênh lệch nên Cọp chúa đầu đàn 39BĐQ Vũ đình Khang / 19 Võ Bị, phải di tản chiến thuật để bảo toàn lực lượng.



Riêng một Đại Đội TĐ21BĐ có thăng vận vào được trực của Tiểu căn cứ 30 Thế là Đại đoàn 2 Dù. xám lại có dịp bàng, Hổ hào, chia đạn, chung chiến nhau, ngày tiếp máu với thảo, ác chiến đêm quần ngay trên đất với địch Lam Sơn Hạ Lào. ngưng tiếng 719 vừa đến trận súng thì tiếp Hè. Mùa Hè chiến mùa mùa Hè thảm bão lửa, đầy xác khốc với bom và nước người, đạn khăn trắng mắt, với phủ kín quê máu hồng hương!

Mũ đỏ, Mũ nâu cùng toàn quân, toàn dân sôi sục hờn căm vùng lên tử chiến với giặc, mở đầu cho thiên chiến sử oai hùng của Quảng Trị vùng lên, Kontum kiêu hùng và Bình Long anh dũng.

Nếu không có "Thủy tiên" K19 Võ Mộng Thúy, Cọp Chúa 30, tử chiến với giặc ở Tân Khai, ở suối Tầu Ô, thì làm sao Thập ngũ huynh Nguyễn Văn Đĩnh, "Bùi Đăng" 6 Dù có thể nhảy trực thăng trên đồi Gió. Sau đó "Beo gấm chiến trường" Lê Quang

Lưỡng LĐT LĐ3Dù điều động 3 Tiểu đoàn Dù 6,5,8 phá vỡ vòng vây lửa đạn trùng trùng vào giải cứu địa ngục trần gian An Lộc, tạo nên thiên chiến thắng lẫy lừng vang danh quân sử trên thế giới!

Vì nhu cầu chiến trướng và khả năng tác chiến cao độ trên mọi địa thế, nên những người lính Mũ nâu ngoài nhiệm vụ xung kích chính cho Quân đoàn nay lãnh thêm vai trò của các đơn vị Tổng Trừ Bị. Chính vì thế mà những chiến hữu Mũ nâu thuộc các Liên đoàn 4,5,6,7 Biệt Động phải từ giã miền Nam để lao vào những trận chiến đẫm máu, kinh hoàng ngoài vùng hỏa tuyến, hay trên Cao nguyên ngập trời lửa đạn.

Tháng 3 năm 1975 trên tuyến phòng thủ Phan Rang, các Tiểu đoàn 31, 36 và 52 của Liên đoàn 31 Biệt Động từ miền Nam ra tăng cường cho mặt trận Phan Rang.

Trên kháng tuyến đầu, lại một lần nữa các chiến sỹ Mũ Nâu và các Tiểu đoàn 3, 7 và 11 Nhảy Dù thay nhau quần thảo với Cộng Quân trong những trận chiến đẫm máu một mất một còn tại núi Du Long, Ba Râu ngay sát phi trường Phan Rang.

Trận chiến cuối cùng cuối tháng 4/75, trước và sau khi Tổng Thống Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng. Một lần nữa những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu, và những người lính Cộng Hòa đã đánh một trận oanh liệt cuối cùng của đời binh nghiệp, ngay trên những con đường thân thương tại Saigon, trước khi cùng nhau tự sát, hay cởi bỏ quân phục tan loãng trong dân gian.

Ngược thời gian về lại từ hồi mới thành lập binh chủng Mũ nâu vào năm 1960. Nhảy Dù và Biệt Động ngay từ ngày đầu đã có quá nhiều liên hệ mật thiết với nhau khi Thiếu Tá Phan Trọng Trinh (Sau này là Trung Tướng) từ Nhảy Dù về thành lập binh chủng Mũ nâu. Sau đó rất nhiều Sỹ Quan và các Hạ Sĩ Quan ưu tú, đầy kinh nghiệm chiến trường từ Mũ đỏ gia nhập Mũ Nâu. Đếm làm sao hết những Chúa tể Sơn lâm đeo bằng Dù và Rừng Núi Sình Lầy trên ngực áo. Và cũng nhớ làm sao hết những Mũ đỏ gia nhập Mũ nâu, điển hình như Đại Tá Nguyễn Văn Hiệp, Trung Tá Đoàn Thi, Trung Tá Đào Văn Lượng... và còn nhiều, rất nhiều, mà Mũ đỏ nhí tôi, theo thời gian đã không thể nào nhớ hết.

Khi Sư đoàn 106 Biệt Động Quân đầu tiên được dự trù thành lập vào năm 1975, thì Đại Tá Nguyễn Thành Chuẩn, Tư Lệnh Sư đoàn tân lập cũng từ Mũ đỏ gia nhập Mũ Nâu trong những ngày đầu binh chủng khi còn là Tham Mưu Trưởng BCH Trung Ương BĐQ và là Chỉ Huy Trưởng BĐQ Quân Đoàn III.

"Hoàng Tử" Đỗ Kế Giai, Thiếu Tướng Chỉ Huy Trưởng cuối cuối của Binh Chủng Mũ Nâu cũng là vị Tiểu đoàn Trưởng khét tiếng của TĐ6ND, một trong những Tiểu đoàn thiện chiến Mũ đỏ đầu tiên của quân đội Việt Nam.

Chính vì có chung nhiều cấp chỉ huy, chung áo trận hoa rừng, gần chung hai mầu mũ. Mầu Đỏ hoa Dù, mầu máu từ tim ra nuôi cơ thể, mầu nâu đậm Biệt động, mầu máu từ cơ thể trở lại về tim.

Vì chung cấp chỉ huy, chung huyết thống binh chủng, nên Mũ đỏ, Mũ nâu có rất nhiều điểm giống nhau về chiến thuật. Với truyền thống hào hùng, hãnh diện của hai mầu mũ, và lối đánh tốc chiến tốc thắng, xung phong chiếm lĩnh trận địa ngay từ tiếng súng đầu tiên, nên cả hai binh chủng đã đạt được nhiều chiến thắng lẫy lừng trong Quân sử.

Chuyện của những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu làm kẻ thù tránh mặt kiêng tên trên khắp các chiến trường thì quá nhiều, kể làm sao cho hết.

Nội viết về những chiến công của 65 Chúa Tể sơn lâm cùng Khóa 19 Võ Bị của Mũ đỏ nhí tôi, điển hình như Cọp ba đầu Đỗ Mười, Cọp Xám Đinh Trọng Cường, cọp "SS" Trần Tiễn San, Hồng Khắc Trân, Võ Mộng Thúy, Vũ Đình Khang, Đồng đăng Khoa ... cũng đã tốn cả trăm trang giấy. Huống chi kể tới các Niên Trưởng, Niên đệ Mũ Nâu với biết bao nhiêu chiến tích lẫy lừng, vang dội khắp bốn Quân khu thì Mũ đỏ nhí tôi biết viết sao cho đủ cho vừa.

Xin cám ơn Ông Tổng Hội Trưởng Biệt Động Quân Trần Tiễn San, đã cho Mũ đỏ tôi được thắp nén hương lòng, ngồi viết tâm tình để tưởng nhớ bạn bè. Tưởng nhớ những đồng đội Mũ đỏ, Mũ Nâu đã nằm lại ở đất núi Hạ Lào, Khe Sanh. Xương thịt,

máu huyết anh em rã nát ở Bình Giả, Đồng Xoài. Đã cho Mũ đỏ tôi nhớ tiếng quân hò, quân reo quanh tiền đồn Ben Hét, Tống Lê Chân. Nhớ tiếng gió hú trên đỉnh Chu Prong, nhớ tiếng sóng hờn ngoài sông Mỹ Chánh. Nhớ Nâu, Đỏ nằm lại Trị Thiên. Nhớ Đỏ, Nâu ngủ yên An Lộc..!

Ngày Chiến sỹ trận vong năm nay, đâu đâu người ta cũng cờ sí hoa kèn, nhang khói để tưởng nhớ những chiến sỹ vị quốc vong thân. Chỉ riêng bên góc trời quê Mẹ, từ khi đất nước đổi thay, có còn ai nhớ đến ngày Chiến sỹ trận vong!

Xin thắp nén hương ở tận đáy lòng để tưởng nhớ tất cả những chiến hữu đã nằm yên nghỉ đâu đó trên khắp các nẻo đường quê Mẹ, trong cuộc chiến Việt Nam.

Thoáng thời gian đã hơn phần tư thế kỷ, bức tượng người lính Biệt động trước Trung Tâm Dục Mỹ. Pho tượng "Thương Tiếc" súng nghỉ ngang đùi của anh lính Dù ngay trước nghĩa trang Quân đội Biên Hòa dù nay đã không còn, nhưng chắc hẳn vẫn hằn sâu đâu đó trong tâm tưởng những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu!

Một ngày Mũ nâu, Mũ đỏ là một đời Mũ đỏ Mũ nâu, dù căn cước quân nhân, đời lính, huy chương nay đã ngả bụi thời gian và chỉ còn là những vàng son dĩ vãng... Nhưng sao mỗi lần nhắc, mỗi lần viết, mỗi lần nghe, vẫn thấy ấm lòng, như Hồn lính vẫn luẩn khuất đâu đây! Phải chăng " Người lính già không bao giờ chết, họ chỉ nhạt nhòa, phai nhạt theo thời gian"



Thơ Xuân gửi mẹ

Xuân đã tới khắp nơi trên đất Mỹ,
Trời Cali nắng ấm gió dịu dàng
Tết ở đây giờ chẳng thiếu bánh chưng
Kẹo, bánh, mứt bán đầy trong phố chợ.

Tết ở đây treo cờ vàng ngập phố,
Có múa lân, có hội chợ tưng bừng
Nhưng sao con vẫn cảm thấy buồn tênh
Vì xuân đến nơi đây không có mẹ.



Con nhớ mãi ngày xưa khi còn bé,
Mẹ vẫn thường ôm ấp bế trên tay
Khi con lớn, mẹ tảo tần buôn bán,
Nuôi nấng cho con ăn học từng ngày.

Tháng năm qua, con trẻ rồi khôn lớn,
Đem tài trai đền đắp nợ non sông,
Mẹ hoan hỉ nở nụ cười vui sướng,
Mong sao con làm rạng rỡ tiên rồng.

Chờ đợi ngày khúc thanh bình hoan lạc,
Có ngờ đâu non nước cảnh lầm than,
Thân con trẻ phải lao tù cộng sản,
Lòng mẹ đau gan ruột cũng nát tan.

Sức yếu già mẹ không màng khăn khó,
Vượt đường xa lặn lội tới thăm nuôi,
Nắm lương khô gói gém tình mẫu tử,
Gắng lên con, cố nuôi dưỡng kiếp người.

Lời mẹ dặn, con ghi vào tất dạ,
Căm hờn kia đành trói chặt trong tim
Hận thù kia bao giờ mới trả xong?
Ôi đau đớn biết cùng ai tâm sự.

Được ra tù, con vượt biên xa xứ,
Biển mênh mông như lòng mẹ ngàn khơi
Con rong ruổi đất người quê hương lạ
Nhìn nhớ thương sao chẳng thốt lên lời.
Tháng ngày qua vẫn lững thững buôn trôi,
Xuân cứ đến rồi đi đầy chung thủy
Tết năm nay viết dòng thư thăm mẹ
Chúc mẹ già được tuổi thọ an khang.

Con cầu xin cho đất nước Việt Nam
Sẽ có lại ngày tự do dân chủ
Gió xuân về trên khắp nơi đất Mỹ
Con gom về gửi mẹ vạn niềm thương.

Đặng Kim Chi

DẦU HỎA VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA HOA KỲ

Phùng Ngọc Sa K8



Theo tài liệu ghi nhận được từ Bộ Năng Lượng Hoa Kỳ mới đây cho biết, trung bình mỗi ngày dân Mỹ tiêu thụ hết 19,600,000 thùng barrel dầu hỏa,(mỗi barrel=159 lít) trong khi đó thì sản xuất nội địa chỉ đạt được 8,100,000 barrel/ngày. Vậy muốn đáp ứng nhu cầu, Hoa Kỳ buộc phải nhập khẩu thêm 59% nữa mới có đủ dầu dùng. Được biết, trong 59% nguồn dầu phải nhập thì có:

- 47% đến từ các nước trong Tổ chức OPEC, (Organization of Petrolium Exporting Countries) một tổ chức quy tụ các quốc gia sản xuất dầu hỏa được thành lập từ năm 1960 gồm có 11 hội viên là Saudi Arabia, Iraq, United Arab Emirates (UAE), Kuweit, Iran, Quatar, Libya, Algeria, Indonesia(Á châu), Nigeria (Phi châu) và Venezuela (Châu Mỹ La tinh). Trong số 47% này, thì các nước trong vịnh Ba Tư, (Persian Gulf) đã chiếm hết 23%. (1)

Ngoài số dầu tiêu thụ hàng ngày nói trên, Hoa Kỳ vì lý do an ninh, thường xuyên phải dầu dự trữ tối thiểu là 22 tỉ thùng được chứa tại bốn Bang khác nhau:

- 25 % tại Texas
- 24 % tại Alaska
- 21 % tại California
- 14 % tại Louisana

Cứ theo số liệu thống kê ở trên, và so với các quốc gia

Cứ theo số liệu thống kê ở trên, và so với các quốc gia khác, thì Hoa Kỳ là nước tiêu thụ dầu hỏa nhiều nhất thế giới. Trong tình hình đó, dầu vì thế đã chiếm giữ một vị thế trọng yếu trong thế chiến lược và chính sách đối ngoại của đệ nhất siêu cường Mỹ quốc.

Có thể nói rằng, nền an ninh cũng như kinh tế của Hoa Kỳ hoàn toàn tùy thuộc vào nguồn năng lượng vô cùng quý giá mà thế giới mệnh danh cho nó là "vàng đen". Do vậy khi hoạch định chính sách, các nhà chiến lược Mỹ phải đặt yếu tố năng lượng lên hàng đầu, và phải tìm mọi cách bảo đảm là bằng mọi giá, mọi phương tiện, kể cả biện pháp quân sự để giữ cho nguồn tiếp tế năng lượng huyết mạch này luôn luôn được an toàn và không bao giờ bị thiếu hụt.

Trước thế chiến thứ II, Hoa Kỳ là một quốc gia tự cung cấp lấy nguồn năng lượng thiết yếu nói trên. Nhưng vì các nhà lãnh đạo Mỹ đã nhìn xa thấy rộng, biết rõ nguồn dầu hỏa mỗi ngày một trở thành một yếu tố vô cùng quan trọng cho xã hội phát triển và công nghiệp. Họ cũng đã tiên đoán là dầu hỏa sẽ trở thành một loại vũ khí chiến lược trong tương lai: "Ai nắm quyền kiểm soát dầu hỏa; người đó sẽ giữ vai trò chủ yếu trong việc điều hành kinh tế thế giới." Vì lý do đó, Hoa Kỳ đã tìm mọi cách dự trữ, hơn nữa họ phải dành quyền kiểm soát không những các nguồn dầu, và luôn cả những hải lộ huyết mạch chuyên chở dầu hỏa nữa.

Ngay lúc thế chiến tranh thứ II đang ác liệt diễn ra tại chiến trường Âu châu, thì vị Tổng thống Hoa Kỳ lúc bấy giờ là Ông Franklin Delano Roosevelt đã thấy rõ trước tầm quan trọng của dầu hỏa, nên đã phái người con trai ông đến Trung Đông để nghiên cứu lo tìm nguồn năng lượng quý giá này. Sau cùng để hoàn thành ý định chiến lược, tổng thống Roosevelt đã đích thân gặp vua Saud của Saudi Arabia trên một tuần dương hạm Mỹ vào năm 1943 để thương thuyết với vương quốc này, dành cho Hoa Kỳ được quyền khai thác dầu hỏa tại đây. Sự hiện diện của Hoa Kỳ tại Ả Rập Saudi đã bắt đầu từ đó.

Độc giả thử suy diễn lời phát biểu của Đô đốc Chester Nimitz nguyên Tư lệnh Quân Lực Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương trong Thế chiến thứ II dưới đây, thì biết được dầu hỏa đối với Hoa Kỳ quan trọng như thế nào.

Khi được chỉ định thay thế vị Tư lệnh tiền nhiệm từng đã bị thất bại trong việc để Hải quân Nhật bất ngờ tấn công, đánh tan hạm đội Thái Bình Dương tại Trân Châu Cảng (ngoại trừ các hàng không mẫu hạm). Sau khi kiểm điểm lại mọi thiệt hại, thay vì lo âu do sự mất mát to lớn về người và tàu chiến. Đô đốc Nimitz đã điềm nhiên nói: ". . . có lẽ người Nhật vì quá đắc ý do kết quả thu được lúc bất ngờ tấn công Hawai, nên đã phạm một sai lầm rất lớn là quên oanh kích để triệt hạ nguồn dự trữ dầu của Hải Quân Hoa Kỳ gồm 4,500,000 thùng chỉ tồn trữ cách hải cảng 5 dặm. Và nếu dầu dự trữ bị thiêu hủy, thì chiến tranh Thái Bình dương bắt buộc phải kéo dài thêm hai năm nữa."

Thật ra, nếu Hoa Kỳ cứ tiếp tục dùng những mỏ dầu sẵn có, và đặc biệt là khai thác để sử dụng thêm trữ lượng dầu hỏa và hơi đốt thiên nhiên vô cùng to lớn mà họ đã khám phá được dưới lòng đất bang Alaska, thì Mỹ quốc không bao giờ phải e ngại về nạn tăng giá dầu, và thường xuyên bị đau đầu bởi sự bắt chẹt của các nước trong tổ chức OPEC, đứng đầu là Ả Rập Saudi, quốc gia được xem là đồng minh lâu đời của Mỹ. Song, các đề án và kế hoạch liên quan đến việc khai thác dầu tại nội địa đều bị Quốc Hội mạnh mẽ chống đối. Những nhà làm luật thường xuyên viện dẫn lý do cho rằng, việc khoan các giếng dầu sẽ làm hủy hoại môi sinh trong vùng. Đó là cách nói, nhưng thực chất, chính là người Mỹ muốn để dành dầu nội địa, đợi khi xài hết ở các nơi khác lúc đó họ mới trở lại khui hàng của mình ra dùng. Vì chính sách này nên các chính quyền Mỹ nối tiếp, dù Dân Chủ hay Cộng Hòa đều tìm mọi cách, bằng mọi biện pháp lo dự trữ dầu, giữ cho giá dầu luôn ổn định và ở mức thấp nhất. Ngặt một điều là giới tiêu thụ Mỹ trong khi thích sử dụng những loại xe ngốn nhiều xăng, nhưng lại không muốn phải trả giá xăng quá cao như ở Âu Châu, họ chỉ bằng lòng trả cho mỗi thùng dầu không quá $25, đây là một đòi hỏi có phần nan giải. Nhưng đó

chính là điều dân Mỹ muốn, là lời nhắn gởi, và cũng là một tín hiệu của các cử tri Mỹ gởi đến các nhà làm luật tại Quốc Hội Hoa Kỳ trong các mùa tranh cử.

Như đã nói trên, dù chính quyền của bất cứ đảng nào, nguồn năng lượng dầu cũng phải được đặt vào vị thế ưu tiên, đặc biệt là chính quyền của đảng Cộng Hòa mà cả hai vị đứng đầu ngành Hành Pháp, từ Tổng thống George W. Bush cho đến Phó Tổng thống Dick Cheyney đều là những nhân vật xuất thân từ công nghiệp dầu lửa, vì thế trong mấy năm qua, cả hai nhà lãnh đạo này đều cố gắng bảo đảm cho Hoa Kỳ có thêm nhiều nguồn năng lượng mới, nên kiếm cách đa dạng hóa nguồn dầu khí, hầu bảo đảm được nền an ninh về năng lượng, đồng thời thỏa mản được nhu cầu giá cả nhiên liệu trên thị trường nội địa.

Có thể khẳng định được rằng: Từ ngày lập quốc cho đến giờ, chưa bao giờ Mỹ quốc chỉ có trong vòng mười năm (1991-2001), mà đã phát động và dành thắng lợi trong hai cuộc chiến, đặc biệt là chỉ dưới quyền lãnh đạo của hai vị tổng thống cùng thuộc một gia đình, để bảo vệ quyền lợi tối thượng của Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ: đó là Dầu Hỏa. Hai cuộc chiến tranh đem lại thắng lợi đó là:

** Lần I - Dưới quyền lãnh đạo của tổng thống George Herbert Bush, đảng Cộng Hòa (tổng thống thứ 41, tức tổng thống Bush cha): Vào mùa xuân năm 1991, qua cuộc hành quân chớp nhoáng "Bảo Táp Sa Mạc"(Desert Storme) Quân Lực Hoa Kỳ và Liên quân Đồng Minh trong chiến dịch kéo dài chỉ 100 giờ đã đánh bật quân xâm lăng Iraq ra khỏi lãnh thổ Kuwait, còn tạo ra Vòng Đai An Toàn cho sắc dân thiểu số người Kurd tại miền Đông-Bắc Iraq, và người Shiite vùng phía Nam. Những vùng đất này, bây giờ đã trở thành các cứ địa cho những cuộc hành quân triệt hạ Saddam Hussein trong thời gian tới. Chiến thắng này, Mỹ không những đã dành lại quyền kiểm soát nguồn dầu hỏa của họ tại các nước trong vùng Vịnh như: Kuwait, Arập Saudi, Bahrain, Quatar và U.A.E (United Arab Emirates), mà còn tạo cơ hội cho Hoa Kỳ tăng cường và củng cố các căn cứ quân sự tại đây để sẵn sàng bảo vệ nguồn dầu của họ, tỉ dụ: một căn cứ*

không quân rộng lớn cùng với một lực lượng quân sự gồm năm ngàn binh sĩ Mỹ thường xuyên có mặt tại Arập Saudi; các tiểu quốc Kuwait, Quatar, nay đã trở thành nơi đóng quân của Bộ Chỉ Huy tiền phương Mỹ tại Trung Đông. Ngoài ra, chiến thắng Iraq năm 1991 chứng minh cụ thể lý do tại sao Hoa Kỳ phải trừng phạt Iraq vì tội xâm lăng Kuwait đã được tổng thống Herbert Bush điều trần trước Quốc hội ngày 11 tháng 9, năm 1990: ông nói "Chúng ta không thể chấp nhận để cho một tài nguyên quan hệ đến sự sống còn của nhân loại là dầu hỏa bị rơi vào tay của Saddam Hussein."

** Lần II - Dưới nhiệm kỳ của tổng thống George W. Bush Đảng Cộng Hòa (tổng thống thứ 43, tổng thống Bush con) : Vào 7 tháng 10 năm 2001, cuộc hành quân chống khủng bố mang tên "Tự Do Kiên Định", chỉ trong một thời gian kỷ lục, với sự hợp tác của Liên quân Miền Bắc Afganistan, Hoa Kỳ đã xóa sổ một chính quyền tàn bạo và man rợ nhứt của nhân loại, sự thiệt hại về phía Hoa Kỳ theo các nhà phân tách chiến lược quân sự cho biết là không đáng kể.*

Cuộc thắng lợi của Hoa Kỳ tại Afganistan đã chứng minh sự thành công chủ nghĩa "đơn phương hành động", cụ thể được diễn dịch là: có hay không có sự tham gia của đồng minh, Hoa Kỳ vì quyền lợi quốc gia sẽ tiến hành mọi ý định, không cần phải lệ thuộc vào ai. Chủ nghĩa này đã nói lên được niềm hãnh diện về tiềm năng quân sự cùng sức mạnh vô địch của đệ nhất siêu cường hiện nay: Mỹ quốc.

Viện dẫn lý do yểm trợ cho chiến dịch "Tự Do Kiên Định" nhằm tiêu diệt chế độ Taliban và mạng lưới khủng bố quốc tế Al Quaeda, đồng thời nhờ khéo léo vận dụng ngoại giao, chỉ trong một thời gian ngắn, Quân Lực Hoa Kỳ dưới nhiều hình thức, đã được bố trí khắp miền Trung Á, một vùng bao gồm có các nước như Turmenistan, Uzbekistan, Tajikistan, Kazastan và Kygyztan, được xem là sân sau của Nga. Đó là một sự mơ ước mà người Mỹ muốn có mặt tại vùng trọng yếu này ngay sau khi Liên Bang Xô Viết bị sụp đổ, nhưng đến lúc này mới thực hiện được.

Đưa quân vào đây và được quyền sử dụng tất cả căn cứ

không quân quan trọng của các nước này, Hoa Kỳ không những đã kiểm soát được một vùng dầu khí bao la mà trữ lượng của nó lớn bằng 1/3 các túi dầu của thế giới. Ngoài ra Hoa Kỳ còn hình thành được một chiến lược cực kỳ quan trọng là âm thầm bao vây hai cường quốc Nga và Trung Cộng. Lý do: Quân Lực Hoa Kỳ đang rãi đều ở sân sau của Nga và chỉ cách trung tâm nguyên tử của Trung cộng chưa đầy hai ngàn dặm. Hơn nữa vào ngày 15 tháng 5, năm 2002, Georgia, một tiểu quốc ở phía cực nam của Nga, nằm giữa hai bể Hắc Hải (Black Sea) và Lý Hải (Caspian Sea) dưới quyền của tổng thống Shevardnedze mà trước đây từng là Ủy viên Bộ Chính Trị cộng đảng Liên Xô, Ngoại trưởng Liên Xô, cựu trung tướng Mật vụ KGB đã chính thức hợp tác và nhận sự hổ trợ của Hoa Kỳ mà cụ thể đã nhờ 200 quân nhân Mỹ đến huấn luyện cho quân lực Georgia. Sự kiện này chứng minh thế chiến lược của Hoa Kỳ tại vùng Trung Á đã hoàn tất, và thành công.

Sự hiện diện của Hoa Kỳ tại vùng Trung Á, đặc biệt là sau khi đã ký hiệp ước hợp tác lâu dài về năng lượng giữa Liên Bang Nga Hoa Kỳ vào ngày 27 tháng 5, năm 2002 đã đem lại cho nước Mỹ thêm nhiều nguồn năng lượng cụ thể dưới đây:

1-/ Chỉ 3 ngày sau khi hiệp ước hợp tác năng lượng được ký kết giữa tổng thống Bush Puttin tại Mátxcova có hiệu lực, thì một ống dẫn dầu dài 1500 km, cho phép chuyển dầu từ Duratabad của Turmenistan băng ngang qua lãnh thổ Afganistan đến hải cảng Pagoada của Pakistan được khởi công xây dựng. Theo giới phân tích, thỏa thuận này chứng tỏ sự thắng thế của Mỹ trong nổ lực kiểm soát năng lượng miền Trung Á. Và vì thế, ông Hamid Gull cựu chỉ huy trưởng cơ quan tình báo Pakistan đã nói với hãng AFP rằng: "sự hiện diện của Hoa Kỳ tại Afganistan cũng như vùng Trung Á đã tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy ba nước Turmenistan, Afganistan và Pakistan đạt được thỏa thuận một cách nhanh chóng."

2-/ Một ống dẫn dầu khác dài 1730 kms đã được khởi đầu xây dựng từ ngày thứ Ba 17 tháng 9 năm 2002 xuyên qua lãnh thổ ba quốc gia Azerbaijan ố Georgia ố Turkey, vì nó khởi đầu

từ thủ đô Bacu (Azerbaijan) băng ngang qua Tbilixi của Gerogia đến Cehan thuộc Turkey nên được gọi tắt là đường ống dẫn dầu BTC. Với sự hình thành kế hoạch nầy, thì kể từ nay, không những ảnh hưởng về dầu hỏa của Nga tại Trung Á bị chấm dứt, đồng thời còn đem lại nhiều lợi thế cho Hoa Kỳ, vì dầu đã trực thẳng từ Trung Á bơm đến Tây phương mà không phải chạm đến vùng đất của Iran (kẻ thù của Mỹ) và Nga. Hơn nữa, Azerbaijan, Georgia đã trở thành người bạn, hoặc đang được sự bảo trợ của Hoa Kỳ, phần Turkey thì từ lâu vẫn là bạn đồng minh đầy tin tưởng của Mỹ. Ống dẫn dầu BTC dài 1730 kms này, mỗi năm nó sẽ bơm cho phía Mỹ đến 60 triệu tấn dầu. Trị giá công trình là 2.96 tỉ đô la, thì Mỹ đã đầu tư tới 2.5 tỉ.

3-/ Do hiệp ước dài hạn về năng lượng giữa Nga-Mỹ được ký vào ngày 27 tháng 5, năm 2002, Nga đã đồng ý sẽ trở thành một nước cung cấp thường trực dầu cho Mỹ, và Mỹ vì muốn phong phú hóa các nguồn năng lượng nên đã chấp nhận mua dầu của Nga. Cụ thể vào ngày 3 tháng 7, năm 2002, chiếc tàu dầu Astro Lupus thuộc công ty dầu hỏa Yukos lần đầu tiên cập bến tàu Houston đã mang đến đây 2 triệu barrel dầu thô.

Ngoài các nguồn cung cấp mới, trong tháng 9, năm 2002 vừa qua,Venezuela, một quốc gia sản xuất dầu trong tổ chức OPEC tại Nam Mỹ, đã chính thức bảo đảm là từ nay sẽ cung cấp đầy đủ dầu hỏa cho Hoa Kỳ. Giới quan sát quốc tế đặt câu hỏi. Kết quả này phải chăng là do ảnh hưởng cuộc đảo chánh "hụt" diễn ra vào tháng 4, 2002?

Tuy đã kiếm được nhiều nguồn cung cấp dầu, nhưng Mỹ quốc vẫn chưa yên tâm, vì thế trên đường về sau hội nghị thế giới về môi sinh nhóm họp tại Johannesburg bế mạc, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Colin Powell, theo hé lộ của tờ báo Le Monde xuất bản tại Pháp vào ngày 20 tháng 9 cho biết, ông ta đã kín đáo ngừng chân tại Gabon và Angola để mưu tìm thêm nguồn dầu hỏa. Trong thực tế, cho đến nay Hoa Kỳ cũng không mấy mặn nồng với chế độ Mát xít của tổng thống Dos Santos của Angola. Nhưng trước viễn ảnh muốn tránh việc bắt chẹt của các nước Trung Đông, nên người Mỹ đành phải trông chờ Gabon và Angola, hy

vọng là hai nước sản xuất dầu quan trọng này, cùng một vài nước xuất cảng dầu hỏa bạn khác sẽ giúp giữ cho giá dầu ở mức thấp nhất, hầu đánh tan nổi ám ảnh của chính quyền tổng thống Bush: cố giữ sao cho giá dầu thô không vượt quá $25/thùng như mong muốn của dân Mỹ.

Xuyên qua các tài liệu trình bày trên đây, độc giả thấy rõ là Hoa Kỳ đã phần nào thành công trong việc tìm thêm các quốc gia "sản xuất đệm" để đa dạng hóa các nguồn cung cấp dầu khí. Vậy thì lý do tại sao họ còn cương quyết loại cho được nhà độc tài Saddam Hussein của Iraq khiến cho các thành viên Thường Trực khác trong Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc (LHQ) như Pháp, Nga và Trung Cộng ra mặt chống. Phần báo chí Pháp lại tỏ ra cay cú nên đã mĩa mai: "Cuộc thánh chiến của ông Bush chống Iraq sặc mùi dầu lửa".

Trước những chỉ trích đó, giới phân tích quốc tế giải thích:

*- * Phía Hội Đồng Thường Trực Bảo An Liên Hiệp Quốc - Lệnh cấm vận của LHQ thì chỉ có các công ty Mỹ là bị cấm không được làm ăn với Iraq, trái lại giới công nghiệp dầu của Nga, Pháp và Trung Cộng vẫn còn có những hợp đồng dầu béo bở, cấu kết với Saddam Hussein. Vì thế, nếu các nước này không cản mà cứ để Mỹ đánh sụp Iraq, họ sẽ mất nhiều quyền lợi. Phần nước Nga lại càng lo lắng hơn, vì nếu chiến tranh xảy ra, theo RFI (Radio France Internationale) cho biết, Iraq sẽ viện cớ để quỵt đi số nợ lên tới 7 tỷ mỹ kim mà Iraq mua chịu vũ khí của Nga nhưng chưa thanh toán.*

*- * Về phía Hoa Kỳ, tuy nguồn năng lượng tạm ổn định, song tình thế mỗi ngày một trở nên bấp bênh, do sự trở mặt của những người đứng đầu các nước sản xuất dầu hỏa mỗi ngày một rõ nét chống Mỹ; đặc biệt là Hoàng thân Adublla đương kim Ngoại trưởng kiêm tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực Saudi Arabia, một nhân vật đang nắm trọn quyền quân đội lẫn ngoại giao tại đây, ông ta là người chống Mỹ nhứt tại Trung Đông sau Osama bin Laden. Hoàng thân Abdulla không những đã nhiều lần cảnh cáo đòi cấm vận dầu; còn tự động tăng giá dầu một*

cách quá lố đối với Mỹ. Ngoài ra, ông không những triệt để cấm, và còn xúi các nước trong khu vực không cho Mỹ sử dụng căn cứ của họ để tấn công Iraq ố Mặt khác, cho đến nay, có nhiều tài liệu đã cụ thể chứng minh: Saudi Arabia là nước đứng đầu yểm trợ nhân lực, tài lực không những cho Al Quaeda mà còn cho nhiều phong trào Hồi giáo cực đoan khác để chống lại Hoa Kỳ, Phương Tây và Israel. Khoảng 90 % bọn cán bộ khủng bố của Bin Laden, trong đó có 16 tên khủng bố nguy hiểm nhứt bị Iran bắt giam từ lâu, vừa mới giao lại cho Saudi Arabia đều mang quốc tịch Saudi Arabia. Trước tình thế cực kỳ nghiêm trọng và quá khẩn trương như thế, bắt buộc Hoa Kỳ không thể ngồi chờ bọn khủng bố tấn công mà phải ra tay trước bằng cách: - Triệt hạ Iraq để lập một tương quan lực lượng mới tại vùng Trung Đông. Theo ước tính, một khi Saddam Hussein bị hạ và Iraq đã được dân chủ hóa, thì nó sẽ có phản ứng dây chuyền kéo luôn sự sụp đổ của Iran, Syrie, Saudi Arabia. Kinh nghiệm lịch sử cụ thể chứng minh, sau thế chiến thứ II kết thúc, hai nước Đức và Nhựt đã bị chiếm đóng, được giáo dục về các nguyên tắc dân chủ theo kiểu Mỹ và qua đó Hoa Kỳ vẫn tiếp tục có mặt tại các nơi đây. Vậy, Mỹ đã thành công tại Đức và Nhựt, sao lại không thể áp dụng tại Trung Đông. Và một khi Iraq nằm trong quỹ đạo Mỹ, và tất cả chế độ ở các nước Ả Rập, kể cả Cơ Quan Quyền Lực Palestine đã được dân chủ hóa, thì việc giải quyết xung đột giữa Israel-Palestine, tính luôn cả việc kiểm soát nguồn năng lượng phong phú ở Vùng Vịnh sẽ nằm trong tầm tay của Mỹ.

Theo giới quan sát, nếu có ai đó phản đối Hoa Kỳ can thiệp vào Iraq tạo nên sự bất ổn tại Trung Đông, chắc chắn Washington sẽ có câu hỏi ngược lại. Vậy thì sao? Không lý cứ ngồi yên, theo trật tự nguyên trạng cũ để chờ một biến cố 9/11 khác?

PNS.

(1) Năm nước Ả rập Saudi, Iraq, UEA, Kuweit, Iran là 5 thành viện của OPEC có trữ lượng lớn nhất, và có điều kiện địa chất rất thuận lợi trong việc khai thác.

Cựu SVSQ Hà Mai Trường, Khóa 26 viết tặng các Niên Trưởng, các cựu Sinh Viên Sĩ Quan, các Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, và toàn thể thân hữu của Đặc San Đa Hiệu một đề tài bổ ích :

NHỮNG LỐI THOÁT KHẨN CẤP TRÊN MÁY BAY



Đường hàng không là một phương tiện di chuyển nhanh chóng và an toàn nhất từ nơi này đến nơi kia. Theo bản thống kê về các tai nạn lưu thông của Bộ Giao Thông Hoa Kỳ thì sự di chuyển bằng đường hàng không an toàn hơn đường bộ 22 lần. 30 năm trước đây, mức độ an toàn của đường hàng không được ghi nhận là 1 tai nạn đã xảy ra trong 140 triệu miles phi hành và ngày nay mức độ an toàn đã gia tăng gấp mười lần là chỉ có một tai nạn máy bay trong 1 tỷ 400 triệu miles.

Hàng ngày trung bình có trên 3 triệu người trên hoàn cầu dùng phương tiện đường hàng không. Trong năm 1998 có trên 1 tỷ 300 triệu người di chuyển bằng máy bay trong 18 triệu phi vụ mà chỉ có 10 phi vụ bị tai nạn với tỷ lệ thiệt mạng rất nhỏ

bé là 1 người trong 3 triệu hành khách. Điều này đã minh chứng được sự an toàn của ngành không lưu rất là cao và hiện nay các hãng chế tạo máy bay vẫn còn đang tiếp tục caỉ tiến về phương diện kỹ thuật để gia tăng thêm sự an toàn cho hành khách.

Hai khoảng thời gian nguy hiểm nhất của một chuyến bay là lúc máy bay gia tăng vận tốc trên phi đạo cho đến khi có đủ lực nâng (Lift Force) dưới hai cánh để bay bổng khỏi mặt đất và lúc máy bay hạ cao độ cùng giảm vận tốc đáp xuống phi trường. Các hành khách được các tiếp viên phi hành nhắc nhở việc cài giây lưng an toàn, điều chỉnh lại ghế ngồi và tuyệt đối cấm mọi người không được xử dụng các dụng cụ điện tử và cell phone để sự liên lạc máy vô tuyến của phi công với đài Kiểm soát Không lưu (Air Control Tower) ở phi trường được rõ ràng trong lúc máy bay đang chờ phép cho cất cánh và hạ cánh. Thống kê đã ghi nhận là ba phần tư (3/4) của tổng số các tai nạn m'ay bay đã xảy ra trong hai khoảnh khắc hiểm nghèo này.

Một trong những điều quan trọng mà tiếp viên hàng không đã chỉ dẫn cho các hành khách biết trước khi máy bay cất cánh, đó là những lối thoát khẩn cấp (Emergency Exit) qua những cửa chính (Passenger Entry Door) và nhũng cửa phụ (Emergency Escape Hatch) mà hành khách sẽ xử dụng trong trường hợp máy bay bị trục trặc kỹ thuật buộc phải đáp khẩn cấp.

Những cửa chính có khổ rộng lớn (33" X 72") để một người có chiều cao bình thường có thể bước vào và bước ra thoải mái không phải cúi đầu. Nửa dưới của những cửa này phình ra to hơn vì nơi đó là nơi chứa một cầu tuột (Escape Slide) bằng cao su rất dầy được cuộn xẹp gọn gàng cùng với một bình hơi có áp suất cao với một lượng khí đủ để bơm phồng cầu tuột này. Lúc cửa được mở trong trường hợp khẩn cấp, cầu tuột sẽ bị tách rời ra khỏi cửa và gắn chặt vào sàn cửa, đồng thời bình hơi bị kích động xả hơi bơm phồng cầu tuột trong vòng 10 giây để các hành khách có thể tuột nhanh từ máy bay xuống tới đất an toàn.

Những cửa phụ có kèm cả cửa sổ (Window), khổ nhỏ hẹp hơn (20" X 38") được thiết kế ở phần giữa thân nối liền với hai cánh. Những hành khách dùng cửa phụ hai bên thân máy bay sẽ phải bước lòn qua hàng ghế và xoay ngang người để có thể trèo ra trên mặt cánh, nơi đó có một cầu tuột ở phía sau cánh nằm giữa thân máy bay và động cơ phản lực (Jet Engine).

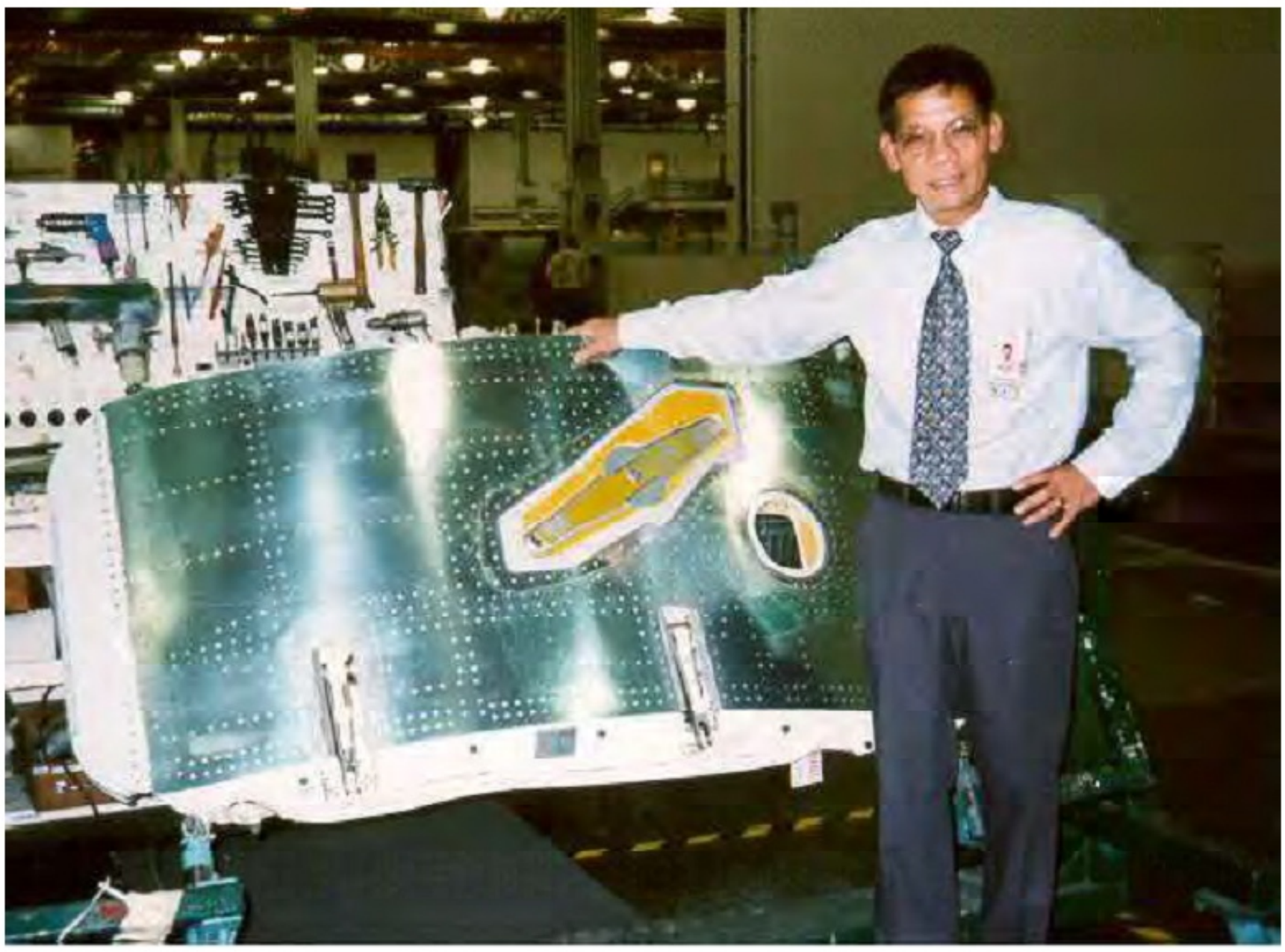
Khi máy bay gặp tai biến phải đáp cấp thời, tiếp viên sẽ có nhiệm vụ hướng dẫn hành khách đến cửa gần chỗ ngồi nhất của họ và mở cửa cho mọi người thoát thân. Tuy nhiên nếu vì lý do nào đó không có tiếp viên giúp thì bất cứ một ai ở gần cửa cũng có thể tự mở. Qúy vị đừng ngần ngại vì việc mở các cửa máy bay này rất dễ dàng, chỉ cần làm theo những lời hướng dẫn mầu đỏ ghi ở khu vực tay cầm (Door Handle).

Cơ quan Điều hành Không lưu Hoa Kỳ (Federal Aviation Administration) đặt điều lệ cho các hãng chế tạo máy bay phải trang bị đủ các số cửa cho thích hợp với số lượng hành khách dược chuyên chở để mọi người có thể thoát ra khỏi máy bay trong vòng 90 giây trong trường hợp khẩn cấp; do đó máy bay càng lớn chở càng nhiều hành khách thì phải có thêm nhiều cửa hoặc các cửa chính phải có chiều ngang rộng rãi đủ chỗ cho cả hai người tuột xuống chung một lượt cho nhanh.
Trong trường hợp máy bay phải đáp xuống biển hoạc sông hồ, các cầu tuột này sẽ được tháo rời khỏi máy bay và xử dụng chúng như là một cái bè (Life Raft). Mỗi bè có thể chứa được từ 25 cho tới 30 người, tùy vào sức nặng chung của toàn nhóm.

Máy bay Boeing 757, là máy bay hạng trung với một hành lang (Single Aisle) có thể chuyên chở tối đa khoảng 200 người cùng với phi hành đoàn thì phải cần tới 6 cửa chính (passenger Entry Doors) và kèm thêm 4 cửa phụ (Emergency Escape Hatches). Các cửa Passenger Entry Doors và Emergency Escape Hatches của máy bay Boeing 757 đều có phần Kinematics

and Structures Design của kỹ sư Hà Mai Trường từ năm 1990 cho đến những phần Design mới trong thời gian hiện tại.

HÀ MAI TRƯỜNG, Khóa 26
Tiểu bang Washington
November 15, 2002



**** Cựu SVSQK26 Hà Mai Trường*
Hiện là Kỹ sư Cao cấp ngành Hàng Không có nhiều kinh nghiệm Kinematics, Structures Design về các cửa Passenger Entry Doors, Emergency Escape Hatches và Cargo Doors trong các máy bay DC-10, MD-11 của hãng Mc Donnell Douglas và các máy bay 737, 757, 777 của hãng Boeing Company từ năm 1986 cho đến nay.

Chuyện phiếm

Cách tiêu diệt bọn khủng bố hiệu quả nhất.

Huỳnh Văn Phú



Trong chiều dài lịch sử thành hình nước Mỹ, từ bây giờ cho đến ngàn năm sau, một trong những ngày người Mỹ sẽ ghi nhớ mãi mãi là ngày 11/9/01. Đó là ngày bọn khủng bố cướp máy bay thương mại đâm vào và làm sập hai cao ốc trên 100 tầng ở Nửu Ước, trụ sở củaTrung Tâm Mậu Dịch Thế Giới, giết khoảng ba ngàn người, và một phi cơ khác đâm vào Ngũ Giác Đài, trụ sở Bộ Quốc Phòng ở Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, làm chết

gần hai trăm người. Bọn khủng bố đã đánh vào hai biểu tượng của nước Mỹ: Quân Sự và Kinh Tế. Nước Mỹ sửng sốt, bàng hoàng, kinh ngạc. Nền kinh tế Mỹ lao đao, ảnh hưởng đến toàn thế giới. Các hãng xưởng sa thãi công nhân hàng loạt, chưa bao giờ chúng ta nghe nói đến hai chữ thất nghiệp nhiều như trong những ngày qua. Sinh hoạt xã hội, trong một chừng mực nào đó, không còn tự do và thoải mái như xưa nữa. Cái thời lè phè, nhẩn nha đã qua rồi. Người ta đã tốn khá nhiều giấy mực để tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của biến cố trọng đại ấy. Những ngày sau đó, Mỹ đã làm một công việc mà chúng ta thường hay nói là "có mất trâu rồi mới rào chuồng".

Ai cũng biết nhân vật chủ chốt của nhóm khủng bố là ông Hồi giáo quá khích râu xồm Bin Laden, đàng sau ông là chính quyền Taliban ở xứ Afghanistan. Ông nói oang oang rằng giết người Mỹ dù là thường dân hay quân nhân chính là nghĩa vụ cao cả của...phe nhóm ông và càng giết được nhiều bao nhiêu thì càng hưởng phúc lợi trên thiên đàng nhiều bấy nhiêu, trong đó có phần thưởng cưới được vài chục nàng tiên nữ. Gần một tháng sau, ngày 07/10/01 Mỹ tiến hành một cuộc chiến tranh đánh Afghanistan nhằm lật đổ chính quyền Taliban, tiêu diệt các cơ sở huấn luyện của quân khủng bố tại quốc gia này và mục tiêu trước mắt là bắt sống hay giết tên râu xồm Bin Laden. Trong trận chiến tiêu diệt bọn khủng bố đang ẩn nấp tại các hang động đầy ngõ ngách ở đây, với vũ khí tối tân và các phương tiện chiến tranh hiện đại, Mỹ đã không sa lầy như người Nga hồi thập niên 80. Quân khủng bố lần lượt bỏ chạy, đất nước Afghanistan được giải phóng. Một chính phủ lâm thời được thành lập, đàn bà con gái Afghanistan được đi học, được đi làm, được ăn diện, được nghe nhạc, được coi TV và đi ra đường không còn trùm đầu, bịt mặt, không cần phải có một anh khứa lão nào đi kèm (để bảo vệ ?) như dưới thời chính quyền Taliban trước kia.

Quốc gia Afghanistan dần dần hồi sinh. Còn thành phố New York thì lo giải tỏa cái đống xi măng, cốt sắt và gạch vụn do hai

tòa nhà vĩ đại World Trade Center đổ xuống. Người ta làm việc liên tục, suốt ngày đêm không ngừng nghỉ kéo dài tròn 9 tháng, phí tổn công tác dọn dẹp hết 700 triệu mỹ kim. Gần hai triệu tấn gạch vụn được mang đi, 20 ngàn bộ phận cơ thể những người đã chết được tìm thấy. Một buổi lễ đơn giản mà trang nghiêm đã được tổ chức hồi cuối tháng 5/02 ở New York để ghi dấu ngày hoàn tất công tác dọn dẹp "nỗi đau buồn của nước Mỹ". Người ta cũng đang bàn thảo 5,6 dự án đề nghị xây dựng các công trình tại nơi tọa lạc trước kia của hai cao ốc Trung Tâm Mậu Dịch thế giới. Ngày 11/9/02 tới đây thành phố New York sẽ tổ chức một buổi lễ kỷ niệm một năm ngày World Trade Center thành bình địa. Trong buổi lễ này, tên những người đã chết sẽ được tuyên đọc.

Những điều trên đây là sự ghi nhận một cách tổng quát và (thiếu sót) những gì đã xảy ra do biến cố 11/9/01, và hẳn nhiên không phải là chủ đề của bài viết này. Như đã ghi rõ, bài viết đề nghị cách tiêu diệt hoàn toàn bọn khủng bố. Bởi lẽ, cho đến nay, sau gần một năm trôi qua mà mục tiêu chính yếu của Mỹ là bắt sống hay giết được tên trùm khủng bố Bin Laden vẫn chưa thấy có kết quả. Không ai biết chắc là Bin Laden còn sống hay đã chết. Mới đây tình báo Đức nói rằng Bin Laden vẫn còn sống. Và một vài bài báo trên tờ Time hồi tháng 7/02 vừa qua cũng lập luận nước đôi: Không nghe gì tin tức Bin Laden cả, điều ấy chứng tỏ hắn ta đã chết. Không nghe tin tức gì về Bin Laden cả, điều ấy chứng tỏ hắn vẫn còn sống (theo cái kiểu "không có tin tức gì tức là bình yên - no news is good news"). Lý luận hay suy đoán gì thì sau cùng các viên chức tòa Bạch Ốc tin rằng Bin Laden vẫn còn đi đi lại lại đâu đó trong những hang động thuộc vùng đất giáp ranh hai quốc gia Pakistan và Afghanistan.

Như các cụ đã biết, ở Afghanistan bọn khủng bố sống trong các hang động nhiều ngõ ngách đào sâu dưới lòng đất. Quân lực Mỹ trong khi tham chiến đã xử dụng một loại máy dò tìm hơi

nóng do người phát ra để từ đó phóng bom vào cửa hầm. Trừ trường hợp xử dụng hơi ngạt hay bom nguyên tử thì may ra mới tiêu diệt hết chứ loại bom thường sức công phá của mỗi trái bom nhiều lắm chỉ trong vòng bán kính trăm mét thôi. Theo tôi, muốn diệt sạch không còn một mống khủng bố nào ở dưới hang động, ta cần có một sức nổ thật mạnh, âm ỉ và lan rộng đến từng đường hầm. Tạo ra được sức nổ khủng khiếp này, các nhà khoa học chuyên chế tạo vũ khí cho quân đội trên thế giới hình như chưa chế ra được.

Thiên hạ chưa chế tạo được loại tiếng nổ ấy nhưng huyền diệu thay, một vài người trong số "phe ta" hiện đang định cư trên xứ Mỹ xô bồ, kỳ cục và lạ lùng này dư sức làm được chuyện đó. Chỉ tiếc một điều là không một giới chức nào của chính quyền Mỹ để mắt đến họ, mời họ tham dự vào nhiệm vụ cao quý là diệt hết khủng bố để nhân loại trên thế giới (ngoại trừ một số quốc gia Á Rập) không còn thấp thõm lo âu về sự an toàn của mạng sống.

Ông cha ta từ ngày xưa đã từng nói :"*Quốc gia có lúc thịnh, lúc suy nhưng anh hùng hào kiệt thì thời nào cũng có*".Câu nói trên, nếu diễn đạt theo trường phái văn chương lãng mạn...miệt vườn thì có thể viết lại như sau "*Trời có khi nắng khi mưa, giai nhân có khi dễ thương, có lúc dễ ghét nhưng người Nổ, Nói Phét thì bất cứ lúc nào, ở đâu trên xứ Mỹ này, phe ta đều có.*"

Thật lòng mà nói, rất nhiều lần, tôi "động não" cố tìm hiểu nguyên nhân nào dẫn đến việc vài anh em thuộc phe ta khi sang định cư trên xứ này đã "Nổ" quá sức. Trước 75, ở quê nhà, chuyện Nổ hay Nói Phét cũng có đấy nhưng một vừa hai phải thôi chứ đâu có dữ dội như bây giờ. Bất cứ khi nào có dịp là họ Nổ, Nổ liên tục, không ngừng nghỉ tựa hồ như dưới lưỡi họ có gắn Pin, loại Pin con Ó , có công xuất cực mạnh. Họ Nổ về chuyện gì ? Thưa các cụ, về đủ các loại chuyện nhưng phần lớn là "Nổ" về những ngày tháng huy hoàng cũ của họ. Tôi tìm không ra nguyên nhân về cái sự gắn Pin dưới nách hoặc dưới lưỡi dẫn đến sự Nổ ấy của họ nên bèn đổ tội cho Việt Cộng là thủ phạm. Tôi dám nói như vậy mà không sợ sai là bởi vì Việt Cộng đã lợi dụng sự

rút quân của Mỹ ra khỏi Vietnam, sự bất ổn trong nội tình nước Mỹ, sự chống đối chiến tranh trong dân chúng Mỹ nên đã ngang nhiên xé bỏ Hiệp Định "ngừng bắn da beo" ký kết ở Paris hồi năm 73, xua quân cưỡng chiếm miền Nam, khiến họ phải lìa xa quê hương yêu dấu, sống lưu vong trên xứ người nên bây giờ phải Nổ để thiên hạ biết rằng ngày xưa ta đã từng có một quá khứ huy hoàng, cũng thuộc loại ghê gớm và tài ba...lầm lạc chứ không phải hạng người tầm thường.

Như đã mạo muội trình bày ở trên, muốn diệt được bọn khủng bố cần phải có sức Nổ mạnh, kéo dài và lan rộng. Sau đây, tôi xin liệt kê một vài "nhân vật của phe ta" có thể tạo ra sức Nổ ghê sợ ấy. Cần nói rõ là những nhân vật ghê gớm này đã Nổ một cách thật tình, rất nghiêm túc chứ không phải Nổ để mua vui. Và những gì tôi ghi lại trong bài viết này cũng rất nghiêm túc, nghe thấy như thế nào thì "phát" lại thế ấy, không thêm bớt hay cường điệu, hư cấu hư kiếc gì hết.

*

* *

Đây là anh X, hiện cư ngụ ở Houston, Texas.Trước năm 75, anh là quân nhân thuộc loại chuyên viên kỹ thuật. Nhiệm vụ của anh là bảo trì các phi cơ trực thăng. Anh tuyên bố rằng, ngày anh cưới vợ, phi đoàn trực thăng -đơn vị của anh- đã phái một lúc 4 chiếc trực thăng bay đến đậu sẵn ở sân sau nhà anh chờ anh "phán" một tiếng là bay đi rước cô dâu về cho anh !

Và đây là "nhà văn" Y, hiện sinh sống tại Tiểu Bang Pennsylvania, còn đang hưởng "trợ cấp xã hội". Ông không chịu đi mần, lấy lý do là người Mỹ đã phản bội đồng minh VNCH thì bây giờ Mỹ phải có bổn phận nuôi dưỡng các chiến sĩ của VNCH cho đến mãn đời. Ông tự nhận là "nhà văn" nhưng thiên hạ chưa hề thấy bất cứ một bài viết, một truyện ngắn, truyện dài nào của ông chạy "nhật trình". Ông tuyên bố nhiều lần rằng ông đã ký giao kèo với hai nhà xuất bản lớn ở Paris, theo đó trong vòng

một tháng ông phải cung cấp cho các nhà xuất bản ấy hai tác phẩm. Và ông đã nhận tiền tác quyền (ông không nói rõ là bao nhiêu) bỏ túi rồi. Có người hỏi hai tác phẩm vĩ đại ấy tên là gì và đề cập đến chuyện chi thì ông chỉ trả lời ngắn gọn : Hãy chờ xem. Thiên hạ chờ lõ cả mắt đến nay vẫn chưa thấy tăm hơi đâu cả !

Còn đây là một cựu lính tàu bay rất dễ thương, rất xuề xòa. Khi thì ông bảo cấp bậc cũ của ông là Trung Úy, lúc thì nói là Thiếu Tá. Ông bảo ông là phi công lái phản lực cơ chiến đấu F5, bay nhiều lần ra Bắc dội bom phá hủy các cơ sở hậu cần của Việt Cộng ở Vĩnh Linh. Ông nói có lần phi cơ ông bị phòng không Bắc Việt bắn trúng từ trên cao độ 10 ngàn bộ. Ông nhảy dù ra được, tuy thoát chết nhưng con mắt bên trái của ông rớt ra ngoài. Về hậu cứ an toàn, ông được các bác sĩ tài ba của ta ghép con mắt bị lòi ra ấy vào vị trí cũ mang lại ánh sáng cho ông như xưa. Sống trên đất Mỹ, ông nói ông tốt nghiệp kỹ sư điện tại một trường đại học danh tiếng của Mỹ và đã từng là kỹ sư trưởng trong một hãng điện tử ở New Jersey, dưới quyền ông có tới 5 kỹ sư mũi lõ mắt xanh. Lương ông khoảng 150 đô la/giờ nhưng ông vẫn "quit job" ở nhà chơi không, chỉ thỉnh thoảng đi sửa điện cho anh em bà con lối xóm với giá rất phải chăng thôi. Ông tự nhận trong cộng đồng người Việt, ông là ngọn đèn pha. Tổ chức nào có sự hiện diện của ông là đem lại cho họ niềm hãnh diện. Hiện giờ ông đang "gỡ lịch", không rõ vì tội gì nhưng chắc chắn không phải vì tội Nổ hay Nói Phét (Ở Mỹ cũng như trên toàn thế giới, chưa có luật nào bắt bỏ tù người Nổ, Nói Phét).

Một nhân vật khác, sang Mỹ theo diện H.O. Ông nói những người qua Mỹ theo diện H.O là thành phần được chính quyền Mỹ trân trọng. Mỹ biết rất rõ từng người thuộc thành phần này, bằng cớ là khi phi cơ chở ông sắp sửa đáp xuống phi trường New York, một cô chiêu đãi viên hàng không của chuyến bay đến hàng ghế ông đang ngồi, đưa cho ông một chai rượu Remy Martin loại X.O, nói là của chính phủ Mỹ riêng tặng ông và mừng ông

sang được đất nước tự do !

Và đây là một cựu tù cải tạo, cũng sang Mỹ theo diện H.O. Ông nói trước một số đông bạn bè rằng, không ai trên trái đất phiền muộn này có một trí nhớ phi thường như ông. Hỏi trí nhớ "phi thường" của ông "phi thường" đến mức nào thì ông trả lời dứt khoát như sau : Tôi có thể đọc lại cho các bạn nghe vanh vách không sai một chữ cuốn tự điển Larousse của Pháp bắt đầu từ vần chữ A đến vần chữ Z và ngược lại từ vần chữ Z đến vần chữ A !

Còn đây là một nhân vật kỳ tài trong chốn tình trường. Ông tuyên bố không phải một lần mà rất, rất nhiều lần hay bất cứ khi nào có thể phát ngôn được. Rằng, hồi ở Việtnam, ông có ba bà vợ thuộc ba miền khác nhau. Một bà người Bắc, một bà người Trung và một bà người Nam. Cả ba bà cùng sống chung trong một nhà với ông mà không hề có chuyện xích mích cãi cọ. Sang Mỹ ông sống với một bà khác, còn ba bà Bắc-Trung-Nam kia vẫn ở lại quê nhà. Riêng bà vợ hiện sống với ông trên xứ Mỹ này thì ông bảo, bà ấy trước đây là vợ của một giáo sư (ông không nói rõ giáo sư dạy cái gì). Theo lời ông kể, vị giáo sư nọ, một hôm đưa cô học trò 20 tuổi của mình về nhà gặp vợ. Cô học trò quỳ xuống lạy bà vợ ông giáo sư để xin làm bé. Bả không bằng lòng cho cô học trò làm bé, sau đó bả bỏ đi để chịu làm vợ bé cho ông chứ không thèm làm vợ lớn của ông giáo sư.

Chuyện một "bugi" mà chạy nhiều "máy" như trên, có hay không có cũng là chuyện...thường ngày trong xã hội ta, không có điều chi đáng phàn nàn. Có điều, mới đây tôi có đọc được bức thư của ông Nguyễn Văn X. hiện sống ở Pháp, gửi cho một cậu em yêu cầu cậu này về Việtnam hay bà con anh em lớn tuổi ở Việtnam thực hiện một công tác giúp ông X. để ông X đền bù lại tội lỗi ông đã phụ nghĩa tào khang với một nàng kim nữ trong tiền kiếp. Nàng kim nữ đó không ai khác là Hòn Vọng Phu ở Tuy Hòa. Ông X. yêu cầu cậu em về nhờ người thân đứng tuổi

đại diện đàng trai sửa soạn lễ vật đính hôn gồm:

- Hai cây trâm vàng dài đúng 19 cm.
- 20 quả cau và trầu tương ứng
- 5 quả dừa và bông sắc
-2 chai rượu quốc nội và một cặp đèn cầy.

Cùng với lễ vật, đúng 12 giờ trưa ngày rằm tháng Chạp, đại diện đàng trai đến núi Vọng Phu khấn như sau *: "Chúng tôi là đàng trai của người nam tên Nguyễn Văn X. sinh ngày ...ứng theo lời khai minh của ngài, dâng lễ hỏi nơi đây cho quả kiếp của người ấy. Cầu xin Ngài mở lượng bao la chấp nhận lễ hỏi và hỉ xả cho người Nam nói trên chưa về kịp trong lễ hỏi của ngày giờ hôm nay".*

Ông X viết tiếp rằng ngày nào Cộng Sản "chính thức" cho Việt kiều về nước, ông sẽ sẽ về lập một cái đình bằng lá rồi ở đó sám hối, công phu theo đạo Nho và Tiên cho đến mãn kiếp đúng theo câu thơ:

Đêm ngày sám hối Vọng Phu
Thương cho ai đó dường như lỡ làng

Lại xin kể thêm một kỳ tài khác thuộc lãnh vực y học. Ông Z, một chuyên gia về kinh dịch và bói toán. Ông tự nhận là y sư, có thể chữa lành bá bịnh, kể cả ung thư. Ông đặc chế ra môn thuốc bằng cây ngãi cứu (do ông trồng trong khu vườn sau nhà ông) có thể cứu sống người sắp chết và sau đó mạnh khỏe gấp trăm lần so với trước. Ông tuyên bố rằng ông giữ kín, không phổ biến cho thế giới biết nhất là người Mỹ vì ông không muốn người Mỹ đưa tên ông vào Hàn Lâm Viện Y Học của Mỹ. Ông nói khi nào Cộng Sản ở quê nhà sập tiệm, ông sẽ đem phát minh này về Việtnam, cứu dân độ thế !

Tôi vừa kể hầu quý cụ những chuyện "Nổ" tung trời của một số anh hùng hào kiệt của phe ta. Và tôi hình dung ra cách tiêu

diệt bọn khủng bố Hồi giáo quá khích của các vị "Nổ" ấy dưới hình thức sau :

Một hợp đồng bằng miệng giữa vị đại diện của nhóm người "Nổ" nói trên với một viên chức đại diện cho chính phủ Mỹ, theo đó tất cả quý vị này sẽ được phi thuyền con thoi Discovery bốc đi, bay một vòng trái đất rồi đáp xuống vùng đồi núi khô cằn, có nhiều hang động, giáp ranh biên giới Pakistan & Afghanistan. Tại đây đã có để sẵn một cái bàn dài, trên đó chất đầy cơm gà cá gỏi, rượu thịt ê hề. Các vị Nổ ấy sẽ ngồi khề khà bù khú với nhau, vừa ăn vừa ống rượu và bắt đầu vặn cục Pin về vị trí "On" cho máy "Nổ". Tiếng nổ do họ phát ra sẽ từ từ đi sâu xuống các hang động, xuyên qua tất cả mọi ngõ ngách, hút hết dưỡng khí, làm tung lồng ngực bọn khủng bố và chúng lăn kềnh ra chết hết. Dĩ nhiên, trong số chết này phải có tên trùm Bin Laden.

Bài viết này trước khi gửi đi, tôi đưa cho một ông bạn cùng xóm xem, ông đọc xong rồi "phán" :

- Sao cậu cẩn thận thái quá thế. Theo tôi, chỉ một vị "Nổ" thôi cũng đủ giết bọn khủng bố rồi, cần chi tới những 7,8 vị. Phí đi !

Tôi cười, trả lời người bạn :

- Càng đông càng vui mà !

Điều sau cùng tôi muốn trình bày là, nếu đề nghị của tôi nêu trên không giết hết được bọn khủng bố thì xin các cụ hãy coi như từ nãy đến giờ các cụ đã nghe tôi kể chuyện Nói Phét vậy. Xin chào và chúc sức khoẻ các cụ.

Huỳnh Văn Phú

(15/08/02)

Đi giữa bốn mùa

Thu gọi lòng ai từng lá rụng
Bên đường xao xác bước chân xưa.
Về đâu lặng lẽ vầng trăng mỏng.
Rong ruổi đời ta đã mấy mùa.

Chiều Đông nắng tắt sau triền núi.
Cơn lạnh ngày xưa gợn mấy lần.
Đường xa mây núi trôi về đất.
Bếp lửa khơi hoài nỗi tịch liêu.

Xuân về lộng bóng trên hoa, cỏ.
Xoải cánh đàn chim rỉa nắng mai
Hót vọng khắp trời vui tiết mới.
Én đã chưa về ai có hay.



Hạ hồng ném lửa vào con gió,
Cháy đỏ hoàng hôn, đỏ mắt cay,
Đỏ cả góc trời chưa trở lại,
Lữ khách đường chiều oải nắng phai.

Đi giữa bốn mùa sông với núi.
Bóng ngã bên đời như bụi sương.
Sốc sếch hành trang trăng gió dải
Một người,
một bóng,
một tha hương.

ĐINH MẠNH THU

Một thoáng kỷ niệm

Trần xuân Hiền
Văn Hóa Vụ

Cách đây không lâu, bỗng nhiên tôi nhận được tập san Đa Hiệu 55 gởi từ Hoa Kỳ, tôi không khỏi sung sướng và cảm động vì gia đình VBQG còn nhớ đến tôi, và bất giác những kỷ niệm một thời sống lại. Một hôm giảng dạy một lớp SVSQ khóa 24, bài giảng chấm dứt sớm hơn vài phút, tôi để SVSQ ngồi nghỉ thoải mái để chuẩn bị lớp kế tiếp. Một SVSQ ngồi đầu bàn thân mật hỏi.

" Thầy, mối tình chú lính Poncho và cô nữ sinh Đồng Khánh kết thúc ra sao?"

Câu hỏi bất thần, tôi chưa kịp trả lời thì chuông reo.

Một thời gian sau, đi phép thường niên về, tôi mang giấy phép trả lại Phòng Quản Trị, BCH, viên Đ/U trưởng cầm tờ giấy phép thấy tên tôi, vui vẻ hỏi.

"Ủa Th/u là tác giả bài chiếc Poncho? Nhiều kỷ niệm đời học trò thích thú nhỉ!"

Hồi đó tập san Đa Hiệu được chỉnh đốn lại và ấn loát mỹ thuật, Vũ Khuê thuộc phòng Tâm lý chiến, BCH

ghé khoa Nhân Văn nói với tôi.

"Các bồ ráng viết cho báo Đa Hiệu, có tiền còm đàng hoàng mà!"

Tôi gửi bài chiếc Poncho, và khi báo phát hành, tôi nhận được $VN 150 tiền nhuận bút. Thế là một vài người bạn trong khoa được một chầu phở Đalạt.

Chiếc Poncho kể chuyện một cậu bé mới lớn lên say mê sưu tầm vật dụng quân đội, được ông cậu mãn khóa trường Bộ Binh Thủ Đức tặng chiếc poncho. Mùa mưa bắt đầu, cậu hý hửng mặc chiếc poncho đi học, chiếc poncho lết tận đất, bà mẹ quở yêu, "Con tôi giống như chú lính biên cương". Đi trên hè phố, cậu bé cảm thấy ấm áp lạ thường, nghe mưa rơi trên chiếc poncho cậu cảm thấy như nghe một bản nhạc mê ly. Khi đi qua cầu Trường Tiền bắc ngang sông Hương, trời đổ mưa lớn và một cơn gió mạnh nổi lên khiến mọi người phải níu chặt thành cầu, chiếc poncho lộng gió, cậu bị thổi phăng như cánh buồm trên mặt nước. Cậu bé phải níu lan can cầu vừa lần từng bước chân. Khi đến chân cầu bên kia, cậu toát mồ hôi và thở không ra hơi. May thay, chiếc xe bus chợ Đông Ba ngừng lại đúng lúc đổ khách xuống, cậu bé liền nhảy lên, và sung sướng thấy chiếc băng dài còn một chỗ trống, cậu bé thả mình ngồi xuống, thì nghe tiếng quở.

"Cái ông lính này kỳ quặc làm người ta ướt hết cả!"

Cậu bé sượng cả người và cảm thấy xấu hổ, và ngước mắt nhìn bên cạnh, cậu thấy một nữ sinh, tóc đen huyền, mặc chiếc áo trắng, ngoài khoác chiếc áo len cánh mầu hồng đang cầm chiếc khăn tay chậm nhẹ chiếc cặp da ướt nước mưa. Cậu lầm bầm xin lỗi, nhưng cô nữ sinh thản nhiên chẳng chút giận hờn trên khuôn mặt dịu hiền. Cậu bé tức giận muốn xé tan chiếc poncho và quỳ bên cạnh cô nữ sinh để xin lỗi và lau dùm chiếc

cặp. Khi xe bus đỗ trước cổng trường Đồng Khánh, cô nữ sinh xuống xe, đi nhí nhảnh như cánh chim non trong cơn mưa lất phất. Còn cậu bé ngây người nhìn theo, và bỗng nhiên quả tim rung động một cách lạ lùng mà lần đầu tiên cậu bé cảm thấy trong đời.

Một hôm tôi vừa điểm danh SVSQ xong, Th/ Tá Văn Hóa Vụ Phó bất thần vào thăm lớp, tôi vội nghênh chiến,

"Vào hàng, phắc!"

Tôi giải tỏa ngay được sự căng thẳng. Tuy một số người cười quân kỷ bị lạm dụng, nhưng chẳng hề gì. Đó là một loại dầu lubrication tốt có thể cởi nhẹ bớt những khó khăn. Hôm đó bài thảo luận là Báo Chí Phóng Sự, lớp học sống động, SVSQ thay phiên nhau thảo luận cho đến giờ chuông reo. Hôm sau gặp ở hành lang, VHVP nhe răng cười nói,

" Đề tài chẳng có gì cả, thế mà anh dạy hấp dẫn quá"

Sau đó một thời gian ngắn, tôi lại nhận được thiệp mời tham dự Đại Hội VBQG kỳ thứ 12 ở California. Tôi tạ lỗi không đi được và gởi kèm bài Alma Mater: Quân trường VBQGVN, trích trong tập hồi ký Mệnh Nước Nổi Trôi của tôi với câu mở đầu bằng lời kết thúc bài đáp từ của tướng MacArthur khi đến thăm quân trường West Point lần cuối như sau,

" Tôi thèm khát lắng nghe vô vọng bản nhạc mê hồn của tiếng còi mơ hồ đánh thức ban mai, tiếng trống đổ hồi điểm danh từ đằng xa. Trong giấc mơ tôi nghe lại tiếng đại bác nổ, tiếng súng lách tách, tiếng thì thầm than khóc lạ lùng của chiến trường. Nhưng trong cuộc đời xế bóng, tôi luôn luôn trở lại West Point. Ở đây những âm thanh luôn luôn vang đi dội lại trong tai tôi: Bổn phận – Danh Dự – Tổ Quốc. Hôm nay là lần điểm danh cuối cùng của tôi với các anh. Nhưng tôi muốn các anh hay, khi

tôi bước sang thế giới bên kia, ý nghĩ cuối cùng của tôi là đoàn SVSQ...đoàn SVSQ... và đoàn SVSQ... Tôi xin chào tạm biệt."

(I listen vainly, but with thirsty ears, for the witching melody of faint bugles blowing reveille, of far drums beating the long roll. In my dream I hear again the crash of guns, the rattle of musketry, the strange mournful mutter of the battle field. But in the evening of my life, I always come back to West Point. Always there the echoes and reechoes in my ears: Duty- Honor- Country. Today marks my final roll call with you. But I want you to know that when I cross the river, my last conscious thought will be of the Corps... and the Corps...and the Corps. I bid you farewell. Old Soldiers Never Die, Geoffrey Perrect, Andre Deutsch Limited, Britain, p.584)

Nhng cảm xúc và những kỷ niệm tướng MacArthur thốt ra chẳng khác gì tâm sự của những cựu SVSQVBQG khi trở lại thăm quân trường cũ. Nhưng VBQG nay còn đâu? Đó là nỗi thất vọng và đau đớn của những cựu SVSQVBQG.

Sau kỳ Đại Hội VBQG 12, tôi nhận được Đa Hiệu mới cùng một món qùa vô giá gồm có 2 cúc áo huy hiệu VBQG và Đại Hội VBQG 12, và một chiếc áo Polo shirt in hình Đại Hội

VBQG 12. Thật là một kỷ niệm khó quên.

Nhớ lại hồi mới từ Hoa Kỳ về nước chân ướt chân ráo sau khi hòa ước Paris được ký kết vào ngày 27/1/73, tôi được gửi ngay ra Đà Nẵng trong chiến dịch giành dân lấn đất mà một số sĩ quan và SVSQ đã ra đó từ trước.

Trong thời gian hòa đàm, chiến dịch giành dân lấn đất được phát động với mục đích chiếm thêm nhiều đất để trên bàn hội nghị phái đoàn VNCH có thể nói chuyện ở thế mạnh. Chiến dịch này đã được thi hành tốt đẹp. Theo bảng tổng kết của giới

chức quân sự Hoa Kỳ, VNCH đã làm chủ được 70% lãnh thổ.

Tôi ra Đà Nẵng trình diện tại Tiểu đoàn Tâm Lý Chiến gần cầu Trịnh Minh Thế (De Lattre De Tassigny) là nơi toán SVSQ đồn trú mà Sĩ quan cán bộ là Tr/u Thức, cựu SVSQ/22 (tôi không biết anh Thức hiện định cư ở đâu, còn hay mất ?). Chiến dịch sắp chấm dứt, tôi chẳng được giao công tác nào cả ngoại trừ có mặt ở văn phòng trong chốc lát mỗi ngày. Thật là hài hước! Tôi chẳng rõ toán SVSQ đã làm được những gì, hay chỉ làm chiếu lệ, và cấp trên sẽ có dịp báo cáo hay? Nhưng tôi không khỏi mến phục tác phong quân kỷ và tình huynh đệ của SVSQ ở trong quân trường cũng như khi ở ngoài đời. Tr/u Thức là Sĩ quan cán bộ thuộc thế hệ mới, thân mật và có uy đối với SVSQ. Khi thấy một vài SVSQ tóc dài, Tr/u Thức chỉ nói nhẹ" Các anh đã lãnh lương, ngày mai hãy đi hớt tóc", hay một SVSQ nọ không hiểu phạm quân kỷ gì. Tr/u Thức bảo SVSQ đó đứng quay mặt vào tường trong chốc lát. Những hình ảnh này đã để lại một ấn tượng tốt trong tâm hồn tôi, cũng như tôi không quên được buổi lễ gắn lon vội vàng ở căn cứ Long Thành cho tất cả SVSQ đang thụ huấn nửa chừng để ra chiến trường cấp bách trước tình hình đất nước lâm nguy. Thật là cảm động và đau thương! Tác phong họ vẫn nghiêm chỉnh và hiên ngang giống như đoàn quân Thần Phong Kamikazé sắp ra trận.

Tôi sắp đi hết cuộc đời, mộng tưởng không còn nữa, và đôi khi không khỏi cảm thấy buồn. Vừa rồi nhận được Đa Hiệu số 65, bất chợt bắt gặp những tin vui về những tân khoa trong gia đình Võ Bị như Tiến sĩ Vật Lý Lưu Đình Cường, BS Nha Khoa Anthony Nguyên Hoàng, Bác sĩ Nha Khoa Thái Nguyên Anh Tuấn, và có lẽ đã có nhiều, hay còn nhiều nữa trong tương lai, tâm hồn tôi không khỏi rợn lên một niềm vui, và hy vọng thế hệ đàn em sẽ thực hiện được giấc mộng của hệ đàn anh lớn tuổi.

Quan Niệm về Vai Trò của Tiểu Thương

Mac Sum K26

Ai cũng nghĩ động lực của nền kinh tế Mỹ là những công ty quốc tế lớn có hàng chục, trăm ngàn nhân công, sự thật tiểu thương nước Mỹ chiếm 99.7% tổng số chủ nhân ông của nhân công Hoa Kỳ. 53% lực lượng lao động làm cho xí nghiệp tư là nhân công của tiểu thương. 47% của số lượng giao dịch là do tiểu thương cung cấp. 55% các sáng tạo, phát minh liên quan đến sản phẩm mới là công lao của tiểu thương. 35% dịch vụ làm cho chính phủ Liên Bang Hoa Kỳ là do tiểu thương cung cấp. 38% nhân công trong ngành kỷ thuật cao là công nhân của tiểu thương. 51% sản lượng của kỷ nghệ tư nhân là sản lượng của tiểu thương. 96% sản lượng xuất cảng là do tiểu thương đảm nhận. Từ những thống kê trên, 25 triệu tiểu thương Hoa Kỳ hẳn nhiên đã, đang và sẽ đóng vai trò quan trọng của nước Mỹ.



Từ những dữ kiện thống kê, cơ cấu tổ chức công quyền của chính phủ và luật pháp Hoa Kỳ, chúng ta thấy kinh thương là một hoạt động đóng vai trò quan trọng của nền kinh tế Hoa Kỳ, được quốc gia chú trọng, có luật pháp bảo vệ và nâng đở. Đặc biệt ngành tiểu thương là tiên phong của sự sáng tạo, canh tân hoạt động kinh tế, xã hội, nghệ thuật ... nhiều khi có ảnh hưởng kinh thiên động địa Nếu không có tiểu thương thì ngày nay làm gì có những máy điện toán cá nhân làm

đảo lộn thế giới ? Nếu không có tiểu thương đầu tư vào việc chế tạo những máy tính điện tử cá nhân thô sơ lúc ban đầu mà các hãng điện toán khổng lồ như IBM che thì làm gì có cuộc cách mạng kỷ nghệ điện toán như đã và đang xẩy ra ? Nếu không có những tiểu thương cùng với các nhà sáng chế tay chơi thì làm gì kỷ thuật điện toán có thể áp dụng vào những sản phẩm rộng rãi như ngày nay ? Từ đồ chơi cho trẻ em, máy móc điện khí gia dụng cho đến phi đạn đều có những máy tính điện tử trong đó. Đại đa số là thành quả của những cá nhân, thúc đẩy bởi ý đồ kiếm chút lợi tức hay chỉ là thú vui tiêu khiển.

Ngành kinh thương nhất là tiểu thương đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy nguồn máy kinh tế được Tây Phương chú trọng, nhưng văn hóa Á Đông của chúng ta thường có thái độ khinh miệt từ hàng ngàn năm qua. Từ thời Phục Hưng các nước Âu Châu khuyên khích các nhà thám hiểm, giáo sĩ, thương gia chu du khắp nơi trên thế giới để tìm đất mới, truyền đạo, tài nguyên và sản phẩm xứ lạ mang về Âu Châu. Trong lúc đó Trung Quốc và các nước chịu ảnh hưởng Nho Gia dần dần đi đến chính sách bế quan tỏa cảng. Trung Quốc từ một nơi tư tưởng, nghệ thuật, tiểu công nghệ được tự do phát huy của Thời Xuân Thu Chiến Quốc đến nơi mọi sáng tạo bị gò bó trong khuôn khổ Nho Giáo từ gần hai ngàn năm qua. Di tích khai quật từ mộ Tần Thủy Hoàng và bao nhiêu cổ tích khác đã thể hiện sự bóp chẹt dần tinh thần sáng tạo này trong xã hội chịu ảnh hưởng Nho Gia.

Nho Giáo khởi đầu không phải là một hệ thống tư tưởng triết lý gò bó. Nho Gia là trong thời Đông Chu là những chuyên gia nghi lễ của Nhà Chu. Sau khi Nhà Chu thống nhất thiên hạ đã lập ra Chu Lễ để giữ sự ổn định trong nước. Sự thịnh vượng của Nhà Tây Chu được các Nho Gia coi là mẫu mực để trị quốc. Khổng Tử và các Nho Gia cùng thời tôn sùng sự thịnh trị của Nhà Tây Chu và mong muốn dùng Chu Lễ để thiên hạ được hòa bình và tránh nạn loạn lạc của Thời Xuân Thụ Khổng Tử được ghi nhớ cho đến ngày nay vì chủ trương rất cách mạng của ông là "Hữu Giáo Vô Loại" tức là sự giáo dục không phân biệt giai

cấp. Chính vì chủ trương này mà trong lịch sử Trung Quốc Thời Xuân Thu và Chiến Quốc là thời kỳ vàng son của tư tưởng triết lý, phát minh khoa học, công nghệ, nghệ thuật, y tế, canh nông. Vì nhu cầu chiến tranh, các nước thi đua nhau thu nhận nhân tài mà bất kể gia thế. Trong thời Xuân Thu Chiến Quốc những nhân vật như Mạnh Thường Quân, Bình Nguyên Quân, Lữ Bất Vi ... đều nổi tiếng trong việc nuôi hàng ngàn thực khách trong nhà. Kinh phí do những hoạt động kinh doanh, cho vay và canh nông cung cấp. Những thực khách này không phải chỉ có tài văn chương mà còn có đủ tài nghệ khác. Tập Lữ Thị Xuân Thu do thực khách của Lữ Bất Vi biên soạn trong đó có Lý Tư là tập sách bách khoa đầu tiên của Trung Quốc được biên soạn có hệ thống.

Tư tưởng xếp Thương Gia vào hạng thấp nhất của bậc thang xã hội đã có từ Thời Xuân Thụ Quản Trọng sau khi được Tề Hằng Công trọng dụng đã đề nghị chia nước tề ra làm 21 khu vực theo thức bậc Sĩ Nông Công Thương, trong đó có 5 khu vực cho công thương cư ngụ, 21 khu còn lại là khu cư ngụ của sĩ và nông. Quản Trọng từng là con buôn hiểu rỏ tâm trạng và nhu cầu của con buôn thường xa nhà thời gian dài, đã đề nghị trong khu vực công thương có những nơi tương đương với khu đèn đỏ ngày nay Chính trong nhóm học trò giỏi nhất cũng có con buôn giàu có như Tử Cống. Những nhân vật như Lữ Bất Vi, Mạnh Thường Quân, Tử Cống, Phạm Lãi ... lưu danh lịch sử ngoài sự nghiệp chính trị, quân sự, văn học, còn có sự nghiệp kinh thương của ho..

Sự đè nén ngành kinh doanh có thể nói là khởi đầu từ Nhà Tây Hán từ thế kỷ thứ 3 BC. Thời Chiến Quốc Nhà Tần có luật pháp khắt khe và công minh nên trở thành hùng mạnh rất nhanh. Khi Nhà Tần đã thống nhất Trung Quốc dân không được nghĩ ngơi lại tiếp tục hy sinh trong việc chinh chiến, kiến thiết cung điện, xây Vạn Lý Trường Thành do đó Tần Thủy Hoàng vừa chết chưa đến 3 năm thì quân khởi nghĩa của Lưu Bang đã chiếm Hàm Dương, tiêu diệt nước Tần. Ban đầu Nhà Hán vẫn giữ các thể chế của nước Tần. Hán Cao Tổ Lưu Bang nhờ Thúc Tôn Thông

lập lại qui chế lễ nghi trong Triều Đình Hán. Cũng trong thời gian này, để chống lại nạn đầu cơ tích trữ mà Lưu Bang đã ban bố nhiều lệnh như cấm bán nhu yếu phẩm cao giá, và làm giảm thế lực giới thương gia như cấm họ cỡi ngựa, sở hữu binh khí, mặc áo lụa ... Tiếp theo đó Triều Đình Hán tước đoạt dần sức mạnh của thương gia để tránh nạn người dân quá giàu, có quá nhiều thế lực như Lữ Bất Vị Từ đó về sau sự đàn áp thương gia được các triều đại khai thác tận lực. Mục đích của các người cầm quyền là không để trong quốc gia hiện diện một giai cấp giàu có mà độc lập với quyền lực chính quyền. Thương gia tự tạo ra tài sản, không lệ thuộc vào quyền hành do cấp trên ban cho, do đó khó kiềm chế. Chính sự kiềm kẹp này giúp cho các Hoàng Triều dễ cai trị Trung Quốc nhưng lại làm cho vận mạng quốc gia tùy thuộc vào sự tốt xấu của một ông Vuạ

Trong khi Tây Phương trọng thương, con buôn đi khắp nơi mở đường cho quốc gia của họ bành trướng, thì các nước chịu ảnh hưởng của Trung Quốc như Việt Nam, Triều Tiên, Nhật ... lại bế quan tỏa cảng. Trung Quốc trong thời gian đó, tất cả hoạt động kinh tế, doanh thương đại qui mô đều nằm trong tay của Nhà Nước, vì thế hoạt động doanh thương của Trung Quốc không địch nổi với con buôn Tây Phương. Sự thua kém này làm cho quan quyền càng cảm thấy phải bế quan tỏa cảng. Doanh thương là động cơ thúc đẩy của sự sinh sản, sản xuất. Nông phẩm sinh sản ra, sản phẩm tiểu công nghệ làm ra không ai mang đi bán thì sẽ không thể kích thích sự sản xuất. Chính vì không có sự kích này, và không có sự cạnh tranh với sản phẩm của ngước ngoài trên thị trường quốc tế cho nên nông nghiệp, công nghiệp Trung Quốc nằm trong tình trạng lạc hậu kéo dài hàng bao trăm năm mà vẫn không có cơ hội cải tiến.

Trung Quốc sau khi sự sụp đổ của Nhà Thanh rơi vào trong tình trạng loạn lạc, nội chiến, ngoại xâm. Mãi cho đến 1949 khi Quốc Dân Đãng bị thua ở Lục Địa Trung Quốc và chạy ra Đài Loan. Từ bài học rút tỉa từ sự thất bại ở Đại Lục, Quốc Dân Đãng thoạt đầu cai trị Đài Loan với bàn tay sắt, đàn áp chính trị

nhưng cải cách ruộng đất, khuyến khích đầu tư ngoại quốc, tạo môi trường doanh thương, sinh sản cho nhân dân. Mấy mươi năm tiếp theo là một chính sách tạo cơ hội cho tiểu thương, kiềm chế sự tập trung tài sản quá độ vào tay một thiểu số gia tộc. Đài Loan trong mấy mươi năm kế tiếp theo sự thất bại ở Đại Lục đã tự bảo vệ sự tồn tại bằng phép lạ kinh tế. Trong thời Chiến Tranh Lạnh, Đài Loan là một xã hội có hố sâu khoảng cách giữa giàu và nghèo thấp nhất Á Châụ Chính sách của Đài Loan gián tiếp ảnh hưởng đến Hong Kong và Singaporẹ Chúng ta thấy nền kinh tế của các nước như Nam Hàn, Indonesia, Phi Luật Tân, Thái Lan ... nắm trong tay của một thiểu số gia tộc. Chẳng hạn ở Indonesia thân thuộc của cựu Tổng Thống Suharto nắm giữ từ nhà máy phát điện, ráp xe hơi đến nông sản. Ở Phi Luật Tân chỉ có khoảng 600 gia tộc nắm hết đại đa số sự sinh sản, chế tạo trong nước. Ở Nam Hàn cũng thế một số nhỏ đại gia tộc giàu có nắm hết những nhà máy, đồn điền trong nước. Chính vì vậy mà trong trận khủng hoảng tài chánh vừa qua ở Á Châu, các nước như Nam Hàn, Thái Lan, Indonesia, Phi Luật Tân ... bị ảnh hưởng nặng nề mà Đài Loan, Hong Kong, và Singapore đã tránh được hiểm họa đó. Một trong những lý do các nước bị thiệt hại là vì một thiểu số có đặc quyền vay mượn tiền dễ dàng, đầu tư cẩu thả nên bị thiệt hại nặng khi kinh tế suy thoáị

Sự thành công của Đài Loan và sự sụp đổ của Liên Bang Sô Viết làm cho Trung Quốc không còn cách nào khác hơn là hữu sản hóa nhân dân. Sự thay đổi chính sách khởi đầu từ Liên Sô làm cho Trung Quốc phải lựa chọn giữa hai con đường thay đổi hay bảo thủ. Trung Quốc với khối dân khổng lồ, Đãng Cộng Sản Trung Quốc không dám cho tự do chính tri.. Hơn nữa sự thả lỏng chính trị làm cho Liên Bang Sô Viết sụp đổ và đất nước phân tán thành nhiều quốc gia mới Trung Quốc bắt đầu sự cải cách kinh tế bằng cách thả lỏng quyền tư hữu của nông dân. Khởi đầu nông dân Trung Quốc là giai cấp được hưởng lợi đầu tiền trong việc cải cách của chính sách kinh tế mới Sau vụ Thiên An Môn năm 1989, Trung Cộng không trở về chính sách bảo thủ mà còn cải cách mạnh hơn. Mọi chống đối, đòi hỏi của sinh viên

ở Thiên An Môn đều được Trung Cộng đáp ứng và còn đáp ứng hơn sự đòi hỏi Việc này làm cho các tổ chức Dân Vận do thành viên trốn thoát từ Thiên An Môn năm 1989 cầm đầu, không còn có lý do để thu hút nhân tâm.

Sự cải cách của Trung Quốc nhanh chóng quây vào ngành tiểu thương, tiểu công nghê.. Năm 2002, số hàng hóa xuất nhập cảnh ước lượng lên đến hơn 600 tỉ Mỹ Kim. Trung Quốc đã vượt nước Nhật trở thành quốc gia có thận dư mậu dịch lớn nhất đối với nước Mỹ. Một nước Trung Quốc từ chỉ có chưa tới một tỉ Mỹ Kim xuất nhập cảng vào thập niên 1970's đến một nước có thận dự mỗi năm gần 200 tỉ Mỹ Kim trong cán cân mậu di.ch. Đó là sự phát triển chưa từng có trong lịch sử mậu dịch quốc tế. Trong loạt bài viết về sự phát triển mậu dịch ở Trung Quốc đăng trên Los Angeles Times, cho biết các ngành cần nhân lực nhiều như ngành furnitures, clothing cho đến ngành làm PC, máy điện tử gia dụng ... ở Mỹ, Âu Châu các nước đang phát triển ở Á Châu đã bị ảnh hưởng của sự cạnh tranh từ Trung Quốc. Với khối dân 1.3 tỉ người, Trung Quốc cung cấp nhân công rẻ tiền vô tận cho thế giới, mà dần dần lại trở thành thị trường tiêu thụ to lớn và quan trọng cho các sản phẩm công kỷ nghệ quốc tế. Boeing, Airbus nhờ vào sự phát triển ngành du lịch, chuyên chở hàng không ở Trung Quốc để bán máy bay Các công ty sản xuất cần câu, máy móc làm đường, đấp đập ... cũng nhờ sự phát triển ở Trung Quốc để sinh tồn.

Hiện nay Trung Quốc đang xây cất xa lộ, thiết lộ, thủy điện ... với tốc độ chưa từng có trong lịch sử loài người Không bao lâu hệ thống thiết lộ, xa lộ đến tận biên giới các nước lân cận. Điện lực của Đập Nước Tam Hạp sẽ đến tận biên giới Việt Hoa khi nó hoàn thành. Vài tháng trước Trung Quốc đã tuyên bố 4 tỉnh miền Tây Nam Trung Quốc đề nghị hợp tác với các nước Asean để phát triển vùng Đông Dương. Trong chương trình đề nghị gồm có các chương trình phát triển lưu vực sông Cửu Long, nối liền xa lộ vùng Đông Nam Á với hệ thống xa lộ Trung Quốc. Phát triển các hải cảng ở Đông Dương ... Ngày nay Singapore,

Hong Kong và Shanghai là ba hải cảng bận rộn nhất thế giới về container shipments. Shenzeng bây giờ là trung tâm của thế giới để mua sản phẩm liên quan đến PC. Hiện nay, Trung Quốc chỉ sản xuất 30% IC chips dùng trong sản phẩm điện tử gia dụng sản xuất ở Trung Quốc. Đầu tư của ngoại quốc, Đài Loan, Hoa Kiều khắp nơi sẽ làm cho Trung Quốc tự túc về IC chips trong tương lai gần, và bắt đầu xuất cảng chips.

Trung Quốc sau mấy mươi năm dưới chế độ vô sản, đại đa số dân chúng không có tư bản và kiến thức để mở cơ sở kinh doanh nhỏ. Chính quyền không có kinh nghiệm cạnh tranh trên thương trường. Khi cựu TT Nixon thăm viếng Trung Quốc, cả Trung Quốc không có một luật sư về luật kinh doanh. Luật pháp Trung Quốc không tạo môi trường thuận tiện cho việc doanh thương. Nhờ sự cải cách luật pháp, cho người đi du học, mang chuyên gia ngoại quốc, kiều dân vào giúp đở. Sau mười mấy năm thất vọng, trông chờ Trung Quốc mới có một môi trường thuận lợi cho dân Đài Loan, Hoa Kiều khắp nơi về Trung Quốc mở tiệm buôn nhỏ và các đại doanh nghiệp quốc tế như Boeing, GM, IBM, Motorola ... đầu tư vào các kỷ nghê trọng yếu khác. Sự phát triển Trung Quốc được thể hiện với vận tốc nhanh chónh như vậy một phần nhờ sự đóng góp của Hoa Kiều khắp nơi trên thế giịi

Trung Quốc, Đài Loan không có sự may mắn như Việt Nam đã có. Việt Nam có hai triệu kiều dân xuất ngoại trong một thế hệ, được cho ăn học với chi phí của các quốc gia tiếp nhận người Việt Nam. Khối Việt Kiều Hải Ngoại sẽ là động lực biến đổi nước Việt Nam trong tương lai. Vấn đề nan giải cho Việt Nam là làm sao xử dụng tài nguyên Kiều Dân Hải Ngoại này mà không gây lại nội chiến lần nữa ? Làm sao kiều dân Việt Nam mang sở trường của mình học hỏi ở nước ngoài và tài sản về phục vụ đất mẹ mà không bị đè nén, cưởng đoạt thành quả của mình, hoặc không thiết lập một giai cấp đặc quyền đặc lợi, ăn hại hơn là làm lợi quốc gia ? Điều quan trọng hơn hết là làm sao Kiều Dân Việt Nam mang được lý tưởng tôn trọng quyền tự do con người,

để mọi người cạnh tranh trong sự bình đẳng, để cùng nhau phát triển quốc gia Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, Trung Quốc không thể được Hoa Kiều về hăng hái góp sức kiến thiết quốc gia nếu họ coi Hoa Kiều là công dân hạng nhì như Việt Nam đang đối xử với Việt Kiều Trung Quốc cũng không thể yên ổn kiến thiết như ngày nay, nếu con cháu của nạn nhân của Trung Cộng không quên hận thù, không đặt quyền lợi quốc gia trên hết.

Lịch sử cho thấy nước Nhật, Do Thái, Trung Quốc ... thụ lợi rất lớn khi giao hảo với nước Mỹ, gởi nhiều kiều dân đến hấp thụ văn hóa Âu Mỹ. Lịch sử cũng cho thấy những nước như Liberia, Phi Luật Tân ... mặc dù có liên hệ mật thiết với nước Mỹ nhưng không tận dụng được sự hữu ích do liên hệ đó tạo ra. Người Việt Nam chúng ta đừng nghĩ nếu có một vài triệu kiều dân sinh sống, học hỏi, làm việc ở các nước tân tiến thì tự nhiên nước Việt Nam sẽ được nhờ. Ở Liberia, con cháu của những người từ nước Mỹ hồi hương thành giai cấp đặc quyền đặc lợi, ăn hại quốc gia hơn là động lực kiến thiết nước. Liberia, Phi Luật Tân đã là quốc gia xuất cảng từ bao nhiêu năm qua đến bây giờ Phi Kiều vẫn không là động lực canh tân xứ sở, ngoại trừ hàng năm mang về một số ngoại tệ khả quan cho đất nước. Sự vận dụng tài nguyên kiều dân hải ngoại để kiến thiết xứ sở là chính sách lâu dài của quốc gia. Khi Đài Loan bắt đầu gởi sinh viên du học nước ngoài, Đài Loan đã bắt buộc mọi người phải thi Sử Địa, Hán Văn, và Tam Dân Chủ Nghĩa bất kể đi du học ngành nào. Hiệu quả của chính sách đó bây giờ bắt đầu sinh lợi cho Đài Loan và cả Trung Quốc. Trở ngại của Việt Nam không những phải thay đổi quan niệm khinh miệt ngành kinh thương, nhất là tiểu thương mà còn phải giải quyết mối hận thù còn lại từ Chiến Tranh Việt Nam và làm sao gắn bó Việt Kiều với quê hương đất tổ ?

Mac Sum K26

Lời của Mẹ

- Cho con gái trong ngày Vu Quy
- Xin thân tặng tất cả các cháu trong đại gia đình Võ Bị

Ngọc Trâm /K19B

Con yêu dấu! Đây lời khuyên của Mẹ
Bước đầu đời Mẹ viết gửi cho con
Lời yêu thương ấp ủ trái tim non
Con diễm phước trong vòng tay của Mẹ.

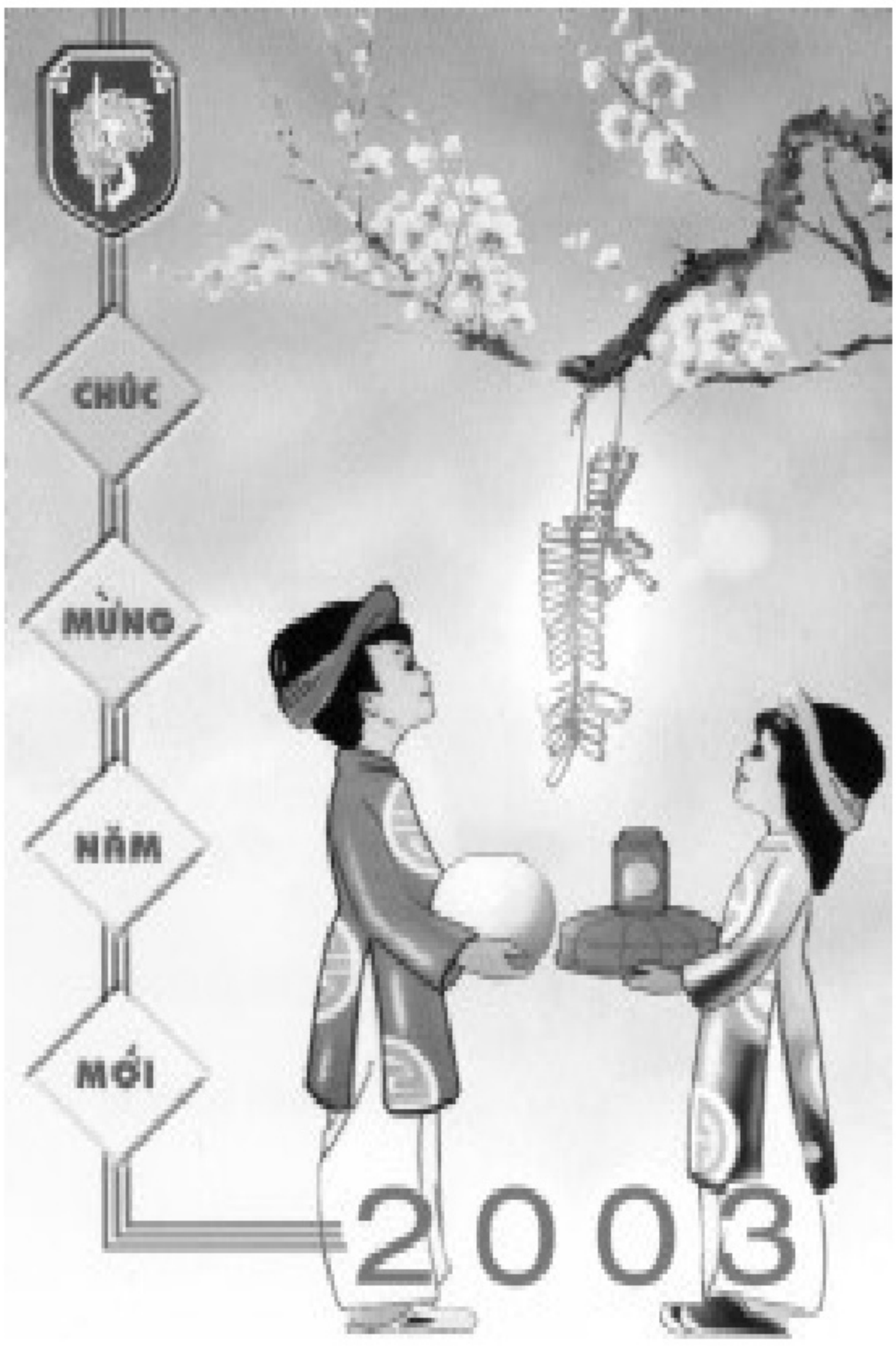
Lo cho con từ khi còn tấm bé
Mẹ rất vui nay con đã trưởng thành
Mẹ yên lòng khi con Mẹ thành danh
Mẹ hãnh diện Con rạng danh giòng giống

Nhớ khi xưa ..Ngày Con còn bé bỏng
Lời Mẹ Cha khuyên nhủ dắt dìu con
Hành trang vào đời Bố Mẹ cho Con...
Chỉ là những lời ân cần dạy bảo.

Làm Cha Mẹ Ai cũng mang hoài bão
Con thành nhân là Cha Mẹ yên lòng
Nay lớn khôn Con vui đạo vợ chồng
Mừng Con đã được yên bề gia thất.

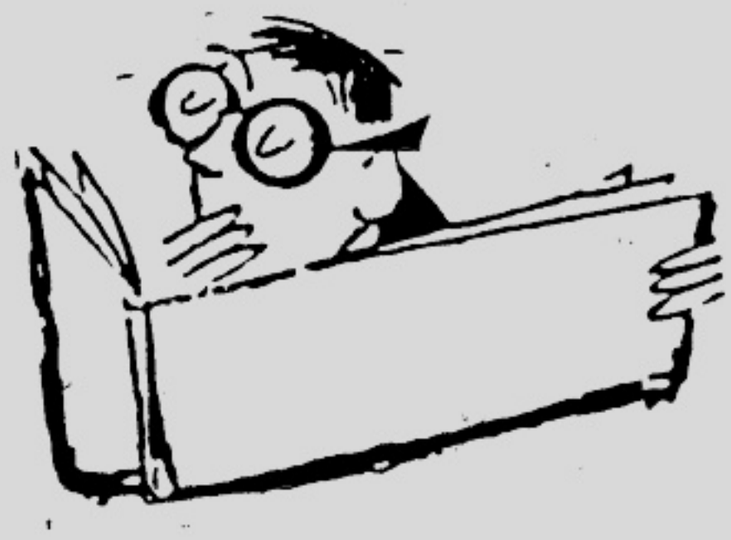
Con yêu dấu! Lời Mẹ Cha luôn nhắc
Đạo Vợ Chồng Phải một dạ sắt son,
Tứ thân phụ mẫu Trọn phận làm con.
Là Con đã làm vui lòng Cha Mẹ

Con yêu dấu! Lời Mẹ khuyên con trẻ
Phàm làm người Hạnh Hiếu Thảo Đầu tiên
Mong các con là rể thảo dâu hiền
Lời của Mẹ Con ghi vào tâm khảm.



Chuyện Lạ Đó Đây

DzienHong sưu tập



Vùng nào có nước mặn nhất thế giới ?

Tại miền đông của Phi Châu, hồ Assalsee nước chứa đến 35 % chất muối. Riêng "biển hồ trong nội địa" nổi tiếng nhất trên thế giới, gọi là "biển tử thần " tại Trung đông, nước biển "chỉ " chứa có 29 % chất muối mà thôi. Biển Hồng hải được xem là biển để lưu thông nối liền các đại dương, thì chứa chất muối nhiều nhất, với 4 % .

Tại sao nước biển có màu ?

Biển "Bạch hải " tại miền bắc nước Nga, từ tháng 5 đến tháng 11 được bao phủ bởi nhưng tảng đá băng tuyết trôi nổi, và bị "đóng rêu mốc" màu trắng nên gọi là "Bạch hải ".
Biển "Hắc hải " có tên là biển đen , vì nước biển rất ít chất dưởng khí.
Hoàng hải có tên là vì những phù sa từ sông Hoàng Hà đổ ra biển.
Hồng hải tại Trung đông có màu đỏ là do màu một một loại rong biển tạo thành, nhưng theo mùa.

Tại sao nước biển mặn ?

Cách nay hàng tỷ năm, khi trái đất còn trẻ, thì nước biển không mặn, và ngọt như nước máy. Nhưng qua một thời gian dài, qua những ảnh hưởng của nhiệt độ, nóng, lạnh, và bão tố, đã đưa đến sự nứt nẻ, rạn nứt, các lớp đá có chứa chất muối của vỏ địa cầu. Mưa đã đem chất muối này ra sông và đổ ra biển. Đến bây giờ mỗi năm có đến hàng tỷ tấn muối đổ ra biển bằng cách này.

Bầu không khí của trái đất có quay hay không ?

Có, vì có sức hút của trái đất, bầu khí quyển này không bị bay ra ngoài không gian, và từ hạ tầng cho đến thượng tầng không khí đều bị kéo và quay theo khi trái đất quay. Phiá ngoài cùng của lớp khí quyển này là không gian không có không khí.

Thí dụ nếu lớp không khí không quay theo, thì hiện tượng gì xảy ra ? .....Tại vùng xích đạo sẽ có bảo tố, và tốc độ gió nơi đó là 1666 Km một giờ. (đây cũng là tốc độ quay của trái đất tại xích đạo .)

Ảnh hưởng của mặt trăng đối với trái đất như thế nào ?

Qua định luật hấp đẫn của vũ trụ, thì mặt trăng tạo ảnh hưởng sức hút lên trái đất, và sức hút này chỉ bằng 1 / 6 so với sức hứt của trái đất . (Một người tại trái đất nặng 60 kg, nếu lên mặt trăng chỉ còn cân nặng 10 kg). Tác động mạnh nhất cửa sức hứt cửa mặt trang là tạo nên hiện tượng thủy triều lên xuống của mặt nước biển và sông. Sự chênh lệch này là 70 cm. Riêng về đất liền , lục địa, thì mỗi ngày bị nâng lên và hạ xuống hai lần, chênh lệch nhau là 26 cm ..... nhưng con người không cảm biết.

Trọng lượng cửa bầu khí quyển bao nhiêu ?

Ở gần mặt đất, thì một thước khối không khí cân nặng 2,5 Pfund . Tổng cộng bầu khí quyển cân nặng 5000 tỷ tỷ tấn .

Nếu trái đất không có sức hút ?

Vì có sức hứt cửa trái đất, trọng lực, nên mọi vật thể trên trái đất bị bám giử lại và nếu ...không có sức hút này, thì chúng ta , hay tất cả mọi vật thể sẽ .... bị bắn .... ra ngoài không gian khi trái đất quay.

Đối với một quan sát viên đứng ngoài trái đất nhìn vào thì chúng ta đang .... quay với tốc độ là 1666 km một giờ Đối với người đứng trong trung tâm trái đất , hay mặt đất, chúng ta sẽ không thấy gì cả.

Có ngôi sao Bethlehem hay không ?

Theo sự nghiên cứu của các nhà thiên văn học, thì ngôi sao Bethlehem không có xảy ra trong thời gian Chúa giáng sinh. Dựa theo lịch trình của các hành tinh và sao chổi định kỳ, thì không có ngôi sao nào xuất hiện phù hợp với thời điểm trên cả. Tuy nhiên một biến cố có xảy ra cách thời điểm đó là 7 năm trước, ...hai ngôi sao Jupiter và Saturn cùng với trái đất nằm trên cùng một đường thẳng, thành ra ánh sáng của Jupiter và Saturn trùng vào nhau nhìn từ trái đất, nên nhìn rất sáng. Dựa theo thời điểm này, thì Chúa đã sinh ra trước đó 7 năm rồi.

Nếu tính đúng về Tây lịch thì đến bây giờ phải là năm 2009 chứ không phải là năm 2002.

Một lý thuyết khác được đưa ra là năm thứ 5 trước tây lịch, một Supernova đã nổ ra trong chùm sao Steinbocks, đã tỏa ánh sáng trong thời gian này..... nhưng không ai đồng ý đó là ngôi sao Bethlehem cả.

Với mắt thường, ta nhìn được bao nhiêu ngôi sao ?

Trong những đêm trong sáng, với mắt thường chúng ta sẽ nhìn được và đếm được 5780 ngôi sao ..... với điều kiện đếm không nhầm.

Thế nào là Fixstirn ?

Những ngôi sao gọi là Fixstirn là những ngôi sao thực. .... ngược lại với các hành tinh, hay sao chổi. Nó là một ngôi sao xem như bị " gắn dính cứng một chỗ và không thay đổi.... những ngôi sao này rất lớn, và tự chiếu sáng do các phản ứng khí đốt bên trong nó.

Ngôi sao Fixstirn gần nhất trái đất là Proxima Centauri , với 4,3 năm ánh sáng.

Với mắt thường, người ta nhìn được ngôi sao nào xa nhất ?

Một vật thể mà người ta dùng mắt thường còn nhìn được .....là ..... ngôi sao ..... nó chính là nhóm sương mù Andromedan

.....cách trái đất 2,2 triệu năm ánh sáng . Trong đám sương mù này có đến 200 tỷ mặt trời .....

Pluto cần thời gian quay chung quanh mặt trời bao lâu ?

Thái dương hệ có tất cả 9 hành tinh. Nếu lấy thời gian để trái đất quay chung quanh mặt trời đủ vòng là một năm làm đơn vị thìá các hành tinh khác sẽ mất một thời gian như sau :
Merkur mất gần 3 tháng (0,24)
Venus mất gần 7 thángá (0,62)
Trái đất mất 1 năm
Mars mất gần 2 năm (1,88)
Jupiter mất gần 12 năm (11,86)
Saturn mất gần 30 năm (29,46)
Uranus mất gần 84 năm (84,01)
Neptun mất gần 165 năm (164,79) và
Pluto mất gần 249 năm (248,43)

Tại sao tại vùng nhiệt đới không có " buổi hoàng hôn " lúc mặt trời lặn. ?

Các vùng đất càng gần hai cực của địa cầu, khi mặt trời lặn, thì đường chân trời ..... giống như ....." cắt " mặt trời ra trong một góc phẳng và kéo xiêng xuống. dù mặt trời đã biến mất, ...nhưng những tia sáng của mặt trời còn chiếu sáng lớp không khí trên cùng trong một thời gian dài, chính vì vậy .....có buổi hoàng hôn.
Ngược lại tại những vùng đất tại xích đạo, hay gần xích đạo, khi mặt trời lặn, thì nó lặn thẳng đứng từ trên trời xuống và biến mất ... trong một giai đoạn ngắn ngủi sau đường chân trời. Sự chuyển tiếp giữa ngày và đêm trong trường hợp này ... hầu như không có buổi hoàng hôn.

Tại sao khi tưới nước , nước luôn luôn chảy theo chiều kim đồng hồ ?

Đây là môt hiện tượng chỉ xảy ra ở Bắc Bán Cầu . .... hiện tượng này xảy ra chỉ vì bị ảnh hưởng bởi sự quay của trái đất. Sự quay

của trái đất cũng ảnh hưởng đến sự lưu thông của các giòng sông .... vì thế ở những nơi uốn khúc của giòng sông, bờ sông bên phải dễ bị ngập lụt nước hơn là bờ sông bên trái. Ngay cả những đường rầy xe lửa, thì đường sắt bên phải " mau mòn " hơn đường sắt bên trái.
Tại Nam bán cầu như Ba Tây, Á căn đình ..v.v..thì hiện tượng này ngược lại.
Khám phá ra hiện tượng này là do nhà Vật Lý học Pháp , ông Caspar Collins (1792 - 1843)

Gió mạnh nhất trên thế giới ở tại nơi nào ?
Tại Nam cực, Antarktis, vùng Commonwealth Bay, bão tố nơi đó có tốc độ gió cao nhất với 320 km một giờ.

Nơi nào có nhiều bão tố nhất ?
Đảo Java của Indonesien là nơi thường có sấm và chớp nhiều nhất. Tại một vị trí nằm phía dưới xích đạo một chút, một địa điểm có tên bằng tiếng Hoà Lan , tên là Buitenzorg, nơi đó một năm có 322 ngày mưa bão nhiệt đới.

Ở vùng đất nào, mà nhiệt độ nóng lạnh chênh lệch nhau nhiều nhất ?
Ở vùng Jakutien tại phía đông bắc Sibiriená của Nga, sự chệnh lệch nhiệt độ giữa mùa hè và mùa đôngá là cao nhất , hơn 100 độ Celsius. — tại địa điểm của vùng Oimjakon, vùng lạnh nhất của bắc bán cầu, trong mùa đôngá nhiệt độ thấp làá - 77,8 độ C , và mùa hè là +30 độ C.

Cây cao, bị sét đánh, bị " chẻ đôi " như thế nào ?
Trong khi trời giông tố sấm dội, sét chớp, tia sáng của sét đánh là luồng điện cao thế và có nhiệt độ là 25000 độ. Nếu sét đánh trúng thân cây ...nếu cây đã bị ướt nhiều vì mưa, ...thì dòng điện và nhiệt độ này được truyền qua lớp nước ướt này ở ngoài vỏ cây.....từ cành này qua cành khác, sau đó xuống gốc cây và chạy xuống đất .....nên không làm thiệt hai cho cây.

Ngược lại nếu cây chưa bị ướt, cây ẩm, thì luồng điện ... sẽ tìm ...(mạch) ống dẫn nhựa của cây, dùng nó như là đường đẫn điện để chạy xuống đất.....sức nóng này làm nhựa của cây sôi, nóng, bốc hơi một cách chớp nhoáng. Sự dãn nở quá nhanh này có tác dụng như sự kích nổ của một chất nổ ..... khiến cho thân cây bị .....nổ " chẻ" đôi ra.

Công trình xây dựng nào của loài người nhìn thấy được từ mặt trăng ?

Đó là Vạn Lý Trường Thành của Trung Hoa . Công trình này được xây cất từ thế kỷ thứ 3 trước Tây Lịch thời Tần Thủy Hoàng, và được dùng như là bức tương bảo vệ để chống lại giống dân Hung nô .... Bức tường này chỉ gọi là xem ....." hoàn tất " vào thế kỷ 14 sau Tây Lịch, dưới triều đại nhà Minh. ..... dài khoảng 2450 Km .

Nhiệt độ nóng nhất trên mặt trăng là bao nhiêu ?

Vào buổi trưa, nhiệt độ nóng nhất cửa mặt trăng tại xích đạo là 117 độ C . Và ban đêm là âm 163 độ C .

Mặt trăng có quay hay không ?

Cũng như trái đất, mặt trăng có quay, và tự động quaý theo trục của nó. Nhưng thời gian quay này lại bằng thời gian của mặt trăng quay chung quanh trái đất .....chính vì vậy, từ trái đất ta chỉ nhìn được ..... một mặt duy nhất của mặt trăng mà thôi ....Sự tương xứng này không phải là trường hợp ngẫu nhiên mà có, nó là kết quả tự nhiên được đưa đến do ảnh hưởng chuyển đổi với nhau giữa sự hấp đẫn vũ trụ — giữa mặt trăng và trái đất. Thời gian để mặt trăng quay chung quanh trái đất là ... 27, 32 ngày .

So với tuổi của trái đất , con người chỉ mới sống ..... có .....30 giây?

Nhà thiên văn học Heinrich Siedentopf đã chuyển đổi số tuổi , ...năm (5) tỷ năm của trái đất thành 12 tháng của một năm, để cho ta thấy rỏ như sau :

++ Trong tháng giêng : một trái banh bằng khí bùng nổ để phân chia ra từng tiểu vũ trụ .
++ Trong tháng hai , thành lập những hành tinh, trong đó có trái đất.
++ Trong tháng tư : trên trái đất, có sự phân chia đất liền và biển , đại dương.
++ Trong đầu mùa hè, xuất hiện những sinh vật đơn bào .
++ Trong mùa thu, những sinh vật như loài cá chuyển đổi thành sinh vật sống trên đất liền.
++ Trong tuần cuối cùng trước ngày Giáng Sinh, các loài khủng long làm chủ nhân của trái đất và .....bị .....chết diệt chủng trong ngày .....Giáng Sinh.
++ Trong ngày có đêm Giao Thừa, (31.12.XX) , mười lăm (15) phút trước Giao Thừa, thì xuất hiện giống người tiền sử Neandertalerá
và .....cái mà chúng ta hôm nay biết rỏ về lịch sử thế giới .... từ Pharaonen đến biến cố 11 tháng 9 năm 2001 do Bin Laden gây ra .....bây giờ ..... chỉ có 30 giây của ....thời gian tính bằng năm của vũ trụ mà thôi.

Thành phố nào xưa nhất thế giới ?
Jericho ở vùng Jordan, Trung đông, là thành phố xưa nhất trên thế giới. Được thành lập năm 7800 trước Tây Lịch, lúc đó có khoảng 3000 dân.

Thành phố Rom có dân số ít nhất khi nào ?
Trong thời gian huy hoàng nhất, thời gian Jesu Christ được sinh ra, thì Rom có khoảng 2 triệu dân. Nhưng 500 năm sau đó, vua Totila, vua miền cận đông xâm chiếm Rom ..... trong thời gian này giữa những đền đài cung điện huy hoàng tại Rom, chỉ còn có 1000 dân cư sống .

Đã có bao nhiêu con người sống trên trái đất ?
Cách nay 100.000 năm có khoảng 2 triệu người thuộc chủng Homosapiens. Vào thời Chúa Giáng Sinh thì có khoảng 170 triệu,

và 1000 năm sau Tây Lịch là 265 triệu. Khi khám phá ra Châu Mỹ (1492) thì thế giới có khoảng 425 triệu. Trong năm 2002 thế giới có hơn 6 tỷ người.
Nếu tính tất cả, kể luôn là .....” có ...sinh ra và sống ở quả địa cầu này “ .....thì tổng số con người là .... 54 tỷ dân.

Kinh Thánh (Bibel) được viết từ khi nào ?

Phần xưa nhất của Kinh thánhá gốc từ thời gian của nhà tiên tri Moses , trong thế kỷ 13 trước Tây Lịch. Trước tiên phần này được truyền miệng. Chỉ từ 900 năm trước tây lịch mới chuyển đạt lại bằng những ghi chép, sau đó bổ túc từ từ .... cuối cùng mới đếná bốn giáo sĩ Evangelisten , những người đã mô tả cuộc đời của Jesu.
Cựu Ước gồm có 37 phần, và Tân Ước gồm có 27 phần.

Chắc hẳn Jesu có anh chị em ?

Đây là một trong những vấn đề tranh cải của hai tôn giáo lớn, Thiên Chúa Giáo và Tin Lành Giáo.
Trong Kinh Thánh, Matthaeus 12, Vers 46, có nói : “ Jesu, anh em của ông đang ở ngoài kia! “ .... Thiên Chúa Giáo cho rằng bà Maria đồng trinh khi sinh chúa Jesu .... và không còn sinh một người con nào nữa. .. Sự ghi lại trên Kinh Thánh , chữ “ Anh Em “á (Brother, BrĂderá) đối với Thiên Chúa Giáo được xem là một sự chuyển nhượng về một ý niệm mà thôi ... Nhưng đối với những người Protestant thì quan niệm ngược lại, đối với họ, hai chữ “ Anh em “ là một bằng chứng từ ngữ rỏ ràng ... Jesu thực sự có “ Anh em ruột “ thật.

Goliath cao bao nhiêu ?

Theo nhà nghiên cứu cổ sử , người do thái, ông Flavius Josephus, thì đối thủ của Davis cao lớn như người cầu thủ của môn thể thao Basketball bây giờ .....Goliath cao khoảng 2, 1 mét.
Chiều cao trung bình của người dân trong thời gian Thánh Kinh lúc đó chỉ vào khoảng 1,50 mét.

Tại sao Thánh Kinh gọi là Bibel ?

Theo tiếng Hy Lạp, thì chữ Bibel có nghĩa đơn thuần là một quyển sách. Đi từ căn nguyên ấy vì được đưa ra từ thành phố BYBLOS của vùng Phoeniz , để mô tả là vật dụng ghi chép . Trong số nhiều, người ta viết trên những tờ giấy làm bằng lá Papyrus gọi là tiếng chữ là " tabiblia " . Từ đó sau thế kỷ thứ 5, chuyển chữ thành " Bibel" được dùng.

Tại sao gọi người Mỹ là " Yankees " ?

Việc này là do người Hòa Lan . Vào năm 1614, người da trắng đầu tiên là người Hòa Lan di dân qua châu Mỹ, ở tại vùng đất mà bây giờ là tiểu bang Connecticut. 20 năm sau người di dân Anh cũng đến nơi đó . Vốn không ưa người Anh, nên người Hòa Lan đã nói chế diễu, nhạo báng người Anh là " Johann Kảse " (Johann Kaese) ....(một loại Cheese rất bốc mùi) .....và từ đó sau này chuyển chữ trở thành chữ "Yankees ".

Ai là chú Sam (Uncle Sam) ?

Trong thời gian tranh đấu dành đôc lập của người Mỹ chống thực dân Anh (1775 - 1783) . Một người buôn bán cần mẫn tên là Samuel Wilson, có nhiệm vụ giao bán lương thực cho lực lương quân đội Mỹ . Ông ta in trên những hộp thịt với hàng chữá " U. S . Am " (United States ofá America) để biết hàng này giao cho " quân đội Mỹ ". Từ đó làm cho người lính có mang thêm ý nghĩa là " Uncle Sam ".

Bảy kỳ quan của thế giới tên gì ?

Người ta phân biệt giữa những kỳ quan thời cổ và những kỳ quan thời sau này .

++ Thời cổ sử :

(1) Kim Tự Tháp tại Ai Cập
(2) Vườn treo tại Babylon
(3) Tượng thần Zeus ở Phidias tại Olympia
(4) Đền thờ Epheos
(5) Ngôi Mộ Halikarnassos

(6) Tượng hình người tại hải cảng Rhodos
(7) Ngọn hải đăng ở Pharos
Về những kỳ quan mới sau này , thì không có sự thống nhất , gồm có :
(1) Đền Taj Mahal tại Ấn Độ
(2) Tháp nghiên tại Pisa
(3) Tòa nhà Empire State Building tại New York
(4) Tháp Eiffel tại Paris
(5) Golden Gate Bridge tại San Francisco
(6) Đền Angkor tại Campuchia
(7) Đền Hagia Sophia tại Istanbul. .....v.v.....

Lá cờ xưa nhất trên thế giới có từ bao giờ ?

Lá cờ xưa nhất trên thế giới được biết đến, là lá cờ tìm thấy trong ngôi mộ của một vị công chúa tại China, vùng Hồ Nam (Hunan) , lá cờ này được làm ra khoảng 500 năm trước Tây Lịch. Lá cờ xưa nhất của Âu châu là lá cờ của một tiểu vương Hoà Lan, hiện thời vẫn còn treo, và vẫn giử nguyên hình dạng của nó, đã có từ thế kỷ thứ 9 sau Tây Lịch.

Nước nào trên thế giới có nhiều vua nhất ?

Tính từ năm 221 trước Tây Lịch, Tần Thủy Hoàng (Shih Hoang Ti) thống nhất Trung Hoa cho đến vị vua cuối cùng của Trung Hoa là Phổ Nghi (Puyi) từ bỏ ngai vàng năm 1912, thì Trung Hoa có 115 vị vua .
Từ thời cổ sử (Antik) đến thời trung cổ thì lãnh địa Byzanz có 101 vị vua , trong đó Vương quốc La Mã (Rom) có 87 vị vua.
Nước Đức có tất cả 68 vị sứ quân thời " quốc gia đức lần thứ 1 ", trong đó có 36 người dành chức " vua ".
Nước có nhiều " ông vua " nhất phải kể là Ai Cập..... nơi đó phải kể luôn những người đứng đầu được xem có quyền lực nhất, ...dù không mang tước vị là vua, như những người có danh hiệu là Kalif, Sultan ....thì Ai Cập có 183 ông Pharaonen, 23 ông Vương thần, và 65 ông Kalif, và Sultan.

Ai là vị Kalif cuối cùng ?



Chức vụ Kalif đến từ chữ Ả Rập ,´ " Chalifah ", có nghĩa là " Người đại diện khi ông xếp vắng mặt " . Sau khi Mohammed , (đấng tiên tri) chết, người bố vợ của ông là Abu Bahr trở thành vị Kalif đầu tiên của Hồi giáo vào ngày 8 Juni 632.´ — Vị Kalif thứ tư là người con rể của Mohammed , tên là Ali . Do từ ông Kalif , Ali này trở đi, hồi giáo bị phân chia làm hai phái, Schiiten, và Sunniten... Và Ayatolla Khomeini của Iran là người theo phái Schiiten của Ali sau này .

Ông Kalif cuối cùng có tên là Abd el Mejid, và ...." đóng đô " tại ...Istanbul , Thổ nhĩ Kỳ. Đến ngày 3 tháng 3 năm 1924, bị môt nhà cách mạng, cải cách đất nước Thổ, ông AtatĂrk , (tên thật là Mustafa Kemal) , không thừa nhận "danh hiệu Kalif" nữa và sinh hoạt chính trị và tôn giáo bị tách đôi từ đãy.

Đến năm 2000, một người Thổ Nhỉ Kỳ, ở thành phố Kởln tại Đức, ...ông Kaplan, tiếm lấy danh hiệu Kalif , với biệt danh là " Kalif voná Kởln " (Kalif from Kởln) .....để chống chính quyền Ankara (Thổ) .....và bị chính quyền Đức bắt ngồi tù ... vì tội .....bạo động, tiếp tay cho trùm khủng bố Bin Laden (?) .

Thực sự có Romeo và Julia không ?

Ông Masuccio, là người Ý đầu tiên kể về chuyện tình đau thương của hai người yêu nhau vào năm 1476, lúc đó hai người có tên là Mariotto và Gianozza , vở tuồng này được trình diễn tại Siena. Đến năm 1524 một người Ý khác, ông Da Porto cho trình diễn lại tại thành phố Verona. Và hai nhân vật chính trong chuyện được đổi tên là Romeo Montecchi và Julia Cappelletti . Và cả giới Văn Nghệ thi sĩ lúc ấy đã lấy những điểm chính trong câu chuyện tình này để viết thêm cho câu chuyện dài ra và thành những ấn bản mới. —— Một trong những người làm cho câu chuyện tình này thực sự nổi trên thế giới là ông Shakespeare, ông cho trình diễn vở tuồng này trong một buổi đại hội khiêu vũ

vào năm 1595 .

Người nào đầu tiên dùng chữ " chiến tranh lạnh " (The Cold War) ?

Cuối năm 1945, người ký giả Hoa Kỳ, ông Herbert Bayard, là người đầu tiên đưa ra khái niệm này .—— lúc đó đang xuất hiện tình trạng căng thẳng đầu tiên giữa Nga và Hoa Kỳ . Môt người cố vấn của tổng thống Hoa Kỳ, ông Bernard Baruch, đã tiếp nhận lấy khái niệm trên và dùng nó trong lời phát biểu. Và ông Walter Lippmann, đã làm nổi tiếng cho cụm từ trên , đi khắp thế giới qua tác phẩm " The Cold War " vào năm 1947.

Ai sáng chế ra dấu hiệu V (Victory) ?

Dấu hiệu chữ V, tạo bằng hai ngón tay , ngón trỏ và ngón giữa đã làm cho vị thủ tướng Anh trong thời kỳ đệ nhị thế chiến , ông Winston Churchill trở thành người mà nhiều người biết đến nhất. Dấu hiệu này được ....." sáng chế " ra lại do .....một người Bỉ, tên là Victor de Lavaleye. Sau khi quân đội Đức xâm chiếm Bỉ Quốc, ông là thành viên trong chính quyền lưu vong của Bỉ, tại London. Và ông đã đề nghị vào năm 1941 lấy dấu hiệu V là dấu hiệu " chiến thắng " (Victory).

Khái niệm " thế giới thứ ba " được phát sinh như thế nào ?

Sự diễn tả " thế giới thứ ba " được phát sinh từ khái niệm " lực lượng thứ ba " (sức mạnh thứ ba) . Khái niệm " lực lượng thứ ba " này được dùng đến lần đầu tiên trong buổi thành lập kết hợp bởi 29 nước Phi Châu và Á Châu và tháng giêng năm 1854. Từ đó thế giới bị chia làm ba theo hình thức kinh tế.

++ Thế giới thứ nhất được kể là những nước Tây Âu, phát triển về kỷ nghệ.

++ Thế giới thứ hai : là những nước theo chủ nghĩa Cộng Sản.

++ Thế giới thú ba là những nước có nền kinh tế yếu kém, phát triển chậm, phải nhờ vào sự giúp đở của các nước khác.

Tại sao các ngày Lễ Tôn giáo của Âu Châu thay đổi , nhưng Lễ Giáng Sinh thì cố định ?

Không riêng Âu Châu, những ngày Lễ tôn giáo của các nước trên thế giới cũng thay đổi, dù hiện nay rằng tất cả đều dùng dương lịch. Sự thay đổi ngày lễ này vì tính theo lịch của tôn giáo . Đa số đều dùng Âm Lịch, tính theo mặt trăng .....do đóá số ngày trong năm trong lịch này không phải là 265 ngày như bây giờ.
Vùng Âu châu dùng lịch của nhà thờ, lịch này được cải cách vào năm 1582 và dùng đến bây giờ gọi là lịch Gregorian. Do đó ngày Lễ Phục Sinh, hay Thăng Thiên .v.v.. bị di chuyển ..... ngoại trừ ngày lễ Giáng Sinh thì không thay đổi (24.12) ...
Lý do ngày Giáng Sinh không thay đổi, cố định này, vì được chỉ định vào thế kỷ thứ 12, cho ngày lễ lớn này xảy ra trước một tuần trước khi qua năm mới để Ngày lễ Giáng Sinh thêm long trọng vào dịp đầu năm và người dân vui vẻ có ngày nghỉ nhiều trước khi qua năm mới .....(Sự nghiên cứu cho biết Chriti Giáng sinh trước đó khoảng một tháng.(?) ...) và từ đó được giử cố định luôn cho đến bây giờ.
Vùng Thế giới Hồi Giáo, Tháng Ramadan, cũng thay đổi, vì tính theo lịch Hồi Giáo (âm lịch) kể từ năm 622, khi Mohammedá chạy về thành phố Medina ngày 16 Juni 622.....và phát động bành trướng một tôn giáo mới.
Vùng Á đông thì dùng Âm lịch vì chịu ảnh hưởng Văn Hóa của Trung Hoa, âm lịch.

Vì sao máy chém có tên là Guillotin ?

Sau cuộc bùng nổ cuộc cách mạng Pháp năm 1789, một bộ luật hình sự được ban hành, trong đó có sự quy định một hình phạt ..... chém đầu. Một bác sĩ tên là Joseph Ignace Guillotin đã biện hộ cho việc hành hình là.....làm thế nào cho có sự " thống nhất, gọn, và.....nhanh " . Để thực hiện viêc này ông cho trồng hai trụ cột, và treo một lưỡi dao ở giữa. Và " công trình " này được một người Đức sống tại Paris làm cho ....." hoàng hảo hơn ", " tốt hơn " và được .....đưa vào luật để dùng vào năm 1792.
Trong cùng năm đó ..... cái " máy chém " được gọi là " Guillotine, mang tên ông " Bác Sĩ " .....nhưng giết người kia. Năm 1795 ông Bác Sĩ Guillotin ..... cũng bị lên máy chém .....do

chính ông sáng chế tạo ra.

Dấu hiệu đồng Dollar ($) phát sinh như thế nào ?

Đồng tiền Dollar tự phát triển từ những đồng tiền bằng bạc, những đồng này được tiêu thụ dùng trong thế kỷ 17, tại vùng thuộc địa của Tây Ban Nha (Spanien) bắc Mỹ Châu . Lúc đó đấu Dollar là hai gạch đứng được bao quanh (leo) bởi chữ S .... Sau này để giản tiện người ta chỉ gạch một gạch thẳng đứng từ trên xuống dưới.

Một lý thuyết khác cho rằng dấu Dollar đến từ chữ viết tắt " PS " từ đồng Peso của Spanien từ thế kỷ 16. Trong quá trình của nhiều thế kỷ, Chữ " P" được " chồng " lên Chữ " S " , và mất cái đuôi, thành một gạch, và dấu hiệu Dollar thành hình.

Tại sao Phi Châu có tên là " Africa " ?

Trong thời cổ, ở vùng của thành phố Karthago, một vùng hoang tàn của Tunisien, có một sắc tộc tên là Afri.

Khi mà người La Mã Rom đánh chiếm được Karthago và đặt tên cho vùng mới chiếm đó là Africa. Sau đó cái tên Africa này được bành trướng cho cả một đại lục, và giử luôn cái tên này.

Tại sao Mỹ Châu có tên là America ?

Năm 1492 Christoph Columbus theo lệnh của vua Kastillien và Aragon đi tìm đường biển để đi .... Ấn độ .... và ông đi nhầm đến quần đảo Karibik , mà tưởng đó là Ấn độ, nên đặt nên nó là " Westindien " .

Sự nhầm lẫn sau này được biết ra, ...sau khi Vasco da Gama tìm được đường biển đi đến Ấn độ vào năm 1497 , khi ông đi vòng qua muĩ Hi vọng tận cùng của Phi Châu và thực sự Vasco da Gama tìm đến đúng Ấn độ .....thật.

Từ việc trên một người Ý khác có tên là Amerigo Vespucci, cũng tìm đường biển ra đi .....nhưng không đi Ấn độ , nhưng đi đến cái quần đảo "Westindien" , nơi mà Columbus đã tìm thấy.

Amerigo đi tiếp và nhận thấy vùng đất mới vừa tìm thấy là .....một vùng đất mới hoàn toàn, ...một đại lục mới, và tên của ông được đặt cho vùng đất mới này là ..... "America".

Ngày Xuân đi lễ chùa

Ngọc Thủy



Ngày xuân tôi đi lễ chùa
Nghe lòng ngân nhạc với thơ
Mỗi đóa hoa, kìa ngước mặt
Mỗi cành lộc biếc như mơ...

Cổng chùa hiện ra trước mặt
Người đi như Hội Thanh Bình
Tiếng chuông vang nghe réo rắt
Bầu trời buổi sáng long lanh...

Tôi dẫn con vào lạy Phật
Lòng thành muốn thế giới vui
Muốn Việt Nam mình vui nhất
Người thương, người giúp đỡ người!

Con gái nguyện gì, không biết
Chỉ thấy đôi má bé hồng
Tôi nghe được vài tiếng Tết
Chắc bé xin Phật... một đồng?

Tuổi thơ bao giờ chả thích
Túi mình đầy ắp mùa Xuân?
Tôi thuở bé thơ cũng nghịch
Đi chùa cứ xin Sư Ông...

Ngày xuân lòng tôi mở hội
Cạnh chùa, quên hết ưu tư
Ra về, vẳng nghe con hỏi
Mẹ vui không ở trên chùa?

Nhìn con, tôi khẽ đáp
Mẹ vui như con đang vui
Dẫu không được gì của Phật
Chúng ta cũng có cuộc đời...

"Chuyện dài" xã hội chủ nghĩa



Dương Hiếu Nghĩa

Chuyện "bất bình thường" mà là "rất bình thường"

Gần đây báo đảng bên nhà có nhiều mục mà họ cho là "bất bình thường". *Như thế cũng đã là một tiến bộ đáng kể vì là báo của đảng mà họ dám nêu lên sự việc "bất bình thường" âu cũng là một chuyện "điếc không sợ súng"! Tuy nhiên đối với chúng ta thì dù có bất bình thường thế mấy thì trong cái thiên đường xã hội chủ nghĩa những chuyện đó cũng đều là "Rất bình thường" không có gì gọi là lạ hết!*

Chúng ta hảy xem một vài mẫu chuyện mà báo đảng dám gọi là "bất bình thường" như sau để gọi là "mua vui trong một vài trống canh" sau những giờ "đi cày" mệt nhọc!

Các ông Giám Đốc bất bình thường!

Theo tờ Người Lao Động ngày 24/9/02 và theo lời của Phó Cục Trưởng Cục Thuế của "thành phố mang tên Bác", thì chỉ ngay tại Sài Gòn thôi, chưa nói đến các nơi khác, đã có khoản 30 vị Giám Đốc hay Đại diện Pháp Lý cho các doanh nghiệp là thuộc loại "bất bình thường". Xin kể một vài vị điển hình:

- Bà Giám Đốc và người đại diện pháp luật của công ty Ngọc Châu không biết chữ. Khi phải ký giấy tờ gì thì bà chỉ đưa ngón tay ra lăn tay điểm chỉ!! Như vậy mà bà Giám Đốc dốt đặc

nầy vẫn phây phây điều hành mọi nghiệp vụ của công ty quốc doanh nói trên mấy chục năm nay thì thật đúng là một sự kiện rất bình thường ở cái xã hội mà họ gọi là thiên đường xã hội chủ nghĩa vậy!!! Và đến giờ nầy báo chí mới dám phanh phui ra, như vậy đây mơi gọi là một việc "bất bình thường"!

- ông Nguyễn đồng Khởi, Giám Đốc công ty Hòa Cát, quận 10, là một đối tượng hình sự (có án hình sự), nghiện thuốc phiện rất nặng.

- ông Giám Đốc công ty Bảo Minh ủy quyền cho Phó Giám Đốc, giao hết quyền điều hành mọi chuyện kinh doanh cho ông nầy, rồi cắt bỏ mọi liên lạc, bỏ đi khỏi nơi đăng ký kinh doanh, đi cư ngụ một nơi khác mà không lý gì đến công ty nữa, và từ đó không còn ai biết ông ở đâu, trừ ông Phó Giám đốc, vì hằng tháng ông phải "chia tiền bổng lộc" cho ông nầy.

- Các ông Giám Đốc của 5 công ty Tân Hải Dương, Tân Hải Vân, Hòa Thành, Thuận Long và Bình Giang dù không buôn bán làm ăn gì nhưng vẫn kê khai số hàng mua vào là 231 tỉ đồng hàng hóa với gần 15 tỉ đồng tiền thuế "Trị Giá Gia Tăng". Do sự kê khai lươn lẹo nầy họ đã làm thủ tục đẻ Cục Thuế bồi hoàn thuế cho họ khoản 1 tỉ rưỡi đồng. Thật sự họ chỉ mua có 12 quyển hóa đơn thuế "trị giá gia tăng" (gồm 600 tờ khai thuế) và cừ thế họ khai thuế dù không có kinh doanh tý nào để được bồi hoàn thuế.

- Một ông Tổng Giám đốc ma (tên là Trần văn Sơ, cán bộ thuế vụ tỉnh Thái Bình) đã cầm đầu một tổ chức giả mạo hồ sơ, thàh lập 7 công ty ma khác nhau nhờ người khác đứng tên. Các công ty nầy chỉ có tên, có giấy phép, mà mọi thương nghiệp vụ chỉ nằm trên giấy tờ (tên ma mà nghiệp vụ cũng ma). Với sự thông đồng của một số công ty ở Hải Phòng và sự tiếp tay của các cán bộ thuế đồng nghiệp, tên Tổng Giám Đốc Sơ nầy và đồng bọn đã rút được của Nhà Nước từ năm 2001 đến nay trên 10 tỉ đồng bồi hoàn thuế "trị giá gia tăng". Bất bình thường thật, nhưng là rất bình thường trong chế độ xã hội chủ nghĩa hiện hành!.

- Theo sự báo động của Cục Thuế ở Sài Gòn thì có hàng

trăm công ty, sau khi đã được cấp giấy phép thành lập đã tự dưng biến mất cùng với các cuốn sổ hóa đơn khai thuế. Các ông Giám Đốc công ty nầy chỉ nhằm mua được các cuốn sổ khai thuế nầy một cách hợp pháp rồi bán chợ đen lại cho các công ty khác để các cơ sở nầy khai gian số lượng hàng hóa để được bồi hoàn thuế, một hình thức rút ruột Nhà Nước về tiền thuế "trị giá gia tăng" được bồi hoàn. Dĩ nhiên nếu không có sự tiếp tay của cán bộ và công viên chức Nhà Nước từ Trung ương đến địa phương thì làm thế nào có chuyện "bất bình thường" nầy khiến cho hàng trăm tỉ đồng thuộn ngân sách Nhà Nước bị thất thoát? Âu cũng là một chuyện "rất bình thường" của chế độ xã hội chủ nghĩa hiện hành.

Theoo tin được phổ biến công khai trên đài phát thanh Hà Nội ngày 19/8/02, dựa trên báo cáo của Tổng Cục Thiế Vụ Nhà Nước thì tính cho đến cuối tháng 6 năm 2002 (nửa năm) các cuộc kiểm soát đã phát hiện 3.311 doanh nghiệp vừa tư nhân vừa quốc doanh đã tìm cách ăn gian tiền thuế lên đến con số 3.305 tỉ đồng (ba ngàn ba trăm lẻ năm) trong đó có 432 tỉ đồng là thuế "trị giá gia tăng"!

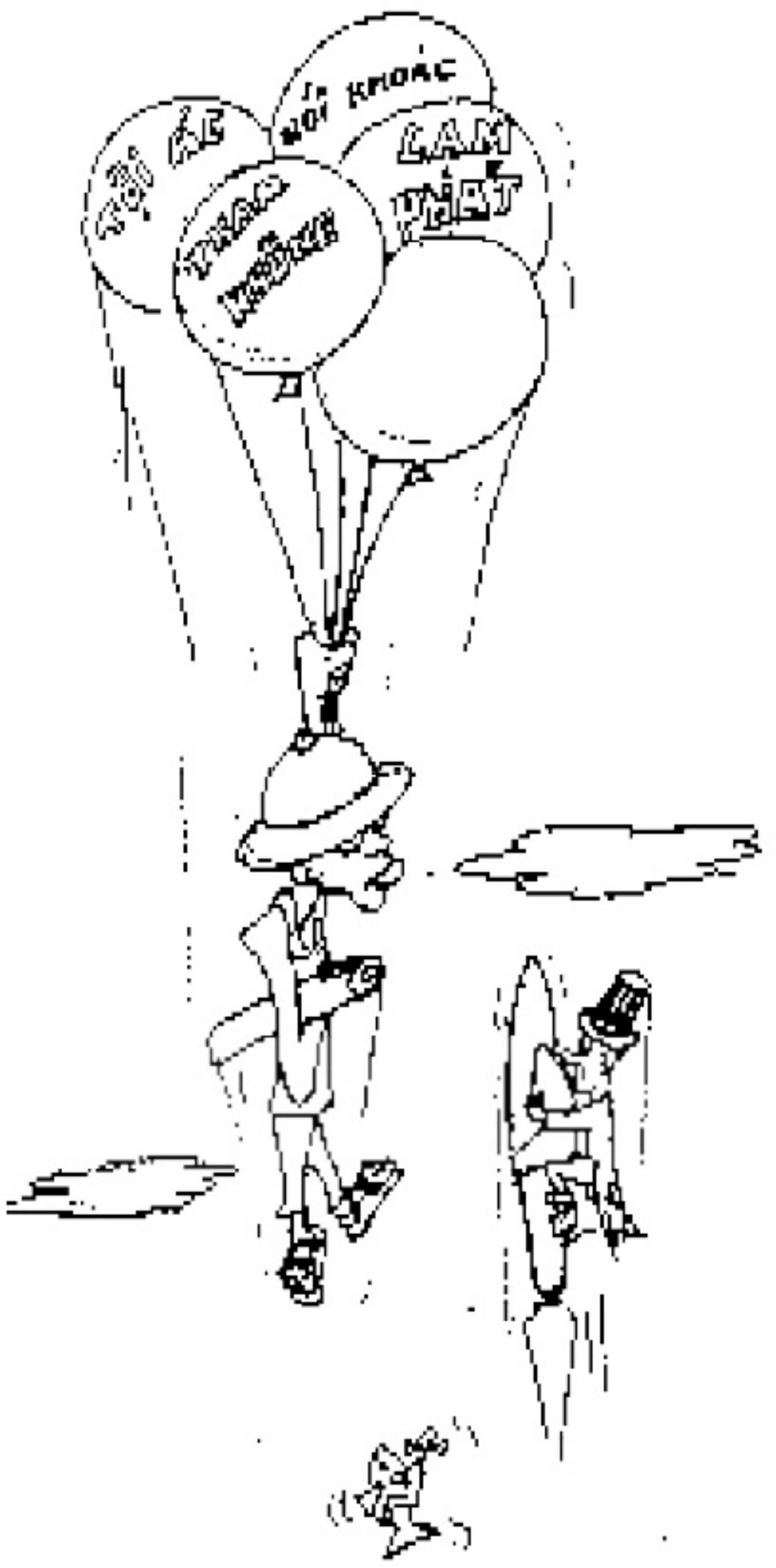
Vì thế chuyện gian lận công khai nầy biến thành một chuyện "rất bình thường" trong chế độ được mệnh danh là chế độ xã hội chủ nghĩa!

"Tinh giản biên chế" : bất bình thường

Từ tháng 4 năm 2000 cho tới nay kế hoạch tinh giản biên chế theo đề nghị của các định chế tài chánh quốc tế và các mước cấp viện, vẫn dậm chân tại chỗ. Kế hoạch nầy được Hà Nội long trọng tuyên bố ngày 2/4/2000 trong một cuộc họp báo, gồm "11 giải pháp, 7 chính sách và 4 bước", nhằm cắt bớt 200.000 người từ trung ương đến địa phương với ngân khoản 700 tỉ đồng (gần 500 triệu mỹ kim), gọi là để "cải cách nhân sự và hành chánh" đồng thời ưu tiên sa thải 15% khối lượng nhân lực hầu hết nằm trong các công ty quốc doanh. Ngân hàng quốc tế bằng lòng cho Việt Nam vay 400 triệu mỹ kim để tiến hành kế hoạch nầy.

Điều bất bình thường ở đây là từ ngày bọp báo đến 10 tháng sau (cuối năm 2000), khối lượng công chức đã chẳng những không

được "tinh giảm" đi chút nào mà lại còn phình thêm ra trên 60,000 người! Theo hảng thông tấn Asia Pulse, dựa trên bản tin của thông tấn xã Nhà Nước thì sự kiện bất bình thường nầy là do vì sự quyến rũ của các cơ hội có nguồn "bổng lộc" dưới gầm bàn chớ không phải lý tưởng phục vụ gì cả



Số là: theo kế hoạch thì mỗi người mất việc sẽ được đền bù một số tiền là 11 triệu đồng để đi học nghề chuyên môn (vì hầu hết từ sau 75, đâu đâu cũng áp dụng nguyên tắc Hồng mà không Chuyên) nên có đến 60% số người ở khu vực hành chánh không đáp ứng được yêu cầu của công việc hiện nay (nguyên văn lời bà Nguyễn thị Cảnh, một viên chức thuộc "Viện Kinh Tế" ở Sài Gòn trong một bài điều tra phỏng vấn của tờ Tuổi Trẻ ngày 19/4/2001). Con số công viên chức Nhà Nước "có lãnh lương từ ngân sách Nhà Nước" thực tế lên đến gần 7 triệu người, nhưng Hà Nội chỉ nhìn nhận qua thông báo chánh thức cho các định chế tài chánh quốc tế và các nước cấp viện là 1.385.542 người mà thôi. (lại một chuyện bất bình thường nữa, nhưng là "rất bình thường vì an ninh quốc gia!). Ngoài ra theo tờ báo đảng Saigon Giải Phóng ngày 8/10/02 thì "qua các công tác rà soát, thẩm định 60 đề án tinh giảm biên chế của Chánh Phủ, người ta đã phát hiện 31 công việc chồng chéo, phân công không hợp lý giữa các bộ, tổng cục ở trung ương, và 12 công việc chồng chéo ở các tỉnh và thành phố. Cũng theo một bài báo có nhan đề "Lương và bổng" trong tờ báo nầy, khi được hỏi "lương bạn bao nhiêu" thì một viên chức đã trả lời : "Chẳng rõ lắm, chỉ biết tài vụ đưa

đồng nào biết đồng ấy, có nhiều nhỏi gì đâu mà tính đến lương!" (lương không quan trọng bằng bổng!)

Chưa tinh giảm được vì có sự giành ăn!

Ngân hàng quốc tế (World Bank) hứa sẽ tài trợ 400 triệu mỹ kim cho kế hoạch cải cách hành chánh trong đó có kế hoạch tinh giảm biên chế. Các cán bộ công viên chức Nhà Nước bị sa thải sẽ được hưởng 6 tháng lương (khoản 11 triệu đồng) để đi học nghề,tùy theo khả năng và tùy theo sở thích và cũng tùy theo nhu cầu của thị trường công việc.

Tuy nhiên có một sự kiện "bất bình thường" đã xảy ra nên kế hoạch nầy không thể tiến hành được :

Theo tuần báo Kinh Tế Viễn Đông (FEER) thì Bộ Lao Động Thương Binh và Xã Hội tìm đủ mọi cách vận động để ôm chặt và nắm gọn hết trong tay số tiền huấn nghệ lớn lao và béo bở nầy nên chỉ muốn những người được biên chế phải ghi tên học tại các trung tâm huấn nghệ do Nhà Nước trực tiếp quản lý (tức là của Bộ Lao Động Thương Binh Xấ Hội), vì nếu họ đi học hết ở trường tư nhân thì số tiền ăn chận được sẽ chẳng còn bao nhiêu. Trong khi đó, Ngân Hàng Thế Giới là cơ quan cấp tín dụng lại thích các trung tâm huấn nghệ của tư nhân hơn, vì các phương tiện của các trung tâm Nhà Nước đã quá cũ, quá tồi, và các bài học đã quá lỗi thời, chưa nói đến tình trạng tham nhũng thối nát của các quan chức nhà trường và các quan chức Chánh Phủ ở bên trên. Cho tới giờ nầy chưa thấy có tin chính thức là Ngân Hàng Thế Giơi có chịu nhượng bộ đám quan lại tham nhũng tại Hà Nội hay không, nhưng kế hoạch "4 bước" của CSVN vì chuyện tranh ăn mà đã trể đến hơn 2 năm rồi! Âu cũng là một việc "rất bình thường" mà thôi!

Ngoại tệ đi ra khỏi nước một cách bất bình thường:

Đây là một hiện tượng quá bất bình thường : Tuồn ngoại tê ra ngoại quốc! Nhưng âu cũng là một việc rất bình thường đối với các quan to đã có vốn lớn nhờ tham nhũng và cửa quyền từ sau 75, cần phải nhanh tay tẩu tán cho kịp thời trước tình hình chánh trị bấp bênh hiện nay!

Theo báo Thanh Niên ngày 13/10/02 thì chỉ trong vòng 10 ngày đầu tháng 10 năm 2002, hải quan Tân sơn Nhất đã bắt được gần 10 vụ xuất cảng lậu ngoại tê, thu giữ được 57.000 mỹ kim và 60.000 Euro. Như vậy tính từ đầu năm 2002 cho đến nay, hải quan Tân sơn Nhất đã phát hiện được khoản 180 vụ xuất cảng ngoại tệ trái phép, và đã thu giữ được một tổng số trị giá hơn 1 triệu 300.000 đô la. (không kể số ngoại tệ đã lọt lưới hải quan vì nhiều lý do khác). Cũng theo tờ báo nầy thì tình hình tuồn ngoại tệ ra nước ngoài qua cửa khẩu quốc tế nầy (Tân sơn Nhất) đặc biệt có sự gia tăng trong hai tuần lễ gần đây. Dĩ nhiên bài báo không nói rõ tình hình ở cửa khẩu Nội Bài (sân bay Gia Lâm) ra sao.

20.000 mỹ kim bay mất một cách bất bình thường!

Hoa hậu Hà kiều Anh vừa bị mất cắp một gói tiền là 20.000 mỹ kim tiền mặt tại một khách sạn có tiêu chuẩn quốc tế ở Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang từ ngày 5/9/02 đến nay mà vẫn chưa truy tầm ra được một manh mối nào.

Số tiền nầy cô mang xuống Phú Quốc dự định mua một miếng đất. Khi ra đến đảo cô cùng một người bạn (ở địa phương) là anh Trịnh xuân Toàn nghĩ tại một khách sạn thuộc hàng đệ nhất ở đây, có tiêu chuẩn quốc tế, với giá thuê phòng mỗi đêm lên đến 1 triệu đồng. Dĩ nhiên không có ai nghi ngờ được gì về chất lượng phục vụ của khách sạn nầy.

Hồi 10 giiờ 30 sáng ngày 6/9, cô Kiều Anh cùng người bạn là anh Toàn đến quầy tiếp tân làm đầy đủ thủ tục gởi gói tiền 20.000 đô la để rảnh tay yên tâm đi lo việc mua đất. Gói tiền được cho vào một phong bì dán kín lại và có chữ ký niêm phong của người gởi theo đúng thủ tục mà ban tiếp tân yêu cầu, và gói tiền được Ban tiếp tân đưa vào cất giữ trong két sắt của khách sạn và khóa lại cẩn thận. Sáng hôn sau, ngày 7/9 khi làm thủ tục trả phòng Cô đưa biên nhận để lấy lại goi hàng thì nhân viên tiếp tân thông báo cho cô một tin dữ: "Gói hàng đó đã bị mất rồi!". Thế rồi trong lúc cô Hà kiều Anh còn ngơ ngác chưa kịp tin vào tai mình, không biết có phải đó là một lời nói đùa hay không thì cô được nhân viên tiếp tân hướng dẫn tiếp một phương thức

mới để cô có hy vọng nhận lại gói tiền : đi báo công an!

Thật rõ ràng là một việc "bất bình thường". Nhưng đối với cộng sản thì cũng chỉ là một việc "rất bình thường " mà thôi vì cái lối hành xử của cả ban tiếp tân đến ông Giám đốc khách sạn đều thuộc loại Hồng hơn Chuyên qua câu nói của ông Giám đốc Phùng xuân Mai :" Bây giờ cô có nói gì thì tôi cũng chỉ biết cười trừ thôi. Cô cứ đi báo công an, và cứ đi kiện đi..." Thiệt là quá trơ trẻn! Đúng là thái độ vô trách nhiệm và vô liêm sĩ của những con người cộng sản! Có bao giờ họ nhìn thấy cái "bất bình thường" của bọn họ đâu? Họ coi việc trao cho công an giải quyết là một việc tất nhiên, một việc rất ư là bình thường trong cái xã hội xã hội chủ nghĩa của họ: thay vì phải thừa nhận việc mất gói hàng của khách là trách nhiệm của mình, để an ủi phần nào người khách hàng, đồng thời phải tích cực lo tìm giải pháp giúp cho người khách hàng của mình thay vì đẩy họ vào tình thế phải chịu tùy thuộc vào bọn công an để né tránh việc bồi thường cho khách hàng vì cái lỗi rất rõ ràng của cả nhân viên lẫn ban Giám Đốc!

Nghèo, dốt.. ..lại học làm sang : Bất bình thường

Theo tờ Thanh Niên ngày 18/10/02 thì có 4 ngân hàng thương mãi quốc doanh đã mua 100 máy rut tiền tự động ATM để gọi là "trang bị cho hệ thống thanh toán" của ngân hàng mình. Mỗi máy trị giá khoảng 30.000 mỹ kim. Nhưng rút tiền đâu không thấy chỉ thấy các ngân hàng nói trên chưng bày máy ATM ra để "làm kiểng" coi cho nó hách chơi mà thôi!Đó là các Ngân Hàng Nhà Nước, ngân hàng Nông Nghiệp, ngân hàng Công Thương, và ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển,. Trong 4 ngân hàng quốc doanh kể trên, Ngân Hàng Công Thương là ngân hàng nhập cảng 33 máy ATM (đứng hàng thứ 2) vớI số tiền đầu tư riêng cho việc mua máy là trên 15 tỷ đồng, trên I triệu mỹ kim. (không biêt tiền huê hồng của dịch vụ mua bán nầy lên đến bao nhiêu, chưa kể "móc ngoặc" để khai tăng giá trên hóa đơn)

Về vấn đề xử dụng máy thì thật đúng là theo "định chế xã hội chủ nghĩa": Bất bình thường!

Theo tờ Thanh Niên thì nhiệm vụ chánh của máy ATM là

phục vụ cho các nhân viên rút tiền lương hằng tháng mà thôi. Vì thế phần lớn các máy chỉ được đặt ngay trong trụ sở của ngân hàng. Các khách hàng muốn rut tiền từ các máy nầy cũng được nhưng:

-thứ nhất là phải mở một tài khoản riêng cho ATM tại ngân hàng có đặt máy để có thể rút ra từ tài khoản ATM đó, mà không thể rut tiền từ tài khoản cá nhân của mình được.

-thứ hai là phải đến ngay ngân hàng mà mình có tài khoản riêng cho máy ATM đó thì mớI rút tiền ra được. Không thể rút tiền ra từ các máy ATM của ngân hàng khác được.

Riêng tại Ngân Hàng Nhà Nước (đường Lý thái Tổ Hà Nội) lại có đặt máy ATM của Ngân Hàng Công Thương, để trả lương cho nhân viên của Công Thương. Vì theo quy định của Ngân Hàng Nhà Nước thì việc trả lương cho nhân viên phải thông qua tài khoản ATM, nên cứ đến ngày 1 hay 15 hằng tháng thì máy này hoạt động không ngơi nghĩ, vì phải phục vụ hết công suất cho mấy ngàn nhân viên của cả 2 ngân hàng, Do đó có người cứ xếp hàng cả ngày rồi lại phải túi không ra về, bỏ cả công việc, vì máy khi thì trục trặc, khi thì kẹt thẻ, khi thì hết tiền mặt, có khi lại hỏng.. . . . . ,.

Ngân Hàng Nông Nghiệp (Láng Hạ Hà Nội) chỉ có 2 máy, mà chỉ mở điện cho nhân viên xử dụng có một máy còn máy kia thì tắt. không cho xài.

Tại trụ sở chính của các ngân hàng kia tình hình cũng diễn ra tương tự, máy chỉ để dành riêng cho nhân viên rút tiền lương ra mà thôi.

Hõi kỷ ra mới biết là thấy Ngân hàng Viet Com Bank có lắp đặt các máy ATM tại các thành phố, các sân bay và tại một số các Trung Tâm thương mãi, cho khách hàng các nơi tùy nghi xử dụng, có thể rut tiền từ tài khoản cá nhân của mình (cả mỹ kim) mà không cần phải có tài khoản riêng cho ATM, và có khá nhiều dịch vụ (cả chục ngàn hằng tuần), nên các anh quốc doanh ta vừa dốt vừa muốn làm sang cố bắt chước tư bản đâm ra lòi cái cốt thảo khấu xã hội chủ nghĩa của mình ra!!!

Thật đúng là một chuyện bất bình thường! mà la "Rất bình

thường" ở Việt Nam ngày nay!

THẢO KHẤU MÀ XÀI SANG, LÃNG PHÍ!: BÂT BÌNH THƯỜNG

Tổng kết 4 năm thực hành Pháp Lệnh của Nhà Nước về "tiết kiệm và chống lãng phí", các cuộc thanh tra, kiểm tra gần đây của ngành Tài Chánh đã cho thấy các quan ta ở mọi cơ quan Nhà Nước lại đang "làm ngược lại pháp lệnh", chỉ vì từ trung ương đén địa phương nơi nào cũng thích xài sang!

Chỉ trong vòng mấy tháng đầu năm nay thôi, một cuộc thanh tra toàn diện cho thấy; tại hầu hết các Bộ, Ngành, Ủy Ban Nhân Dân (UBND) của tất cả 61 tỉnh, thành phố đã có tinh trạng "phô trương quá mức".

Theo báo Thanh Niên ngày 24/9/02, chỉ tinh sơ sơ đến cuối năm 2001, riêng việc mua sắm xe hơi, các Bộ, Ngành và các địa phương đã mua xe vượt tiêu chuẩn hàng chục tỷ đồng (nguyên văn). Thanh tra Bộ Tài Chánh cho biết hiện nay đã có dư thừa đến 538 xe du lịch (cộng sản gọi là xe con), gồm có 114 chiếc thuộc các Bộ, Ngành ở trung ương và 424 chiếc thuộc các UBND, các ngành các cấp địa phương. Chuyện rất bình thường : bất cứ một vị nào được đề bạt lên chức vụ mới thì dù ở cấp nào, y như rằng việc đầu tiên là phải mua một chiếc xe mới, ít nhất cũng phải bằng hay tốt hơn xe của người cũ. Không cần biết hao tốn cho ngân sách Nhà Nước là bao nhiêu! Đúng là "tiền chùa"!

Các xe gắn máy cũng vậy. Theo một viên chức thanh tra tài chánh, con số xe gắn máy công các loại (kể cả các loại xe Honda,Yamaha hay Lambretta v. v. . .) được xác định là 32. 270 chiếc, trị giá gần trăm tỷ đồng. Nhiều nơi xếp xó các xe nầy vào kho, không xài tới, để cho han sét vì bây giờ thì hầu hết ai cũng có mua xe riêng, nếu có còn xài xe công thì cũng xài như của riêng, đến hư thì mang trả lại cho cơ quan hay đổi lấy xe khác, Cho bỏ những lúc phải mang dép lốp di bộ rã cả chân!

Nhưng điều mà Thanh tra Bộ Tài Chánh ghi nhận nặng nề nhất là "lãng phí trong xây cất". Các nơi đua nhau chạy theo "phong trào" xây cất trụ sở đẹp, kiểu tân thời. Dĩ nhiên là có xây

cất mớI có chấm mút được! Công quỷ chớ tiền nhà đâu mà lo! Do đó trong mấy năm trở lại đây đã có một số diện tích trụ sở dư thừa lên đến 845.000 thước vuông. (trong khi bệnh viện và trường học thì không ai ngó ngàng tới!). Một chuyện buồn cười là khắp nước đâu đâu cũng cùng có chung một nhận xét :Công trình vừa xây cất xong đã lún, nứt, hư hỏng, phải bỏ tiền ra sửa chửa lại, tốn kém gấp đôi số tiền đầu tư ban đầu!

Một hình thức lãng phí khác không kém quan trọng: điện thoại bừa bãi và hội họp triền miên. Chỉ riêng tại Hà Nội, thống kê cho thấy trong năm 2001 vừa qua, chỉ có 28 cơ quan, phòng sở, ngành và các quận huyện thuộc thành phố Hà Nội đã tổ chức đến 5.240 cuộc họp. (dĩ nhiên có tiếp tân kèm theo). Theo ông Phó Thanh tra Bộ Tài Chánh Nguyễn văn Bàng thì; "Chỉ riêng tiền cước phí điện thoại cho cơ quan và nhà riêng, điện thoại cầm tay và chi tiêu cho tiếp tân hội họp, mua sắm v.v..của thành phố và trên 28 cơ quan trực thuộc nói trên đã chi hết 196 tỷ đồng hằng năm". Chưa kể có nhiều nơi tổ chức "họp hành" để kết hợp với "tham quan, nghĩ mát và giải trí".

Do đó mời họp chỉ là nhóm bạn để xả hơi và ăn nhậu là chính! Một hình thức lãng phí cả thờI gian lẫn ngân sách Nhà Nước! Không bình thường chút nào mà là Rất Bình Thường thôi!

Xóa đói giảm nghèo mà đói nghèo vẫn tăng: bất bình thường!

Đã lâu lắm rồi, năm nào cũng nghe nói đến dự án xóa đói giảm nghèo, nhưng càng xóa đói thì người dân càng đói, càng giảm nghèo thì người dân càng nghèo! Còn cộng sản là còn đói còn nghèo mãi mãi thôi! Nói theo người cộng sản thì "đó là một chân lý, chân lý đó ngàn đời không thay đổi!"

Ngân Hàng Thế Giới (WB) và các tổ chức cấp viện quốc tế vừa bảo trợ cho một cuộc hội thảo 4 ngày tại Hải Phòng về công tác xóa đói giảm nghèo, có sự tham gia đầy đủ của các Bộ, các Ngành có liên quan.

Theo cộng sản thì đây là một chiến lược. "Chiến lược xóa đói giảm nghèo" được CSVN đề ra cho giai đoạn 2 năm 2003-2005, có sự yểm trợ và hướng dẫn kỹ thuật của WB, và đã được Hà Nội thông qua hồi tháng 5/2002.

*Mục đích : "tăng cường kinh tế (!)*__xuyên qua các chương trình giảm bớt nghèo đói cho dân chúng, đặc biệt tại các khu vực nông thôn" (nguyên văn)__

Mục tiêu: Đối tượng là 17 % dân số sống dưới mức nghèo khó (khoảng 13,6 triệu) theo thống kê của Hà Nội. Nhưng theo WB thì còn đến 1/3 dân số sống dướI mức nghèo đói (khoảng 26,6 triệu người)

Thật ra nếu nhằm mục đích xóa đói giảm nghèo đặc biệt tại các khu vực nông thôn thì con số dân chúng hiện nay ở nông thôn được ước tính là 75% dân số cả nước.

Có một sự mâu thuẩn khó giải thích được là "chiến lược xóa đói giảm nghèo" chủ yếu nhắm vào các đói tượng ở "khu vực nông thôn". Nông dân sản xuất lúa gạo cho Nhà Nước xuất cảng đứng vào hàng nhất nhì thế giới mà lại là đói tượng nghèo đói! thật là một hiện tượng kỳ lạ khó hiểu! Thế mới biêt Chánh Phủ không cần biết tơi người dân ở nông thôn có no hay đói trước khi cho xuất cảng gạo! Mà đói thì tại sao? Đây mới thật là một chuyện Bất Bình Thường!

Ngoai ra cuộc hội thảo 4 ngày đã xác nhận một sự kiện: "Việt Nam có nguy cơ tái nghèo đói rất lớn". Sự kiện nầy được ông Cao viết Sinh thộc Vụ Tổng Hợp Kinh Tế Quốc Dân (Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư) nhìn nhận: "nguy cơ tái đói nghèo còn rất cao". Và các đại biểu khác trong cuộc hội thảo cũng "cùng có một mối lo ngại chung tương tư".

Lý do được đùa ra công khai trong cuộc hộ thảo 4 ngày nói trên là :

- Thành quả xóa đói giảm nghèo trong mấy năm gần đây "thiếu tính bên vững"

- Không có sự phối hợp giữa các Bộ, Ngành và địa phương

- Tình trạng cấp vốn tràn lan, manh mún, it hiệu quả (WB)

- Hà Nội không xác định các lãnh vực ưu tiên được cấp vốn đầu tư

- Các công trình đầu tư cơ bản trong cả nước quá chậm so với kế hoạch. Kho bạc Nhà Nước còn hàng ngàn tỷ đồn "đang

nằm chờ các dự án" (cho tới giờ nầy mới đạt được 34,4%), vốn thanh toán chỉ mới giải ngân được 39%, dự án của Bộ Nông nghiệp 1.400 tỷ chỉ mới giải ngân được 260 tỷ, dự án khu Liên Hợp Thể Thao Quốc Gia 1.000 tỷ chỉ mới giải ngân được 40 tỷ v.v)



- Nhưng lý do quan trọng và chính xác nhất là : khi cầm được tiền viện trợ là tiêu xài vung vít, cùng chia nhau bỏ túi riêng!

Thật thế, khi được bơm quá nhiều tiền, quan chức các cấp từ trung ương đến địa phương thông đồng với nhau để ăn cắp. Theo báo Tuổi Trẻ ngày 8/10/02, Thanh tra Nhà Nước cho hay chỉ mới kiểm soát có 117 dự án, đã thấy quan chức đảng viên ăn cắp mất 31,8 tỷ đồng (gần 2,1 triệu mỹ kim). Ngoài ra lại có không ít tình trạng quyết toán khống, kê khai khống số lượng, đơn giá vật tư thiết bị xử dụng, nâng khống giá trị đầu tư thực hiện. . . .Đó là một thực tế được phổ biến khắp nơi ở hầu hết các công trình (báo Thanh Niên ngày 10/10/02).

Thanh tra vẫn cứ thanh tra, mà Ăn cắp vẫn cứ ăn cắp,! Đảng viên và cán bộ không ai sợ thanh tra cả vì ai cũng co "dù che" từ cấp trên, và vì tất cả từ trung ương đến địa phương đều một lòng cùng nhau rút ruột Nhà Nước, ăn chia sòng phẳng!. Chính ông chánh thanh tra Nhà Nước hồi đầu năm, trong một cuộc tiếp xúc với báo chí, đã công khai nhìn nhận rằng: "quan chức Nhà Nước các câp chia nhau ăn cắp hơn 1 tỷ mỹ kim trong lãnh vực xây cất các công trình hạ tầng cơ sở ở nông thôn. Nhiều dự án đã bị rút ruột hơn 80% không phải là họa hiếm" (nguyên văn, báo Thanh Niên ngày 10/10/02).

Tệ hại đến như vậy mà chưa thấy Chánh Phủ có biện pháp xử lý cụ thể, và trong cuộc hội thảo 4 ngày vừa qua, ngay cả

Ngân Hàng Thế Giới và các nước cấp viện cũng không thấy một ai đề nghị biện pháp kiểm toán hay thanh tra song hành, hoặc lượng định hiệu quả các số tiền đã đàu tư sau khi dự án được hoàn tất, để ngăn chận bớt chuyện ăn căp hay rút ruột ngân sách.

Chỉ thấy một đằng thì tiền viện trợ nhiều quá đến độ tiêu không kịp, một đằng thì có hiện tượng nguy cơ tái nghèo đói rất lớn! Thật là Bất Bình Thường!

Tạm kết

Tất cả những hành động của cộng sản Việt Nam trên nửa thế kỷ nay từ năm 1945 đến nay (2002) dưới nhãn quan của người quốc gia yêu nước chúng ta, đều thuộc loại "Bất Bình Thường". Từ những kế hoạch diệt Trí Phú Địa Hào như trong các chiến dịch " cải cách ruộng đất", "trăm hoa đua nở" v.v.. ở Miền Bắc hay "vùng kinh tế mới", "đánh tư sản và tư sản mại bản" v.v.. ở Miền Nam sau ngày 30/4/75, thậm chí cho đến việc xóa sổ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam ngay sau 1975, hay gần đây nhất là việc dâng đất nhượng biển cho Trung Quốc..tất cả đối với cộng sản Việt Nam đều là những chuyện Rất Bình Thường!

Cho nên chúng ta không nên lấy làm ngạc nhiên khi thấy CSVN mồm thì vẫn ra rã kêu gọi người Việt Tỵ nạn ở hải ngoại hãy về giúp quê hương (dĩ nhiên phải có Tiền), nhưng tay lúc nào cũng sẳn sàng đưa mã tấu chém thẳng cánh những con mòng ngu si dại dột dẫn xác về làm ăn với bọn quỷ dữ, quên mất nhãn hiệu Tỵ nạn cộng sản của chính mình, quên mọi sự tàn sát dã man của cộng sản ngày Tết Mậu Thân ở Huế, trên "Đại lộ kinh hoàng" ở Quảng Trị, dọc theo tử lộ 27 B ở Cao Nguyên, hay những nguy hiểm chết người khi phải vượt biên, vượt biển cùng gia đình chạy trối chết chỉ mong thoat khỏi bàn tay đẩm máu của cộng sản. Bất Bình Thường hay chăng chính là ở chỗ nầy!!!!

Tiểu bang Washington ngày 26 tháng 10 năm 2002
DHN

Người Việt trên đất Mỹ

Trọng Nhân - 27

Vietnamese population in America Top 50 U.S Metropolitan areas by Vietnamese

UNITED STATES CENSUS 2000

1- Los Angeles, Reverside, Orange county, CA ..... : 233,537
2- San Francisco- Oakland-San Jose , CA ..... : 146,613
3- Houston, Galveston, TX ..... : 63,924
4- Dallas, Fort Worth, Tx ..... : 47,090
5- Washington DC, VA/MD/WV ..... : 43,709
6- Seatle, Tacoma, Washington State ..... : 40,001
7- San Diego, Ca ..... : 33,504
8- Boston, Worcester, MA ..... : 31,325
9- Philadelphia, Wilmington, Atlantic City,
PA, NJ, DE, MD ..... : 24,779
10- Atlanta, GA ..... : 23,966
11- Sacramento CA ..... : 18,170
12- Portland, Salem ..... : 17.799
13- Minneapolis, St. Paul, MN ..... : 15,905
14- Chicago, IL ..... : 15,894
15- New Orleans, LA ..... : 14,866
16- Denver – Boulder, CO ..... : 13,885
17- Newyork City, NY ..... : 12,040
18- Phoenix, AZ ..... : 10,176
19- Oklahoma City, OK ..... : 9,628
20- Tampa, St. Petersburg, FL ..... : 9,318
21- Austin, San Marcos, TX ..... : 8,641

22- Orlando, FL ..... : 7,621
23- Honalulu, HI ..... : 7,392
24- Wichita, KS ..... : 7,284
25- Charlotte, Gastonia, Rockhill, NC ..... : 6,033
26- Stockton, Lodi, CA ..... : 6,032
26- Grand Rapids, Muskegon, Holland, MI ..... : 5,611
27- Grand Rapids – Muskegon- Holland, MI ..... : 5,611
28- Saint Louis, MO ..... : 5,537
29- Salt Lake City, Odgen, UT ..... : 5,531
30- Detroit, Flint, MI ..... : 5,237
31- Kansas City, MO ..... : 5,140
32- Beaumont – Port Arthur, TX ..... : 4,597
33- Biloxi – Gulfport, MS ..... : 4,264
34- Miami – Fort Lauderdale, Fl ..... : 4,080
35- Greensboro – Salem, NC ..... : 3,782
36- Lincoln, NE ..... : 3,774
37- Baton Rouge, LA ..... : 3,640
38- Baltimore, MD ..... : 3,616
39- Hartford, CT ..... : 3,590
40- Las Vegas, NV ..... : 3,493
41- Ventura, CA ..... : 3,308
42- Raleigh – Durham ..... : 3,274
43- Memphis, TN ..... : 3,072
44- Richmond, VA ..... : 3,046
45- Norfolk- Newport, VA ..... : 3,044
46- San Antonia, TX ..... : 2,937
47- Harrisburg- Lebanon, PA ..... : 2,649
48- Jacksonville, FL ..... : 2,630
49- Cleveland, OH ..... : 2,625
50- Rochester, NY ..... : 2,603

Top Metropolitan Areas by Vietnamese Population by region

EASTERN CITIES

1- Washington D.C/VA/MD ..... : 43,709
2- Boston – Worcester – MA ..... : 31,325
3- Philadelphia-Wimington- Atlantic City PA/NJ/DE/MD ..... : 24,749
4- New York City, NY ..... : 12,040
5- Baltimore, MD ..... : 3,616
6- Hartfort, CT ..... : 3,590
7- Harrisburg-Lebanon-Carlisle, PA ..... : 2,649
8- Rochester, NY ..... : 2,603
9- Springfield, MA ..... : 2,220
10- Lancaster, PA ..... : 2,178

MIDWESTERN CITIES

1- Minneapolis – St Paul, MN ..... : 15,905
2- Chicago, IL ..... : 15,894
3- Wichita, KS ..... : 7,284
4- Grand Rapis- Muskegon- Holland, MI ..... : 5,611
5- Saint Louis, MO ..... : 5,537
6- Detroit-Flint-Ann Arbot, MI ..... : 5,237
7- Kansas City, MO-KS ..... : 5,140
8- Lincoln, NE ..... : 3,774
9- Cleveland- Akron, OH ..... : 2,625
10- Des Moines, IA ..... : 2,588

SOUTHERN CITIES

1- Houston- Galveston, TX.....: 63,924
2- Dallsa- Fortworth, TX .....: 47,090
3- Atlanta, GA .....: 23,996
4- New Orleans, LA ..... : 14,868
5- Oklahoma City, OK..... : 9,628
6- Tampa- St. Peterburg- Clearwater, FL ..... : 9,318
7- Austin, TX ..... : 8,641
8- Orlando, FL..... : 7,621
9- Charlott- Gastonia- Rock Hill, NC ..... : 6,033
10- Beaumont- Port Arthur, TX ..... : 4,597

WESTERN CITIES

1- Los Angeles- Reverside- Orange County, CA ..... : 233,537
2- San Francisco- Oakland- San Jose, CA ..... : 146, 613
3- Seatle- Tacoma- Bremerton, WA .....: 40,001
4- San Diego, CA ..... : 33,504
5- Sacramento- Yoll, CA .....: 18,170
6- Portland- Salem, OR ..... : 17,799
7- Denver- Boulder, CO .....: 13,885
8- Phoenix, AZ .....: 10,176
9- Honolulu, HI .....: 7,392
10- Stockton- Lodi, CA .....: 6,032

HOA SÓNG MŨ XANH



Anh hy sinh trong chiến trường ngập lửa
Chiều hành quân nơi xứ lạ Tchépone
Tiếng quân reo hòa lẫn với đạn bom
Anh gục ngã tuôn trào giòng máu đỏ!

Rời Quân trường không lâu anh đã bỏ
Bạn bè thân đàn em nhỏ hậu phương
Mẹ già Anh vò võ cuối trời thương
Hằng dõi theo bước người con yêu dấu...

Từng địa danh Anh tung hoành chiến đấu
Tuổi thanh xuân sống giữa buổi nhiễu nhương
Diệt giặc thù quyết giữ vững quê hương
Lòng ngạo nghễ giữa trời vang tiếng hát

Nhưng...
Tất cả lại hoang tàn đổ nát
Anh nằm đây hồn uất nghẹn đau thương
"Kình Ngư" xưa ...
Giờ trả lại đại dương
Cùng sóng bạc lạnh lùng trôi xa mãi.

(T.C.V) Doanh Doanh

Tưởng niệm 31 năm ngày người Anh thuộc Tiểu đoàn 4 Kình Ngư/ TQLC/Đại đội 1, đã hy sinh trong trận Hạ Lào 71

Sinh Hoạt



VÕ BỊ

THÔNG BÁO

Ban Chấp Hành Tổng Hội trân trọng kính xin thông báo: Tất cả mọi

Ý Kiến Xây Dựng Tổng Hội

xin vui lòng gởi về:

Ban Chấp Hành Tổng Hội

P.O. Box 24720

Federal Way, WA 98023

Email address:Tonghoivobi@yahoo.com

hay

dahieu1515@yahoo.com

hay trực tiếp phổ biến trên

Diễn Đàn Vobivietnam

Điện thoại BCH/TH: 253- 661-1438

Bài vở và tài chánh yểm trợ cho

Đa Hiệu xin gởi về:

dahieu1515@yahoo.com

*Địa chỉ:***Đa Hiệu**

P.O. Box 360829

Milpitas, CA 95036

Điện thoại Tòa Soạn Đa Hiệu: 408-476-1415

Picnic Hè 2002 của Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Bắc California

Chủ Nhật ngày 11 tháng 08 /2002 tại Lake Cunningham Regional Park, San Jose đã có cuộc họp mặt thường niên đặc biệt của các gia đình Võ Bị và thân hữu.

Một cách chính thức thì đây là cuộc họp mặt "thường niên" vào dịp Hè mà Võ Bị Bắc CA vẫn thường tổ chức hàng năm để thắt chặt thêm tình thân hữu và mở rộng thêm mối liên lạc giữa các gia đình Võ Bị.

Còn nhìn một cách không chính thức thì đây cũng là một buổi ra mắt nội các của tân Ban Chấp Hành và Ban Thường Vụ Hội Võ Bị Bắc CA trước toàn thể các gia đình Võ Bị trong tình thân anh em trong nhà. (Nói nôm na thì cũng gần như là nội các mới trình diện trước Lưỡng Viện Quốc Hội, mà Thượng Viện với đầy đủ uy quyền lại gồm toàn là... các Chị.)

"Nghi lễ tiếp tân" ra mắt rất đặc biệt với các diễn văn ứng khẩu rất ngắn. Ngắn xa so với những tràng vỗ tay dài và những trận cười thoải mái.

Điểm đặc biệt nữa đáng ghi nhận là sự có mặt tham dự đông đảo của các cháu, nam, nữ, thuộc thế hệ hai VB. Sự đóng góp đáng kể của các cháu trong sinh hoạt của Hội VB qua các chương trình văn nghệ và biểu diễn võ thuật.

Đoàn Trưởng Đòan TTNĐH Phạm Quân Vũ (K16/2) đã trao các bó hoa hồng tươi thắm đến các cháu đại diện trong đoàn: Lê Phùng Hân, Lê Phùng Ngân, Lê Phùng Ân (K22/2) và Nguyễn Hằng (K28/2).

Và chắc chắn là Hội Võ Bị không thể nào quên được công khó và tấm lòng của quý Chị đã và vẫn tiếp tục đóng góp, hỗ trợ các sinh hoạt của Hội Võ Bị trong suốt nhiều năm vừa qua. Thêm những lời cám ơn và những bó hoa hồng thắm được trao tặng quý Chị.

Sang đến phần thực đơn, thì phải nói rất là đặc biệt.

Nào là đùi non (gà) nướng vỉ.

Đánh nhanh rút lẹ thì có món... bánh mì kẹp hot dog!

Ưu tiên cho những ai yếu răng, kém lợi thì đã có món... mì xào nuốt trọn!

Rồi lại có cả chả giò, Sườn non... Đại Hàn thơm phưng phức. Oops! Xin được ghi lại cho chính xác hơn: món này là món Sườn non của bò Đại Hàn.

Nghe loáng thoáng đâu đó có tiếng phát biểu của mấy ông: Chà, dữ hông? Mấy thứ Đại Hàn này mà đem nướng lên đi với la de thì thiệt là... hết biết.

Sinh hoạt văn nghệ bỏ túi đã được thực hiện chớp nhoáng với sự góp mặt của một số NT, điển hình năng động là NT Bùi Văn Hồng, K23.

Đặc biệt nhất là NT thi sĩ "Bạch Mao Sư Vương" Hà Ly Mạc (Võ Đăng Diệu K16) với mái tóc bạch kim xõa ngang vai ..sảng khoái và hùng tráng với những bài thơ bốc lửa trong thi tập "Quê Hương Nỗi Nhớ" mà Thi sĩ vừa ra mắt rất thành công tại Bắc Cali.

Đặc biệt K25 họp mặt ngay tại Park nên quân số tham dự rất đông và có nhiều tiết mục thể thao vui nhộn rất hấp dẫn.

Tích cực yểm trợ sinh hoạt tại buổi Picnic nhất năm nay là phải kể đến... Khoá 19.

Lật qua lật lại cái đùi... gà nướng vỉ. Úp lên úp xuống cái sườn... bò Đại Hàn trên bếp nướng barbecue cũng có sự đứng bếp tham dự của NT K19.

Đi kêu gọi mọi người tụ lại cùng một chỗ với ban tổ chức là NT Phan Nghè, cũng là K19. Xin được vài giòng giới thiệu NT Phan Nghè là người có giọng ngâm thơ rất ấm áp và truyền cảm trong vở kịch Hận Nam Quan hợp diễn với các CSVSQ/VB và các cháu trong Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Bắc Cali trong kỳ Đại Hội Võ Bị 13 tại Nam Cali.

Và nói tới K19 tại Bắc CA, thì không thể không nói tới NT Trương Khương K19, một tiếng nói thẳng thắn, dõng dạc, và dũng mãnh như thể một Triệu Tử Long đang đơn thương độc mã oai phong trước cầu Trường Bản năm nào.

Còn đối với các khoá khác thì Who's who kỳ này của Pinic Bắc California, người viết đề nghị xin dành cho cặp... Phạm Công - Cúc Hoa, K26.

Ouch! Lại phải cắn lưỡi bẩy lần, nói đi nói lại mới nói được cho đúng: Đây là cặp (NT) Phạm Thực và chị Như Hoa, K26, rất tích cực và rất tận tụy với gia đình Võ Bị trong mọi sinh hoạt trong nhiều năm từ văn nghệ đến bán sách gây quỹ cho Đoàn Thanh Niên Đa Hiệu...

Từ nơi khá xa đến dự picnic, có lẽ phải kể tới NT Thạch K24 và NT Tiết K29.

Hàn huyên, ca hát, và bóng chuyền diễn ra mọi nơi. Sau đó buổi picnic đã chấm dứt khoảng 4:00 chiều cùng ngày trong sự vui tươi của tất cả mọi người.

Hè 2002, Bắc California

Trần Trung Tín K31

Ghi chú: Người viết xin được tạ lỗi với các NT và các Chị thuộc các khoá khác đã đến tham dự mà vì bận lo nướng thịt, cùng với các NT Bảo K20, NT Hợi K24 và NT Lợi K30 và các cháu TTNĐH, cho nên không thể tránh được nhiều thiếu sót trong việc ghi nhận và phúc trình.



Vui tươi... họp mặt



Một thời ngang dọc....
Lê Thơm (K22) - Bùi Hồng (K23) - Trương Khương (K19)
Sông Lô (K18) - Cao Sơn (K22) - Trần Bảo (K20)



cởi mở tâm tình ....

Đoàn Trưởng TTNĐH Bắc Cali Phạm Quân Vũ tặng hoa cho đại diện TTNĐH



Hai Thế Hệ Một Niềm Tin



"Bạch Mao... Thi Vương" Võ Đăng Diệu K16 và
"Quan Nghè"K19 trong "Quê Hương Nỗi Nhớ"

ANH EM , TRƯỜNG MẸ

San Jose, tháng 10/2002

Thương tặng anh em Khóa 15/TVBQGVN

Đặng văn Thái

Slow rock (♩ = 60)

Sáng nay một mình góc quán cà phê , nghĩ về bạn bè một thời Lâm viên rền

chí ta cùng trường mẹ , hẹn lòng chung gánh non sông

1/Người đời thường nói "rượu ngon phải có bạn

hiền Đã là bạn hiền thì đâu chắc cần rượu ngon . Tri âm , chưa hẳn là ruột rà , mà tri kỷ , hà tất luận hèn sang

2/Tình bạn đẹp nhiều chuyện xưa Đôn hòng Tôn Tẫn

Quận Vườn đào hòa mưu ân thề kết nghĩa để thuyền Đời khi như điểu gặp vận lành, mà đến lúc bơ vơ cuối vực sâu

Chiến cuộc tàn còn lại chúng ta , tóc ngã màu tựa muối sương pha , ôn chuyện mưa nắng trời gió cuộc đời , vui buồn chia

Cũ bồng trần dặm dặm phương ba, chẳng cần lâm hạnh phúc đâu xa, với thú thường mến thiết tha chân thành , tâm đồng tương

sớt , cảm thông nỗi lòng của nhau . Cuối đường trần , có đứa đi xa để vài thằng lặng lẽ theo

Đốc sớt chia vui buồn cùng nhau . Lúc mỗi ngày tưởng sáng quê hương để cùng về thăm viếng thân

sau thương mùa đông giá , nhớ nhung hạ buồn, trong mùa lá úa , cánh tơi tả rụng Đành thôi.

thương chung tình chung cảnh, sống vui tuổi già, bên cháu con cháu, thiết tha chào hỏi tình thương

Ôm tình sâu Bạn bè đồng Khóa Chung trường mẹ hãy sống như anh em .



Những Tà Áo Xanh Võ Bị Bắc Cali

Nói đến Cao nguyên Đà Lạt, thì ai cũng biết đó là một đia danh đep nổi tiếng của miền nam Việt Nam trước đây, với rừng thông xanh, thác Cam ly, hồ Than thở và nhất là nói đến Đỉnh Lâm Viên một ngọn núi cao của núi Lang Biang thì có lẽ tất cả chúng ta những chàng trai Võ Bị Đà Lạt, ai ai củng đã từng biết đến. Đa số các khóa sau này của trường Võ Bi Quốc Gia đều có dịp chinh phục đỉnh núi này trước khi chính thức trở thành Sinh Viên Sĩ quan của Trương Võ Bị.

Còn ngươi Phụ Nữ Lâm Viên, không ai khác hơn là các nàng dâu Võ Bị bị, những hiền nội của những chàng trai đã từng ngạo nghễ trên đỉnh Lâm Viên. Cho nên tên gọi Phụ Nữ Lâm Viên nghe rất gần gũi, quen thuộc và dễ thương, vì nó gắn bó với môt địa danh mà nơi đó trường mẹ đã đào tạo ra biết bao các chàng trai Võ bị có một quá khứ oai hùng của một thời dọc ngang cung kiếm.

Tại Đại HộI đầu xuân 2002 của Hội CSVSQ/ TVBQGVN Bắc California, tập thể phu nhân của các CSVSQ Hội Bắc California đã được đại hội chính thức tuyên nhận là một tổ chức phụ thuộc hội CSVSQ/ TVBQGVN Bắc California. Tổ chức được mang danh hiệu Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc California. Một Ban Chấp Hành đã được các phu nhân Võ

bị bầu ra vào ngày 21 tháng 02 năm 2002 tại San Jose, và Đoàn đã đề cử chị Đoàn Truởng và phái đoàn đi dư đại hội thứ 13 của Đại hội Toàn cầu các CSVSQ/TVBQGVN tại Nam California vào tháng 7 năm nay (2002). Đây là lần đầu tiên có sự góp mặt chính thức của Phu nhân Võ Bị trong Đại hội toàn cầu của Tổng Hội dưới danh xưng Phụ Nữ Lâm Viên. Đoàn đã được Đại Hội nhiệt liệt chào mừng và cổ võ.

Với danh xưng Phư nữ Lâm Viên các phu nhân Võ bị từ nay sẽ hoạt động mạnh mẽ hơn trong các lãnh vực yểm trợ Đoàn Thanh Thiến Niên Đa Hiệu và xã hôi, vì có sự trợ giúp trực tiếp của ban chấp hành Hội Võ Bị.

Riêng về các hoạt đông xã hôi và cứu trợ thương phế binh Võ bị thì ngay từ trước khi thành lập Đòan phụ nữ Lâm Viên, phu nhân Võ Bị Bắc Cali đã yểm trợ cho qũy xã hội và điều hành của Ban chấp hành hội Võ Bị Bắc California từ cuối năm 1996 -2001 cho các cựu hội trưởng của các nhiệm kỳ tiền nhiệm với số tiền lên đến trên 2000 Mỹ kim

Và mới đây, để biểu lộ tình tương thân tương ái trong việc giúp đỡ các cựu SVSQ TVBQGVN gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống khi mới tới định cư tai Hoa Kỳ; vào ngáy 26 tháng 10 , 2002 vừa qua một phái đòan hướng dẫn bởi chị Đòan Trưởng Phụ Nữ Lâm Viên Phu nhân CSVSQ Nguyễn Văn Chấn K9, chi Đoàn phó đặc trách Xã Hội Phu nhân CSVSQ Nguyễn Bảo Cường, K13 và chi Phụ tá Đặc biệt Đoàn Trưởng, Phu nhân CSVSQ Hà Ngọc Bích K15 cùng phu nhân của anh Hội Trưởng VBQG Bắc Cali Đoàn Phương Hải K19. đã đến nơi tạm cư của CSVSQ /TVBQGVN Trần Văn Thanh Khoá 24 TVBQGVN, thăm hỏi, khích lệ và trao anh chị Thanh một ngân phiếu là $700 Mỹ kim. Đây là số tiền của Hội Võ Bị Bắc Cali, một số các Phu nhân sĩ quan Võ Bị có lòng hảo tâm đóng góp cùng với một số quí vị thân hữu của Hội Võ Bị yểm trợ. Và một chi phiếu $400.00 US cũng vừa được trao cho anh hội trưởng Hội VB Bắc Cali Đòan Phương Hải vào ngày 7 tháng 11, năm 2002 để yểm trợ cho các thương phế binh Võ Bị

Một điều nổi bật là các Tà áo xanh Võ Bị đã tràn ngập tại Đại hội Võ Bị Toàn cầu thứ XI tai San Jose năm 1998 trong công tác tiếp tân và ghi danh, đã giúp cho sự thành công của đại hội cũng như đem lại hình ảnh tươi mát và đẹp đẽ cho đại hội.

Trong công tác yểm trợ Đoàn TTNĐH Bắc California từ sau Đai hộI Võ Bị XI, quý phu nhân Võ Bị đã quyên góp đươc một số hiện kim trao cho đoàn TTNĐH trong buổi lễ ra mắt đoàn TTNDDH Bắc California và yểm trợ một phần thực phẩm cho các buổi họp mặt kỷ niệm của đoàn trong năm vừa qua.

VớI Nội qui đã sọan thảo xong cho đòan Phụ nữ Lâm Viên và sắp ban hành tới đây, Đòan sẽ phát triển mạnh mẽ và hy vọng sẽ đươc sự cộng tác của toàn thể phu nhân Võ Bị trong các công tác xã hội cứu trợ để chia sẻ trách nhiệm vơí Ban Chấp Hành và Hội đồng Đại Diên các khóa của Bắc Cali, ngõ hầu đem lại một sinh thế mới cho công tác sinh hoạt Võ bị , và tin tưởng rằng với lòng nhân ái và từ tâm sẵn có cũng như nhờ ở sự dịu dàng và khéo léo , kiên nhẫn và bền bỉ của các chị trong đoàn Phụ Nữ Lâm Viên chúng ta sẽ thành công trong mọi công tác .

Phu nhân CSVSQ Nguyễn Văn Chấn K9

Đoàn Trưởng Phụ Nữ Lâm Viên Bắc California



(Đứng thứ ba từ trái qua phải là chị Đoàn Trưởng)



SINH HOẠT VÕ BỊ K12

Mùa Hội Ngộ

Hôm nay Chủ Nhật ngày 1 tháng 9 năm 2002, từ các nơi cùng khắp thế giới, các anh cựu SVSQ Khóa 12 TVBQGVN lại trở về bên nhau trong vùng nắng ấm miền Nam Cali để họp khóa. Nhà hàng Như Ý cá tám món được chọn làm địa điểm họp mặt của các anh. Những mái tóc bạc phơ, những ánh mắt vẫn còn tinh anh tràn đầy nhựa sống, những nụ cười rạng rỡ trên môi, những cái bắt tay xiết chặt nồng ấm đầy nhiệt tình như thời còn trai trẻ, mặc cho thời gian cứ dần trôi qua theo năm tháng với số tuổi chồng chất càng cao. Nhưng điều đó có hề chi khi chí khí vẫn còn tràn đầy, khi niềm tin vẫn vững mạnh trong mỗi cựu SVSQ Võ Bị với truyền thống bất khuất từ Trường Mẹ của thời thanh xuân mãi mãi ngự trị trong tim óc của mỗi chàng trai Võ Bị đầy hào khí trong lý tưởng Quốc gia, phục hưng đất nước. Và niềm hãnh diện đó vẫn còn tiếp nối, khi thế hệ hai của các anh đã thành công khắp cùng thế giới và ý thức Quốc gia được cha ông truyền lại, sẵn sàng tiếp tục dấn thân trong sự quyết tâm mang lại thanh bình ấm no cho đất nước thân yêu trong một tương lai gần khi chế độ Cộng sản độc tài sụp đổ.

Cứ mỗi lần gặp nhau trong ngày hội ngộ các anh tay bắt mặt mừng còn biết bao nhiêu tâm sự để tỏ bầy với nhau tưởng chừng không bao giờ dứt nếu thời gian cho phép. Nhưng giờ khai mạc buổi họp đã đến, các anh các chị phải tạm ngưng để hẹn lại vào buổi tiệc chiều nay sẽ tiếp diễn.

Cũng như mọi buổi họp khóa trước. Với thủ tục chào Quốc kỳ Mỹ Việt, phút mặc niệm. Tiếp theo anh đại diện khóa tuyên bố khai mạc buổi họp khóa. Bầu chủ tọa đoàn, và sau đó anh đại diện khóa báo cáo công tác trong năm vừa qua.

Đặc biệt năm nay có nhiều thay đổi. Anh đại diện khóa 12 là anh Nguyễn Công Luận, một người đại diện thật xuất sắc, đã nỗ lực hết mình mang lại sự đoàn kết và thành công cho khóa 12, trong trách nhiệm của mình. Anh không phụ lòng ủy thác của toàn thể anh em trong khóa trong suốt thời gian anh làm đại diện.

Trước sự thành công đó, không thể không nhắc đến người phụ tá đắc lực luôn luôn sát cánh bên anh Luận đó là chị Luận, người vợ hiền đảm đang đã giúp đỡ và ủng hộ anh Luận, cùng gánh vác chia sẻ mọi gian nan với anh Luận để anh Luận làm tròn trách nhiệm, mang lại thành công và danh dự cho Khóa 12. Thật xứng đáng với câu "Trong sự thành công của người chồng, cần có sự hỗ trợ của người vợ" và chắc chắn các anh chị trong đại gia đình Khóa 12 đều đồng ý như vậy. Tuy nhiên, một điều đáng tiếc trong kỳ họp này anh Luận đã nhất quyết xin từ chức vì lý do sức khỏe yếu kém, mặc dầu anh em trong khóa đã yêu cầu anh tiếp tục giữ chức đại diện khóa như cũ. Anh em cũng biết sức khỏe của anh không được tốt lắm, sẵn sàng yểm trợ anh trong mọi công việc khi cần. Nhưng chị Luận đã thiết tha yêu cầu cho anh Luận được nghỉ ngơi, cho nên toàn thể anh em trong khóa đành phải chịu chấp nhận để anh Luận được nghỉ ngơi. Và sau đó anh em đã đồng ý đưa anh Quang lên thay anh Luận làm đại diện khóa, và ban đại diện gồm có:

- Anh Lê Xuân Quang : Đại diện khóa 12

- Anh Ngô Như Khuê : Phụ tá

- Anh Nguyễn Quang Hà : Tổng Thư Ký kiêm Thủ quỹ

Mong rằng các anh trong ban đại diện mới sẽ đem hết nỗ lực làm tròn trách nhiệm để khỏi phụ lòng ủy thác của các anh chị em trong khóa đã tin tưởng giao phó. Sau phần bầu bán là phần thảo luận trên mọi vấn đề chung của khóa, giải quyết mọi thắc mắc trong bầu không khí thông cảm và cởi mở của toàn thể anh em trong khóa. Và cuối cùng anh chị em đồng ý chọn ngày họp khóa cho năm tới vào thời điểm mùa thu trong dịp lễ Lao động để anh em tiện việc về đông đủ. Cuộc họp được chấm dứt vào lúc 4 giờ chiều cùng ngày, anh chị em nghỉ ngơi, để chuẩn bị cho đêm dạ tiệc khai diễn vào lúc 6 giờ chiều.

Thời gian trôi qua thật nhanh, thấm thoát đã 6 giờ chiều, quan khách, thân nhân, bạn hữu đã tề tựu đông đủ trong tiếng chào hỏi, tay bắt mặt mừng, tiếng cười đùa rôm rã khi gặp nhau tại phòng VIP của nhà hàng Như Ý cá tám món. Nơi đây căn phòng đông người và nóng nực, không có một chút không khí lạnh, ai cũng dầm dề mồ hôi như ở phòng tắm hơi. Ban tổ chức đã yêu cầu nhà hàng mở máy lạnh hoặc cho thêm quạt máy vào để được dễ thở hơn, nhưng bà chủ nhà hàng một người chủ thật đặc biệt với thái độ thờ ơ không có được một sự đáp lại thỏa đáng. Bà chủ chẳng cần chào hỏi xã giao với khách hàng, có lẽ đây là một hiện tượng lạ chưa từng thấy của một người làm thương mại trên xứ Mỹ này. Cũng may trong tinh thần thông cảm và cởi mở của quan khách, thân hữu và toàn thể anh em trong khóa 12 đã tha thứ cho sự sơ sót đó và vui vẻ tham dự đến giờ phút cuối của buổi tiệc trong sự chật chội và nóng bức, thật đáng tiếc thay!

Để đền bù lại, trong phần văn nghệ giúp vui lại quá đặc biệt và xuất sắc. Xuất sắc bởi thế hệ hai, con cháu của Võ Bị đã đóng góp phần trình diễn văn nghệ đặc sắc, hay suốt từ đầu đến cuối, và kỳ này các cựu SVSQ khóa 12 đã trổ tài hết mình. Hầu hết các anh tài ba lỗi lạc trên nhiều phương diện, nhưng đầy khiêm tốn ít lộ diện và dấu tài từ trước đến nay, ký này mới trổ

tài văn nghệ của mình gây cho khán thính giả vừa ngạc nhiên vừa thích thú. Chẳng hạn như anh Lưu Vĩnh Lữ đã mở đầu bằng mộtcâu chuyện khôi hài thật xuất sắc, dí dỏm và duyên dáng, làm dịu đi cơn nóng bức đang vây bọc mọi người, ai cũng thấy thoải mái và mát mẻ hơn. Tiếp theo anh Trần bá Xử đã hát hai bài hát. "Lâu đài tình ái và Chiếc lá cuối cùng", không ngờ tuổi đã cao nhưng giọng hát vẫn còn đầy truyền cảm và rất vững chắc, thế mà mấy lần trước đều ẩn danh, hôm đó chị Xử là người cảm động nhất qua tâm tình của anh Xử. Rồi dến anh Ngô Như Khuê giọng hát nổi tiếng nhất khóa 12, trình bày bản nhạc "Người ở lại Charlie" mà hầu hết các cựu SVSQ Võ Bị Đà Lạt đều biết tài danh của anh Khuê. Và anh Vũ Văn Cầm, tiếng hát vang bóng một thời của khóa 12 trong giờ phát thanh mỗi chiều thứ 3 hàng tuần của TVBQGVN năm xưa. Đến anh Trần Văn Khanh một vũ sư chuyên trị nhạc Rumba thật lả lướt và điêu luyện làm cho mọi người dự tiệc phải im lặng để thưởng thức, chắc chắn còn rất nhiều tài năng ẩn danh chưa lộ diện. Hy vọng các buổi họp khóa tới các anh sẽ trổ tài, bởi vì các anh cựu SVSQ khóa 12 là những chàng trai hào hoa phong nhã và đa tài, cho nên thế hệ con cháu cũng xuất sắc theo.

Thậy vậy các anh cựu SVSQ khóa 12 rất hãnh diện về sự thành công của con cháu mình, nối gót cha ông trong sự bất khuất trước mọi khó khăn, đã thành công trên mọi lãnh vực từ văn hóa nghệ thuật đến các ngành nghề chuyên môn trong các trường danh tiếng ở quê hương thứ 2 trên phần đất tạm dung này. Hy vọng trong tương lai gần sẽ trở về quang phục quê hương mang lại ấm no, giầu sang cho đất nước khi sạch bóng bọn Cộng Sản khát máu.

Trong phần văn nghệ tiếp theo, con cháu của các cựu SVSQ khóa 12 đã làm rạng danh cho các bậc cha mẹ rất hãnh diện. Cháu đầu tiên là ái nữ của anh chị Lưu Vĩnh Lữ, với tiếng hát đầy nhựa sống, điêu luyện, trẻ trung và tươi mát đã gây nên sự chú ý của hầu hết các quan khách trong tiếng vỗ tay hoan hô nhiệt liệt vang dậy.

Một cháu khác mà ai ai trong khóa 12 cũng đều biết đến, đó là cháu Vũ Trinh, ái nữ của anh chị Luận. Cháu Vũ Trinh rất được sự quý mến của khán thính giả đài phát thanh tại San Jose. Vũ Trinh có một giọng nói thật đặc biệt, vừa truyền cảm lại vừa ấm áp, khi nghe qua một lần là nhớ mãi không bao giờ quên được. Một MC tài giỏi, trong nghệ thuật nói như có sức thu hút của nam châm. Sự khéo léo của cháu mỗi khi muốn giữ chân quan khách ở lại đến phút chót, đã có những lời lẽ nhẹ nhàng, duyên dáng đầy lễ phép không làm mất lòng ai, hầu hết khán giả đều có cảm tình và vui vẻ ở lại, đó là sự thành công ít người làm MC có thể làm được. Buổi văn nghệ còn có ban nhạc rất hay cùng một số ca sĩ thân hữu giúp vui làm cho đêm văn nghệ thêm phần phong phú. Ngoài ra còn sự đóng góp của chị Minh Nguyệt phu nhân của cựu SVSQ Nam Sinh Tín khóa 17 với giọng hát đầy truyền cảm. Các cô Ngọc Yến, Thanh Tâm, phu nhân của anh Minh Công và Khải Dinh, cùng các cháu thế hệ hai Võ Bị như: Minh Tâm, Lê Phong, Khánh Duyên đã hùng hồn trong bản đồng ca TINH THẦN VĨ BỊ QUỐC GIA của nhạc sĩ Trần Tuấn Linh và chị Hồng Thúy.

Cuộc vui nào rồi cũng phải chấm dứt, buổi dạ tiệc và văn nghệ được chấm dứt lúc 11 giờ đêm. Quan khách và thân hữu ra về trong niềm luyến tiếc. Riêng các anh chị cựu SVSQ khóa 12 còn nhiều bịn rịn nói lời giã biệt lúc chia tay, rồi mỗi người ngày mai sẽ tản mạn mỗi phương trời cách biệt, trở về với bổn phận và cuộc sống của gia đình mình. Những âm hưởng ngọt ngào trong tình thân thương của khóa 12 vẫn còn vang vọng trong tâm thức mỗi một cựu SVSQ khi nghĩ đến nhau.

Hy vọng lại gặp nhau vào kỳ họp mặt năm tới. HẸN NGÀY TÁI NGỘ

Cali vào thu 2002

Tịnh Như



Từ trái sang phải Các CSVSQ - K12
Nguyễn Quang Hà Tổng Thư Ký/Thủ Quỹ
Lê Xuân Quang Đại Diện khóa - Ngô Như Khuê Phụ Tá và
Nguyên Công Luận Cựu Đại Diện Khóa



Các CSVSQ - K12 và Phu Nhân

Tường thuật

Đại Hội CSVSQ Khóa 21 TVBQGVN

Năm 2002

Houston, Texas

Với những ngày nắng đẹp cuối tháng Tám, và dựa vào lễ Lao Động ngày 2 tháng 9, Khóa 21 đã tổ chức ngày Đại Hội 2002 tại Houston, Texas trong một không khí vô cùng tưng bừng, náo nhiệt, và... đầy cảm động!

Các chàng trai trẻ SVSQ Khóa 21 của những năm xưa, giờ đây đã trên dưới 60 tuổi! Cũng vì lẽ đó, ngày Đại Hội năm nay còn thêm một chủ đề là: "Mừng Trung Thọ Khóa 21".

Mặc dù nền kinh tế đang tuột dốc một cách thê thảm trên toàn cầu, mà đa số các anh em ở Cali bị "hit" nặng nhất, số người về dự buổi họp cũng đã lên tới một con số kỷ lục, so với kỳ trước.



Nếu sỹ số tham dự tỷ-lệ-thuận với mức độ ổn định của gia đình, thì nó lại tỷ-lệ-nghịch với số "tuổi đời" của tham dự viên. Nói cách khác: Gia đình có ổn định, sung túc, người tham dự sẽ nhiều. Tuổi càng cao, "bịnh" càng nhiều, ít người muốn đi xa!...

Khoá 21 tuy có bị ảnh hưởng đôi chút vì lý do kinh tế suy thoái nói trên, nhưng nghĩ lại, ở cái tuổi + - 60, khi chưa phải

chống gậy, ngồi xe lăn...không về gặp anh em lúc này thì còn "chờ đến kiếp nào?..." (CSVSQ Nguyễn Kim Thân).

Việc "bầu bán" Tân Đại Diện Khóa 21 nhiệm kỳ 2002-2004 đã hoàn tất vào tối thứ 6, ngày 30 tháng 8 năm 2002 trong một bầu không khí vui vẻ, cởi mở. Một tinh thần đổi mới, dấn thân, và tương thân, tương trợ...

Trong những năm qua, đại diện cũng như địa điểm họp khóa bao giờ cũng chỉ quy tụ: hết ở Cali lại đến Texas, Texas xong lại quay trở về Cali, cứ thế... Cái lý do "đông người, nhân lực và tài lực ắt là phải dồi dào hơn" tuy vẫn còn đúng, nhưng đã lỗi thời và không được anh em ưa chuộng nữa! (Toàn khóa).





Giờ đây, đa số anh em đã có cơ ngơi, công việc làm ăn tương đối khá ổn định, chỉ cần một người đại diện cho khóa – ở bất cứ tiểu bang nào – những việc còn lại, tất cả xúm vào làm – ở bất cứ tiểu bang nào! (Các CSVSQ Phạm Công Cẩn, Lê Đình Lay, Nguyễn Đức Bông). Phải cho Cali và Texas một cái "break" và cần những khuôn mặt mới, những ý kiến mới! (CSVSQ Võ Minh Hòa). Với một kiến thức đồng đều, ai trong chúng ta cũng có thể hoàn thành được nhiệm vụ! (CSVSQ Hồ Sắc).

Trong một khí thế đầy phấn khởi, mọi người đều hướng nhìn về thủ đô Washington, DC và anh Trần Quang Duật, một CSVSQ đầy nhiệt tình và năng nổ của khóa 21 đã vui vẻ chấp nhận sự tín nhiệm của toàn khóa, với số phiếu kỷ lục!

Chiều thứ 7 ngày 31 tháng 8 năm 2002, tại Ocean Place, một nhà hàng sang trọng nằm trong Hong Kong Mall, dưới sự chủ tọa của vị Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt



Nam, Đại Tá Đỗ Ngọc Nhận, thêm sự hiện diện với đầy lòng trìu mến của các khóa đàn anh, đàn em, buổi họp "Mừng Trung Thọ Khóa 21" đã được trân trọng khai mạc trong một không khí trang nghiêm, nhưng không kém phần ấm cúng và cởi mở của một gia đình, gia đình Võ Bị!

Sau lễ chào Quốc Kỳ và lễ Truy Điệu "truyền thống" là những lời nhắn nhủ của Đại Tá Đỗ Ngọc Nhận, một vị cựu CHT mà tuổi tuy đã cao, sức khỏe đã suy yếu, nhưng lúc nào cũng theo dõi từng bước chân của những đàn em, những đàn em mà một thời ông đã để bao nhiêu công lao vun xới.

MC Hoàng Ngọc Hải, cựu Đại Diện Võ Minh Hòa và tân Đại Diện Khóa Trần Quang Duật đã tri ơn các CSVSQ đã và đang làm những việc thắt chặt

tình tự Võ Bị bằng những tấm plaque thật đẹp. Một việc làm đầy ý nghĩa !

Tiếp theo là những màn văn nghệ, trình diễn hoàn toàn bởi các tài năng của gia đình khóa 21: ca sỹ Huyền Châu (chị Nguyễn Thái Dũng) về từ Canada, một giọng ca trầm ấm, truyền cảm, không xa lạ gì với người Việt trong cũng như ngoài nước, đã khơi dậy hình ảnh một Đà Lạt đầy thơ mộng của ngày nào, cái ngày mà đấng phu quân của chị đang còn là một Sinh Viên Sỹ Quan Khóa 21!

Tiếng hát Atlanta, anh Lê Văn Dương thật suất sắc với tiếng tiêu và một giọng ca tràn đầy nhựa sống! Cũng phải công nhận nơi đây, những bài thơ trữ-tình của anh, sẽ không thể trữ-tình hơn nếu không có được một giọng ngâm thật điêu luyện và truyền cảm như giọng ngâm của chị Trần gia Bảo .

Bắc Cali, anh Nguyễn Đức Bông đã ru hồn người nghe về





những thuở còn khoác aó thư sinh, mơ giấc mộng hải hồ ...

Nam Cali, anh Nguyễn Kim Thân trong một màn độc thoại độc đáo, đã vẽ lại từng vòng cao độ của những đồi Bắc, đỉnh Lâm Viên, Vũ đình trường... những háo hức, hăng say của một thời trai trẻ ...Nguyễn Kim Thân còn dõng dạc nói lên niềm ân hận của những người con yêu, khi đã không làm tròn được lời thề, lời thề với Trường Mẹ năm xưa trứơc khi xuống núi, về các vùng chiến-thuật ...

Ngọn gió từ Florida đã mang theo tiếng hát Nguyễn Đăng Lâu ...

Kể sao cho hết những năng khiếu văn nghệ tuyệt vời của các anh chị khóa 21, những năng khiếu mà ngày xưa, khi nước nhà còn đắm chìm trong cơn binh lửa, bận việc binh đao, các anh các chị đã dấu kín mãi trong tim...Giờ đây, trong tư thế của những người tạm dừng bước, dưới ánh đèn mờ chứa chan tình đồng đội, những con tim lại có dịp được nức nở, được vỡ tung ra, để rồi hội nhập với nhau thành những con tim mới, bão hòa trong tình thân ái...

Anh Nguyễn Khắc Thuận với một giọng hùng hồn và truyền cảm, đã giới thiệu từng CSVSQ và các phu nhân lên khán đài,



chuẩn bị cho màn "chúc thọ".

Đây là một màn trình diễn tuyệt vời nhất của ngày Đại Hội! Tất cả các danh tài khóa 21 đành phải nghiêng mình, chiêm ngưỡng và chào thua một mầm non, thế hệ thứ hai của Võ Bị: cháu Nguyễn Hoàng Dũng (thứ nam anh chị Nguyễn Trí Phúc). Cháu Dũng đã tự sáng tác và trình diễn bài "Tình Cha Mẹ". Với một giọng ca tươi mát của trẻ thơ nhưng đầy điêu luyện, một kỹ thuật trình diễn tân kỳ, cháu Dũng đã mang sự xúc động của toàn thể người nghe xuống một độ cùng cực. Những giọt nước mắt đã chảy nhạt nhòa trên những khuôn mặt người mẹ...rồi không thể kìm hãm được nữa, những bà mẹ khóa 21 đã chạy ra ôm choàng lấy cháu Dũng khi bài hát vừa chấm dứt. Những đóa hồng ... những nụ hôn ... những giọt lệ.....

Đại Hội Khóa 21/2002 – Houston, Texas đã được kéo dài thêm trong bữa tỉm sấm trưa ngày chủ nhật mồng 1 tháng 9 năm 2002 tại nhà hàng Kim Sơn do chị Lê Đình Lay và trưởng nữ Lê Văn Thụy Trâm khoản đãi. Cũng như bữa tiệc tiền-đại-hội do anh chị Hồ Tấn Đạt tổ chức tại tư gia, đây là những dịp để khóa 21 được tạm thời vứt hết vai trò "ông nội, ông ngoại – bà nội, bà ngoại" để "mày, mày, tao, tao" một cách thật thoải mái...Chiều ngày chủ nhật, anh chị Võ Minh Hòa lại tập họp anh em một lần nữa tại tư thất để tiếp tục hàn huyên tâm sự... Mọi người như đã nghĩ đến ngày chia ly gần kề, họ không muốn rời xa nhau, chuyện ngắn, chuyện dài... Họ như muốn cố giữ lại hình ảnh những



người bạn thân thương mà kể từ ngày rời Trường Mẹ , với bao vật đổi sao dời, cho đến bây giờ mới có dịp lại được nhìn thấy nhau!!!

Những ngày vui bao giờ cũng qua mau, nhưng dư-âm và dư-ảnh của ngày Đại Hội sẽ còn theo mãi chúng tôi lên máy bay, về tít những miền xa xăm của trái đất như Lynhurst - Ohio, West Valley - Utah, Dodge City - Kansas , Ontario – Canada, Floirac – France...

Chúng tôi thành thật cám ơn tất cả các anh chị ở Houston, Trưởng Ban Tổ Chức Lê Đình Lay và gia đình, anh chị Hồ Tấn Đạt, anh chị Võ Minh Hòa, ... Các anh chị đã cho chúng tôi sống những ngày... "Không Bao Giờ CóThể Quên"

Để chấm dứt bài tường thuật, tôi xin mượn lời một thân hữu đã tham dự ngày Đại Hội với khóa 21. Anh đã lên hát những bài hát về Đà Lạt, về những người lính chiến...và trước khi trở về bàn, anh đã nói trong xúc động:.



—" Nếu tôi được sống lại một lần, tôi chỉ nguyện xin 2 điều. Điều thứ nhất: lại được là người Việt Nam. Điều thứ hai: là một Sinh Viên Sỹ Quan Khóa 21 Trường Võ Bị Đà Lạt".

Người ghi: Bùi Thượng Phong

Khóa 6 Họp Mặt

Nửa Thế Kỷ, Trách Nhiệm Chưa Tròn



Tường thuật của
Nguyễn Đạt Thịnh / K6

Với quan niệm cuộc chiến tranh Việt Nam chưa ngã ngũ trên sự thất trận và mất nước đau đớn của chúng ta năm 1975, tôi không thích những áng văn tình cảm ủy mị, hoài cổ loại vang bóng một thời, "anh Võ Bị, em Couvent," không thích tính thuần túy tương trợ, quan hôn tương tế của một số hội đoàn cựu quân nhân, nhất là những hội cựu sinh viên sĩ quan. Tôi cho là sĩ quan là những người đã cầm quân, cầm quyền và cầm vận mệnh của cả một dân tộc trong tay mà để mất nước là họ đã làm hỏng trách nhiệm của họ, và bổn phận của họ là phải làm lại. Thương mây, khóc gió, tiếc suối Cam Ly, nhớ hồ Than Thở không phải là tình cảm thích hợp đối với họ. Dĩ nhiên đây chỉ là một quan niệm vô cùng cá nhân và có thể không công bằng.

Tôi có dịp nhận ra tính không công bằng đó vào dịp họp khóa tháng Mười năm 2002 của trên hai chục cụ tân thiếu úy khóa Đinh Bộ Lĩnh tại San José.

"Năm mươi năm trước anh hai mươi," cụ ông Vũ Quang — 72 tuổi— nói nhỏ với cụ bà. Hai cụ cùng cười thật tươi, nhưng bốn mắt cùng ướt xúc động.

Cụ bà Vũ Quang, cùng với 11 vị phu nhân nữa đến dự lễ kỷ niệm 50 năm "đứng dạy, các sĩ quan," của 181 tân thiếu úy, ra trường, chia vai gánh vác nhiệm vụ bảo vệ non sông và xây dựng quân đội, tháng Mười năm 1952.

Trên Vũ Đình Trường họ đã nhất tề đứng dạy, hiên ngang và oai hùng, vào một thời điểm gay go nhất của cuộc chiến Việt Nam, và quan trọng nhất trong tiến trình xây dựng quân đội cho đất nước.

Người Pháp gọi thời điểm đó là "jaunissement," danh từ cay đắng để mệnh danh một tiến trình mà họ không thích nhưng vẫn phải làm: tiến trình "nhuộm vàng" guồng máy chỉ huy của quân đội quốc gia. Trước đó, guồng máy này thuần trắng, dưới sự chỉ huy của các sĩ quan Pháp.

Nói một cách khác, những tân thiếu úy khóa Đinh Bộ Lĩnh, một tay tác chiến bảo vệ quê hương chống lại cuộc chiến của cộng sản nhằm đóng gông đô hộ lên cổ người Việt, tay kia lấy lại quyền chỉ huy quân sự từ trước vẫn do thực dân Pháp nắm giữ.

Mỗi tân thiếu úy đến đáo nhậm đơn vị đều được dự trù sẽ trở thành đơn vị trưởng trong một thời gian ngắn để Việt Nam hóa đơn vị, Việt Nam hóa quân đội. Nhiều người đội mũ đỏ, mặc áo hoa, nhẩy xuống những chiến trường đang vô cùng sôi động, nhiều người lái khu trục đem hỏa lực không yểm đến cho bạn bè đồng đội. Những người khác nhận nhiệm vụ chỉ huy trong hải quân, pháo binh, công binh, thông vận binh, bộ binh. Không những họ ngang ngửa làm được những việc sĩ quan Pháp đang làm, mà họ còn làm hơn nữa: họ đem đến cho đơn vị tinh thần quốc gia, một yếu tố mới toanh, chưa bao giờ được đề cập đến khi đơn vị

còn dưới quyền các sĩ quan Pháp.

Khác quân binh chủng, họ tác chiến với những phương thức khác nhau nhưng tất cả cùng đối diện với hai khó khăn chung: một là lực lượng quân sự của Việt Cộng lúc đó đang trở thành mạnh hơn, nhờ đường tiếp vận của chúng được rút ngắn, trực tiếp và dồi dào hơn, vì sự thắng trận của Mao Trạch Đông; và hai là thái độ thiếu thiện chí của sĩ quan Pháp trong việc trao trả quyền chỉ huy đơn vị cho sĩ quan Việt Nam.

Nhiều tân thiếu úy Đinh Bộ Lĩnh đã đền nợ nước ngay trong hai tháng cuối cùng của năm 1952, năm họ ra trường.

Anh Hà Văn Đồng tử trận. Bè bạn gọi anh là "Đồng, Cô Tây Đen," vì anh hay hát bài Cô Tây Đen. Trong phòng ngủ, phạn điếm, câu lạc bộ hễ nghe những câu "Ở Rạch Giá, Cà Mâu, cô mặc áo túi, cô lên Saigon. Ngửi thấy hơi đồng, cô lấy chồng đui then," là người ta biết Đồng có mặt, dù chưa thấy mặt anh.



Các Cựu Sinh Sĩ Quan Khóa 6 và Phu Nhân

Năm sau, anh Nguyễn Văn An, chỉ huy một trung đội thiết giáp, mất tích tại Thái Bình. Anh Nguyễn Thành Ý tử trận tại Tây Ninh cũng trong năm 1953.

Tổng số "ra đi" của khóa Đinh Bộ Lĩnh là 49 người, trong số có anh Nguyễn Văn Chúc đã tự tử năm 1975, ngày Việt Cộng chiếm Saigon.

Hăm ba năm gánh vác trách nhiệm, họ phân tán trên nhiều đơn vị của quân đội và đảm trách nhiều vai trò khác nhau. Có người chỉ huy sư đoàn, thiết đoàn, phi đoàn xông pha ngoài chiến trường, có người thiết kế hành quân, điều động đại đơn vị trên lãnh vực chiến thuật, có người xử dụng những phương tiện truyền thông phát thanh, báo chí, truyền hình, trong nhiệm vụ xây dựng tinh thần quân đội, có người chỉ huy đơn vị công binh, vừa tác chiến, vừa xây cất.

Hăm bẩy năm sau ngày mất nước, họ tái ngộ tại San José, như họ đã hội ngộ tại Dalat 50 năm trước. Động cơ duy nhất thúc đẩy các cụ thanh niên 20 tuổi 50 năm trước chịu khó xê dịch nhiều ngàn dậm là tình đồng môn. Họ gặp nhau để chỉ nói chuyện trường Võ Bị thương yêu của họ. Họ nói về những chuyến xe lửa Saigon-Đà Lạt phải cần đến ba ngày đường xê dịch để ì ạch nuốt 300 cây số đưa những cậu ấm Saigon xếp bút nghiên lên Đà Lạt theo nghiệp kiếm cung. Họ nhắc lại cái crémaillère móc xe lửa xuống đường rầy để tránh xe tuột dốc trên những đoạn đường đèo. Họ nhắc cái lạnh cắt da của Đà Lạt mà những công tử của xứ Nha Trang thùy dương, nắng ấm được thưởng thức trong đêm đầu nhập ngũ. Họ nhắc món xúp bò bất hủ của nhà bàn. Họ nhắc cô "Cúc ba đồng" đưa đò trên bến Saint Bénoit.

Họ nói về những tương đồng, những vui buồn mà họ cùng chia xẻ trong thời gian quân trường. Họ không nói gì về những việc họ đã làm trong 23 năm chinh chiến mặc dù không ai quên được từng chi tiết nhỏ. Họ chỉ muốn tránh những đề tài anh em không cùng trực tiếp chia xẻ.

Nhưng quên thì chắc chắn họ không quên.

Nói chuyện riêng với từng người tôi thấm thía nhận ra vết thương chiến bại khắc hằn trong tâm khảm họ.

Nhiều người đang viết lại cuộc chiến Việt Nam qua góc nhìn của họ. Công việc này họ không làm tập thể được, mà cũng không làm chung với ai được. Nhưng tôi tin rằng đó là những công trình vô cùng giá trị. Cái giá trị lớn lao của những quân nhân đã có đến 23 năm kinh nghiệm chiến trường, và 27 năm nuốt nhục Câu Tiễn. Sức mạnh bắp thịt của họ không còn vác nổi khẩu súng ngày xưa nữa, nhưng sức mạnh hiện nay của họ là sức mạnh của phần mềm, của chất xám.

Trên toàn thế giới này, không một tướng lãnh nào, không một quân nhân nào dài kinh nghiệm tác chiến bằng họ, cũng không một ai trả đắt hơn cái giá mà họ đã trả cho cuộc chiến giữ nước.

Nhưng 23 cụ tân thiếu úy Đinh Bộ Lĩnh đã gặp lại nhau như những sinh viên Võ Bị để chỉ bình thản nhắc lại chuyện vui quân trường.

Tôi thấm thía hiểu là tôi đã bất công khi kỳ vọng vào những hoạt động tập thể và đình đám của khóa Đinh Bộ Lĩnh.

Nguyễn Đạt Thịnh

Tâm Sự



Ta bạc tóc nửa đời buồn xa xứ
Vọng trong hồn lời đất nước vang vang
Mãi điêu linh trong vuốt lũ tham tàn
Từ độ quỷ thay người vào lấn chiếm

Lẽ thành bại ngỡ lùi rồi lại tiến
Có đâu ngờ binh hoại nước nhà tan
Bỏ súng bên trời quẳng gánh giang san
Quê người lạ bao lần điên giữa chợ

Xưa ly rượu ngày khao quân cởi mở
Chừ men say nốc cạn mấy chung sầu
Nhớ thuở sông hồ bao núi thẳm khe sâu
Dấu binh lửa nát nhầu manh áo trận

Đông lên núi giầy saut mòn đá nhọn
Xuân về làng ấm giọng trẻ đùa vang
Hạ xuyên rừng mát ruột tấm lá giang
Thu tràm sậy muỗi mòng vây kín lối

Giữ cho đất mẹ thơm mùi lúa mới
Điểm núi sông cha thêm đượm nét kiêu hùng
Nguyện một lòng thề đuổi giặc chẳng dung
Cũng có buổi quê mình thôi binh lửa

Đâu ngờ được gánh san hà nghiêng ngửa
Bỏ súng bên trời dạ bỗng buồn tênh
Mấy đứa ra đi đầu thác cuối ghềnh
Người ở lại thiên thu đời tù ngục

Quê người lạ đớn hèn thân củi mục
Tấm thẻ bài tên đơn vị còn đây
Ta đọc hoài thôi chuỗi số quân này
Chờ đợi buổi quốc dân cùng đứng dậy

Có ai khơi ngọn lửa hồng
Cho ta theo với nung lòng nước non
Chừ ai phất ngọn cờ Vàng
Cho thân lưu lạc nở nang mặt mày
Mặc cho bom réo đạn bay
Ta xung đầu trận Vàng bay rợp cờ

ĐÔN LUÂN 19



THANH THIẾU NIÊN



ĐA HIỆU

Chiếc Báu Gươm Chinh Khách

và

Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

Thân Gởi Đàn Chim Tiếp Nối

Võ Ý

Dẫn Nhập

Nhạc sĩ Lê Thương để lại cho nền tân nhạc Việt Nam ba nhạc phẩm bất hủ thuộc trường ca Hòn Vọng Phu. Hòn Vọng Phu 1, mô tả cảnh xuất chinh thật rầm rộ hùng tráng. Hòn Vọng Phu 2, tức Ai Xuôi Vạn Lý, mô tả cảnh chinh khách dãi dầu mưa nắng, gối đất dầm sương, xuôi ngược khắp nẽo đường chinh chiến, trong khi người vợ lủi thủi ở quê nhà ngày đêm trông chờ, đã hóa đá, ôm con bồng mưa nắng (Kỳ Cùng, thơ Cung Trầm Tưởng) thách thức với thời gian, mà thời gian nào có hứa mấy khi, (lời trong Ai Xuôi Vạn Lý)

Và Hòn Vọng Phu 3, tức Người Chinh Phu Về.

Về vì yên giặc. Vì hết hạn kỳ. Vì bị thương. Hay cũng có thể đã đền xong nợ nước: một chiều anh đã về quê (Huyền Sử Ca Một Người Mang Tên Quốc, Phạm Duy).

Trong Người Chinh Phu Về, có đến hai lần nhạc sĩ nhắc đến thanh gươm. Một lần được viết là Cầm chiếc gươm thân phụ di truyền, chàng bế con trao lại gươm bền, và một điệp khúc sau, được viết là Chiếc báu gươm chinh khách đã trao cho người con...

Chiếc gươm là vũ khí của chinh nhân thời xưa. Chiếc gươm trong hoàn cảnh ngày nay là Lý tưởng Tự Do, Dân chủ và Nhân

quyền thực sự cho Việt Nam.

Gần nữa thế kỹ qua, cứ mỗi lần nhạc phẩm Hồn Vọng Phu vang lên, là lòng tôi xúc động rạt rào như thuở ban đầu mới nghe, bởi dòng nhạc và lời ca quá truyền cảm quá gần gụi và quá thân thương với hoàn cảnh của chính mình. và đồng đội của mình.

Cùng là chinh khách thì dù ở thời nào, nơi nào cũng mang chịu những hệ lụy của binh đao loạn lạc tang tóc và ly biệt. Nhưng lý tưởng của chinh khách trong thời đại nào cũng cao đẹp, là bảo quốc an dân.

Chinh khách thời xưa, lệnh vua hành quân trống kêu dồn, quan với quân lên đường (lời trong HVP I) để chống ngoại xâm phương bắc. Còn chinh khách thời nay, chấp nhận hy sinh cũng với ước vọng bảo vệ sơn hà xã tắc và cuộc sống yên lành cho người dân khỏi ách chuyên chính cộng sản.

Tà thuyết cộng sản cũng là giặc ngoại xâm, một thứ giặc ngoại xâm thời đại, mà tính độc ác còn tinh vi hơn cả tính độc ác thời phong kiến trung cổ (ý trong Tâm Sử Thi Bài Ca Níu Quan Tài, Cung Trầm Tưởng)



Cuộc chiến chống cộng sản vẫn đang tiếp diễn mà tiếc thay chinh khách đã hơi tàn sức kiệt, bèn dành khoản đời còn lại huấn truyền cho con cháu tiếp tục chí nguyện dang dở của mình, là tiêu diệt chủ thuyết lỗi thời, mang lại tự do dân chủ và nhân quyền thực sự cho người dân: chàng bế con trao lại gươm bền, rồi chỉ vào sơn hà biến cố, cho nó đi gây lại cơ đồ...(Hồn Vọng Phu III).

Sau trên 25 năm lưu lạc, nhiều cá nhân, tổ chức cũng như các Hội đoàn QLVNCH trên khắp thế giới đã và đang tìm mọi cách trao lại trọng trách bảo quốc an dân cho thế hệ cháu con.

Trải qua bao kiên trì và quyết tâm, ngày nay một trong những tổ chức hậu duệ của chinh khách đã hình thành, đáp ứng phần nào mong đợi của Cộng đồng Người Việt Hải ngoại: Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu! (TTN/ĐH)

Chiếc báu gươm và Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

Khoảng năm 1962, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam thời Chỉ Huy Trưởng Đại Tá Trần Ngọc Huyến, có phát hành một đặc san, lấy tên là Đa Hiệu.

Đa Hiệu nói lên tính linh động tháo vát đa năng đa dụng và hiệu quả của một sĩ quan xuất thân Trường Mẹ trong các lãnh vực quân sự chính trị kinh tế....



Đa Hiệu trong hoàn cảnh tị nạn phải kể đến tính bén nhạy quyền biến trong mặt trận truyền thông và ngoại vận.

Đặc San Đa Hiệu hiện vẫn tiếp tục phát hành trong tập thể Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Võ Bị Đà Lạt hải ngoại như một ngọn lửa hun đúc chí quật cường. Và ngày nay, Đa Hiệu lại được đặt tên cho đoàn thể con cháu, thể hiện tính kế thừa, nung nấu quyết tâm dựng lại trên Đất Tổ Quê Cha, ngọn cờ vàng ba sọc đỏ, một biểu tượng của chính nghĩa quốc gia.

Cũng trong hoàn cảnh nầy, chiếc báu gươm là một thứ vũ khí của ý chí: ra sức xây dựng một Cộng Đồng Hải Ngoại vững mạnh và quyết tâm tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam (thư riêng Trần Quốc Dũng, Tổng Đoàn Trưởng TTN/ĐH))

Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (1) đầu tiên xuất hiện ở Châu Âu, và nay đã thành Liên Đoàn TTN/ĐH Âu Châu. Tại Mỹ, Hội Võ Bị Dallas thành lập thế hệ hai, gọi là Hội Con Cháu

Võ Bị. Hội nầy ngưng hoạt động khi các Đòan TTN/ĐH được thành lập tại Pennsyvania, Washington DC, San Diego và Boston (tháng 09-11/1998)

Trước những thành tựu đầy khích lệ, các chinh khách Lâm Viên ra sức cổ vũ lớp cháu con tại các Hội Võ Bị địa phương, hình thành Liên đoàn TTN/ĐH Bắc Trung Tây và các Đoàn TTN/ ĐH Oklahoma, Bắc Cali, Washington State để bắt tay các Đoàn bạn, vì mục tiêu chung.

Và để thống nhất chủ trương đường lối, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã ra đời tháng 05 năm 1999 tại Washington DC mà vị Tổng Đoàn Trưởng được bầu lưu nhiệm trong Đại Hội Võ Bị XIII (07/2002, CA) là anh Trần Quốc Dũng, một hậu duệ của cựu SVSQ/K5, NT Trần Đình Thọ.

Kêu gọi khuyến khích lớp cháu con thành lập hội đoàn không phải là chuyện trong tầm tay. Những bậc phụ huynh hẳn rất rõ khó khăn nầy: cha mẹ sinh con trời sinh tính ! — xứ người, hầu như đa phần giữa phụ mẫu và con cái vẫn có chút gì xa cách so với những bạn bè cùng trang lứa. Chuyện lập một hội với chủ trương đường lối như ước nguyện của anh Tổng Đoàn Trưởng lại càng không đơn giản. Phải là giòng giỏi, phải là di truyền. Và phải được vỗ về hun đúc dài lâu, thì mới mong con cháu tiêp nối bước đường của cha chú.

Sự cổ vũ của phụ mẫu là điều kiện cần, nhưng ý thức chính trị của lớp cháu con mới là điều quyết định.

Chính nhờ vào điều quyết định nầy mà Tổng Đoàn TTN/ ĐH đã đạt những thành quả ngoạn mục trong nhiệm kỳ 2000-2002 như sau:

Thành quả Xã Hội:

-Cứu trợ nạn nhân bảo lụt Miền Tây năm 2000. Gây quỷ 07 ngàn Mỹ kim.

-Cứu trợ Thương phế binh VNCH bằng hình thức bán Báo

Xuân gây quỹ theo lời kêu gọi của cựu SVSQ/Đàlạt, thương phế binh Trương Dưỡng và Liên Hội Cựu Chiến Sĩ vùng Hoa Thịnh Đốn.

-Tranh đấu giúp đở các công nhân Việt Nam bị ngược đãi tại Samoi. Tháng 11 năm 2001, Tổng Đoàn tham dự buổi điều trần của Uỷ Ban Nhân Quyền Hạ Viện Hoa Kỳ, phụ trách phần thông dịch về vụ buôn người của Cộng sản Hà Nội và sự ngược đãi nhân công Việt Nam tại hãng Daewoosa. Tòa đã cho phép công nhân VN định cư tại Mỹ và buộc chủ nhân Daewoosa phải bồi thường thiệt hại cho các nạn nhân trên.

-Tham gia cứu trợ nạn nhân vụ khủng bố ngày 11/09/01.

-vân...vân....

Thành quả Chính trị, Truyền thông và Ngoại vận .

-Tham gia vụ kiện, phản đối việc làm ngược ngạo của Trung Tân Nghiên Cứu Chiến Tranh William Joiner Center (WJC) thuộc Đại Học Massachusetts, Boston. WJC dùng ngân khoản $US 250 ngàn từ Rockerfeller Foundation để cấp học bổng cho hai đảng viên cọng sản từ Hà Nội viết về lịch sử người Việt tị nạn !!

Một người Việt quốc gia tâm huyết, ông Nguyễn Viết Luyện đã đứng đơn kiện WJC đình chỉ đề án nghiên cứu sai lạc nầy đồng thời đòi hỏi một chỗ đứng xứng đáng và nghiêm chỉnh cho tập thể người Việt tị nạn trong lịch sử Hoa kỳ.

Ngày 23/06/2002, TĐ/TTN/ĐH hổ trợ vụ kiện chính đáng bằng cách thực hiện, ký và phổ biến Bản Tuyên Cáo phủ nhận việc làm trái khoáy của WJC đến dư luận Hoa Kỳ.

-Vận động 5000 Thỉnh Nguyện Thư gửi Tổng Thống Bill Clinton, yêu cầu ông đặt vấn đề Nhân quyền với Hà Nội nhân chuyến thăm VN tháng 11/2000.

-Cùng các đoàn thể trẻ trong vùng, tham gia những buổi điều trần tại Hạ Viện Hoa Kỳ, giúp thông dịch những cáo trạng vi phạm Nhân quyền do các vị Lãnh đạo Tinh thần từ trong nước

gởi ra. Vận động dư luận yểm trợ Dự Luật Nhân quyền (HR 2833) và đã dược Hạ Viện thông qua với tỉ số 410 phiếu thuận và 01 phiếu chống.

-Tổ chức hội thảo với Tân Đại sứ Hoa kỳ tại Việt Nam.

TĐ/TTN/ĐH tạo được sự liên lạc thường xuyên với Văn phòng Đặc trách Việt Nam thuộc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, và đã tổ chức một buổi hội thảo giữa Tân Đại Sứ Hoa Kỳ Raymond Burghardt với Cộng đồng Người Việt vùng Hoa Thịnh Đốn, trước khi ông sang Việt Nam nhận nhiệm vụ. Ông tân Đại Sứ lắng nghe và ghi nhận những quan tâm của Cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại địa phương nầy.

-Tham gia các buổi nói chuyện với giới truyền thông Hoa kỳ để tố cáo tội ác của cộng sản Việt Nam và gửi thư phản đối các chương trình truyền hình có chủ ý tuyên truyền cho cộng sản như các đài PBS, MSNBC.

Thành quả ngoạn mục và ý nghĩa nhất của Tổng Đoàn TTN/ ĐH là cuộc vận động thành công hai Nghị Quyết SJ 137 National Vietnamsese Remembrance Day (30/04) và Nghị quyết SJ 139 Vietnameses American Freedom Fighter Day (19/06) đã được Hội Đồng Lập Pháp Tiểu bang Virginia thông qua đầu tháng 03 năm 2002.

1/ Nghị Quyết SJ137, công nhận ngày 30/04/2002 và mỗi năm sau đó là Ngày Tưởng Nhớ Người Việt Quốc Gia.

2/ Nghị Quyết SJ139, công nhận ngày 19/06/2002 và mỗi năm sau đó là Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam.

-Tổng Đoàn TTN/ĐH tiếp tục vận động Ngành Hành Pháp quận Fairfax và Chính quyền Tiểu bang, chính thức thừa nhận ngày 19/06 là Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam.

Tại buổi lễ Kỹ Niệm Ngày Quân Lực 19/06/2002 tại Virginia, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Quận Fairfax, bà Kate Hanley đã đọc Quyết định công nhận Nghị quyết trên.

Cũng vào dịp nầy, Thống Đốc Tiểu bang, ông Mark Warner công bố Chứng Thư Thừa Nhận (Certificate Recognition), qua đó ông xác nhận Quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa là biểu tượng của hy vọng và lòng yêu chuộng Tự do. Ông kêu gọi người dân Virginia tôn trọng và chào mừng Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam.

Chỉ hai năm hoạt động mà Tổng Đoàn TTN/ĐH đã tạo nên những thành quả hết sức ý nghĩa, đó là chưa kể những sinh hoạt cũng cố phát triển nội bộ như:

-thiết kế diễn đàn cho Đoàn, Tổng Đoàn để tiện việc thông tin liên lạc.

-phát hành Bản Tin Dấn Thân để cùng học hỏi và tô bồi kiến thức.

-phát hành Nhạc Tuyển Hùng ca, gồm những bài ca đấu tranh có tác dụng hun đúc ý chí quật cường và gây cảm giác hưng phấn trong các buổi sinh hoạt.

Ngoài ra Tổng Đoàn còn phối hợp các Hội Đoàn bạn tại địa phương:

-Tổ chức các trò chơi vui nhộn cho thiếu nhi trong vùng nhân Tết Trung Thu.

Hơn 500 em tham dự lớp làm lồng đèn trung thu mỗi năm.

-Khai thuế giúp các đồng hương lợi tức thấp

-Tham gia sinh hoạt Ngày Quốc Hận 30/04.

-Biểu tình tố cáo hành động bán nước cầu vinh của Đảng Cộng Sản VN.

-Yểm trợ công cuộc chống cộng của các Cộng đồng người Việt tại các Tiểu bang khác.

-Tham gia các buổi sinh hoạt bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc với APACAP (Asian Pacific American Cultural Art Foundation).v.v...

Gươm mài bóng nguyệt đã bao ngày...

Là kẽ tha hương, ai lại chẳng mang trong lòng chút tình quê tình nước. Mười năm tạm cư Mỹ quốc, cá nhân tôi cũng cố gắng sống sao cho khỏi thẹn với nhân cách một cựu quân nhân, một cựu tù nhân chính trị. Nhưng nhìn lại chuổi ngày qua, cũng sinh hoạt hội nầy, tham gia tổ chức nọ, mà đã làm nên điều gì lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp cho đồng đội, cho cộng đồng, cho nước cho quê?

Mỗi người có một thời. Phải chăng thời của lớp phụ mẫu đã qua, bởi vì đầu ai cũng nhuốm bạc (dù nợ nước chưa trả xong) và cũng có kẽ đã rắp mượn điền viên vui tuế nguyệt?

Nhưng vui sao đặng?

Vì một cảnh hai quê vẫn chưa lẫn bóng với hình.

Vì lòng nào mà chẳng nặng chỉu nợ nước tình quê.

Và vì đã lỡ đem thân thế hẹn tang bồng (in nghiêng, Nguyễn Công Trư), nên lòng chinh khách nào cũng vẫn ngày đêm mong ngóng...

Tôi gặp Bác sĩ Nguyễn Xuân Dũng trong dịp Hội Ngộ Bắc Đẩu Thái Dương tháng 03/2002 tại Santa Ana. Qua chuyện trò mới biết ông đang đối đầu với bà Minh Anh Hodge về vụ bà bêu xấu thanh danh QLVNCH tại Nha Học Chánh Tacoma, Seattle. Ông có ý muốn tổ chức một cuộc họp báo (do ông đài thọ mọi chi phí) để giải độc trong dư luận Mỹ về bức hình tướng Nguyễn Ngọc Loan do bà nầy trưng bày với ý đồ xuyên tạc.

Nghe tâm tình Bác sĩ Dũng, tôi tự nghĩ mình phải làm cái gì để hổ trợ việc làm của ông ta. Tôi thông báo hai cháu Trần Quốc Dũng, Lữ Anh Thư, Tổng Đoàn Trưởng và Tổng Đoàn Phó TTN/ĐH về ý định của BS Dũng và đề nghị hai cháu hổ trợ việc làm nầy. Hai cháu đã gởi ngay tài liệu bao gồm những bài viết về niềm ân hận của tác giả bức hình, ký giả Eđie Adam và những tài liệu về vụ thảm sát tập thể tại Huế do cộng sản chủ trương trong dịp Tết Mậu Thân năm 1968.

Để buổi lễ kỹ niệm Ngày Quân Lực 19/06/2002 tại thành phố St Louis thêm ý nghĩa và để củng cố niềm tin vào chính nghĩa quốc gia, Ban Tổ Chức quyết định đưa vào chương trình tiết mục Tuyên đọc Nghị Quyết SJ 139, do Quốc Hội bang Virginia công nhận ngày 19 tháng 6 là Ngày Tưởng Niệm Chiến Sĩ Việt Nam Tự Do.

Khi được phân công đảm nhận tiết mục nầy, chúng tôi gõ cửa Tổng Đoàn để xin nguyên bản tiếng Anh Nghị Quyết SJ 139. Cháu Lữ Anh Thư đã sốt sắng gởi ngay bản tiếng Anh lẫn bản đã dịch ra tiếng Việt.

Trong buổi lể, các cựu chiến binh Mỹ (Viet Vet) được mời tuyên đọc bản tiếng Anh, đã gây niềm hãnh diện tự hào không những cho chính họ mà còn cho cả anh chị em quân cán chính và gia đình có mặt ngày hôm đó.

Đơn cử hai sự việc trên để giới thiệu nhiệt huyết, khả năng, tính bén nhạy và nhất là lập trường quốc gia dân tộc của lớp cháu con ngày nay rất đáng trân trọng và tin cậy.

Vạch trần tính xảo quyệt và độc ác của chế độ cộng sản Việt nam tại xứ người, trận mạc chính là truyền thông báo chí. Vận dụng chính trị ngoại giao để lôi kéo giới lập pháp, hành pháp và quần chúng Mỹ đứng về phía về phía chính nghĩa quốc gia, rõ ràng thế hệ cha chú tỏ ra không mấy sở trường, mà phải lớp cháu con đã thành tài tại xứ tạm dung nầy.

Qua thành quả trên, chúng tôi nghĩ rằng, TTNĐH đã trưởng thành trên mọi phương diện từ quan điểm, tổ chức, hoạt động và lãnh đạo chỉ huy.

Trên phương diện tình tự, TTN/ĐH xếp theo hệ thống hàng dọc trong cơ cấu tổ chức Tổng Hội, nhưng trên phương diện sinh hoạt, TTN/ĐH phải được xếp theo hệ thống hàng ngang với mọi tổ chưc, mọi hội đoàn quốc gia bạn. Con hơn Cha nhà có phúc. Nhiều khi, vì lợi ích chung, cha chú phải chịu sự chỉ huy lãnh đạo của lớp cháu con. Là chinh khách, hẳn ai cũng rõ điều bình

thường nầy trong quân ngủ ngày xưa.

Có một điều, chiếc báu gươm mài bóng nguyệt bao ngày, đã được lớp cháu con tiếp nhận mà cớ sao lòng chinh khách vẫn chưa bớt u sầu, vẫn rày trông mai ngóng ?

Lặng nghe! đây con chim Hồng! đây con chim Lạc!

Chinh khách nêu ở đây, không nhất thiết phải là cựu quân nhân. Lại càng không nhất thiết phải là cựu SVSQ/Đàlạt. Chinh khách trong hoàn cảnh nầy là tập thể người Việt Nam lưu vong. Nói theo lối ẩn dụ là Bầy Chim Bỏ Xứ (Tổ Khúc Bầy Chim Bỏ Xứ, Phạm Duy, 1991).

Trên phương diện tổ chức, chúng ta có thể phân ra Đơn vị, Quân Binh chủng, Gia đình v.v...để dễ bề kêu gọi lớp cháu con kết tụ lại để cùng sinh hoạt với nhau.

Dù đã có Đoàn TTN/ĐH, lòng chinh khách vẫn rày trông mai ngóng, vì vẫn còn nhiều lớp cháu con của bầy chim bỏ xứ chưa tìm được một tổ ấm để bay về. Tổ ấm ở đây vẫn là Góp sức xây dựng một cộng đồng vững mạnh tại hải ngoại và góp phần tranh đấu cho Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền tại Việt Nam. Từ đó, vẫn như thiếu vắng các Đoàn TTN Hải Quân, TTN Không Quân, TTN Mủ Đỏ, TTN Mủ Xanh, TTN Mủ Nâu, TTN Cảnh Sát v.v...

Hễ còn thiếu là lòng chinh khách vẫn còn trông với ngóng!.!

Cách riêng, chúng tôi đang mong ngóng tín hiệu Đoàn Thanh Thiếu Niên hậu duệ Không Quân: Những cánh chim dẫn đường đưa lối. Những cánh chim sinh tử không rời. Vỗ cánh theo Cha về miền xuôi. Vỗ cánh bay theo Mẹ lên núi. Những cánh chim bay từ Mê Linh. Bát ngát trời Phù Đổng oai linh. (Bầy Chim Huyền Sử, TKBCBX, Phạm Duy).

Và mới ngày nào đây, những Cánh Chim Tự Do Phạm Văn Thặng, Nguyễn Du, Trần Thế Vinh, Phạm Phú Quốc và biết bao cánh chim vang lừng trên vùng trời Bình Long Anh Dũng, Kontum Kiêu Hùng, Trị Thiên Vùng dậy...vẫn như đang nhào lộn dọc

ngang trong tâm tưởng người không quân lưu lạc hiện nay....

Có phải người chinh khách Không Quân đã xếp phi bào lại để dành hơi? (nhại theo thơ cổ).

Thực ra, lớp con cháu KQ đã nhen nhúm ý thức trách nhiệm của mình từ những năm cuối thế kỷ trước .

Ngày Không Quân Hội Ngộ 1999 tại Florida, Ban Tổ Chức đã giới thiệu thế hệ thứ hai, hiện phục vụ trong Quân Lực Mỹ. Thuyết trình viên thượng khách Đêm Hội Ngộ là Niên trưởng Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, cựu Tư Lệnh Không Quân, với đề tài Giới trẻ Việt Nam trước thềm thế kỷ 21, đã nói lên kỳ vọng của bậc phụ mẫu về con cái của mình.

Đêm Hội Ngộ Hoa Anh Đào năm 2000, Hội Không Quân Đông Bắc đã trình diện một đội ngủ Sinh Viên Sĩ Quan Không Quân Nha Trang phụ trách Quốc Quân kỳ, trong bộ quân phục đại lễ màu trắng lẫm liệt và một đội ngủ Nữ Quân Nhân trong bộ quân phục tiểu lễ gọn gàng xinh đẹp, đã gây xúc động cả Hội Trường bằng những tràng pháo tay cổ vủ nhiệt liệt.

Kỷ niệm Ngày Không Lực mồng 01 tháng 7 năm 1999 và năm 2000, Hội KQ Bắc Cali tổ chức thi đấu giải bóng tròn cho các đội thanh thiếu niên tại địa phương, mở đầu ý niệm quan tâm và hướng về tuổi trẻ cộng đồng.

Những tín hiệu nầy rất tiếc đã không được quan tâm chăm bón và nuôi dưỡng liên tục.

Và biết bao cánh chim tự do đã hằng lo nghĩ đến đóng góp của lớp cháu con đối với xã tắc sơn hà. Người không quân bỏ nhiều tâm huyết cho tuổi trẻ hải ngoại ròng rã từ nhiều năm qua cho đến nay và cả tương lai, vẫn là Niên trưởng Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh. Trong các bài viết đó đây, lúc nào NT cũng kỳ vọng thế hệ trẻ Việt Nam: Những thanh gươm đã được tôi luyện ý chí quang phục quê hương, và những bó đuốc soi sáng tinh thần quốc gia dân tộc, giờ đây phải được chuyển sang thế hệ trẻ Việt Nam, để rồi toàn thể chúng ta sẽ cùng với các em

mạnh tiến trên đường hưng quốc. (Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, Đặc San Không Quân Bắc Cali, tháng 07/1999)

Ước chi các bậc phụ mẩu tại các Hội Không Quân khắp nơi, đặc biệt tại các Hội KQ bề thế ở Hoa Kỳ như Đông Bắc, Tây Bắc, Trung Cali, Bắc Cali, Florida, Houston, Dallas...để tâm cổ vũ khuyến khích đàn chim hậu duệ đứng ra tiếp nhận đôi cánh thiên thần.

Và đây là lời tâm huyết của một cánh chim Tự Do : Thế hệ Không Quân chúng ta sẽ ngày một hao hụt dần. Thế hệ con cháu mình sẽ ngày một tăng trưởng. Xin quý huynh đệ cùng nghĩ cách xây dựng (chứ đừng phản đối hay bàn ra) đội ngủ thanh thiếu niên hậu duệ KQ để tiếp nối đường bay dang dở của cha anh.

Bố muốn tâm tình với các con. Chú, Bác mong muốn được các cháu lắng nghe, và Anh tha thiết mời gọi các em...

Các con, các cháu và các em thân yêu!

Tất cả các anh chị đều mang trong người giòng máu Tiên Rồng:

Trứng Rồng lại đẻ ra Rồng

Chim Tiên lại đẻ ra dòng chim Tiên*

Tất cả các anh chị đều là

Bầy Chim Tỉnh Giấc

cùng nghe tiếng thiêng liêng,

từ nơi huyền bí,

nỗi lên tiếng chim Tiên !(*)

Vâng, chúng tôi trông chờ mong ngóng những cháu con Không Quân, dòng Chim Tiên, những cánh chim mở Hội Diên Hồng, lướt gió bay qua Thác Bản Giốc, hiên ngang nhào lộn trền Ải Nam Quan. Những cánh chim giành lại giang sơn. Những cánh chim bảo vệ quê hương.(*)..

Đàn chim Việt hằng mong như thế !

Cả tộc Việt hằng mong như thế!

Chim hởi chim , hởi dòng Chim Tiên (*), đàn chim tiếp nối!

(1) Theo Trần Quốc Dũng, TĐT/TTN/ĐH, (hình thành và thành quả 02 năm).

(*) Theo ý Tổ Khúc Bầy Chim Bỏ Xứ, Phạm Duy

St Louis, Vu Lan 2002

Bắc Đẩu võ ý





KỶ NIỆM 2 NĂM SINH HOẠT CỦA ĐOÀN TTNĐH/ WA

Mùa Thu đầu tháng 12 năm 2000, ý thức được mối quan tâm của gia đình Võ Bị Tiểu bang WA đối với thế hệ hai, một nhóm nhỏ gồm 7 cháu của các khóa 19, 23, 25, 28 và 29 đã tập họp để thành lập nhóm TTNĐH/TBWA. Lúc đầu mục đích thành lập nhóm là để các cháu sinh hoạt với tính chất vui chơi văn nghệ và trao đổi kinh nghiệm trong hoc vấn. Khồng ngờ những buổi sinh hoạt nhỏ hẹp nầy đã có tiếng vang tốt nên trước lễ Giáng Sinh năm 2000 nhóm đã tiếp nhận thêm 10 bạn nữa, nâng tổng số nhóm lên thành 17 thành viên. Được sư giải thích cùng những khuyến khích và giúp đỏ tận tình của các Bác, các Cô Chú, nhóm đã mạnh dạn thành lập ngay Đoàn TTNĐH để đáp ứng sự mong đợi của tất cả các Bác, các Chú trong BCH nhiệm kỳ 2000 - 2002 phải ưu tiên thành lập được Đ.TTNĐH/TBWA như mục tiêu mà các Bác, các Chú đã đề ra.

Buổi trình diện ra mắt ĐTTNĐH/WA vào đêm Tất Niên Canh Thìn 2001 đã được tất cả các Bác, các Cô Chú trong Hội Võ Bị và thân hữu nhiệt liệt khen ngợi qua các màn trình diễn hợp ca, vũ khúc và biểu diễn võ thuật.Trước đà phát triển của Đoàn, các Bác các Chú trong BCH Hội VB đã khuyến khích các Cháu nên thành lập ngay Ban Chấp Hành của Đoàn Đoàn để dễ dàng hoạt động. Ngày 26- 3- 2001 tại nhà Bác Hội Trưởng Hoàng văn Thanh K19, Ban Chấp Hành Đ.TTNĐH/WA chính thức thành hình qua bầu chọn như sau:

Trưởng Đoàn : Nguyễn ngọc Bảo Trinh K19/2

Phó Đoàn : Lê trường Chinh K28/2

Trưởng Ban Thể Thao : Nguyễn Quang K29/2

Trưởng Ban Văn Nghệ : Nguyễn Phương K19/2

Thủ Quĩ : Vương Tuấn K25/2

Sau nầy vì nhu cầu, Đoàn có thêm

Trưởng Ban Tổ Chức : Nguyễn Sơn QSV/2

Trưởng Ban Thông Tin : Đỗ Thịnh K19/2

Đầu tháng 7/2001, lần đầu tiên Đoàn đã tham gia cùng Hội CSVSQ/WA tổ chức Họp Mặt Vui Hè tại bờ hồ Seward Park. Nhân dịp nầy Đ.TTNĐH đã xin gây quĩ qua 2 khung hình lưu niệm: TVBQGVN và Toán Quân Quốc Kỳ, hai biểu tượng hào hùng mà Đ.TTNĐH quyết tâm nối gót gương hy sinh và lòng quả cảm chiến đấu để bảo vệ tổ quốc thân yêu Việt Nam Tự Do không Cộng Sản hầu xứng đáng là thế hệ thứ hai của các bậc Cha, Chú ,Bác thuộc đại gia đình VBQGVN.Đoàn đã được ưu ái ủng hộ gây quĩ qua 2 khung

hình này.Đã có chút ít tiền trong quĩ,từ đây Đoàn sẽ có dịp biểu lộ niềm vui,nỗi buồn cùng với các Bác ,các Cô Chú trong sinh hoạt Hội VB/WA.Đêm thắp nến 13-10-2001 tưởng niệm các nạn nhân trong biến cố 11- 9-01 Đoàn đã cùng Hội CSVSQ đóng góp vào quĩ tương trợ do các tôn giáo lớn tại thành phố Seattle tổ chức. Cuối năm 2001, Đoàn đã xuất quĩ in thiệp chúc mừng lễ Giáng Sinh và Tết Dương Lịch gởi đến tất cả các hội viên Hội VB/WA.Đặc biệt nhất, Đoàn đã tự túc một phần, Hội VB/WA trợ giúp một phần để thực hiện trang cụ và y phục cho vở nhạc kịch "Hội nghị Diên Hồng" và 2 vũ khúc Mừng Xuân do Đoàn phụ trách trình diễn trong Đêm Hội Ngộ Lâm Viên mừng Xuân Nhâm Ngọ 2002. Phần trình diễn Văn Nghệ của Đoàn đã được tất cả các quan khách tham dự nhiệt liệt vổ tay khen ngợi. Nhất là vở nhạc kịch "Hội Nghị Diên Hồng" đã gây ấn tượng sâu đậm vào lòng người xem, nên sau Tết Nhâm Ngọ cộng đồng người Việt tại thành phố Tacoma, kế cận thành phố Seattle, đã có nhã ý mời Đoàn sang trình diễn lại nhạc cảnh này. Nhưng rất tiếc,vì phải bận học thi thiếu thời gian tập dượt lại nên Đoàn chưa có dịp phục vụ cộng đồng. Sẽ cố gắng vào dịp khác vậy.

Cũng vào đầu tháng 7/ 2002, Đoàn đã xuất quĩ mua một vé máy bay đề cử Đoàn Phó Lê trường Chinh, đại diện Đ.TTNĐH/WA về tham dự Đại Hội Võ Bị kỳ thứ 13 tại Nam Cali. Dịp nầy Trường Chinh đã gặp các Anh và các Chị TTNĐH bên Tổng Đoàn và Đoàn của một số Tiểu Bang. Khi trở về Trường Chinh đã báo cáo sinh hoạt Đại Hội cùng những thành quả đạt được qua việc tranh đấu của các Anh, các Chị thuộc Tổng Đoàn tại thủ đô DC. Hiện tại Đoàn đang ráo riết lo in thiệp chúc mừng Giáng Sinh và Năm Mới 2003, dự trù sẽ gởi đi vào giữa tháng 12 nầy . Một công tác đặc biệt nhất là Đoàn vừa thành lập xong một Toán Quân

Quốc Kỳ hình thức giống như Toán QQK của TVBQGVN ngày xưa; một số các Bác, các Chú CSVSQ và thế hệ hai đã tích cực yểm trợ tài chánh để thực hiện quân trang, quân dụng để trang bị cho Toán QQK này.Đoàn cũng đang chuẩn bị tập dượt một vở kịch thơ lịch sử về Ải Nam Quan. Tất cả sẽ được trình diễn vào dịp Họp Mặt Tất Niên Gia Đình Võ Bị năm nay do Hội C.SVSQ/TVBQGVN/WA tổ chức tại Seattle.

Ngoài các công tác vừa kể, bạn Vương Tuấn K25/2 đang hình thành một Website ghi lại các sinh hoạt của Đoàn trong thời gian vừa qua. Sơ khởi đã có địa chỉ của website như sau:

http://students.washington.edu/atvuong7/TTNDHWA

chúng cháu sẽ tiếp tục nhật tu trong những ngày sắp tới.

Kỷ niệm 2 năm thành lập Đoàn, tất cả các Cháu thuộc Đ.TTNĐH/WA xin ghi ra đây với tất cả lòng tri ân đến các Bác, các Cô Chú: Bác Hoàng văn Thanh K 19, Bác Nguyễn Nho K19, Bác Phan văn Quang K19, Bác Nguyễn Chí K19, Chú Phạm văn Chắc K23, Chú Tăng khải Minh K23, Chú Nguyễn Sanh K28, Chú Lê trường Thọ K28, cùng bố cháu là Nguyễn ngọc Đính K19. Các bác, các Chú đã đóng góp rất nhiều công sức, thì giờ và đặc biệt nhất là đã hướng dẫn Đoàn trong các sinh hoạt, dần dần tạo cho chúng cháu nhận thức được ý nghĩa thế hệ hai gia đình VBQGVN.

Bảo Trinh K19/2



Trại Hè Họp Mặt



Chuẩn bị văn nghệ cho Xuân Quý Mùi



NGÀY VUI QUA MAU

Hồi ký của
Ngân Lê K22/2

Về đến nhà đã mấy ngày rồi, nhưng những hình ảnh thân thiết khó quên của hai ngày Đại hội 13 của Tổng Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Hải ngoại vẫn còn hiện rõ trong trí nhớ của cháu. Cháu thấy cần phải ghi lại những gì cháu đã thấy, đã nghe để kể lại cho các Bác, các Chú, các Cô và các Anh Chị Em thế hệ 2 của Võ Bị đã không về dự được Đại hội kỳ này.

Cháu vẫn còn nhớ.....

Cách đây 6 tháng (khoảng tháng 1/2002), Ba của cháu đã báo cho cả nhà biết là sẽ tổ chức đi chơi ở Nam Cali, đồng thời cả gia đình (tám người) sẽ tham dự Đại Hội 13 của Tổng hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Đà Lạt. Vậy là ai ai cũng náo nức chuẩn bị: lập chương trình lấy mấy ngày nghỉ phép ở hãng, gạt bỏ những dự tính nằm trong mấy ngày cuối tháng 6 và đầu tháng 7, hủy bỏ những cái hẹn với bạn bè hay công việc vv. . . Sau khi phụ giúp Các Bác Các Chú lo xong Đại hội của Hội Bắc Cali, Đoàn TTN Đa hiệu Bắc Cali chúng cháu lại bắt tay vào việc chuẩn bị các màn văn nghệ cho đêm dạ tiệc văn nghệ của Đại hội 13. Với sự góp ý của Ba cháu, ba chị em cháu đã phối hợp soạn các động tác và chuẩn bị y

trang cho vũ khúc "Cờ Việt Nam mến yêu".

Giai đoạn tập dượt mới là khó khăn. Chọn ai vào đội muá đây? Không biết bạn nào sẽ cùng bố mẹ về dự Đại hội để mời tham gia đội múa! Nhân tài thì nhiều mà người có điều kiện đi phó hội thì ít. Thật khó xử trí. Nhưng may mắn quá, cuối cùng đã có 6 bạn rất nhiệt tâm tham gia đội múa. Thế rồi tập dượt, tập dượt . . . ngày này qua ngày khác quên cả mỏi mệt; vượt qua mọi khó khăn. Cuối cùng tất cả đã sẵn sàng. Mệt mà vui lắm!

Và ngày vui đã đến rồi! 30/6 chuẩn bị lên đường. . . kiểm soát lại kẻo có chi thiếu sót: nào cờ, nào quạt, nào giải lụa v v. . . Mọi sự đã đầy đủ nhưng lòng chúng cháu lại hồi hộp vì đây là lần đầu tiên sẽ trình diễn trước một số đông Các Cô, Các Bác, Các Chú, và các bạn thế hệ 2 Võ Bị. Nhưng với niềm tin của cháu cho cháu biết chắc là thành công và sẽ được mọi người khen ngợi vì rằng đã nhiều lần khi chúng cháu tập một vũ khúc mà có sự góp ý của Ba cháu để hoàn chỉnh về đội hình hay ý nghĩa của vũ khúc thì hầu như các vũ khúc đó đều đạt được kết qủa mỹ mãn.

Ngày 3/7 các chị em trong đội múa (thiếu Hằng con chú Sang K28) được 2 Bác Cưu và Ba Me cháu đưa đi chơi ở Hollywood và Universal Studio. Ngày 4/7 lại tụ họp nhau đi xem pháo bông sau khi đã đến dự họp khóa cuả Ba cháu. Vui thật là vui. Cũng có nhiều màn cảm động lắm. Như cảnh Ba cháu tay bắt mặt mừng, nói chuyện như pháo nổ với 2 Bác Chung sau hơn 25 năm xa cách, với chú Liễu và một số Chú Bác khác trong khóa.

Ngày 5/7 ngày Đại hội đã đến. Mặt dù ngày hôm trước mệt đừ vì đi chơi, nhưng sáng nay mọi người vẫn cố gắng dậy sớm chuẩn bị đi đến địa điểm tổ chức Đại hội 13 cho kịp phụ giúp Các Cô, Các Bác, Các Chú tiếp đón những người đến dự Đại hội. Đến địa điểm Đại hội, chúng cháu thấy đã có các Bác Các Chú trong Ban tổ chức Đại hội đang sắp xếp mọi công việc; các

Cô các Bác gái và 1 số anh chị em Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đang làm việc tại bàn tiếp tân và bán sách... Số lượng người đến càng lúc càng đông, đáp lại số người xung phong phụ tiếp tân cũng tăng thêm. Lu bu mà vui!

Thế rồi mọi diễn biến cứ theo chương trình lần lượt lướt qua trong "tình tự Võ Bị" (câu này cháu nghe lóm qua vài lần trao đổi giữa Ba cháu và các Bác các Chú). Có những lúc rất hào hùng và uy nghi như trong lễ chào cờ khai mạc Đại hội. Cũng có hình ảnh rất "điệu" của các vị Cựu SVSQ khi trao những cành hoa hồng cho các phu nhân. Bên cạnh đó lại có những hình ảnh rất chi là thân thiết của các Anh Chị và các bạn thế hệ 2 Võ Bị tuy mới gặp mặt lần đầu nhưng hình như đã quen nhau từ kiếp trướcJ...

Anh em ta về cùng nhau ta sum họp nầy
Một, hai, ba, bố,n năm
Anh em ta về cùng nhau vui quây quần nầy
Năm, bốn, ba, hai, một.

Trong hai ngày Đại hội và dạ tiệc văn nghệ có rất nhiều chuyện cần phải kể lại nhưng kể sao cho hết, có rất nhiều kỷ niệm vui khó quên cũng khó mà diễn tả cho cùng. Tất cả những chuyện nầy có lẽ các Bác, các Chú và các Cô đều đã thấy nghe nhiều lần qua nhiều Đại hội cho nên cháu không dám làm bận rộn quý vị. Ở đây cháu chỉ xin ghi lại một vài nhận xét và cảm tưởng của 1 đoàn viên TTN/Đa hiệu.

Theo thiển ý của cháu trong kỳ Đại hội 13, cháu thấy có những cái **nhất** sau đây:

• **Hình ảnh oai hùng nhất** của các Bác các Chú Cựu SVSQ trong toán Quốc Quân kỳ với bộ tiểu lễ mùa hè làm lòng cháu nao nao khi tưởng tượng hình ảnh Ba cháu ngày còn trong quân trường cũng với bộ quân phục nầy đã cùng các bạn đồng khóa đều bước theo nhịp khúc quân hành.

• **Phong thái "điệu" nhất** của các vị Cựu SVSQ khi trao những cành hoa hồng của Ban Tổ chức Đại hội cho phu nhân của mình với câu nói thầm kín trong lòng: "My only love!"

• **Điều vinh dự nhất** mà các Thanh Thiếu niên Đa hiệu chúng cháu được nhận từ Đại hội là những lời khen tặng, những ánh mắt trìu mến tin yêu giành cho thế hệ 2 chúng cháu.

• **Tác phong quân đội đẹp nhất** mà cháu được nhìn tận mắt khi các Bác các Chú Đại diện các liên hội, các khóa đứng dậy dõng dạc xưng danh mà không cần microphone dù đa số quý vị đã ngoại sáu, bảy mươi cả rồi.

• **Tình tự võ bị nhất** cũng dược ghi lên qua hai ngày họp đầy tính xây dựng vì Tổ quốc và vì tương lai dân tộc cũng như qua đêm dạ tiệc văn nghệ thành công mỹ mãn mà khi tan tiệc người người vẫn lưu luyến không muốn chia tay.

• **Tình nghĩa Anh Chị Em thân thiện nhất** giữa Ban chấp hành Tổng Đoàn TTN/Đa hiệu và các Đoàn viên từ các nơi về dự Đại hội. Dù rằng các anh chị em mới gặp mặt nhau nhưng không phải là: "đầu lạ sau mới quen" mà phải sửa lại là: "đầu lạ nhưng quen liền, mến liền."

• **Tinh thần yểm trợ cao nhất** cho thế hệ 2 của Đại hội cũng làm cho chúng cháu vui mừng không tả được. Không phải vì số tiền trên bốn ngàn đô mà chính vì niềm tin yêu và tự hào của các Bác các Chú các Cô gởi gắm cho chúng cháu. Tiện đây, cháu xin thay mặt các bạn Thanh Thiếu Niên Đa hiệu (với điều kiện được Ban chấp hành Tổng đoàn và anh Đoàn trưởng Bắc Cali cho phép) kính cảm ơn và tỏ lòng kính phục đến các Bác

các Chú và các Cô "vẫn còn dành tấm lòng cho quê hương Việt Nam yêu dấu." Chúng cháu sẽ luôn cố gắng là những con cháu cưng của Võ Bị và sẽ làm rạng danh Võ Bị cũng như sẽ không phụ lòng tin yêu của quý vị.

• **Gia đình Cựu SVSQ có số người tham dự Đại hội đông nhất**: cháu không dám xác định là gia đình nào vì theo dự đoán của cháu là mọi gia đình Cựu SVSQ đều muốn đưa cả gia đình về dự Đại hội càng đông càng vui. Con số mà cháu thu nhập được từ Bắc Cali là: GĐ Bác Lê Văn Cưu K17: 5 người, GĐ Chú Nguyễn Thanh Sang K28: 4 người, GĐ Chú Lê Thi K29: 5 người và GĐ Ba cháu (Cựu SVSQ Lê Viết Đắc K22): 8 người. Vậy là đối với Bắc Cali gia đình cháu có số người tham dự Đại hội đông nhất phải không thưa các Bác các Chú các Cô? Không chừng cũng là gia đình có số người tham dự đông nhất của Đại hội 13 chăng? Điều này cháu xin Ban tổ chức phê điểm chứ cháu không dám tự quyết. Nhưng cháu hy vọng kỳ Đại hội 14 sẽ có rất nhiều gia đình tham dự với số người cao hơn nữa.

• **Đêm dạ tiệc của Đại hội 13 là đêm vui nhất, có ý nghĩa nhất** và **thành công nhất**. Mọi người đều vui vẻ, phấn khởi đến độ vào những phút chót các Bác các Chú các Cô vẫn cùng nhau lên sân khấu hát bài Võ Bị Hành khúc mà không muốn chia tay. Xin cảm ơn các Bác các Chú các Cô đã ở lại thưởng thức văn nghệ đến giờ phút cuối cùng và cũng xin đa tạ các Bác các Chú các Cô và các bạn TTN/Đa hiệu đã mang lại niềm vui và niềm tin cho mọi người qua các tiết mục văn nghệ của quý vi.

• **Điều ngạc nhiên nhất** là sự xuất hiện của Bác Cựu Tổng Hội Trưởng và phu nhân trong màn "Trấn Thủ Lưu Đồn". Mặc

dù mới qua một cơn bệnh mà Bác gái vẫn duyên dáng và diễn xuất rất điêu luyện cùng với Bác trai hoàn thành tiết mục gây được sự ngạc nhiên và thích thú khi phát hiện đôi tài tử đó chính là Bác Trần Văn Thư Cựu Tổng Hội Trưởng và phu nhân.

- Tất cả các tiết mục văn nghệ của các đơn vị về phó hội đều là những tiết mục có ý nghĩa, có tính chuẩn bị **chu đáo nhất** giúp cho đêm văn nghệ thêm giá trị và mang lại niềm tin vui cho mọi người.

- **Cái nhất** sau cùng mà cháu đề cập đến để kết thúc bài hồi ký này là trong đêm dạ tiệc **nổi bật nhất** là những tà áo dài màu xanh, đỏ, vàng đầy ý nghĩa nhất của các Cô, các Bác gái phu nhân Võ Bị. Màu áo dài đỏ, vàng của khóa 17 đã nối kết thành lá cờ Việt Nam mang đậm tính quê hương dân tộc. Màu áo dài xanh thiên thanh của Đoàn phụ nữ Lâm viên Bắc Cali cũng không kém ý tình tự Võ Bị, vì màu xanh được chọn từ màu khăn quàng cổ của các SVSQ Trường VBQGVN. Sự chọn lựa nầy theo cháu đoán cũng tượng trưng cho sự chung thủy đầy tình nghĩa giữa các Cựu SVSQ và người bạn đời_"Anh ở đâu thì em ở đó hay ngược lại cũng được."

...Thế rồi! Ngày vui đã qua mau! Đành gói trọn mọi cái nhất, mọi kỷ niệm và mọi niềm vui vào những trang giấy nầy. Nếu có gì không đúng, cháu kính xin các Bác các Chú các Cô và các bạn lượng thứ cho.

Xin hãy chuẩn bị gặp lại nhau đông hơn, vui hơn và thành công hơn ở Đại hội 14.

SanJose, ngày 13/08/2002

Tổng đoàn thanh thiếu niên đa hiệu

THƯ NGỎ

Kính thưa quý Bác, quý Cô, quý chú,

Thân chào các bạn đoàn viên Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu,

Trước thềm năm Quý Mùi 2003, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TĐ/TTNĐH) xin gửi những lời chúc lành thành thật và tốt đẹp nhất đến quý Bác, Cô, Chú và các bạn cũng như quý quyến. Như những mùa Xuân đã qua, chúng ta, những người Việt tha hương luôn hướng về Việt Nam thân yêu, cầu nguyện cho quê hương sớm thật sự thấy ánh nắng Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền.

Tại Đại Hội Võ Bị hải ngoại lần thứ 13 tổ chức tại Nam Cali vào tháng 7 vừa qua, tân Tổng Hội Trưởng, TH/CSVSQ/ TVBQGVN, chú Nguyễn Nho K19 đã tuyên bố khẩu hiệu của nhiệm kỳ 2002-2004 là 'Tất Cả Cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu'. Lời tuyên bố trên đã tạo một niềm phấn khởi mạnh mẽ cho Ban Chấp Hành Tổng Đoàn cũng như các đoàn viên TTNĐH có mặt. Và để thể hiện lời kêu gọi trên, các khóa và các Hội Võ Bị đã quyên góp hơn sáu ngàn Mỹ kim cho Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu để làm quỹ sinh hoạt. Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu hân hạnh ghi nhận lòng ưu ái và sự hỗ trợ quý báu của tất cả các bác và các chú.

Trong những ngày qua, Ban Chấp Hành Tổng Đoàn TTNĐH đã tham khảo và đóng góp ý kiến cùng Ban Chấp Hành Tổng Hội để đề ra những kế hoạch nhằm thành lập, phát triển và cũng cố sinh hoạt TTNĐH trong thời gian tới.

Chi tiết của những đề án cũng như hoạch định sinh hoạt sẽ được phổ biến trong những ngày gần đây hầu lấy đó làm mầu số chung cho những sinh hoạt cộng tác với Tổng hôi Võ Bị, hội Võ Bị và các đoàn TTNĐH địa phương.

Những đề án sinh hoạt sẽ đặt nặng nhiều về mặt phát triển dựa theo tình hình địa phương, nhưng sẽ rõ rệt trong chiều hướng là sẽ tạo kết quả tốt trong lành vực tăng trưởng khả năng lãnh đạo, hệ thống làm việc, sinh hoạt tự túc, liên đới sinh hoạt với hội đoàn cùng lứa tuổi, am tường tình hình, thông tin hữu hiệu và ngoại vận chính trị, tất cả trong chiều hướng và mục đích của nội quy.

Một trong những công tác TĐ/TTNĐH đã xúc tiến trong lành vực thông tin là việc viết thu bài viết định kỳ của TTNĐH hầu đóng góp trong mỗi xuất bản của đặc san Đa Hiệu do Tổng Hội Võ Bị đảm trách. Hy vọng tuy đây là sự đóng góp nhỏ trong tập thể của chúng ta nhưng sẽ hữu hiệu trong tiến trình phát triển khả năng cùng như thu hút đoàn viên TTNĐH.

Với châm ngôn 'Tự Thắng Để Dấn Thân', Ban Chấp Hành Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu luôn cố gắng hết sức mình để làm tròn trọng trách mà tập thể đã giao phó. Nhưng một con én không thể làm nên mùa Xuân. Tổng Đoàn TTNĐH tha thiết mong mỏi được sự cộng tác của quý Bác, Cô, Chú và đoàn viên TTNĐH để có thể phát triển vững mạnh chung cho tập thể của chúng ta. TĐ/TTNĐH luôn luôn quan niệm sự công tác cho tập thể và vì tập thể trong một ý chí chung cho quốc gia dân tộc là một trong những mục đích chiến lược thực tiễn mà tất cả thành viên cần am tường và luôn nên duy trì trong moị sinh hoạt.

Xin cầu chúc cho tập thể chung của chúng ta được luôn thăng tiến và cũng xin kính chúc quý bác, cô, chú và đoàn viên TTNĐH một năm mới an khang, thịnh vượng và tràng đầy sức khỏe.

Kính,

Trần Quốc Dũng

Tổng Đoàn Trưởng

TĐ/TTNĐH

Kỷ Niệm Ngày Cưu Chiến Binh

(Washington, DC) Năm nay là năm thứ 20 Hội Vietnam Veterans Memorial Fund làm lễ kỷ niệm ngày thành lập Đài Kỷ Niệm Các Chiến Sĩ Trận Vong Hoa Kỳ tham gia trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam nhân kỳ Kỷ Niệm Ngày Cựu Chiến Binh.

Tưởng cũng nên nhắc lại, vào ngày 26 tháng 3 năm 1982, 100 cựu chiến binh Hoa Kỳ đã khai móng thiết dựng đài kỷ niệm tại trung tâm thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Bức tường bằng đá hoa cương màu than đen khắc ghi danh sách của hơn 58,000 tử sĩ Hoa Kỳ trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam. Bức tường thu hút trung bình khoảng 4.4 triệu du khách mỗi năm.

Năm nay, từ ngày mùng 6 đến 11 tháng 11, ban tổ chức dự đoán sẽ có khoảng 20,000 cựu chiến binh, thân hữu, và công chúng sẽ đến dự ngày lễ này tại Đài Kỷ Niệm. Chương trình lễ kỷ niệm bao gồm những tiết mục âm nhạc tưởng nhớ truy điệu, diễn giải phát biểu ý kiến, phỏng vấn và chương trình đọc tên của những chiến sĩ Hoa Kỳ đã tử vong hoặc mất tích trong cuộc chiến Việt Nam.

Chương trình đọc tên tưởng niệm này được thực hiện mỗi 10 năm với sự đóng góp của các cựu chiến binh và thân nhân của các chiến sĩ Hoa Kỳ đã bỏ mình trong cuộc chiến. Năm 1982, danh sách tên được đọc lên trong suốt tuần lễ tại Giáo Đường Washington National Cathedral. Năm 1992, nhân ngày kỷ niệm 10 năm thành lập, các danh sách này đã được đọc lên tại bức tường kỷ niệm này. Năm nay, với hơn 1000 người tự nguyện

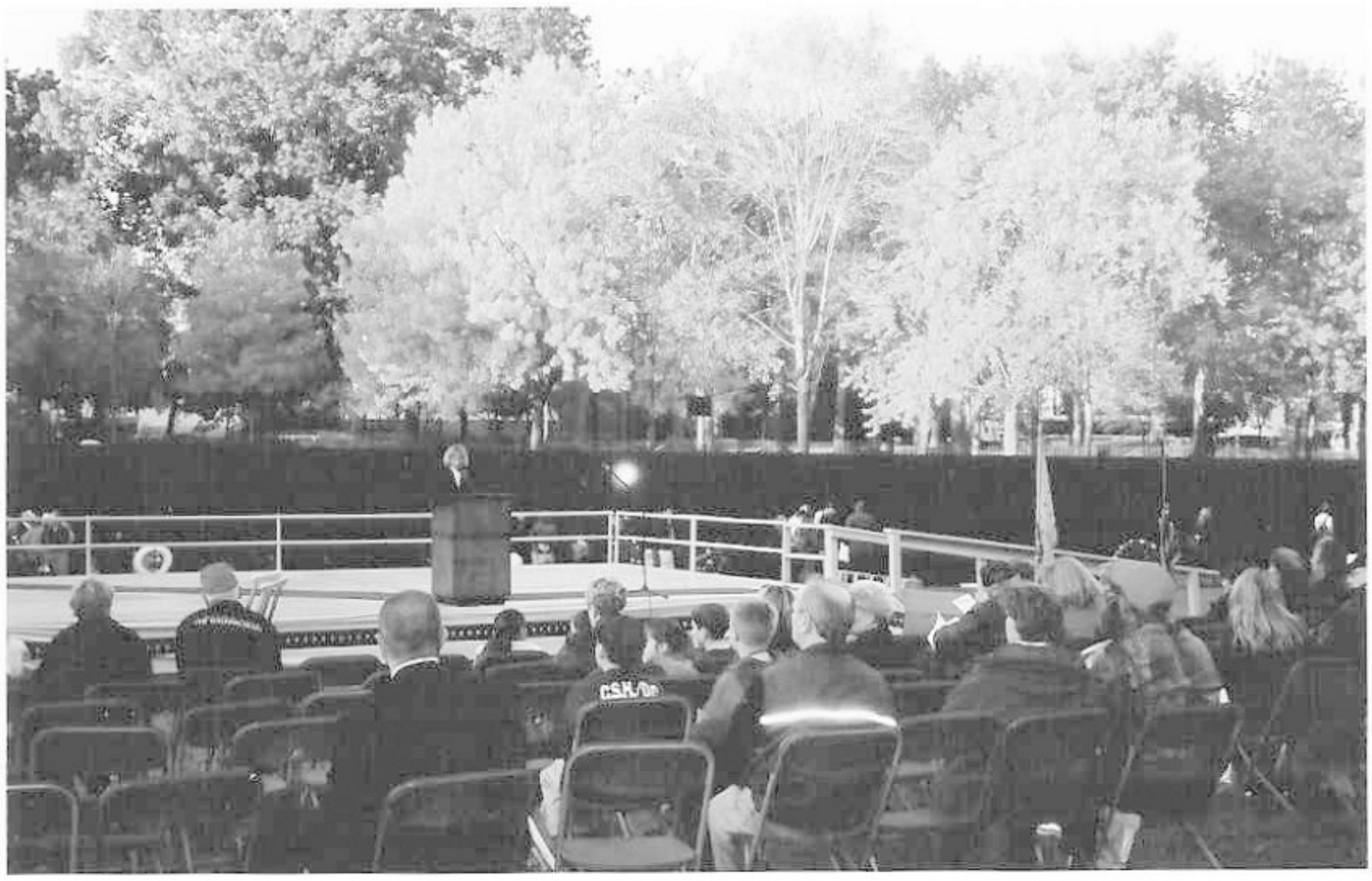
thay phiên nhau đọc, chương trình được bắt đầu với buổi lễ tưởng niệm đặc biệt vào lúc 3 giờ 30 ngày thứ Năm. Sau đó, các thiện nguyện viên sẽ thay phiên nhau đọc tên từ 4 giờ chiều thứ Năm cho đến 12 giờ sáng thứ Sáu và từ 5 giờ sáng tới 12 giờ đêm những ngày kế tiếp cho đến sáng ngày mùng 11 tháng 11. Đặc biệt nhất năm nay có sự hiện diện của cô Lữ Anh Thư thuộc Tổng Hội Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, đại diện cho thế hệ trẻ của Việt Nam thiện nguyện tham dự và đọc 30 danh tên của những chiến hữu vị quốc vong thân.

Chúng tôi xin cùng chia sẻ cảm nghĩ của cô Lữ Anh Thư và của em Valerie, một học sinh 13 tuổi tại trường the Castilleja thuộc thành phố Palo Alto, CA, nhân buổi viếng thăm đài tưởng niệm trong bài tường thuật này.

Mãnh Lực của Một Danh Tên

Chưa bao giờ tôi có thể tưởng tượng một cái tên có thể mang nhiều ý nghĩa như thế. Đi dọc theo bức tường Đài Kỷ Niệm Các Chiến Sĩ Trận Vong Hoa Kỳ, tôi đối diện với cả nghìn danh tên của những chiến sĩ đã hy sinh cho quê hương tôi. Tôi đứng đó, chung quanh những du khách đang chiêm ngưỡng, mọi người đều nghiêm trang và im lặng như cùng mang một tâm tưởng. Thế nhưng, tôi vẫn chưa cảm nhận được ý nghĩa chính của từng tên khắc sâu vào mộ bia ấy. Với tôi, đó chỉ là những bảng hiệu của những người quá cố; tôi chưa gắn liền được với những linh hồn uổng tử kiabởi vì tôi không hề biết những người lính này. Khi cuộc chiến xẩy ra, tôi chưa sanh ra đời.

Tôi chậm chạp bước dọc theo tường để đọc danh sách, dưới chân tường là những giành hoa và quà kỷ niệm. Nơi đây, một bó hoa của Đơn Vị Thiếu Sinh Hướng Đạo, Đội 471, kính cẩn dâng tặng; nơi kia, một lá thơ của một em nhỏ gửi cho "ông nội" của em. Tôi ngạc nhiên không ngờ người ta lại đến đài tưởng niệm này để cúng bái người thân mình, vì tôi cứ ngỡ đây chỉ là nơi cho du khách ghé thăm như một thắng cảnh.



Vietvetwall

Bất ngờ, tôi chợt dừng chân trước một hình ảnh quá rung động. Đứng trước khu 34 bên phiá phải của bức tường, một người phụ nữ trong bộ y phục mầu xanh dương và găng tay trắng lắng chìm trong tư tưởng riêng. Dịu dàng bà đặt bàn tay lên bức tường vào một hàng chữ. Bà dịu dàng xoa nhẹ trên tên họ ấy như một cái gì âu yếm nhất trên đời. Bà nhẹ nhàng nhắm mắt lại, tay vẫn đặt trên hàng tên đó, bà thở một hơi thở thật sâu đậm như để thu hút những giây phút êm ấm mà bà đã từng hưởng với chủ nhân của cái tên ấy. Trong tư thế đó, tôi mường tượng lại cái thời vàng son của bà và người chồng dấu yêu của bà. Tôi nghĩ đến những lúc bà đã từng hưởng được những giây phút yêu ái, những lúc sánh vai với người yêu dạo mát, những lúc sót xa, ôm nhau giã từ, tiễn chồng lên đường chiến đấu, những phút bồn chồn chờ mong tin tức chồng, và cay đắng hơn, giây phút đớn đau khi nhận tin chồng đã tử trận. Thình lình, bà mở mắt như tỉnh mộng; một giọt nước mắt âm thầm rơi. Nhìn lại hàng tên của chồng trên bức tường, bà gục đầu trên tường và òa lên khóc. Thì thầm với người quá cố, trong nước mắt bà thốt lên "Em yêu anh, và em mãi mãi yêu anh." Rồi bà can đảm lau nước mắt;

những ngón tay nhẹ vuốt từng chữ trên tên của chồng. Bà đứng yên lặng một lúc rồi với tay vào trong ví lôi ra một kỷ vật và đặt trên bờ tường dưới hàng tên của chồng và bước đi.

Tôi lần dò bước tới tò mò muốn xem bà đã để vật gì lại. Một cánh hồng trắng, cột chiếc nơ mầu đỏ gụ và hàng chữ "Vinh danh chồng, người bạn thân và người nấu ăn giỏi nhất trong đời tôi: Fred, Em Mãi Mãi Yêu Anh." (Chúng tôi dùng "Fred" thay thế tên thật để tránh ngộ nhận).

Tôi cảm thấy giọt nước mắt đang rơi trên má tôi. Tôi không bao giờ nghĩ một người xa lạ lại có thể làm tôi rơi lệ. Chỉ trong khoảnh khắc 20 phút mục kích hình ảnh đó, tôi như đã học được một bài học để đời. Thế nào là tình yêu tuyệt đối và khi một người được quí trọng, yêu thương suốt đời, sống hay chết, cái tên của họ lúc nào cũng mang đầy xúc cảm cho những người thân của họ.

Fred đã mang một ấn tượng mạnh mẽ trong tâm hồn của những người đến xem bức tường kỷ niệm; Fred đã mang ảnh hưởng sâu sắc cho đất nước của ông, cho người bạn đời của ông, và vô tình cho cả trái tim tôi. Với tôi, ông không chỉ là một cái tên trong danh sách của những người quá cố. Ông đã trở thành vị anh hùng trong lòng tôi cũng như hơn 58,000 cái tên khác trên bức tường này quả thực là những vị cứu nhân đã hy sinh cho tổ quốc tôi và tranh đấu cho tự do, dân chủ trên khắp thế giới

Không để mất cơ hội, tôi cố đọc thật nhanh tất cả các danh tên trên bức tường như muốn thuộc lòng và hấp thụ những bản chất cá nhân của từng người lính. Họ không chỉ là những tên họ vô hình mà là những nhân vật cao quý, từ bi, hy sinh cho nhân loại.

(Dịch từ Bài "The Power of a Name" của Valerie)

20 Năm kỷ niệm bức tường tử sĩ Việt Nam

"And my son, Robert Maysey, died in Vietnam." Bằng một giọng nói ngậm ngùi, một cựu nữ quân nhân Hoa Kỳ đã xướng danh con bà để kết thúc phần của bà đọc tên những người tử sĩ Hoa Kỳ trong chiến trận tại Việt Nam. Bà lặng lẽ rời diễn đàn. Tiếp theo sau, những thiện nguyện viên khác tuần tự bước lên.

Trong 5 ngày liền kể từ ngày 11/06 đến ngày 11/11, ngày lễ Cựu Chiến Binh, Hội Cựu Chiến Binh Hoa Kỳ tổ chức 20 năm kỷ niệm bức tường tử sĩ. Sau phần khai mạc vào ngày 11/6, vào lúc 5 giờ sáng ngày 11/7, thiện nguyện viên đầu tiên đã mở đầu cho chương trình xướng danh 58,229 tử sĩ có tên trên bức tường tưởng niệm bằng đá cẩm thạch đen. Sẽ có tất cả 1000 thiện nguyện viên xướng tên trong 65 giờ đồng hồ liên tục. Tôi là người thứ 611.

Ngồi ở hàng ghế sau cuối, tôi chờ đến phiên mình. Trước mắt tôi là một diễn đàn dựng lên rất khiêm nhượng, chỉ trang trí vỏn vẹn với một bục gỗ cao và 2 lá cờ: quốc kỳ Hoa Kỳ và cờ của những tù binh mất tích trong chiến tranh. Sau lưng diễn đàn là Đài Tưởng Niệm Chiến Sĩ Trận Vong chiến tranh Việt Nam, một bức tường đen dài hàng trăm thước được thực hiện vào năm 1982. Dưới chân tường luôn có những cành hoa tươi, lá cờ nhỏ, hoặc những tấm ảnh với những dòng chữ tiếc thương. Dưới ánh tà dương của một chiều cuối thu, quang cảnh trông cảm động dù có phần đượm u buồn. Người đến viếng đài tưởng niệm rất đông. Hiếu kỳ trước những gì đang xảy ra, họ ghé quanh khán đài tìm hiểu. Tôi nhìn quanh, hình như chỉ có tôi là người Việt Nam ở đây. Hầu hết những người quanh tôi là cựu quân nhân Hoa Kỳ, hoặc những người có thân bằng quyến thuộc tử trận trong chiến tranh Việt Nam. Đa số là những vị cao niên, người trẻ tuổi rất ít. Trên diễn đàn bây giờ là 2 phụ nữ, một lớn một trẻ. Họ đang xướng danh chồng và cha họ. Đang ngồi mải mê nghe, chợt có người gõ nhẹ trên vai tôi. Tôi quay lại nhìn lên, một người cựu chiến binh Mỹ đang chìa tay ra

bắt tay tôi. "Thanks for coming. Thank you. I appreciate that." Tôi đứng lên bắt tay và cám ơn ông, thấy thật cảm động. Nếu trước đó tôi đang cảm thấy lạnh trong gío thu, thì giờ đây tôi nghe lòng thật ấm. Tôi đến đây mong nói lên một lời cảm tạ đối với người chiến sĩ đã hy sinh cho độc lập tự do cho quê hương tôi và cảm ơn gia đình họ. Tôi mong những người cựu chiến binh từng tham chiến tại Việt Nam hiểu rằng, người Việt Nam vẫn nhớ ơn họ. Tuy chính phủ Hoa Kỳ đã bỏ rơi miền Nam, nhưng những người chiến sĩ kia cũng đã chết trên quê hương tôi và dân tôi không quên họ.

Khi tôi lên đứng trên bục, trời đã nhá nhem tối. Tôi chậm rãi đọc từng tên. Tôi chợt nghĩ đến những người chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa. Hơn ba trăm ngàn đã hy sinh trong chiến trận và còn biết bao nhiêu chết đi trong các trại tù cải tạo. Nếu xướng danh những người anh dũng đó, sẽ phải cần đến bao nhiêu người và trong bao nhiêu thời gian? Họ nằm xuống bảo vệ cho quê hương cũng không được yên thân trong lòng đất. Mộ bia họ đã bị kẻ thù khai quật. Biết có ngày nào họ được một phút tri ân?

Giọng đọc vẫn vang lên đều đều từ diễn đàn. Người qua lại trước bức tường đá đen vẫn đông. Những hàng ghế trước khán đài thì bắt đầu thưa thớt dần. Những người xong phận sự đã ra về. Cũng có những người khác tình cờ đi qua ghé lại xem. Trở về lại chỗ ngồi, tôi dõi mắt nhìn quanh. Nhìn những hàng ghế trống trước mặt, tôi lại ví đó như những vấn đề của Việt Nam, những đàn áp tôn giáo, nhân quyền, những thiếu thốn tự do mà người Việt tị nạn vẫn thường lên tiếng. Tiếng nói của chúng ta vang loãng trong màn đêm như tiếng đọc kia. Người bàng quan qua lại vẫn nhiều, nhưng người quan tâm ghé lại để lắng nghe thì rất ít. Chiến tranh Việt Nam qua đi đã gần 30 năm. Phải chăng vì quá tàn khốc mà thế giới đến hôm nay vẫn không muốn nhớ tới?

Tôi đứng dậy ra về. Đi qua đài tưởng niệm chiến tranh Việt Nam, tôi nhìn lên những hàng tên chi chít nối tiếp nhau. Tôi thầm khấn nguyện anh linh họ phò hộ cho quê hương tôi sớm được tự do, dân chủ để sự hy sinh của họ không quá vô nghĩa.

(Trích từ bài tường thuật của Lữ Anh Thư, Washington, DC)

Tin tức sinh hoạt

Thanh thiếu niên đa hiệu

Thư gửi ngoại trưởng Colin Powell của tổng đoàn trưởng TTNĐH

Vào ngày 25/7/2002, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã gửi một văn thư đến Ngoại Trưởng Hoa Kỳ, ông Colin Powell, để yêu cần ông lên tiếng về vấn đề Nhân Quyền tại Việt Nam với Hà Nội trước khi ông tham dự Đại Hội Asean tại Á Châu vào cuối tháng 7 vừa qua.

Trong văn thư, anh Trần Quốc Dũng, Tổng Đoàn Trưởng, đã nhắc đến các bản báo cáo của các tổ chức nhân quyền thế giới như Human Rights Watch, Amnesty International, và kể cả báo cáo về tình trạng nhân quyền tại Việt Nam của Bộ Ngoại Giao, rằng tình trạng vi phạm nhân quyền đã trầm trọng hơn trong những năm gần đây. Riêng năm 2002, cộng sản Việt Nam đã bắt giam năm tiếng nói đối lập trẻ, điển hình là vụ bắt giam nhà báo cộng sản Nguyễn Vũ Bình vì đã lên tiếng chỉ trích nhà nước về các hiệp định lãnh thổ và lãnh hải với Trung Quốc. Anh Tổng Đoàn Trưởng đã nhấn mạnh rằng Hoa Kỳ cần cho Việt Nam hiểu rằng tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo là điều kiện tiên quyết trong việc xây dựng bang giao giữa Hoa Kỳ và Việt Nam. Anh cũng đã yêu cầu Ngoại Trưởng Hoa Kỳ thông báo cho Tổng Đoàn TTNĐH được rõ về kết quả cuộc họp với Hà Nội khi ông trở lại Hoa Kỳ.

TTNĐH trên truyền thanh và truyền hình việt nam

Tối Thứ Sáu 13/7/2002, trên chương trình "Không Hẹn" của đài Tiếng Nói Việt Nam Hải Ngoại, nữ ký giả Kiều Mỹ Duyên và ông Ngô Ngọc Hùng, giám đốc đài phát thanh, đã phỏng vấn

anh Trần Quốc Dũng, Tổng Đoàn Trưởng TTNĐH, và anh Nguyễn Hồng Phong, Chủ Tịch Cộng Đồng người Việt tại Melbourne, Australia. Trong chương trình phỏng vấn dài 60 phút, anh Tổng Đoàn Trưởng đã nói đến sự hình thành của Tổng Đoàn TTNĐH và những hoạt động trong suốt thời gian qua.

Chiều Chủ Nhật 11/8/2002, ViêtTV56 trên đài Mhz đã tường trình tiệc tiếp tân chào mừng hai nghị quyết chung "Ngày Tưởng Nhớ Người Việt Quốc Gia" SJ137 và "Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam" SJ139 của Tổng Đoàn TTNĐH vào hạ tuần tháng 4 vừa qua. Đài Mhz được phát hình trên nhiều làn sóng trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ.

Đoàn TTNĐH Boston tham gia tuần lễ nhân quyền

Từ ngày Chủ Nhật 18/8 cho đến ngày Thứ Sáu 23/8, một tuần lễ Nhân Quyền cho Việt Nam được phát động tại Boston, Massachusetts để đòi hỏi Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ John Kerry phải đưa Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam HR 2833 ra phê chuẩn.



Đáp lời kêu gọi của Cộng Đồng người Việt tại Boston và của Ban Chấp Hành Tổng Đoàn, Chủ Tịch Ủy Ban Nghiên Cứu & Giám Sát kiêm Đoàn Trưởng TTNĐH Boston Chiêm Bảo Nghi K21/2 đã cùng một số anh chị em đoàn viên tham dự cuộc biểu tình.

Theo lời Chiêm Bảo Nghi, các đoàn viên TTNĐH đã có mặt tham dự từng ngày. Có những anh chị em đến sau giờ làm việc, nhưng cũng có những bạn bỏ công việc để hiện diện suốt tuần lễ. TTNĐH Nguyễn Đan Thanh K23/2 và Chiêm Bảo Nghi đã được mời đọc bản thông cáo báo chí bằng anh ngữ. Giọng đọc của Đan Thanh đã làm khách Mỹ qua đường phải dừng chân lại nghe và ủng hộ đòi hỏi của tập thể người Mỹ gốc Việt. Đan Thanh và Huy Long cũng đã tham gia cuộc tuyệt thực dài 48 giờ đồng hồ.

Chiêm Bảo Nghi đã được đài truyền hình địa phương phỏng vấn. Trả lời câu hỏi của đài truyền hình về sự hiện diện của anh tại cuộc biểu tình, Nghi cho biết anh đến để hổ trợ tinh thần cho việc làm đầy ý nghĩa, đó là kêu gọi Thượng Nghị Sĩ John Kerry đưa Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam HR 2833 ra trước Thượng Viện Hoa Kỳ để được phê chuẩn. Anh cho biết người Mỹ gốc Việt đã nhiều lần đưa thỉnh nguyện đến TNS Kerry trong quá khứ nhưng chưa được TNS Kerry thỏa mãn. Riêng về ý nghĩa của HR 2833, Nghi cho biết đây là một dự luật nhân đạo nhằm đòi hỏi chính quyền cộng sản Việt Nam phải ngừng mọi vi phạm nhân quyền, phải trả tự do cho các vị lãnh đạo tôn giáo đang bị giam cầm vô cớ, phải ngừng những chính sách đàn áp và khủng bố để được tiếp tục nhận những khoảng viện trợ khác hơn là viện trợ nhân đạo từ chính phủ Hoa Kỳ.

Nguyễn Đan Thanh K23/2, một đoàn viên rất năng nổ của TTNĐH Boston cho biết, điều làm cô cảm động và ghi nhớ mãi là hình ảnh những bậc cha ông ở tuổi thất tuần, bát tuần, không quản xa xôi, nhọc nhằn, đến tham dự cuộc biểu tình, tuyệt thực từ ngày này sang ngày nọ. Tinh thần của họ đã làm cô vô cùng cảm phục.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho VietTV, Đan Thanh cho biết cô tham gia cuộc biểu tình vì muốn đòi hỏi một sự công bằng cho một dự luật đầy ý nghĩa, mà nếu được thông qua, có thể mang lại nhân quyền và dân chủ cho dân tộc Việt Nam như chúng ta đang được hưởng. Cô thấy khó hiểu khi một người cựu quân nhân từng tham chiến để bảo vệ tự do và dân chủ cho Việt Nam như TNS Kerry lại cản trở một dự luật về nhân quyền như HR 2833. Theo cô, HR 2833 không những cần được sớm thông qua vì nó đòi hỏi Hà Nội tôn trọng những quyền căn bản của con người, nó còn có điều khoảng về trao đổi văn hóa trong đó bảo đảm quyền lợi đồng đều của mọi tầng lớp nhân dân được sang Hoa Kỳ du học. "Điều khoảng này (trao đổi văn hóa) sẽ rất là có lợi vì nó cho những người bạn trẻ tại Việt Nam hiểu nhiều hơn về dân chủ và cho họ cơ hội học hỏi những điều hay lạ để xây dựng quê hương. Một khi đã thực sự hiểu thế nào là dân chủ, họ sẽ là những thành phần tạo sự thay đổi tại Việt Nam".

Được biết, Hội Võ Bị Boston/New Hampshire cũng rất tích cực trong việc tham gia tuần lễ Nhân Quyền cho Việt Nam tại Boston.



Vận động cho dự luật nhân quyền với thượng viện hoa kỳ

Để tiếp tục cuộc vận động cho Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã gửi đến TNS Kerry cũng như các TNS trong Ủy Ban Ngoại Giao Thượng Viện một bức thư yêu cầu họ ủng hộ cho bản dự luật trên sớm được ban hành thành đạo luật. Tổng Đoàn Trưởng Trần Quốc Dũng đã gửi kèm theo văn thư bản điều trần của các nhân chứng đàn áp, những bài tường trình về tình trạng nhân quyền tại Việt Nam trong 2 năm qua của các tổ chức Ân Xá Quốc Tế, Human Rights Watch, Freedom House, và của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ để các Thượng Nghị Sĩ Hoa Kỳ có thể nhận diện rõ ràng hơn về tình trạng vi phạm nhân quyền ngày càng trầm trọng tại Việt Nam. Ngoài ra, Tổng Đoàn TTNĐH còn phát động một chương trình gửi thư đến các thượng nghị sĩ Hoa Kỳ để vận động sự hỗ trợ của họ để H.R. 2833 sớm được mang ra phê chuẩn.

Tưởng cũng nên nhắc lại, Phó Thủ Tướng cộng sản Nguyễn Tấn Dũng đã nhắn nhủ với cựu Đại Sứ Hoa Kỳ Pete Petersen rằng "Dự luật nhân quyền đó phải được phế bỏ đi" khi ông đến Hoa Thịnh Đốn vào tháng 12 năm 2001.

Đoàn TTNĐH Washington State tổ chức picnic với hội võ bị địa phương

Vào tháng 7 vừa qua, đoàn TTNĐH-WA đã có một buổi picnic thật vui nhộn cùng Hội Võ Bị tại địa phương. Trong tháng 8, đoàn lại tổ chức một buổi cắm trại dài 3 ngày 2 đêm ởthật vui nhộnõ theo lời tường thuật của Nguyễn Ngọc Bảo Trinh K19/2, đoàn trưởng của đoàn.

Tất cả hình ảnh sinh hoạt sẽ được đưa lên trang web của đoàn hiện đang được thực hiện. Chúng ta hãy chờ xem.

THAM DỰ BIỂU TÌNH QUỐC TẾ GANDHI BẤT BẠO ĐÔNG ĐỂ ĐÒI HỎI NHÂN QUYỀN

CHO VIỆT NAM CỦA LIÊN ĐẢNG CẤP TIẾN ÂU CHÂU

Hưởng ứng lời kêu gọi của Liên Đảng Cấp Tiến Âu Châu (Transnational Radical Party), Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã tham dự cuộc biểu tình quốc tế bất bạo động theo chủ thuyết Gandhi để đòi hỏi Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam. Được biết đây là cuộc biểu tình quốc tế do các các vị dân cử của quốc hội Âu Châu chủ xướng, như các ông Oliver Dupuis, Marco Cappato và đã được thực hiện đồng loạt tại Mạc Tư Khoa, Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, Brussels, Tacoma (WA), San Francisco (CA), Ottawa (Gia Nã Đại), Pretoria (Nam Phi), Madrid (Tây Ban Nha), Buenos Aires (Á Căn Đình) vào ngày Thứ Bảy 9/21/02.

Tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, cuộc biểu tình đã do dân biểu Marco Cappato dẫn đầu và đã có khoảng 700 người tham dự. Đồng bào Thượng thuộc bộ lạc Degas trong những bộ y phục dân tộc với nhạc cụ cổ truyền chiếm đa số với khoảng 600 người. Sự tham dự đông đảo của đồng bào thiểu số nhằm đánh động dư luận Hoa Kỳ và thế giới về thực trạng đàn áp nhân quyền tại Việt Nam, đặc biệt đối với đồng bào thiểu số. Về phía người Việt quốc gia, người ta nhận thấy có GS Đặng Đình Khiết, đại diện cho Văn Phòng Quốc Tế Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, và một số vị trong cộng đồng tại Virginia/Maryland. Ngoài ra, còn có một số nhà báo từ Úc Châu đến phỏng vấn đồng bào Thượng về chính sách đàn áp dân thiểu số của cộng sản Việt Nam. Trong tinh thần bất bạo động, đoàn biểu tình đã tụ tập trước sứ quán cộng sản và sau đó đã tuần tự đi qua các đường phố và đã dừng lại trước tượng đài của cố Thủ Tướng Ấn Gandhi.

Qua sự phối hợp của chương trình truyền hình Việt Mỹ (VANN), TTNĐH đã có dịp phỏng vấn dân biểu Marco Cappato như sau:

TTNĐH: Xin dân biểu cho biết quý danh và động lực nào đã đưa đẩy dân biểu có mặt ở đây hôm nay.

Marco Cappato: Tôi tên là Marco Cappato, dân biểu của quốc hội Âu Châu. Tôi có mặt ở đây hôm nay để tham gia của biểu tình toàn cầu bất bạo động để đòi hỏi nhân quyền cho Việt Nam. Điều hai của Hiến Chương Quốc Tế Nhân Quyền ấn định rằng mọi người dân trên thế giới bất luận màu da, chủng tộc, đều phải được hưởng những quyền lợi căn bản như nhau. Theo tôi, nếu chúng ta biết rằng nhà cầm quyền Việt Nam đang vi phạm nhân quyền mà chúng ta làm ngơ thì chính chúng ta cũng có lỗi. Liên Đảng Cấp Tiến chủ trương tranh đấu bất bạo động theo truyền thuyết Ghandi cho đến khi nào Việt Nam ngừng vi phạm nhân quyền.

TTNĐH: Thưa dân biểu, chắc ông có được biết về Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam hiện đang bị Thượng Nghị Sĩ Kerry ngăn cản không cho được biểu quyết. Dân biểu có lời gì nhắn nhủ đến TNS Kerry cũng như chính phủ Hoa Kỳ?

Marco Cappato: Như tôi vừa giải thích, Việt Nam vi phạm nhân quyền không phải chỉ Việt Nam có lỗi mà cả thế giới có lỗi nếu chúng ta làm ngơ. Viện trợ kinh tế để giúp cho Việt Nam phát triển là điều cần thiết, nhưng điều kiện tiên quyết phải là nhân quyền. Cộng Đồng Âu Châu quyết định viện trợ cho Việt Nam để phát triển kinh tế, nhưng chúng tôi đề nghị đình hoản số tiền đó cho đến khi nào Việt Nam thực thi nhân quyền như đã ấn định trong công ước quốc tế. Chính phủ Hoa Kỳ cũng cần phải hành động tương tự.

TTNĐH: Thay mặt cho người dân Việt Nam, xin cám ơn ông đã lên tiếng đòi hỏi nhân quyền cho Việt Nam.

Được biết sau cuộc biểu tình, dân biểu Cappato đã nói với TTNĐH rằng ông rất vui được cùng đồng bào Thượng và người Việt tại vùng thủ đô tham dự cuộc biểu tình. Ông mong rằng nó sẽ mang đến kết quả mong muốn. Ông đề nghị TTNĐH tham gia vào Liên Đảng Cấp Tiến, nơi quy tụ những người khác địa dư, khác sở thích nhưng cùng mang một nguyện vọng là toàn cầu hoá tự do và dân chủ.

Ngày 21/9 vừa qua quả là một ngày vui cho người Việt trong và ngoài nước vì hơn 100 dân biểu Quốc Hội Âu Châu đã đứng lên hợp cùng tiếng nói đòi Nhân Quyền và Tự Do, Dân Chủ cho Việt Nam. Đây là một sự hỗ trợ đáng kể để thế giới thấy rằng chế độ độc tài đảng trị của cộng sản Việt Nam vẫn chủ trương cướp đoạt mọi quyền căn bản của con người. Là người tham dự cuộc biểu tình Gandhian bất bạo động, tôi vui sướng nhìn thấy những người ngoại quốc, xa lạ cùng tôi đứng lên tranh đấu cho quyền lợi của người dân Việt Nam.

Tham gia tổ chức Rock & Vote

Trong nổ lực cổ động đồng bào Mỹ gốc Việt tham gia cuộc bầu cử vào tháng 11, 2002, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã góp sức cùng các hội đoàn trẻ trong vùng thủ đô tổ chức một ngày vân động cử tri Rock & Vote vào ngày Chủ Nhật 9/29/02. Với sự hiện diện của Phụ Tá Tổng Trưởng Tư Pháp Đinh Việt, Giám Đốc Văn Phòng Á Châu Thái Bình Dương của Phủ Tổng Thống Dương Việt Quốc, Dân Biểu Hoa Kỳ Tom Davis cùng một thành phần văn nghệ sĩ trình diễn hùng hậu như Linda Trang Đài, Tommy Ngô, Cát Tiên, số người đến tham dự đã nhiều hơn dự trù của Ban Tổ Chức. Kết quả đã có hơn 700 đơn ghi danh đầu phiếu được thâu nhận. Đây là chương trình cổ động cử tri người Mỹ gốc Việt đầu tiên do người Việt tổ chức trong vùng thủ đô và đã làm các nhân viên của Văn Phòng Cử Tri của quận Fairfax vô cùng ngưỡng phục trước sự thành công vượt bực. Các anh chị em bạn trẻ đã trình bày với đồng bào lợi ích cũng như sức mạnh của lá phiếu và hướng dẫn đồng bào cách ghi tên đầu phiếu, làm quen vớI những ỏthùng phiếu điện tửõ cũng như những đề tài sẽ được trưng cầu dân ý trong ngày bầu cử.

Hội kiến bộ ngoại giao Hoa Kỳ

Sáng ngày Thứ Sáu 18 tháng 10, 2002, một phái đoàn gồm anh Trần Quốc Dũng và cô Lữ Anh Thư thuộc Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, ông Đoàn Hữu Định thuộc Liên HộI Cựu Chiến Sĩ vùng Hoa Thịnh Đốn, và ông Nguyễn Khải thuộc Diễn

Đàn Dân Chủ, đã đến Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ để tham dự cuộc hội kiến định kỳ cùng Văn Phòng Đặc Trách Việt Nam. Phái đoàn đã được hai ông Charles Jess và ông Peter Thorin, đồng Chủ Sự Văn Phòng Viêt Nam, đón tiếp. Ông Charles Jess kế nhiệm ông Allan Langland từ tháng Bảy vừa qua đặc trách về những vấn đề liên quan đến Nhân Quyền và Tôn Giáo. Ông Peter Thorin đặc trách về những vấn đền liên quan đến thương ước và kỹ thuật. Được biết, Việt Nam là văn phòng duy nhất có đến 2 Chủ Sự vì có rất nhiều vấn đề và cần nhiều thời giờ để giải quyết.

Mở đầu buổi hội kiến, ông Charles Jess đã ngỏ lời chào mừng phái đoàn và nói ông mong sẽ tiếp tục có nhiều gặp gỡ trao đổi trong thân tình giữa trong tương lai. Ông cũng nói qua về quá trình sinh hoạt của ông trong ngành ngoại giao. Ông Charles Jess đã sống và phục vụ tại Á châu hơn 15 năm nên ông cảm thấy rất gần gủi với lối sống của người Á châu. Ông cho biết ông rất quan tâm đến những vấn đề về nhân quyền và đàn áp tín ngưỡng tại Việt Nam. Ông vừa trở về từ Việt Nam sau một chuyến công tác ngắn tại Saigon và Hà Nội. Tại đây, ông đã hội kiến với Đại Sứ Burghardt và đã trao tận tay thư của Tổng Đoàn TTNĐH gửi đến ông Đại Sứ. Ông Peter Thorin được bổ nhiệm vào Văn Phòng Việt Nam từ năm 2001 để lo về những vấn đề kỹ thuật và những vấn đề liên quan đến thương ước 2 bên. Ông đã sống tại Việt Nam từ năm 1994 đến năm 2000, ông phục vụ tại Lãnh Sự Quán Hoa Kỳ và đồng thời dạy Anh ngữ tại Saigon.

Đáp lời, phái đoàn cũng nói qua về mục đích và chủ trương của tập thể người Mỹ gốc Việt trong vùng thủ đô. Sau đó, anh Trần Quốc Dũng đã trình bày những mối ưu tư hàng đầu của tập thể người Mỹ gốc Việt. Đó là vấn đề vi phạm nhân quyền, đàn áp tôn giáo, bưng bít thông tin, kềm kẹp quyền tự do tư tưởng hiện vẫn còn xãy ra tại Việt Nam. Trong năm qua, kể từ khi bản thương ước song phương có hiệu lực, cộng sản Việt Nam đã gia tăng đàn áp nhân quyền, điển hình là những vụ bắt bớ, thẩm vấn, giam giữ bất hợp pháp những tiếng nói trẻ, đối lập như Luật

Sư Lê Chí Quang, Phạm Quế Dương, Nguyễn Vũ Bình; đàn áp đồng bào thiểu số. Tôn giáo cũng vẫn tiếp tực bị kiểm soát gắt gao. Thông Tin vẫn vị siết chặt, bưng bít. Nhà nước lại liên tục đưa ra nhiều luật lệ để kiểm soát chặt chẽ việc xử dụng mạng lưới Internet. Riêng về bản thương ước, tập thể người Mỹ gốc Việt rất lo ngại trước những hàng hóa thực phẩm thiếu tiêu chuẩn vệ sinh, nhiễm độc từ Việt Nam vẫn tiếp tục xâm nhập thị trường Hoa Kỳ. Phái đoàn đã trao đổi rất nhiều quanh những đề tài đưa ra với nhị vị chủ sự Văn Phòng Việt Nam và đã được ghi nhận. Ngoài ra, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu sau đó đã cung cấp cho Văn Phòng Việt Nam tại Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ những bản cáo trạng về chính sách đàn áp nhân quyền của bạo quyền Hà Nội do người dân từ trong nước gửI ra để yêu cầu chính phủ Hoa Kỳ đặt vấn đề với Việt Nam trước những vi phạm nhân quyền và đàn áp vẫn chưa chấm dứt.

Tham dự buổi điều trần về nhân quyền và tự do tư tưởng tại hạ viện Hoa kỳ

Vào ngày 23/7/02, Ủy Ban Nhân Quyền Hạ Viện, dưới sự chủ tọa của hai nữ dân biểu Loretta Sanchez và Zoe Lofgren, đã tổ chức một buổi điều trần về tự do tư tưởng tại Việt Nam tại trụ sở Hạ Viện. Thành phần nhân chứng điều trần gồm có: Ông Mike Jendrzejczyk, Giám Đốc Ủy Ban đặc trách Á Châu tại Hoa Thịnh Đốn của tổ chức Human Rights Watch; Ông Nguyễn Vũ Bình, cựu phóng viên báo chí của cộng sản Việt Nam; Ông Hoàng Vi Đắc, một cựu thương gia tại Việt Nam vừa được hưởng quy chế tị nạn tại Hoa Kỳ; Ông Nguyễn Kim của Liên Minh Việt Nam Tự Do; Ông Vũ Bảo Kỳ, Tổng Thư Ký của Ủy Ban Vận Động Chính Trị người Mỹ gốc Việt (VPAC); và cô Alex Arriaga, Giám Đốc của Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế (Amnesty International).

Mở đầu cho cuộc điều trần, ông Hoàng Vi Đắc, một thương gia Việt Nam, chủ nhân của công ty đồ gỗ và sơn mài Thành Mỹ rất thành công tại Saigon, đã nói về chính sách kinh tế bất công và đầy tham nhũng của cộng sản Hà Nội, mặc cho chiêu bài

"đổi mới" mà nhà nước thường rêu rao. Ông đã kể đến những chính sách bất công cho công ty tư nhân và những thủ đoạn chụp mũ và vu khống vô căn cứ mà cộng sản đã dùng để tiêu diệt những cơ sở buôn bán của tư nhân và tịch thu tài sản của họ. Vì nhiều lần lên tiếng chỉ trích nhà nước, ông đã bị nhà nước âm mưu vu khống là gián điệp CIA của Hoa Kỳ, đã bị theo dõi, và vì thế ông và gia đình đã rời Việt Nam và hiện nay đang định cư theo quy chế tị nạn chính trị tại Hoa Kỳ. Ông lên tiếng cảnh cáo giới thương gia muốn đầu tư vào Việt Nam rằng: Không thể làm ăn với cộng sản.

Trả lời câu hỏi của nữ dân biểu Loretta Sangchez rằng Hoa Kỳ cần làm gì để đảm bảo cho sữ thành công của hiệp ước thương mại song phương, ông Hoàng Vi Đắc cho biết: Cần phải bảo vệ quyền lợi của những người đầu tư buôn bán tại Việt Nam, VN cần có luật lệ rõ ràng trong hiến pháp cho kinh tế tư nhân ngang hàng với công ty quốc doanh, cho thương mại tư nhân được quyền nhận đầu tư trực tiếp. Ông nhấn mạnh rằng Hoa Kỳ cần đặt điều kiện và đặt áp lực để Việt Nam phải thực thi và bảo vệ quyền tự do thương mại của người dân. Khi được hỏi rằng liệu mở rộng về kinh tế có sẽ đưa đến dân chủ hóa Việt Nam thì ông Đắc cho biết CSVN rao dân chủ nhưng đàn áp rất tinh vi. Hoa Kỳ cần có những biện pháp thích đáng để đòi hỏi VN phải cải tiến nhân quyền.



Trong phần điều trần của tổ chức Human Rights Watch, ông Mike Jendrzejczyk, giám đốc văn phòng đặc trách Á châu tại Hoa Thịnh Đốn, đã mở đầu bằng nhắc nhở rằng, "là một thành viên của Hiệp Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị, chính quyền Việt Nam có nhiệm vụ tôn trọng và bảo vệ các quyền tự do căn bản, trong đó có quyền tự do bày tỏ ý kiến, được

bảo vệ qua điều số 19. Quyền của người dân để bày tỏ quan điểm rất quan trọng trong lúc này, khi Việt Nam đang cố gắng cải tổ kinh tế và chính trị, cùng đương đầu với những khó khăn như tham nhũng và đàn áp chủng tộc." Theo ông, chính quyền Việt Nam không thực thi lời họ tuyên bố. Sau những lời rêu rao "đổi mới", nhà cầm quyền Hà Nội vẫn chủ trương chà đạp nhân quyền, đàn áp tôn giáo, bưng bít thông tin, đàn áp những tiếng nói đối lập, bất chấp dư luận quốc tế. Ông Jendrzejczyk đã kêu gọi các nhà lập pháp Hoa Kỳ hãy lên tiếng đặt vấn đề với nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, đồng thời đề nghị với chính phủ Hoa Kỳ phải lên tiếng bênh vực cho những tiếng nói đối lập đang bị đàn áp tại Việt Nam. Ông còn mong rằng các công ty Hoa Kỳ sẽ thành lập mạng lưới nhân quyền tại Việt Nam để phản đối bạo quyền Hà Nội đàn áp quyền tự do tư tưởng của người dân.

Cô Alexandra Arriaga, Giám Đốc đặc trách Liên Lạc Chính Phủ thuộc tổ chức Ân Xá Quốc Tế (Amnesty International) nhận định rằng trong năm qua, Hà Nội đã gia tăng đàn áp mọi quyền tự do, bất kể là tự do tư tưởng, tôn giáo, chính trị hay ngôn luận mặc dù điều 69 và 70 của Hiến Pháp cộng sản cũng như điều 18 và 19 của bản aTuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đều công nhận những quyền kể trên. Tổ chức Ân Xá Quốc Tế ghi nhận rằng trong năm qua, cộng sản Việt Nam đã gia tăng đàn áp các tiếng nói đối lập, tổ chức tôn giáo và đồng bào thiểu số. Những tù nhân lương tâm bị bắt giữ vô căn cứ, không được xét xử và bị giam cầm dài hạn. Nhà nước tiếp tục ngăn chận các cuộc điều tra của các tổ chức độc lập quốc tế về nhân quyền và vì thế, khó biết được con số chính xác của những người tù nhân lương tâm tại Việt Nam. Kết luận, cô Arriaga đã kêu gọi nhà cầm quyền Việt Nam phải tôn trọng Hiến Pháp của họ cũng như Công Ước Quốc Tế về Nhân Quyền, đặc biệt là tự do tín ngưỡng và tự do tư tưởng. Cô cũng kêu gọI cộng sản Việt Nam ngừng những màn tra tấn dã man, trả tự do vô điều kiện cho các tù nhân lương tâm, cũng như cho phép các tổ chức quốc tế đến Việt Nam để giám sát về nhân quyền.

Hai tiếng nói trẻ tại buổi điều trần, một tại Hoa Kỳ và một từ Việt Nam, đó là anh Vũ Bảo Kỳ của VPAC, và nhà báo Nguyễn Vũ Bình, một cựu đặc phái viên trẻ của táp chí cộng sản. Anh Nguyễn Vũ Bình không được phép đến Hoa Kỳ, nhưng anh đã gửi sang bài cáo trạng điều trần của anh. Anh đưa ra những thí dụ cụ thể của những vụ bắt bớ, đàn áp diễn ra trong thời gian gần đây tại Việt Nam. Theo anh, chính sách đàn áp nhân quyền, kiểm soát và kềm kẹp tự do tín ngưỡng, tự do tư tưởng của bạo quyền Hà Nội ngày càng gia tăng và rất tinh vi. Nhờ sự mở rộng về thông tin qua mạng lưới toàn cầu, người dân được hiểu biết nhiều hơn về nhân quyền và một vài cá nhân đã mạnh mẽ lên tiếng nói. Và vì là những tiếng nói cá nhân, họ đã bị nhà nước cộng sản đàn áp mà không có cách nào để tự vệ. Áp lực quốc tế đối với cộng sản Việt Nam về nhân quyền thì không đủ mạnh và không đồng nhất. Ông Nguyễn Vũ Bình kêu gọi Thượng Viện Hoa Kỳ thông qua Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam để buộc Hà NộI ngừng những trường hợp vi phạm nhân quyền tương tự đang xãy ra.

Anh Vũ Bảo Kỳ nhận định rằng tương lai của Việt Nam nằm trong tay thế hệ trẻ, không dính líu đến chiến tranh. Tiếc thay, cộng sản Việt Nam đang thẳng tay đàn áp những tiếng nói trẻ như Luật Sư Lê Chí Quang (31 tuổi), Tiến Sĩ Phạm Hồng Sơn (32 tuổi), và nhà báo Nguyễn Vũ Bình (33 tuổi). Anh nhấn mạnh về lợi ích cần thiết của những buổi điều trần về nhân quyền tại quốc hộI và khuyến khích các vị dân cử tiếp tục viếng thăm những tiếng nói lương tâm tại Việt Nam để lên tiếng ủng hộ cho những người đang bị bịt miệng. Anh cũng nhắc nhỏ rằng Dự Luật Nhân Quyền cho Việt Nam cần trở thành đạo luật. Anh còn kêu gọi chính phủ Hoa Kỳ phải nhắc cho Hà Nội nhớ rằng sự bang giao giữa hai nước là một sự trao đổi hai chiều. Những tổ chức thiện nguyện do tư nhân điều khiển sang Việt Nam cần được tự do thăm viếng và đi lại như khi cộng sản Việt Nam đến Hoa Kỳ.

Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu cùng một số đoàn thể trẻ trong vùng đã có mặt tham dự buổi điều trần.

THÔNG BÁO CHUNG
ĐA HIỆU 67

Đa Hiệu 67 với chủ đề : 28 năm nhìn lại: Quê mẹ - Quê người.

Xin quý vị hãy cùng Đa Hiệu viết về những ngày cuối tháng 4/75. Ôn lại những trận chiến cuối cùng rực lửa kiêu hùng, những giây phút uất nghẹn xót xa buông súng của các chiến sỹ quân lực VNCH. Ghi lại những gương anh dũng, ý chí kiên cường của bạn bè đồng đội trong những ngày tù ngục, những hãi hùng trên biển Đông, trong rừng sâu núi thẳm ở biên giới Kampuchia, Lào, Thái Lan trên đường đi tìm Tự Do.

Ghi lại những bước chân tỵ nạn Việt Nam ngỡ ngàng trên quê người, những tháng ngày làm việc không ngưng nghỉ trên quê hương mới.

30/4/1975! Ngày đất nước đổi chủ thay tên, ngày giải khăn sô, tắm máu cho quê hương dân tộc! Thoáng thời gian đã hơn một phần tư thế kỷ, 28 năm trôi qua với biết bao nhiêu dâu bể trên quê mẹ quê người.

28 năm đủ để những trái tim, những bàn tay, những bước chân tỵ nạn của gần 2 triệu người Việt trên khắp thế giới tự hào, kiêu hãnh về sự thành công vượt mức thuộc đủ mọi ngành nghề trên quê hương mới.

28 năm cùng khoảng thời gian nơi quê mẹ, người dân dưới chế độ Cộng Sản vẫn đang sống dở, khóc dở, tương lai mù mịt không biết đi về đâu trong một xã hội thối nát, tham nhũng, chậm tiến, bất công... và được thế giới xếp vào hạng 1 trong 10 quốc gia nghèo đói, mất tự do, vô nhân quyền nhất trên thế giới!

- *Tất cả mọi bài viết xin gửi về tòa soạn Đa Hiệu trước*

ngày 15 tháng 3 năm 2003.

- *Xin quý vị cố gắng xử dựng Computer viết bài attached theo Email hay save vào diskette gửi về tòa soạn Đa Hiệu. Hiện tòa soạn đang sử dụng fonts VNI và VPS.*

- *Nếu viết tay xin viết thật rõ ràng trên một mặt giấy.*

- *Thư từ, bài vở, chi phiếu ủng hộ xin "pay to Đa Hiệu" và xin gửi về địa chỉ ghi trên trang Mục Lục.*

- *Một số bài viết và chi phiếu ủng hộ khi về tới tòa soạn, thì Đa Hiệu 66 đã trên đường tới nhà in. Tòa soạn xin được đăng lần lượt vào các số tới. Rất mong quý vị thông cảm.*

- *Đa Hiệu xin thiết tha mời gọi quý vị Đại Diện Khóa, Liên Hội Trưởng, Hội Trưởng nhắc nhở, kêu gọi huynh đệ trong mỗi lần họp khóa, họp mặt, đóng góp bài vở, ủng hộ tài chánh. Gửi về tòa soạn Đa Hiệu danh sách khóa với địa chỉ mới nhất để báo khỏi bị thất lạc và tòa soạn không phải trả tiền phạt mỗi khi phát hành Đa Hiệu.*

- *Đa Hiệu 66 Xuân Quý Mùi là số đầu tay của ban trị sự mới tại Bắc Cali. Tất cả khởi đi bằng sự thiếu thốn nhân sự, phương tiện. Mặc dù đã cố gắng tối đa, nhưng chắc chắn vẫn không tránh khỏi lỗi lầm, thiếu sót, mong quý vị thông cảm .*

Đa Hiệu xin gửi lời cám ơn tới toàn thể quý vị.

Kính chúc quý vị và gia đình muôn ngàn may mắn vui tươi trong mùa Xuân mới.

Chào Tự thắng

Tòa soạn Đa Hiệu

Thư Tín Đa Hiệu



Xuân Hương

dahieu1515@yahoo.com

"Xuân Hương" là cô em gái rất thân quen với gia đình Võ Bị Bắc Cali, hiện có chút thì giờ rảnh rỗi nên tạm thời phụ trách đánh máy bài vở và trả lời thư tín cho tập san Đa Hiệu.

Thuở xa xưa khi ở tuổi mộng mơ là nữ sinh Trung học, Đại học tại Đà Lạt. Vì sinh ra và lớn lên ngay khu Chi Lăng ven hồ Mê Linh nên thường xuyên có dịp ngồi chung xe, chào hỏi với các SVSQ Võ Bị ra phố, vì thế nên rất thân quen với nếp sống quân trường, và mê say nhiều chiêu thức lạ lùng, đẹp mắt, kể cả tuyệt chiêu "Lăng ba vi bộ" đầy hấp dẫn của nhiều chàng Võ Bị!

Hồi còn cắp sách đến trường may mắn gặp được "cơ duyên" nên có dịp cùng bạn bè theo Thầy Cô choàng khăn tím, khoác áo len ghé thăm Trường Võ Bị và Câu Lạc Bộ " Ngàn thông" Nhữ Văn Hải. Kể từ ngày ấy tự nhiên lòng dạ ngẩn ngơ và cảm thấy yêu yêu, nhớ nhớ mầu ... Alpha đỏ!

Mê Mimosa và hoa anh đào nở bên hồ Xuân Hương, trên dốc Lê đại Hành. Thích sôi gà, bành xèo, bánh cuốn gần khách sạn Thủy Tiên. Thỉnh thoảng ghé Cabaret, Tulup rouge nghe nhạc thính phòng. Cuối tuần thường cùng mấy cô bạn tản bộ tới phở Bằng, cà phê Phi Nhạn, cà phê Tùng .. để nghe các chàng Võ Bị "thỏ thẻ" tâm tình ... Nghe lóm lời bàn trên mấy bao thuốc, và mê nhất câu "Cho Anh Phút Say Tình Ân Nghĩa" là

những chữ đầu của bao thuốc "CAPSTAN", PallMall, Ruby, Bastos ... bên khói thuốc và ly cà phê đen thơm lừng sánh đậm!

Nhưng vì "Đào hoa chiếu mệnh, Tạo hóa đố hồng nhan" nên vẫn chờ hoài, chờ mãi mà chưa gặp người tri kỷ để sửa túi nâng khăn, vì thế đôi khi cũng hơi nóng nóng trong lòng, nên thường đi coi tử vi, chỉ tay và lên ... Linh sơn tự cầu xin cho duyên số!

Vì vận nước cơ trời, đất nước đổi thay nên tháng 4/75 phải gạt lệ rời bỏ Chi Lăng, cùng gia đình và dân chúng Đà thành theo đoàn quân Võ Bị về tới Phan Rang. Sau đó xa rời quê mẹ về định cư tại "Thung lũng hoa vàng" San Hô thành Bắc Cali.

Cuối tuần vừa qua cùng vài cô bạn rủ nhau đến nhà bà chị chẻ rau muống, ăn bún chả và coi Football. Đang say sưa hò hét khi trúng được 5 đội trên bảng phong thần thì bị ông Niên Trưởng Tân Chủ Bút Đa Hiệu "Khều" nhẹ vào tay, dúi ngay cho con ... mouse và cái keyboard! Sau đó người mới "rỉ " tai nhờ giữ dùm mục thư tín, cà kê dê ngông trên tập san Đa Hiệu, với lý do là hơn mười năm trước đã có kinh nghiệm liếm cò, bỏ bì thư tại Bắc Cali!

Cung kính không bằng tuân lệnh, hình ảnh quân trường và bao nhiêu kỷ niệm với Alpha đỏ ngày xưa sống lại nên Xuân Hương xin được dùng danh xưng "Niên Trưởng" để thưa với tất cả các cựu SVSQ từ khóa 1 đến khóa 31, trong nhiệm vụ đánh máy, dán cò và hồi âm thư tín.

Vì đang trong "8 tuần sơ khởi" nên bút pháp đôi khi còn "lạng quạng, lọt chọt trong hàng". Xin các Niên Trưởng đừng nặng tay "đì" tiểu muội mà bắt nhảy xổm, hít đất, trình diện dã chiến kẻo héo úa xuân thì ! Em gái nguyện theo phương châm "Tự thắng" để hàng ngày đọc "Email ", vào "Website", " On line" học hỏi các tuyệt chiêu từ quý vị trong đại gia đình Võ Bị khắp năm châu.

Xuân Hương xin trình diện và kính chào quý thân hữu, quý độc giả, quý giáo sư, quý Niên Trưởng, quý phu nhân cùng các

em các cháu TTNĐH trong đại gia đình Võ Bị.

Nhân dịp Xuân về, Xuân Hương xin kính chúc tất cả quý vị và gia đình vui vẻ trẻ đẹp, phước lộc dồi dào, vạn sự bình an, và muôn ngàn may mắn trong năm mới.

Xuân Hương kính bút

- *Tòa soạn Đa Hiệu xin chân thành cảm tạ qúy Thân hữu, qúy Niên Trưởng , qúy*

Phu nhân và các cháu TTNDH đã gọi phone, Email, gửi thiệp Giáng Sinh, Thiệp chúc Tết với những lời chúc mừng may mắn, thành công đầy nồng ấm tới Đa Hiệu.

Ban Chấp hành Tổng hội và huynh đệ trong Tòa soạn xin chân thành cám ơn, và xin gửi những lời chúc mừng may mắn đầu Xuân tươi đẹp nhất đến quý thân hữu và đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới.

Xin quý vị thứ lỗi vì khuôn khổ giới hạn của đặc san nên Tòa soạn không thể phúc đáp vấn an đến từng quý vi như lòng mong ước.

• N/T Hà Ly Mạc (Võ Đăng Diệu) K16 San Jose.

" Quê hương nỗi nhớ" Đọc xong tập thơ của N/T gửi tặng tòa soạn lúc nào mà em gái cũng không hay!

"Đất nước Mỹ hay nơi nào cũng thế,

Đâu núi sông mình mà gọi quê hương!"

Những vần thơ đọc lên làm nghẹn đắng lòng người!

Tiểu muội xin chúc mừng N/T ra mắt thành công vượt mức thi phẩm "Quê hương nỗi nhớ" do Hội Võ Bị Bắc Cali tổ chức.

Mặc dù ông anh Chủ bút vẫn hay cà phê cà pháo với N/T, nhưng vẫn bắt em gái giấy trắng mực đen gửi lời nhắn nhủ sáng Thứ bảy và Chủ nhật bớt cữ cà phê, và xin mời "Bạch mao thi

vương" nhớ đi liếm cò, bỏ phong bì trong ngày phát hành Đa Hiệu.

• Chị Diệu Minh, phu nhân N/T Cao xuân Lê K14, Ca

Đã nhận được bài thơ "Sắt Son" của chị. Tiểu muội hãy còn nhớ những lời thơ, những câu văn thấm đậm chân tình của chị trên "Trang Phụ nữ" Đa Hiệu số 58. "Sắt Son" sẽ đăng trên Đa Hiệu 67 với chủ đề Quốc Hận, Quốc kháng 30/4 cho thích hợp, và cũng để gửi "messages" cho "Các ông ấy" thấm tận đáy lòng với tình nghĩa phu thê của những nàng dâu Võ Bị trong những ngày cùng khó, để mà chừa đi cái tính ... hay cãi, ...đi ngang!

• N/T Huỳnh văn Phú K19, Philadelphia

Đọc xong phiếm luận về những thiên tài Nổ của N/T, Xuân Hương giật bắn cả người, chỉ sợ trong lúc yếu lòng bị các ngài Nổ bậy thì không biết nẻo mô mà...tìm! Có dịp nào về thăm "Thung lũng hoa vàng" xin mời N/T ghé thăm tòa soạn ĐH, để em gái ngắm trộm dung nhan coi người Cọp Biển Mũ xanh "Giầy sô nói phét và đàn bà" trông ra "nàm thao"! Ông Chủ bút vừa gọi biệt danh của N/T, vừa diễn nghĩa cho nghe về những "nick name" vượt không gian, thời gian của các hảo hán cùng khóa với N/T. Bắt đầu từ nay, nếu con cháu cụ Nguyễn Trãi nào mà quên gửi "Money" về ủng hộ Đa Hiệu thì tiểu muội sẽ theo lệnh réo gọi "nick name", ám danh đàm thoai đặc biệt từ ngày trên trường để nhắc nhở trên mục thư tín! Đầu Xuân Quý Mùi, chúc N/T đi đứng ngay hàng, vui như Tết, sáng tác dài dài và gửi bài cho ĐH.

• N/T Trần Hữu Hiền K18, Florida

Xuân Hương vừa mới nhậm chức đả tự, liếm cò là đã click mouse, gõ keyboard liên tục vì đa số bài vở gửi về đều đánh máy, viết tay, nên làm em gái mờ mắt run tay! Đôi khi Ông Anh Chủ bút thấy tội nghiệp nên ngồi xuống mổ cò. Nhìn mấy ngón "khều khều " trước màn hình lóc ca lóc cóc mà phát mệt, nên Tiểu muội lại phải dành lấy mouse mà gõ cho nhanh! Thưa N/T

bài viết của N/T thích hợp với ĐH 67, quốc hận 30/4. Chúc N/T vui, khỏe và nhớ đưa bài vào "disk" gửi gấp về cho Tiểu muội.

• N/T Nguyễn Bích K20, Saint Goerge France.

Cám ơn lời chúc tụng, thăm hỏi thân tình đầy tình tự Võ Bị đến anh em trong tòa soạn ĐH của người ở miền Tây, riêng một góc trời mùa thu Pháp quốc. Chúc N/T đầu năm con dê xuất hành ..gặp thật nhiều may mắn!

• N/T Nguyễn như Chương K21, "Thung lũng hoa vàng" San Jose.

Lâu lắm Xuân Hương mới được đọc những nét chữ viết tay thật mềm, thật đẹp trên trang giấy học trò, làm em gái ngẩn ngơ nhớ lại những cánh thư xanh thời học trò hoa mộng. Cái đuôi bay bướm của chữ M, mà N/T kéo tới hàng thứ ba ôm vòng lên hàng chữ đầy tình tự Võ Bị làm anh em trong tòa soạn ai cũng thấy ấm ấm trong lòng . "Mọi thứ đều đã mất, nay đang nẩy mầm một cách mãnh liệt – nối tiếp qua từng thế hệ. Mong sao Đa Hiệu của chúng mình trường tồn mãi mãi không những ở Hải Ngoại và ngay cả ở Quốc nội ...". Thưa N/T, Đa Hiệu thế nào cũng phải trường tồn vì đã có cả ngàn huynh đệ mỗi người một tay chung góp tài lực cho Đa Hiệu. Cám ơn lời chúc và phong bì mừng tuổi đầu Xuân của N/T gửi về Đa Hiệu. Chúc N/T và qúy quyến an khang vui mạnh, phát tài.

• Chị Huyền Nga (T.C.V) Doanh Doanh), France.

Cám ơn những đóng góp dồi dặn của Chị gửi về cho Đa Hiệu.

"Mạnh như Sóng thần" đó là sức mạnh cũa những Cọp Biển, Kình Ngư, Hắc Long, trong đoàn quân Tổng trừ bị Mũ xanh đã một thời ngạo nghễ tái chiếm cắm cờ trên cổ thành Quảng Trị. Đa Hiệu xin đăng " Hoa sóng mũ xanh" để cùng chị nghiêng mình nhớ tới người Anh ở TĐ4TQLC "Kình Ngư" đã hy sinh trên chiến trường đẫm máu Hạ Lào.

• Ông Nguyễn Khánh, Montreal Quebec, Canada.

"Cám ơn tòa soạn đã gửi báo Đa Hiệu đều đặn tới tôi. Sự săn sóc đó làm tôi và gia đình rất cảm động". Những lời viết thân tình của Ông làm anh em trong tòa soạn lên tinh thần. Cám ơn Ông đã chúc Tết và "lì xì" Đa Hiệu. Nhân dịp đầu năm tòa soạn xin kính chúc Ông và gia đình muôn ngàn may mắn trong năm mới.

• Phu nhân cố N/T Phan Quốc Thái K7, Santa Anna Nam California.

Cám ơn Chị đã liên lạc, viết thư về Tân tòa soạn và có ý muốn gửi Đa Hiệu tới một thân hữu ở Scramento qua mục thư tín trên Đa Hiệu 65.

"Mặc dù tiếc hùi hụi vì bộ Đa Hiệu của tôi thiếu đi một số! nhưng không sao: the more you give, the more you get...". Lời viết tâm tình của Chị khiến Xuân Hương và anh em trong tòa soạn thấy thấm với nghĩa của chữ "Cho", vì thế ông anh Chủ bút không thể để bộ Đa Hiệu của chị thiếu đi một số. Và đúng như chị đã tâm tình "của cho đi là của được", em gái sẽ cố kiếm tìm, nếu không được sẽ mượn đỡ trong "Tàng kinh các" Đa Hiệu của tòa soạn để gửi đi. Đa Hiệu cám ơn lời chúc đầu Xuân và phong bì lì xì của chị cho Đa Hiệu. Nhân dịp Xuân về kính chúc chị và gia đình muôn vàn may mắn, an khang.

• N/T Võ Ý K17, Saint Louis.

"Kính chúc Đa Hiệu vạn sự hạnh thông, vì mục tiêu chung đường ta ta cứ đi". Cám ơn N/T thật nhiều, Đa Hiệu lúc nào cũng chỉ có một con đường để đi là duy trì và nuôi dưỡng ý chí đấu tranh của tập thể Võ Bị. Trong lúc cà phê cà pháo luận bàn, Anh Em trong tòa soạn hỏi thăm: "Nhà thơ không gian Vô Ý đây rồi còn thi sĩ Vô Tình thì đang ở nơi mô!", khiến tiểu muội bâng khuâng tự hỏi, không biết mấy ông anh "Vô Tình, Vô Ý" với "người ta" đến thế nào mà nổi tiếng nhớ tên! Sau đó "Khều" Chủ bút mới kể cho tiểu muội nghe những ngày gặp N/T ở Nha

Trang, Pleiku, đặc biệt nhất là những chuyến bay "cover" cho Nhảy Dù trong những lần đụng địch tơi bời ở Dakto, Benhet, Phú Bổn, Cheo Reo. Trong lúc tiến chiếm mục tiêu, đạn réo trên đầu mà nghe cánh chim Võ Ý trên trời là lòng quân mở hội vì sắp có đạn có bom!

"Chiếc báu gươm thân phụ di truyền" gửi Thế hệ 2 Võ Bị của N/T, tòa soạn đăng trong số này.

Thưa N/T, không cần phải chờ đến "Cuối Thu năm Mậu Tý..", quá khứ, hiện tại đã và đang có rất nhiều "Tướng quân đem kiếm về" với đủ mọi phương thức đấu tranh, đang súng gươm, điểm bút, mong diệt sạch đảng Cờ đỏ trên quê hương yêu dấu của chúng ta.

Nhân dịp đầu Xuân, chúc N/T và gia quyến vui mạnh.

• N/T Nguyễn Huy Hùng K1, Nam California.

Cám ơn N/T Cựu Chủ bút báo Tiền Tuyến ngày xưa đã gửi bài và mừng tuổi cho ĐH với những lời chúc may mắn tốt đẹp. Thưa N/T tuy cùng một "diskette" nhưng Tiểu muội táy máy mãi mà cũng chỉ mở được 2 bài, còn "Lớp Việt ngữ tại tại đại học UCLA" thì Tiểu muội đành chịu, không biết phải làm sao đành xin N/T gửi lại. Kính chúc N/T và gia đình muôn ngàn may mắn vui tươi.

• N/T Nguyễn văn Thành (Thành Văn) K20 , Minnesota.

Cám ơn N/T đã góp ý với Đa Hiệu về vấn đề đầy tế nhị, Đa Hiệu xin trích một đoạn ngắn trong thư: "Tại sao chúng ta không ngưng gửi báo cho những người không gửi tiền ủng hộ sau từ một năm rưỡi trở lên. Tôi đề nghị, sau một năm CSVSQ nào không gửi tiền ủng hộ thì chúng ta nhắc. Vì có thể họ bận việc mà quên. Đến số báo kế tiếp họ vẫn chưa gửi tiền ủng hộ thì chúng ta cắt, không gửi báo nữa. Vì rõ ràng không phải vì họ quá bận việc mà quên... Tôi e, nếu tình trạng này tiếp diễn báo sẽ Bank-rupt mất!".

Thưa N/T, Đa Hiệu vừa mới lên phiên trực nên tất cả các

huynh đệ thượng phiên đều đang mong chờ sự tiếp tay của toàn thể quý vị trong đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới. Hy vọng Qúy Mùi sẽ là năm khởi sắc tiền bạc dồi dào để Đa Hiệu, tiếng nói chính thức của Mẹ Võ Bị sống mãi với đàn con thân yêu. Đa Hiệu lúc nào cũng nghe, cũng cố gắng, cũng chờ cũng đợi.

Thưa N/T, gần 20 năm nay huynh đệ Võ Bị có cái "Tật Lười" nên hễ cứ khi nào thấy báo cáo tài chánh đi xuống, Đa Hiệu cất tiếng than, là mọi người "tự giác" gửi "check" tới ủng hộ ào ào... Vì thế Đa Hiệu sẽ không bao giờ " Chết đâu Anh! ". Đa Hiệu sẽ mãi mãi tồn tại với thời gian. Tiểu muội vừa đọc, vừa thích thú, khâm phục những chi tiết nghiên cứu về ...Dê của N/T trong bài "Tản mạn về Dê..". Chúc N/T vui khỏe trong năm con ..Dê.

• Phu nhân N/T Nguyễn Thanh Mi K10, Houston Phu nhân N/T Texas.

Cám ơn Chị đã thay mặt cho "Xã Trưởng" (Em gái xin chép y chang), chúc Tết và lì xì cho Đa Hiệu. Anh em trong tòa soạn ai cũng thích nét bút bay bướm, thần diệu đầy kết quả của chị. Đa Hiệu đang ao ước quý phu nhân Võ Bị, ngày đêm ra vào "thỏ thẻ" xin phép phu quân ký nhẹ tấm "check" gửi về ủng hộ Đa Hiệu. Chỉ cần phu nhân kheo khéo thế nào để N/T mỉm cười và gật nhẹ cái đầu, thì bảo đảm từ nay Đa Hiệu của chúng ta sẽ chẳng bao giờ phải lo tới lo lui cái vụ thiếu hụt "Money"! Xuân Hương xin chúc Chị và gia đình muôn ngàn may mắn, vui vẻ trẻ trung.

• N/T Trần Ngọc Bửu K23, San Diego, Ca

"Trả Ta Sông Núi...Trả Ta Sông Núi".

Đa Hiệu xin nghiêng mình bái phục qúy N/T Trần Ngọc Bửu K23, Lê Lào K25, Đỗ Khắc Mai K27 và Hội Võ Bị San Diego, đã đứng ra điều hợp với các Hội đoàn, tổ chức thành công rực rỡ một chương trình văn nghệ rực lửa đấu tranh đầy ý nghĩa.

"Trả Ta Sông Núi", tiếng gào tự trong tim của triệu triệu người dân Việt khi thấy đảng Cộng Sản dâng Ải Nam Quan, Thác bản giốc, và một phần lãnh hải cho quan thầy Tầu Cộng!

Đa Hiệu đang chờ phóng sự của quý vị gửi lên để phổ biến tới gia đình Võ Bị khắp năm châu.

• N/T Phạm Đình Long K19 DC, Virginia.

"Hoan hô anh em trong tòa soạn ĐH một phát, nhất là ông chủ bút "Hải khều", khóa con cháu cụ Nguyễn Trãi đã múa bút ôm Đa Hiệu...Chúng tôi nhất định ủng hộ bạn kịch liệt để bạn có sức vác ngà voi và thềm bắn sẵn sàng..."

Tòa soạn cám ơn N/T đã lì xì và chúc Tết cho Đa Hiệu. Đầu năm con Dê mà N/T cám ơn "một phát" thì muội chỉ có nát người nên không dám nhận. Liền bà con gái mà nghe chữ "phát" thấy nó kỳ kỳ và nhột nhạt "nàm thao" ấy, có phải không N/T!

Anh em vừa mới lên phiên trực, số đầu Xuân còn đang thiếu hụt đủ thứ , mà ông anh đã khen lấy khen để, rồi lại bảo thềm bắn sẵn sàng thì đúng là dân "Biệt Kích" bẻ cổ đổ X.O để Đa Hiệu "khai tửu ra quân!". Tháng 7 sang năm Đại hội Khóa19 tại "Cao Nguyên Tình xanh", thế nào muội cũng xin ông anh Chủ Bút đi theo để cà kê dê ngỗng! Vì là năm Quý Mùi nên khi về thăm anh em, N/T nhớ đeo hình "Sư phụ" ngay túi áo trái gần quả tim! để muội có dịp nhìn lén "một phát" coi cao thấp, béo gầy, già trẻ ra sao! Năm Con dê ... Chúc N/T vui khỏe và thật nhiều may mắn.

• N/T Trần đình Bảo K17, UTAH.

Cám ơn tấm Check nặng ký của N/T gửi về ủng hộ Đa Hiệu.

" Lẽ ra Khóa 17 và 19 phải biết nhau tường tận hơn, có lẽ thời gian giao duyên của chúng ta quá ngắn ...! " Tiểu muội vừa đọc thư N/T xong là mấy "Cụ ông 19 Oh my God!" mà rằng 8 tuần "giao duyên" dài như 8 chục..năm, cho nhau đầy đủ mặn nồng cay đắng mà đàn anh còn cho là quá ngắn! Than xong các ngài mới vân vê một một nhúm "thuốc nào", rồi "thủy hỏa tương

giao sôi sùng sục", ngả người nhả khói như tầu trên sân ga Đà Lạt; sau đó đằng hắng đọc cho tiểu muội gõ keyboard tâm tình với N/T như sau... "Còn nhớ khi "Thập thất huynh" Nguyễn Ngọc Khiêm quân phục thẳng nếp, găng tay trắng tinh, nón nhựa bóng loáng, đằng hắng bước lên bục. Ngài vừa quắc mắt một vòng, chỉ tay một cái, là nắng trốn sau đồi, gió không dám thổi, cờ không dám bay, chim chóc, thông rừng không dám reo, còn chú út "Thập cửu đồ" thì gặp cằm nín hơi không dám thở! Trong hàng quân, đàn Anh Phạm Dương Đạt, Hoàng Trường Việt, Nguyễn Văn Linh ..Trần đình Bảo, đi đi lại lại, mắt sắc như dao, đằng đằng..sát khí! . Và sau đó thì từ thuở khai sinh lập địa ra Trường Võ Bị, chưa có khóa nào mất tác phong, ba gai, bê bối như khóa các anh! Khi Tiếng hô "Nghiêm" văng vẳng núi đồi, dư âm chưa dứt thì hơn 4 trăm chàng trai "Tuấn tú Thập cửu đồ" tan tác rơi rụng như lá mùa Thu nằm la liệt trên khắp sân trường, ngoài hành lang và ngay dưới gót bốt đờ sô bóng loáng!

Rồi 4 năm sau, Mậu Thân 68, khói lửa ngập trời đốt cháy quê hương, "Thập ngũ huynh" Mai Ngọc Liên và "Thập thất huynh" Nguyễn Ngọc Khiêm một mất một còn trong trận đánh tàn khốc ở Nhị Bình ngay ven đô Saigon để vào giải vây, tiếp cứu cho mấy thằng em 19, 20 đang bị địch bao vây! Khi chiến trường ngưng tiếng súng thì cũng là lúc đệ huynh 16,18,19, 20 lặng lẽ cúi đầu tiễn đưa hai đàn Anh 15, 17 vừa đứt cánh hoa Dù!"

Thưa N/T tình nghĩa anh em, tình tự Võ Bị là ở chỗ đó, biết hiểm nguy, vào trận là máu là xương nhưng sao đành bỏ đàn em! Bây giờ thì dù có muốn, chúng ta cũng chẳng còn rừng thông, đồi Bắc, Vũ đình trường năm xưa để mà hít đất, chạy nhảy, nhớ mãi tới nhau!

• N/T Nguyễn Văn Vượng (Vương Nguyên) K9, Northridge Ca

"Phóng sự của Ký Cô Nương đọc hoài không chán...Chúc mừng và hy vọng quý vị cố gắng nghĩa là đừng nản lòng vì chẳng ăn cái giải gì, nhưng mà chỉ muốn hi sinh vì Hội để ngọn lửa Võ

Bị của mình lúc nào cũng bừng sáng trong lòng khi gặp được nhau, khi được tin nhau... Năm Quý Mùi, tôi cũng tuổi Mùi, Kỷ Mùi ấy mà. Năm Mùi lại tuổi Mùi, đại hạn đấy, chẳng biết sống mái ra sao! Nhưng chẳng sao đâu, đừng có lo; nếu theo mây khói thì ai đọc Đa Hiệu cho đây? Kèm đây, gửi ĐH $50 đóng góp tiêu pha. Đừng chê ít. Tiền SSI đó nghe! Đừng có nghèo mà ham! Vui lên cho tươi thắm cuộc đời."

Tiểu muội xin trích một phần thư thật ấm cúng, thật thân tình của N/T. Phen này cô Ký chắc vui như Tết, tươi Như Hoa...

Thưa N/T vì tiểu muội cũng võ vẽ nghiên cứu vài đường về xin xâm, bói quẻ cho mình, nên xin cà kê dê ngỗng chút xíu như sau. Văn tức là người, N/T viết thư vui như thế, thêm vào thảo tự vừa sắc, vừa thanh, thì phải là người thích văn chương chữ nghĩa, vui tính yêu đời. Dám lì xì cho Đa Hiệu 5 chục tiền tươi SSI thì hẳn là hào sảng, phóng khoáng. Rồi lại sinh năm Mùi, "Người ta tuổi Ngọ tuổi Mùi" nên chắc chắn là nhàn hạ sống lâu. Tuổi Mùi là tuổi quý, vì thế ông nào mà chả ao ước cầm tinh con... Dê!

"Nhân sinh tự cổ thùy vô tử", "Thất thập cổ lai hi" thì có gì trên đời này mà N/T không trải qua! Tiểu muội thường có dịp đi dự tiệc cưới nên thường vén tóc mai, vểnh tai nghe mấy N/T Võ Bị Bắc Cali, ví von đời sống bây giờ chỉ là "bonus life " . "Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi", ngày còn trong quân ngũ bao nhiêu năm chiến trận, vào sinh ra tử đáng lẽ đã phải nằm xuống ở một địa danh nào đó trên quê Mẹ! Sống được tới ngày nay thì lẽ tử sinh đi ơ, ở đi giờ này chỉ là phần thưởng cuối đời nào có đáng quan tâm! Sau đó các ngài sảng khoái "dô" một cái cạn sạch mấy Hồ Trướng...

Đầu Xuân kinh chúc N/T và toàn gia thật nhiều may mắn an khang, và nhớ viết văn, làm thơ gửi về cho Đa Hiệu. Xin thi sĩ Vương Nguyên chờ đến sang năm, 4 số Đa Hiệu nữa hãy ủng hộ thêm 5 chục tiền tươi.

• Hội cựu SVSQ/TVBQGVN PENSYLVANIA và vùng

phụ cận

Đa Hiệu xin cám ơn N/T Hội Trưởng Nguyễn Văn Dục K17, và Hội CSVSQ/TVBQG Pennsylvania, Đoàn TTNĐH PA, đã viết thư Chúc Tết thăm hỏi anh em trong tòa soạn với chi phiếu 130 đô la ủng hộ cho Đa Hiệu. Thưa N/T và quý đệ huynh, "Tự Thắng" và "Cố Gắng" là phương châm hàng đầu mà anh em trong tòa soạn viết lớn dán ngay trên màn hình Computer để luôn luôn tự nhắc nhở, ráng làm tròn nhiệm vụ điều hành ĐH trong phiên trực 2 năm. Đa Hiệu khởi sắc hay không, hay hay dở phần lớn là đều do bài vở và sự đóng góp của quý vị trong đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới. Nhân dịp Xuân về tòa soạn xin kính chúc Hội Võ Bị Pennsylvania và vùng phụ cận gặp nhiều thành công may mắn.

• **N/T "Thập thất lang Vương Vô Chiêu" Sidnay Australia**

"Thân gửi Đoàn Phương đàn chủ ..." Tiểu muội vừa đọc mấy câu mở đầu lá thư của N/T gửi về là đã thấy phiêu phiêu và chịu ngay "Hoa tự, Phán quan bút" của N/T. Chân kinh " Năm Quý Mùi thế giới đi về đâu và Địa linh nhân kiệt" của Thập Thất Lang viết quá công phu, cao siêu, chứa nhiều bí ẩn về phong thủy, thái ất, tử vi ... nên 'Khều" đàn chủ và anh em trong "đàn" đang cố gắng tụ khí hợp lực đả thông. Vì chân kinh quá dài , mà đất đai của Đa Hiệu lái quá ít nên không thể đăng một lần cho hết. Đa Hiệu đã mấy lần muốn cô đọng, thâu gọn tâm pháp của Thập Thất Lang, nhưng e rằng làm thế sẽ sai lạc chân kinh, dễ gây "tẩu hỏa nhập ma" cho bằng hữu giang hồ nên không dám tóm thâu!

"Đoàn chủ bút" cám ơn N/T đã đọc và rất chịu "Vương Kiếm" đăng trên Đa Hiệu. Đề nghị Vương Vô Chiêu nhờ ban Truyền Thông ghi tên vào Võ Bị Việt Nam, sau đó huynh chỉ cần bấm "mouse" gửi chân kinh lên KBC4027, Võ Bị Việt Nam... để quần hùng cùng nhau chia sẻ. Bảo đảm "kinh phổ" của Thập Thất Lang Vương Vô Chiêu sẽ rất Hữu Chiêu và sẽ được hảo

hán anh hùng đón nhận, chia sẽ nhiều ý kiến có thể đưa đến...lục đục trong đầu!

• N/T Họa sĩ Nguyễn Tri K22, Waverly, Canada

Hình như ông chủ bút ĐH tuổi Quý Mùi nên khi thấy bức tranh Dê bên rừng hoa mai, hoa đào do N/T điểm họa là ông ấy khoái trá cười hinh hích, giống như được ngồi trên xe Dê theo lá dâu vào Tử cấm thành! Đa Hiệu sẽ dùng các bức hý họa ký tên Tri Nguyễn để làm nền cho các trang báo. Cám ơn N/T đã chúc mừng và ủng hộ Đa Hiệu. Thân chúc nhà hí họa vui mạnh để sang năm vẽ cả mấy chục chú "Monkey"!

• N/T Nguyễn Quang Đống K13, Minneapolis

Tòa soạn vừa nhận được bài "Đôi dòng suy nghĩ về .. Trần Độ". N/T vừa gửi cho báo Người Việt, chữ nghĩa còn nóng hổi, nên chắc chắn có rất nhiều người đọc. Xin N/T gửi sáng tác mới cho Đa Hiệu. Chúc N/T vui khỏe.

• Giáo sư Văn Hóa Vụ Hứa Hoành, San Antonio Texas

Đa Hiệu nhận được bài "Kháng Chiến Chống Pháp 1945-1954.." của Giáo Sư. Gian manh và lừa bịp là ngón nghề của Cộng Sản Việt Nam. Anh em trong tòa soạn đang đọc bài của Giáo Sư, và ai cũng nhắc đến bộ "Nam Kỳ Lục Tỉnh", "Quê hương trong trí nhớ", "Các nhà giầu xưa ở Nam Kỳ"... đầy hấp dẫn về những câu chuyện truyền kỳ của miền Nam. Những bộ sách đã làm say mê biết bao nhiêu độc giả, trong số đó có em gái Xuân Hương. Tòa soạn đang mong Giáo Sư viết những bài khảo cứu đặc biệt về quê hương cho Đa Hiệu. Xin G.S save bài viết vào diskette gửi về tòa soạn, vì Xuân Hương rất sợ khi lỡ tay đánh máy sai hoặc thiếu một chữ là làm giảm giá trị cả một bài viết. Nhân dịp đầu Xuân, chúc G.S vui khỏe.

• Chị Vũ Thị Văn, Minnesota

Đại diện cho anh em trong Tòa soạn, Xuân Hương xin cám ơn Chị đã gửi Thiệp Chúc Tết, ủng hộ và tâm tình với Đa Hiệu. Chị là em gái của 3 người Anh trong quân đội, xuất thân Võ Bị

khóa 15 và khóa 20, thì hẳn nhiên Chị đã là người nhà thân thiết nhất của đại gia đình Võ bị. "Tôi rất thích được đọc tất cả các bài viết của báo Đa Hiệu, và còn hình dung được cả Trường Mẹ ...". Thưa chị, vì sinh ra và lớn lên tại khu Chi Lăng ven hồ Mê Linh, sát ngay trường Võ Bị nên khi đọc thư của Chị, Xuân Hương nhớ lại những buổi trưa Hè thường rủ hai, ba cô bạn đếm bước trên con đường nhựa ngợp nắng hanh vàng; nghe thông reo, đuổi lá thông bay, ngây ngất với phấn thông vương trên tóc, đậu trên vai từ Hồ Than Thở qua Ấp Thái Phiên. Tung tăng vòng vèo ngay dưới chân đồi Bắc để nhìn xuống thung lũng bên trái thấy Trường Võ Bị đồ sộ, uy nghi, đẹp như bức tranh "Monet" nổi bật giữa ngàn xanh.

Nhân dịp Xuân về, Xuân Hương xin gửi tới Chị lời cầu chúc muôn ngàn may mắn, vui trẻ, thành công, tràn đầy hạnh phúc trong năm mới.

*** <u>N/T Phan Văn Bàng K18, Cincinnati, OH</u>**

"Việc đầu tiên tôi muốn nói lên đây là lòng biết ơn vô hạn của tôi và gia đình đối với sự hy sinh cao cả của quý vị trong việc phục vụ tận tâm, tận lực cho báo Đa Hiệu của chúng ta..."

Đọc xong tâm tình của N/T anh em tòa soạn như vừa được uống những ly thần dược khiến quên hết cả mệt nhọc ưu phiền, lòng như mở hội với những lời nồng ấm, yêu thương, khích lệ của N/T. Tòa soạn xin cố gắng và cố gắng làm tròn nhiệm vụ mà tập thể giao phó. Cám ơn chi phiếu ủng hộ của N/T, xin chúc N/T và gia quyến vạn sự bình an may mắn.

• <u>Trả lời chung</u>.

Tòa soạn đã nhận được rất nhiều thư từ và sáng tác của quý vị. Vì khuôn khổ đặc san có giới hạn, thêm vào việc đọc và tuyển chọn bài vở tốn rất nhiều thời gian nên vấn đề trả lời thư tín và đăng tải bị chậm trễ. Mong quý vị thông cảm vì người mới, chỗ mới, cái gì cũng mới. Mới đến nỗi ông anh Chủ bút suốt ngày uốn ba tấc lưỡi dụ khị người "vác ngà voi", nhưng dụ hoài, dụ mãi mà vẫn chưa thấy Quan nào sa lưới nên nhân sự

vẫn còn trống vắng như chùa bà Đanh! Còn như nếu quý vị nào chưa tha thứ, trách cứ, giận hờn... thì xin cứ đổ hết lên đầu lên cổ Tiểu muội mà sát sà bông.

Mặt khác Anh em trong Tòa soạn phần đông đều chưa tới tuổi quy ẩn "retired", ai cũng còn nợ nhà cửa, xe cộ, nên ngày nào cũng "sáng lái xe đi, tối ... lết về!". Nhìn qua nhìn lại ông chủ bút chỉ thấy có Tiểu muội là hơi tà tà, lại làm gần bưu điện nên lúc nào cũng "tiện đường" nhờ "muội" ghé P.O Box lấy báo chí thư từ về cho tòa soạn. Sau khi đọc xong lại nhờ click mouse, gõ keyboard bài vở và trả lời thư tín ... Ấy thế mà hơn 2 tháng này chả thấy người mua cho một ly đậu đỏ bánh loọc, vài gói ô mai, hay vài chùm chôm chôm tróc nào cả!

Hy vọng với truyền thống "Ga lăng, Đa năng, Đa hiệu" Tiểu muội sẽ nhận được 999 cánh hồng chia sẻ, tha thứ của quý vị, thay cho lời hờn giận khi chưa thấy trả lời thư hoặc bài viết của mình trên Đa Hiệu.

Đa Hiệu phát hành một năm 4 số với chủ đề: Xuân, Quốc hận 30/4, Ngày Quân Lực 19/6 và Tưởng nhớ Trường Mẹ. Chủ đề nêu lên chỉ hầu góp ý với quý vị về những ngày đáng nhớ. Xin quý vị gửi đủ mọi thể loại bài vở cho Đa Hiệu ngay tự bây giờ.

Đặc biệt là những họa sĩ tài hoa của Võ Bị, xin hãy góp tay vẽ hình bìa cho Đa Hiệu theo những chủ đề trên. Đa Hiệu đang chờ bìa cho Ngày Quốc Hận 30/4, Ngày Quân Lực và ngày Tưởng nhớ Trường Mẹ.

Để giúp cho Xuân Hương khỏi phải "move" chuột, gõ keyboard quá nhiều mà sưng cả 10 ngón tay "dzàng"! Xin quý vị "attached" bài vở theo Email, hay "load vào disk" gửi về tòa soạn, để em gái dễ "open"!

Xuân Hương kính bút

NHẮN TIN! NHẮN TIN

*** N/T Lương Công Cẩn K18, Ca**

"Lan và Cẩn khi được tin nầy thì xin liên lạc với : Nguyễn Công Danh hay Lưu Mỹ Lệ 5927 Caruso Forest Drive, Houston, Texas 77088. Phone: (281) 931 5302 (H) hay

(281) 435 1186 (W). Lệnh của "Chị dâu" K10 đấy nhé.

Đa Hiệu xin chép nguyên văn gửi về N/T Cẩn K18.

*** N/T Nguyễn Tiến Lập K28 Australia**

N/T Tống Phước Đinh K30 muốn liên lạc với N/T Nguyễn Tiến Lập K28 hiện ở Australia.

Xin N/T Lập liên lạc với N/T Đinh qua địa chỉ sau đây:

CSVSQ/K30 Tống Phước Đinh #8 – 7 Gosford Blvd TORONTO - ONT – CANADA

Phone: (416) 736-4725

*** N/T Phan Văn Bàng K18, Cicinnati, OH**

Cựu SVSQK18 Phan Văn Bàng, trước phục vụ tại Tiểu đoàn 1/ Trung đoàn 47 /SĐ22 BB muốn biết tin tức các N/T và N/Đ sau:

1) N/T Hoàng Thanh Thảng K10

2) N/Đ Phan Văn Thìn K19

Cả hai trước đây phục vụ tại Tiểu đoàn 1/47. Xin liên lạc theo địa chỉ sau:

Phan Văn Bàng
1831 John Gray Rd
Cincinnati, OH 45240 (USA)
Hoặc phone: (513) 742-0727 (Buổi sáng)

Rất mong nhận được tin.

Quĩ Yểm Trợ Chi Phí Điện Thoại Cho Tổng Hội Trưởng Nhiệm Kỳ 2002- 2004

Kính thưa
Quý Niên Trưởng, Niên Đệ, Các bạn K19
Quý Phu Nhân, cùng các cháu

Chúng tôi xin chân thành cám ơn Quý Vị đã tích cực ủng hộ, yểm trợ tài chánh gây Quĩ Điện Thoại cho Tổng Hội Trưởng nhiệm kỳ 2002-2004.

Quỹ này dự trù khoảng $2500 cho hai năm của nhiệm kỳ. Tính cho đến ngày hôm nay, CSVSQ Nguyễn Sanh k28, Thủ Quĩ/TH, đã nhận đuoc số tiền yểm trợ là $1627.00

Đây là một nghĩa cử vô cùng cao đẹp xảy ra lần đầu trong sinh hoạt Tổng Hội và việc làm của Qúy Vị đã thể hiện được Tình Tự Võ Bị và ý thức trách nhiệm của mọi người cùng góp bàn tay xây dựng Tổng Hội, vì Tổng Hội không riêng của một ai, mà của tất cả mọi người trong đại Gia Đình Võ Bị của chúng ta.

Cá nhân tôi vô cùng cảm kick, phấn khởi và cảm thấy không bị lẽ loi một mình và bớt dược gánh nặng tài chánh cho gia đình trong công việc điều hành Tổng Hội.

Một lần nữa, xin cảm tạ Quý Vị và xin gởi đến Qúy Vị lời chúc dồi dào sức khỏe, vạn sự an lành và nhiều may mắn trong cuộc sống hằng ngày

Trân trọng kính chào.
CSVSQ Nguyễn Nho K19
Tổng Hội Trưởng

QŨI YỂM TRỢ CHI PHÍ ĐIỆN THOẠI CHO TỔNG HỘI TRƯỞNG NHIỆM KỲ 2002- 2004

Tính đến ngày 14-11-2002

So	Ngày	Họ và Tên	Tiểu Bang	Khóa	Số tiền	Ghi chú
1	15/7/02	Mac Sum	Nam Cali	26		
	Tặng ba cặp Huy Hiệu TVBQGVN & TTDCH; đã bán được hai cặp với số tiền là $260.					
	Hiện còn lại một cặp. Quý vị nào ủng hộ xin liên lạc với Thủ quĩ					
	ĐT: 206-725-2055					
2	4/8/02	Phạm văn Chắc	WA	23	20	
3	4/8/02	Phú A Tài	WA	29	20	
4	4/8/02	Tăng khải Minh	WA	23	20	
5	4/8/02	Lê trường Thọ	WA	28	20	
6	4/8/02	chi Minh Dung				
		(Hoàng văn Thanh)	WA	19	55	
7	6/8/02	Trương đình Huấn	Fl	19	50	
8	8/8/02	chi Minh Đan				
		(Trần thanh Huyện)	DC	19	50	
9	8/8/02	chi Tuyết Nga				
		(Trương Khương)	Bac Cali	19	50	
10	8/8/02	Đổng duy Hùng	Nam Cali	21	100	Huy hieu TVBQGVN
11	16/8/02	Nguyễn văn Hóa	OK	19	50	
12	12/8/02	chị Trần hồng Phú	Bac Cali	19	50	
13	17/8/02	Võ trọng Em	Houston	19	50	
14	20/8/02	Lê ngọc Phú	NY	29	160	Huy hieu TVBQGVN
15	22/8/02	Nguyễn văn Phẩm	Nam Cali	19	50	
16	26/8/02	Dương văn Chiến	Nam Cali	19	50	

17	26/8/02	Trần Vệ	NamCali	19	50
18	26/8/02	Nguyễn hồng Miên	NamCali	19	50
19	26/8/02	Toô văn Cấp	NamCali	19	20
20	26/8/02	Nguyễn thanh Tòng	NamCali	19	20
21	26/8/02	Nguyễn đình Hoan	NamCali	19	20
22	26/8/02	Phạm kim Khôi	NamCali	19	20
23	26/8/02	Trần tiễn San	NamCali	19	50
24	26/8/02	Nguyễn văn Vinh	PA	19	30
	4/9/02	8 NT/K19 sau đây	Au Chau	19	120
25	Lê quý Bình	Phap	19		
26	Lê văn Đáp	Bi	19		
27	Nguyễn vĩnh Giám		Bi	19	
28	Nguyễn hữu Kiều	Phap	19		
29	Lương thành Lạp		Duc	19	
30	Lâm văn Rớt	Phap	19		
31	Nguyễn văn Sự	Phap	19		
32	Lê quang Trường		Phap	19	
33	5/9/02	Võ văn Quí	OR	19	30
34	12/9/02	Ngô hữu Quế	NamCali	19	20
35	16/9/02	Lê khắc Kha	NamCali	19	50
36	16/9/02	Lý kim Vân	NamCali	19	50
37	16/9/02	Hoàng Phổ	TX	17	50
38	5/10/02	Nguyễn việt Hồ	Bac Cali	19	20
39	5/10/02	Phab công Bá	Bac Cali	19	20
40	5/10/02	Nguyen Chí	Bac Cali	19	20
41	5/10/02	Phạm kim Vinh	Bac Cali	19	30
42	8/10/02	Phạm đình Long	DC	19	33
43	8/10/02	Hoàng Trai	WA	19	50
44	1/9/02	Lê Thi	Bac Cali	29	29
45	14/11/2002	Nguyễn hồng Trọng	VA	19	50
	Tổng cộng	**1627**			

Số tiền $120 này do CSVSQ Trần thanh Huyện K19 chuyển giao.

CHI TIÊU

So TT	Ngà y	Danh mục	Số tiền	Ghi chu
1	*4/8/02*	*Mua phone card*	*120.25*	
2	*14/8/02*	*Cước phí bưu điện*	*6.32*	*gởi Huy Hieu TVB*
3	*15/8/02*	*Máy Fax*	*174.07*	
4	*11/1/02*	*Tiền diện thoại tháng 8,9,10*	*85.62*	
	Cộng chi	**386.26**		
	Tồn quĩ			
	Thu	**1627**		
	Chi	*-386.26*		
	còn lại	**1240.74**		

Nếu Quý NT đã gởi tiền yểm trợ mà không có ghi trong danh sách này, hay số tiền ghi không đúng, xin Quý NT thông báo cho chúng tôi biết để kịp thời điều chỉnh.

Làm tại Seattle, ngày 14 tháng 11 năm 2002
TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội
CSVSQ Nguyễn Sanh K28
Thủ Quĩ.

Lời kêu gọi yểm trợ thương phế binh

Trương Dưỡng K20

Quý NT, ND, các bạn, các cháu TTNDH,

Năm rồi có lẽ vì kinh tế xuống nên vận động giúp TPB không kết quả, tôi hơi nản lòng định năm nay không làm gì hết nhưng tuần rồi nhận liên tiếp 2 checks của NĐ MVP, k22B, gởi tất cả $320 cho 6 TPB vì chị Ph. đã đọc lại tờ ĐH cũ. Do đó tôi quyết định bỏ thì giờ scan hình viết lại thơ kêu gọi giúp TPB, hy vọng thu hoạch chút ít thành quả để cho các TPB nặng (100%) ở VN được thêm chút đỉnh trong những ngày Noel và Tết.

Thưa Quý Vị,

Mỗi năm vào dịp Lễ Giáng Sinh, khí trời trở lạnh, chỗ vết thương giữa 2 vùng cảm giác bị đau nhức khiến tôi nghĩ đến các bạn đồng cảnh ở quê nhà, chắc họ đang oằn oại đau đớn vì vết thương cũ và đang khó khăn vì sinh kế do thiếu thốn vật chất, tôi chợt lẫm bẫm bài ca:

Lạnh lùng thay cơn gió mưa chiều Đông
Sầu ly hương nghe gió reo ngoài sông
Nhớ tới người không áo cơm không nhà!
Gió mưa nầy càng thêm bao xót xa!

Tôi lật lại chồng thơ cũ, ngậm ngùi đọc những lá thư của các bạn thương phế binh ở quê nhà:

Phan Thế Duyệt, k25 *viết:*

"Quanh nhà không có hàng rào kẻm gai, không có đồn bót và

còng số 8, nhưng tôi vẫn như một tù nhân mang bản án chung thân. Không vợ, không con, cô đơn như một thủy thủ lạc vào hoang đảo, lênh đênh như một cánh bèo trôi trên dòng sông vắng. Luôn phải nhờ vào những vòng tay từ thiện như một loài cây chùm gởi hay như một ký sinh trùng để có bữa no, bữa đói đấp đổi qua ngày. Cái giang sơn để vùng vẫy là chiếc giường rộng 1 mét, dài 1,8 mét với mùi hôi hăng hắc, mùi nước tiểu khai nồng!!"

Trong một đoạn thư khác, **TPB Nguyễn Văn Tài** *viết:*

"Thưa anh, vừa nhận được quà 50 đồng của chị Quỳnh, thật xúc động và vui mừng khi lần đầu tiên em cầm được một số tiền lớn như trong một giấc mơ vậy! Bởi vì đã từ lâu, em như một con ốc thu mình trong chiếc võ cô đơn và buồn tủi, mặc đi cho số phận trôi đi theo ngày tháng còn lại của cuộc đời.

Với em, gia đình chỉ còn lại là một khái niệm: vợ mất đi để lại một đứa con duy nhất, và thật là xót xa khi buộc lòng để cháu sống với mẹ già trên 80 ở quê nhà! Để bớt gánh nặng trên vai, em rời bỏ quê hương lên thành phố sống bám víu vào 2 cô em hoàn cảnh đều góa bụa tảo tần nuôi con. Cuộc sống khó khăn khiến cơm chẳng lành canh chẳng ngọt. Những lúc ốm đau, không tiền thuốc thang, em phải cắn răng chịu đựng, chẳng dám làm phiền các em!!!"

TPB **Lê Hoàng Minh** *viết:*

" Thưa anh, thời gian đã 1 năm, mối tình giữa những trái tim nhân hậu của những ân nhân hải ngoại với những cuộc đời không may của tụi em là dấu ấn thâm đậm tình người đầy cảm xúc trong em.

Khi viết thơ bày tỏ lòng cám ơn nhận quà, em như tìm thấy cho mình một phần đời đã mất bằng nỗi hân hoan, vui mừng như được khích lệ quên đi sự khổ hạnh.

Vật chất tuy giới hạn, nhưng hàm chứa nỗi niềm thông cảm sâu xa đầy tình người của ân nhân bên đó.

Hằng đêm em vẫn ngước nhìn trời để hiểu được lòng bao dung

thật rộng lớn không biên giới của ân nhân, và thật là vô tình nếu không nghĩ đến lòng cao ca của anh. Anh đã tự nguyện làm chiếc cầu nối giữa 2 bờ, và phần bên kia đại dương nếu không phải là bờ yêu thương, thì nơi đây, suốt đời chúng em chỉ là những bến bờ hiu quạnh!

Một năm qua tuy chưa hề gặp nhau, em thấy cuộc sống mỗi lúc gần gủi thắm thiết hơn, như ngọn cây cọng cỏ không tuyệt tình với nỗi lòng bao la của đất. Dù mai sau, hoàn cảnh có đổi dời, hình ảnh về chiếc cầu nối nhịp giữa 2 bờ sẽ vẫn mãi mãi trong tim em và các bạn tàn phế ở quê nhà.

Thưa Quý Vị,

Hôm nay tôi, anh Võ Đức Thạnh,k30, tình nguyện đứng ra làm nhịp cầu giữa những Thương Phế Binh đau khổ ở VN và quý vị, những nhà từ tâm đầy lòng nhân đạo. Chúng tôi cũng thiết tha được là nhịp cầu với những chiến hữu khắp nơi trong nổ lực thông tin và kêu gọi sự cứu giúp những đồng đội không may mắn, còn sống sót ở quê nhà. Cuộc sống của họ ngày nay không còn mơ ước điều gì ngoài những ngày cuối đời có được bữa cơm đủ no, manh áo đủ ấm.

Một món tiền nhỏ ở xứ người đôi khi là cả một gia tài với những thương phế binh trong cảnh cùng khổ ở quê nhà. Đọc những lá thơ của vài TPB vừa nói ở trên, mới thấy nỗi thống khổ và lòng biết ơn của họ đối với sự giúp đỡ từ bên ngoài. Chia sẻ là truyền thống của dân tộc Việt Nam, nhất là những người như chúng ta đã may mắn được hưởng tiện nghi đầy đủ của nền văn minh dân chủ.

Nhiễu điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng

Người trong một nước còn phải thương, huống hồ thương phế binh là những chiến sĩ đã bỏ một phần cơ thể da thịt, lấy tấm thân mình làm bia đỡ đạn bảo vệ cho thôn xóm được yên bình, cho trẻ thơ cắp sách đến trường. Với đồng bào đang sống trong

hoàn cảnh khốn cùng vì thiên tai nhân họa, với những vong hồn của các chiến hữu đã nằm xuống, và nhất là đối với những hy sinh cụ thể của những chiến sĩ tàn phế đang sống lê lết những ngày còn lại, dưới những mức độ khác nhau, mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm. Càng nặng lòng với quê hương dân tộc, chúng ta càng thấy trách nhiệm đưa bàn tay chia sẻ.

Vâng, chia sẻ là truyền thống của dân tộc VN, xin quý vị, quý chiến hữu đóng góp yểm trợ cho TPB.

Thương Phế Binh, vấn đề của chúng ta.

Miếng khi đói bằng gói khi no

Của tuy tơ tóc nghĩa so nghìn trùng

Rất mong quý vị tìm cách vận động giúp đỡ định kỳ hoặc thường xuyên cho những thương binh bị tàn phế nặng, hoàn cảnh của họ hiện đang thật sự khó khăn. Riêng tôi có tham vọng là cầu mong các bạn đồng bệnh được giúp đỡ thường xuyên để họ có vốn buôn bán nhỏ, để vài bạn khỏi phải đi ăn xin, để những bạn bị liệt có phương tiện tránh lỡ loét nhiễm trùng tiết niệu và các bộ phận bị liệt.

Xin Quý vị có lòng hảo tâm gởi thẳng về địa chỉ TPB trong danh sách đính kèm, hoặc gởi cho anh:

Võ Đức Thạnh, k30

4850 Chardonnay Dr. * Coral Spring, FL 33067

*Tel: (954) 796-1757 * Email: thanhvod30@yahoo.com*

Trân trọng kính chào, chúc quý vị sức khỏe, vạn an

Trương Dưỡng

*galactus@flite.net * Tel: (561) 734-4016*

Trương Dưỡng, k20 (561) 734-4016

Danh Sách TPB

1. *Duong Quang Thuong, Binh Nhì ĐPQ, Đội 1, Hợp Tác Xã Trung Tiến, Xã Lộc Tiến, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên, Huế, Mù hai mắt, cụt 2 chân và 2 tay.*
2. *Trần Địch, Trung Si Nhảy Dù, số nhà 49/8K hẻm 56/6, tổ 65, đường Phan Huy Ích (mới), Phạm Van Chiêu (cũ), phường 12, quận Gò Vấp, TP Saigon. Cụt 2 chân.*
3. *Phạm Bộ, Hạ Sĩ Nhảy Dù, 180/12 đường Bình Tiên, P 4, Quận 6 , Saigon, cụt 2 chân*
4. *Nguyễn Sung, TrS BĐQ, Đội 2, HTX Trung Kiên,Xã Lộc Tiến,Huyện Phú Lộc,Tỉnh Thừa Thiên,Huế.Cụt 2 chân*
5. *Phan Hiệp, TS/TD7ND, cụt chân,100%, 27/2 Yết Kiêu N-T, Khánh Hòa, Việt Nam*
6. *Nguyễn Hoàng Long, Hạ Si Nhảy Dù, 2023/v Khu 7, ấp Bến Nôm 1, Xã Phú Cường, Huyện Định Quán, Tỉnh Đồng Nai. Cụt 2 chân.*
7. *Nguyễn Van Ngọc, B1, Ấp 1, Xã Tân Định, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương. Cụt 2 chân và 1 tay.*
8. *Nguyễn V. Trung, B 1, Tổ 5, ấp Phú Bình,Xã Phú Nhuận,Huyện Cai Lậy,Tỉnh Tiền Giang.Mù 2 mắt và cụt 1 chân*
9. *Nguyễn Văn Nghệ, Hạ Sĩ 1, ấp Phú Bình, Xã Phú Nhuận, Huyện Cai Lậy,Tỉnh Tiền Giang. Cụt 2 chân.*
10. *Lê Khanh, B1 CLQ, Thôn Điền Hòa,Xã Nghĩa Điền, Huyện Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi. Cụt 2 chân.*
11. *Nguyễn Văn Lâm, Hạ Sĩ, ấp Châu Phú, Xã Vinh Mỹ A, Huyện Vinh Lợi, Tỉnh Bạc Liêu. Liệt 2 chân.*
12. *Nguyễn Ngọc Long, Chuẩn Uý CLQ, 404/59 Nguyễn Đình Chiểu, P4, Q3, Saigon. Liệt 2 chân.*

13. *Đào Văn Ninh, ChUý, 292/8 đường 30 tháng 4, Phường 10, Tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu. Liệt 2 chân.*

14. *Nguyễn Th Thảo, Hạ Sĩ, 249 tổ 2,khu A 2,ấp Tây Hoà, Ph Phước Long A, Q9, Saigon. Mù 2 mắt.*

15. *Mai Văn Cảnh, B 2, Đội 5, Thôn 8, Tam Xuân 1, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quãng Nam. Mù 2 mắt.*

16. *Nguyễn Văn Trương, Binh Nhì, Tổ 28/6 Dân phố HảI Vân, Thị Trấn Long HảI , Huyện Long Đất, Tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu. Cụt 2 chân.*

17. *Trần Văn Bắc Hạ Sĩ , 20/118 Quang Trung P10, Quận Gò Vấp Saigon VN, Liệt 2 chân*

18. *Phạm Tấn Hóa Binh Sĩ, Địa Chỉ: Ấp 5, Xã Phước Bình, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, mù 2 mắt*

19. *Lê Thành Bá 2171 Khu phô 4, Phường Phước Nguyên, Tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu, 2 vợ chồng mù, con tật*

20. *Nguyễn Viết Quý 19/11 Ấp Phước Hữu, Xã Long Phước Thị Xã Bà Rịa, Vũng Tàu, Mù 2 mắt*

21. *Lê Hoàng Minh 163/26A Lê Lợi, P3 Quận Gò Vấp, Saigon , Cụt 2 chân, Mù mắt trái, bể hàm*

22. *Nguyễn Văn Khiêm 292 Tổ 15 Ấp Thanh Thọ I, Xã Phú Lâm, Quận Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai, cụt 2 chân*

23. *Nguyễn Văn Tài 290/33/22 Nơ Trang Long , Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP SaiGon*

24. *Phan Thế Duyệt C/O Phan Thế Phiệt, giáo viên trường Hoàng Văn Thụ, Thị Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, VN, Liệt 2 chân*

25. *Nguyễn Văn Tuân 32/17B Nguyễn Du , Phường 7, Quận Gò Vấp Saigon, liệt 2 chân*

26. *Trần Ngọc Thanh , Đ/U, cụt 2 chân C/O Nguyễn Văn Tuân32/ 17B Nguyễn Du , Ph 7, Quận Gò Vấp*

27. *Phạm Văn Hồng, cụt 2 chân C/O Nguyễn Văn Tuân32/17B Nguyễn Du , Ph 7, Quận Gò Vấp*

28. *Lê Văn Sơn TS ĐPQ, cụt 2 chân, 107 đường số 10, Phường Phước Bình Q9, Saigon*

29. *Nguyễn Ngọc Thu, TS, cụt 2 chân, 46/1 hẻm 13-14, KP 2, đường Lê Văn Lượng, P Tân Qui, Q7, Saigon*

30 *Nguyễn Phước Hiền, cụt 2 chân, 104/752 Nguyễn Kim, P3, Q Gò Vấp Saigon*

31. *Nguyễn Văn Chúc, liệt 2 chân, Đ/u BB, 38 Đường 2, Phường Phước Bình, Q9, TP Saigon*

32. *Phạm Tr. Phước Sơn, liệt 2 chân. 015 Chung cư A3, Phan Xích Long, P2, Q. Phú Nhuận, TP Saigon*

33. *Bùi Văn Ba, 2 tứ chi hồi phục, 491 Lê Quang Định, P1, Quận Gò Vấp, TP Saigon*

34. *Vũ Quí Phi, Th/u BB, 2 vợ Chồng đều cụt 2 chân, 27/5B Trần Văn Mười, Ấp XuânThới Đông,Xã Tân Xuân,Hốc Môn*

35. *Nguyễn Văn Đương, mù 2 mắt, 197/2 Dốc Mơ 1, xã Gia Tân I, Q. Thống Nhất, Tỉnh Đồng Nai, VN*

36. *Hà Thạnh, Thôn Quê Chữ, Xã Lộc Điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên, Huế.*

37. *TPB Dương Quang Thương, Đội 1, Hợp Tác Xã Trung Tiến, Xã Lộc Tiến, Huyện Phú Lộc, Thừa Thiên, Huế*

BẢN TỔNG KẾT CHI THU

ĐẠI HỘI 13

1- THU:

A- Ủng Hộ: *$15383.00*
B- Dạ Tiệc & Ăn Trưa $15630.00
C- Bán quà lưu niệm ..... $ 320.00

Tổng cộng thu: $31333.00

2- CHI:

A- Phòng họp , Trang trí, Văn Nghe .....ˆ$12263.38
B- Dạ tiệc, Ăn trưa & Giải khát $17468.07
C- Video ..... $ 1400.00

Tổng cộng chi: $31131.45

Tồn quỹ: ..... $ 201.55

Trưởng Ban Tổ Chức
CSVSQ Võ Văn Anh, K13
Thủ Quỹ
CSVSQ Phan Văn Lộc, K30
Kế Toán
CSVSQ Trần Trí Quốc, K27

DANH SÁCH CÁC CỰU SVSQTVBQGVN VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐA HIỆU

(Tính đến ngày 11/30/2002)

	Tên/Họ	Khóa	Số tiền
1	*Hội CSVSQVB PA & PC*	*0*	*$100.00*
2	*Nguyễn Huy Hùng*	*1*	*$20.00*
3	*Nguyển Văn Cư*	*2*	*$30.00*
4	*Nguyễn Văn Lợi*	*3*	*$30.00*
5	*Bà Đặng Ngọc Lan*	*4*	*$20.00*
6	*Đặng Văn Cầu*	*5*	*$40.00*
7	*Đỗ Văn Sáu*	*5*	*$30.00*
8	*Nguyễn Đình Hoài*	*5*	*$30.00*
9	*Phạm Gia Kiêm*	*5*	*$50.00*
10	*Phạm Ngọc Ninh*	*5*	*$30.00*
11	*Bà Nguyễn Bá Di*	*6*	*$50.00*
12	*Dương Thanh Sơn*	*6*	*$30.00*
13	*Lại Văn Xuân*	*6*	*$30.00*
14	*Lê Phước Thanh*	*6*	*$20.00*
15	*Nguyễn Văn Thịnh*	*6*	*$20.00*
16	*Trần Đình Thọ*	*6*	*$50.00*
17	*Bà Phan Quốc Thái*	*7*	*$20.00*
18	*Lê Khắc Hồng*	*7*	*$30.00*
19	*Nguyễn Văn Thịnh*	*7*	*$30.00*
20	*Trần Văn Tuệ*	*7*	*$30.00*
21	*Bùi Đình Phú*	*8*	*$27.00*
22	*Hàng Công Thanh*	*8*	*$20.00*
23	*Lương Văn Hợi*	*8*	*$30.00*
24	*Đào Mộng Xuân*	*8*	*$40.00*

25	Nguyễn Danh Sam	8	$30.00
26	Nguyễn Quốc Thanh	8	$20.00
27	Nguyễn Văn Đại	8	$30.00
28	Phùng Ngọc Sa	8	$30.00
29	Võ Xuân Tưởng	8	$30.00
30	Đổ Duy Kỳ	9	$20.00
31	Đan Đinh Can	9	$20.00
32	Nguyễn Hoa	9	$20.00
33	Nguyễn Khắc Tín	9	$20.00
34	Nguyễn Văn Chấn	9	$20.00
35	Nguyễn Văn Vương	9	$50.00
36	Phạm Ngọc Ninh	9	$27.00
37	Phạm Thế Vinh	9	$20.00
38	Phan Đinh Hung	9	$20.00
39	Bà Mai Ngọc Sang	10	$27.00
40	Hoàng Đình Khôi	10	$20.00
41	Hứa Yến Khiến	10	$30.00
42	Lê Tất Biên	10	$30.00
43	Lê Văn Ngôn	10	$30.00
44	Lê Văn Tăc	10	$50.00
45	Nguyễn Nghiệp Kiến	10	$20.00
46	Nguyễn Thế Thâu	10	$30.00
47	Nguyễn Thanh Mi	10	$50.00
48	Nguyễn Văn Khách	10	$30.00
49	Nguyễn Văn Đã	10	$30.00
50	Nguyễn Văn Tân	10	$20.00
51	Nguyễn Văn Vạng	10	$20.00
52	Phạm Quang Mỹ	10	$20.00
53	Phan Ngọc Châu	10	$20.00
54	Trương Ngọc Dao	10	$30.00
55	Vũ Ngọc Mỡi	10	$27.00
56	Lầu Chí Phấn	11	$30.00

57	Ngô Văn Phát	11	$27.00
58	Nguyễn Hửu Lý	11	$30.00
59	Nguyễn Văn Quế	11	$20.00
60	Nguyễn văn Thăng	11	$20.00
61	Trần Văn Thoàn	11	$50.00
62	Bà Phạm Ngọc Anh	12	$27.00
63	Lê Xuân Quang	12	$20.00
64	Nguyễn Văn Sắc	12	$20.00
65	Trần Văn Khanh	12	$30.00
66	Nguyễn Bảo Cường	13	$30.00
67	Nguyễn Quốc Đống	13	$30.00
68	Nguyễn Văn Trọng	13	$30.00
69	Nguyễn Xuân Lục	13	$50.00
70	Thái Thai Giang	13	$30.00
71	Trần Khánh Dư	13	$30.00
72	Bùi Văn Địch	14	$54.00
73	Cao Xuân Lê	14	$30.00
74	Hoàng Thụy Long	14	$30.00
75	Phạm Văn Phước	14	$50.00
76	Vũ Văn Bình	14	$30.00
77	Đặng Văn Khúc	15	$30.00
78	Nguyễn Ngọc Long	15	$20.00
79	Trần Văn Một	15	$20.00
80	Bửu Ngô	16	$50.00
81	Hồng Ngọc Hòa	16	$27.00
82	Lục Sĩ Đức	16	$40.00
83	Đặng Kiều Chương	16	$27.00
84	Nguyễn Cửu Nhồng	16	$30.00
85	Nguyễn Đăng Dinh	16	$30.00
86	Nguyễn Đức Thu	16	$100.00
87	Nguyễn Văn An	16	$30.00
88	Nguyễn Văn Thuận	16	$30.00

89	Phạm Minh Đức	16	$50.00
90	Phạm Văn Dung	16	$30.00
91	Phạm Văn Nghĩa	16	$20.00
92	Tôn Thất Chung	16	$20.00
93	Trần Tế Đường	16	$50.00
94	Văn Cung	16	$30.00
95	Vỏ Đăng Diệu	16	$20.00
96	Võ Văn Quang	16	$30.00
97	Bùi Đức Cẩn	17	$30.00
98	Lê Văn Huyền	17	$30.00
99	Nguyễn Hữu Thành	17	$50.00
100	Nguyễn Hữu Xuân	17	$30.00
101	Nguyễn Ngọc Nghĩa	17	$50.00
102	Nguyễn Tiến Đức	17	$30.00
103	Nguyễn Trí Tùng	17	$20.00
104	Nguyễn Văn Dục	17	$30.00
105	Nguyễn Văn Hoàng	17	$30.00
106	Nguyễn Văn Hung	17	$50.00
107	Nguyễn Văn Nhạc	17	$20.00
108	Đinh Văn Măng	17	$30.00
109	Đinh Xuân Lãm	17	$30.00
110	Trần Đăng Phong	17	$50.00
111	Trần Đình Bảo	17	$100.00
112	Võ Ý	17	$30.00
113	Cao Quốc Quới	18	$50.00
114	Lê Ngọc Hưng	18	$30.00
115	Lê Văn Thạch	18	$40.00
116	Lê Văn Thông	18	$50.00
117	Nguyễn Anh	18	$30.00
118	Nguyễn Lương Bằng	18	$30.00
119	Nguyễn Ngọc Khoan	18	$50.00
120	Nguyễn Văn Ấn	18	$30.00

121	Phạm Văn Ngọc	18	$30.00
122	Phan Bác Giác	18	$30.00
123	Phan Văn Bàng	18	$50.00
124	Trịnh Đình Dy	18	$30.00
125	Vũ Văn Dinh	18	$30.00
126	Hồ Văn Hạc	19	$20.00
127	Lê Minh Phương	19	$50.00
128	Lương Thành Lập	19	$27.00
129	Đặng Ngọc Thạch	19	$30.00
130	Đổ Văn Mười	19	$50.00
131	Đỗ Hữu Ái	19	$30.00
132	Ngô Hữu Quế	19	$30.00
133	Nguyễn Anh Linh	19	$80.00
134	Nguyễn Anh Tôn	19	$30.00
135	Nguyễn Chí	19	$20.00
136	Nguyễn Hồng Trọng	19	$30.00
137	Nguyễn Ngọc Dinh	19	$30.00
138	Nguyễn Nho	19	$30.00
139	Nguyễn Thành Sơn	19	$30.00
140	Nguyễn Văn Hóa	19	$20.00
141	Nguyễn Văn Hóa	19	$50.00
142	Nguyễn Văn Tốt	19	$25.00
143	Nguyễn Văn Triều	19	$30.00
144	Nguyễn Văn Vinh	19	$20.00
145	Nguyễn Vĩnh Giám	19	$27.00
146	Nguyễn Vinh Quang	19	$30.00
147	Nguyễn Việt Hồ	19	$20.00
148	Đinh Long Thành	19	$30.00
149	Phạm Kim Vinh	19	$30.00
150	Phạm Đình Long	19	$50.00
151	Phạm Thị Minh	19	$100.00
152	Phan Công Bá	19	$20.00

153	Trần Hồng Phú	19	$30.00
154	Trần Thanh Huyện	19	$150.00
155	Trần Thanh Thủy	19	$30.00
156	Trương Đình Huấn	19	$50.00
157	Trương Thanh Sương	19	$15.00
158	Võ Trọng Em	19	$30.00
159	Võ Văn Quí	19	$30.00
160	Hoàng Mão	20	$50.00
161	Huỳnh Bá An	20	$30.00
162	Lê Văn Toản	20	$50.00
163	Nguyễn Chánh Trực	20	$30.00
164	Nguyễn Hai	20	$50.00
165	Nguyễn Ke Thi	20	$25.00
166	Nguyễn Mạnh Tông	20	$40.00
167	Nguyễn Trọng Nhi	20	$30.00
168	Nguyễn Văn Màng	20	$30.00
169	Đoàn Minh Phương	20	$30.00
170	Đoàn Đại Lộc	20	$27.00
171	Phạm Văn Tiền	20	$30.00
172	Phan Tấn Nghiệp	20	$20.00
173	Phan Thanh Miên	20	$30.00
174	Thái Văn Tân	20	$20.00
175	Trần Phi Cơ	20	$30.00
176	Trần Văn Thọ	20	$20.00
177	Trần Văn Trương	20	$50.00
178	Trương Dưỡng	20	$30.00
179	Võ Đình Lưu	20	$50.00
180	Vũ Tuấn Việt	20	$30.00
181	Cao Mạnh Nhẫn	21	$30.00
182	Lê Hữu Khiêm	21	$60.00
183	Nguyễn Hữu Cước	21	$50.00
184	Nguyễn Đào Đoán	21	$30.00

185	Nguyễn Như Chương	21	$50.00
186	Phạm Quang Hậu	21	$50.00
187	Trần Văn Khâm	21	$30.00
188	Trương Văn Thành	21	$50.00
189	Bùi Trung Nghĩa	22	$50.00
190	Huỳnh Vinh Quang	22	$30.00
191	Nguyễn Tấn Hùng	22	$50.00
192	Nguyễn Tri	22	$30.00
193	Nguyễn Văn An G	22	$50.00
194	Phạm Đình Khương	22	$30.00
195	Phạm Quảng Thành	22	$30.00
196	Phạm Văn Hải	22	$50.00
197	Phạm Xuân Thiếp	22	$27.00
198	Phan Văn Trà	22	$30.00
199	Quách Vĩnh Hòa	22	$50.00
200	Trương Văn Tăng	22	$50.00
201	Vàng Huy Liễu	22	$20.00
202	Võ Văn Đức	22	$100.00
203	Hồ Văn Phát	23	$35.00
204	Huỳnh Thành Đạt	23	$40.00
205	Nguyễn Công Tài	23	$30.00
206	Nguyễn Kiêm Hoa	23	$60.00
207	Đinh Văn Bảo	23	$30.00
208	Trần Văn Tỷ	23	$40.00
209	Vũ Huy Nghĩa	23	$25.00
210	Hà Văn Thành	24	$100.00
211	Lưu Xuân Phước	24	$30.00
212	Đặng Ngọc Quí	24	$30.00
213	Đặng Văn Lực	24	$30.00
214	Nguyễn Hửu Dậu	24	$60.00
215	Nguyễn Hùng Đỡm	24	$30.00
216	Nguyễn Văn Niên	24	$40.00

217	Nguyễn Văn Định	24	$30.00
218	Võ Đức Hùng	24	$40.00
219	Vũ Xuân Đức	24	$30.00
220	Hồ Bình Khiêm	25	$30.00
221	Huỳnh Ngọc Đương	25	$27.00
222	Huỳnh Quốc Lập	25	$50.00
223	Lăng Thành Chung	25	$50.00
224	Lâm Ngọc Thưởng	25	$30.00
225	Ngô Đề Chiến	25	$25.00
226	Ngô Đức Khoa	25	$30.00
227	Nguyễn Công Cẩn	25	$30.00
228	Nguyễn Huệ	25	$50.00
229	Nguyễn Văn Hiển	25	$30.00
230	Nguyễn Xuân Thắng	25	$30.00
231	Đinh Như Khả	25	$30.00
232	Phạm Vương Đốc	25	$25.00
233	Trần Hường	25	$20.00
234	Trần Thạnh	25	$50.00
235	Vương Tịnh	25	$30.00
236	Châu Văn Hai	26	$30.00
237	Hà Mai Trường	26	$30.00
238	Mai Cửu Long	26	$40.00
239	Đặng Chính Bình	26	$50.00
240	Đặng Văn Kế	26	$20.00
241	Nguyễn Thiện Nhơn	26	$50.00
242	Huỳnh Di Minh	28	$20.00
243	Lê Văn Tiên	28	$30.00
244	Nguyễn Hửu Tạo	28	$30.00
245	Võ Hữu Lợi	28	$50.00
246	Hà Minh Châu	29	$27.00
247	Hà Trinh Tiết	29	$25.00
248	Hồ Để	29	$27.00

249	Lê Đình Tri	29	$30.00
250	Lê Thi	29	$20.00
251	Nguyễn Trữ	29	$30.00
252	Phạm Kim Ngọc	29	$54.00
253	Trần Du Hỉ	29	$30.00
254	Lê Hoàng Sơn	30	$50.00
255	Lương Dũng Sinh	30	$50.00
256	Nguyễn Phước Cường	30	$50.00
257	Tống Phước Dinh	30	$30.00
258	Trương Văn Xuân	30	$27.00
259	Vũ Lê Việt	30	$30.00
260	Hoàng Tôn Long	31	$27.00
261	Nguyễn Văn Trung	31	$54.00
262	Bùi Minh Quí	TH	$30.00
263	Khánh Ngọc	TH	$20.00
264	Lê Văn Thự	TH	$20.00
265	Lương Dinh	TH	$30.00
266	Đai Tu Hue	TH	$50.00
267	Ngô Đình Kiếm	TH	$20.00
268	Nguyễn Duy Sam	TH	$27.00
269	Nguyễn Thị Huyền Nga	TH	$20.00
270	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	TH	$27.00
271	Nguyễn Văn Đôn	TH	$20.00
272	Pham M. Tâm	TH	$30.00
273	Phạm Quang Minh	TH	$30.00
274	Phạm Văn Thương	TH	$27.00
275	Võ Hữu Đa	TH	$20.00
276	Vỏ Lê Vivi	TH	$22.00
277	Vỏ Thị Minh	TH	$30.00
278	Vủ Thị Vân	TH	$30.00
279	Nguyễn Xuân Nhã	VH	$30.00
280	Trần Xuân Hiển	VH	$32.22

Tổng Số Thu DH66: $9,656.22

Báo Cáo CHI THU (11/30/2002)

Thu Bàn Giao Đợt 1 ..... $ 2,000.00
Thu Bàn Giao Đợt 2 ..... $ 1,094.81
Thu ĐH66..... $ 9,656.22
Tổng Cộng ..... $ 12,751.03

Dự trù chi phí DH66 ..... $11,500.00
Dự trù Tồn Quỹ DH66 ..... $ 1,251.03

Lưu ý: Danh Sách CSVSQ và Thân Hửu Ủng Hộ Cho Đa Hiệu sau ngày 11/30/2002 Sẽ được đăng trên Đa Hiệu 67. .....

PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU VÀ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

ỦNG HỘ ĐA HIỆU

Tên: _____ Khóa ____
Địa chỉ:_____

Số tiền ủng hộ:_____
** Check* ** Money order*
** Tiền mặt* ** Loại khác*

THÔNG BÁO ĐỔI ĐỊA CHỈ

Tên:_____ Khóa ____
Địa chỉ:_____

Thư từ liên lạc, tác phẩm và chi phiếu xin gửi về :

Đa Hiệu
P.O.Box 360829
Milpitas, Ca 95036

Email: dahieu1515@yahoo.com
Phone: (408) 476 1415

BẢO TRỢ

Nếu quý vị muốn bảo trợ cho thân hữu, xin vui lòng gửi tên, họ, địa chỉ của thân hữu về Tòa Soạn
cùng với chi phiếu bảo trợ để Đa Hiệu cập nhật hóa.

Đa Tạ

THANH THIẾU NIÊN



ĐA HIỆU